

PIERRE LEMAITRE

Nguyễn Thị Tuyết dịch

HYSINGH

# HY SINH



*Nguyên tác*

CAMILLE

*Tác giả*

PIERRE LEMAITRE

*Người dịch*

NGUYỄN THỊ TƯƠI

*Phát hành*

NHÃ NAM

*Nhà xuất bản*

HỘI NHÀ VĂN

---

ebook©vctvegroup

17-04-2020

# NGÀY 1

**10:00**

Một sự kiện được coi là có tính chất quyết định khi nó khiến cuộc đời bạn lệch hẳn khỏi trục của nó. Đó chính là điều mà Camille Verhoeven đã đọc được, vài tháng trước, trong một bài báo về “Sự tăng tốc của lịch sử”. Cái sự kiện mang tính quyết định, đột ngột, bất ngờ và có khả năng kích động cả hệ thần kinh ấy, bạn sẽ nhận ra nó ngay lập tức giữa tất cả các sự cố khác trong đời, bởi vì sự kiện ấy chứa đựng một nguồn năng lượng và chiếm một tỷ trọng đặc thù: ngay khi nó xảy đến, bạn biết rằng các hậu quả của nó sẽ gây ra những tác động khủng khiếp lên bạn, rằng điều xảy ra với bạn là không thể đảo ngược.

Chẳng hạn như ba phát đạn từ một khẩu súng trường lên đạn bằng tay bắn vào người phụ nữ mà bạn yêu.

Đó chính là điều đã xảy ra với Camille.

Dẫu hôm đó, cũng giống như ông, bạn đang trên đường đến dự lễ tang người bạn thân nhất của mình, và bạn có cảm giác chừng ấy đã đủ nặng nề cho một ngày, thì cũng chẳng còn gì là quan trọng nữa. Số phận không có kiểu hài lòng với một sự tầm thường như thế, và mặc kệ chuyện đó, nó hoàn toàn đủ khả năng hiển hiện dưới hình dạng của một kẻ giết người được trang bị một khẩu Mossberg 500\* cửa nòng, cỡ 12 ly.

Bây giờ, chỉ còn tìm hiểu xem bạn sẽ phản ứng thế nào. Toàn bộ vấn đề nằm ở đó.

Bởi vì suy nghĩ của bạn đời dẫn đến nỗi trong phần lớn các trường hợp, bạn sẽ phản ứng thuần túy theo bản năng. Chẳng hạn như khi người phụ nữ

bạn yêu, trước khi lĩnh ba phát đạn, bị dẫn cho một trận như tử theo đúng nghĩa của từ này, và sau đó bạn nhìn thấy rõ mồn một kẻ giết người giơ súng lên ngắm sau khi lên đạn bằng một cử chỉ nhanh và dứt khoát.

Chắc hẳn chính trong những thời khắc ấy, những con người phi thường sẽ lộ diện, những con người biết đưa ra quyết định đúng đắn trong hoàn cảnh tồi tệ.

Nhưng nếu bạn là một ai đó bình thường, bạn sẽ tự vệ theo khả năng của bản thân. Và rất thường xuyên, khi phải đối diện với một cơn địa chấn như thế, bạn buộc phải hành động theo kiểu được chăng hay chớ hoặc theo cách sai lầm, nếu chưa rơi thẳng vào trạng thái bất lực.

Khi đã đến một độ tuổi nhất định hoặc khi những chuyện kiểu đó từng giáng xuống đời bạn, bạn sẽ tưởng rằng mình được miễn dịch. Đó chính là trường hợp của Camille. Người vợ đầu của ông đã bị sát hại, một cơn tai biến, ông đã mất nhiều năm mới hồi phục được. Khi đã trải qua một thử thách như vậy, bạn sẽ nghĩ rằng chẳng còn chuyện gì có thể xảy đến với bạn nữa.

Đó chính là cái bẫy.

Bởi vì bạn đã mất cảnh giác.

Đối với số phận, vốn có con mắt rất tinh tường, thì đây chính là thời điểm phù hợp nhất để tóm cổ bạn.

Và nhắc cho bạn nhớ về tính đúng lúc không chệch đi đâu được của sự tình cờ.

Anne Forestier bước vào hẻm thương mại Monier ít phút sau giờ mở cửa. Hành lang chính gần như vắng ngắt, vẫn còn thoang thoảng thứ mùi váng vất của chất tẩy rửa, các cửa hàng chậm rãi mở cửa, người ta bày ra các sạp sách vở, đồ trang sức, các tủ trưng bày.

Hẻm thương mại này, được xây dựng vào thế kỷ 19 ở cuối đại lộ Champs-Élysées, bao gồm các quầy hàng cao cấp, quầy văn phòng phẩm,

quầy đồ da, quầy đồ cổ. Hành lang được che phủ bằng kính màu, và khi ngược mắt lên, người đi dạo tinh mắt có thể phát hiện ra cả đồng những chi tiết trang trí theo phong cách *Art deco*, những mảnh sành sứ, những gờ mái, những ô kính ghép màu nhỏ. Anne cũng có thể ngắm nghía chúng nếu muốn, nhưng cô sẵn lòng thú nhận rằng cô thường uể oải vào buổi sáng. Và vào giờ này, những thứ trên cao, các chi tiết và các khoảng trần nhà là thứ cuối cùng mà cô muốn quan tâm.

Trước hết, cô cần một cốc cà phê. Đen đặc.

Bởi vì hôm nay, như một việc cố tình, Camille vẫn nằm ườn trên giường. Trong khi trái ngược với cô, ông thường tỉnh táo vào buổi sáng. Nhưng Anne không quá để tâm đến việc đó. Do vậy, trong lúc nhẹ nhàng đẩy lùi những cơn trớn của Camille - ông có đôi bàn tay rất ấm, không phải lúc nào cũng dễ dàng cưỡng lại, cô đã chuồn vào tắm vòi sen mà quên mất cốc cà phê rót ra trước đó, cô vừa quay trở vào bếp vừa lau khô tóc, và thấy cốc cà phê đã nguội ngắt, chộp vội một trong hai mắt kính áp tròng khi nó chỉ còn cách lỗ thoát nước trong chậu rửa vài milimét...

Sau đó thì đến giờ, cô phải đi. Với cái bụng rỗng.

Vừa đến hẻm thương mại Monier, quá mười giờ vài phút, cô liền ngồi vào hàng hiên của một quán giải khát nhỏ nằm ngay lối vào, và cô là khách hàng đầu tiên. Bình pha cà phê vẫn còn đang đun, cô phải chờ trước khi được phục vụ, và nếu cô có nhìn đồng hồ nhiều lần thì cũng không phải vì đang vội. Mà là vì anh chàng nhân viên phục vụ. Để tìm cách làm anh ta nản chí. Bởi vì không có việc gì đáng kể để làm trong lúc chờ cà phê được đun nóng, nên anh ta nhân cơ hội đó cố bắt chuyện với cô. Anh ta vừa lau các bàn xung quanh vừa lén nhìn cô qua khe cánh tay, và vờ như vô tình, xấp lại gần cô theo những đường tròn đồng tâm. Đó là một gã cao lớn, gầy gò, lẻo mép, có mái tóc vàng hoe bóng dầu, kiểu người mà ta thường gặp trong những khu du lịch. Khi lau xong vòng cuối cùng, anh ta đứng sững bên cạnh cô, một tay chống hông, cất tiếng thờ dài đầy ngưỡng mộ trong lúc nhìn ra ngoài và nói thành tiếng những gì anh ta nghĩ về thời tiết ngày hôm đó, những suy nghĩ tầm thường đến thảm hại.

Anh chàng nhân viên phục vụ này là một gã ngốc, nhưng anh ta có thị hiếu không tồi, bởi vì ở độ tuổi bốn mươi, Anne trông vẫn rất rạng rỡ. Mái tóc màu nâu tinh tế, đôi mắt đẹp màu xanh sáng, nụ cười khiến người ta ngây ngất... Quả là một người phụ nữ tỏa sáng. Lại còn có lúm đồng tiền. Với những cử chỉ chậm rãi, uyển chuyển, bạn sẽ không cưỡng nổi ý muốn được chạm vào cô, bởi vì ở cô, mọi thứ đều có vẻ tròn trĩnh và rắn chắc, đôi bầu vú, cặp mông, chiếc bụng thon nhỏ, cặp đùi, và thật ra tất cả đều rất tròn trĩnh và rắn chắc, theo một kiểu khiến người khác phát điên.

Mỗi lần nghĩ đến chuyện đó, Camille đều tự hỏi cô làm gì với ông. Ông đã năm mươi tuổi, hơi hói, nhưng nhất là, nhất là, ông chỉ cao có một mét bốn mươi lăm. Để dễ hình dung, đó gần như là chiều cao của một thằng nhóc mười ba tuổi. Chẳng thà nói rõ ngay lập tức để mọi người khỏi phải đoán già đoán non: Anne không cao nhưng dù sao cũng hơn ông hai mươi hai xăng ti mét. Thế cũng là cao hơn ông gần một cái đầu rồi.

Anne đáp lại những cử chỉ cầu thân của anh chàng nhân viên phục vụ bằng một nụ cười quyến rũ, rất biểu cảm: anh làm ơn biến đi cho (anh chàng ra hiệu là đã hiểu, một bài học cho anh ta mỗi khi muốn tỏ ra dễ mến), và ngay sau khi uống xong cốc cà phê, cô đi qua hẻm Monier để tiến về hướng phố Georges-Flandrin. Khi gần đến đầu kia hành lang, cô chọt thọc tay vào túi xách, hẳn là để lấy ví, và cảm thấy có thứ gì đó ẩm ướt. Các ngón tay cô dính đầy mực. Một cái bút đã bị chảy mực.

Đối với Camille, nói đúng ra thì chính là vì cái bút này mà mọi chuyện bắt đầu. Hoặc vì việc Anne chọn đi theo lối hành lang này mà không phải là một hành lang khác, đúng vào sáng hôm đó chứ không phải một sáng khác, vân vân. Tổng thể của những sự trùng hợp cần thiết để một thảm họa xảy ra quả là điều khiến người ta phải bối rối. Nhưng cũng chính nhờ tất cả những sự trùng hợp đó mà đã có cái ngày Camille gặp được Anne, thế nên ta không thể lúc nào cũng than thở về mọi chuyện.

Vậy là chiếc bút, có sẫm mực, một chiếc bút tầm thường, đã bị chảy mực. Màu xanh dương đậm và rất nhỏ. Camille như vẫn nhìn thấy nó rất rõ. Anne vốn thuận tay trái, khi viết cô đặt tay ở một vị trí hoàn toàn khác biệt,

ta không thể biết cô làm thế nào để có được tư thế đó, nhưng thêm nữa, cô viết bằng những chữ cái to tướng, cứ như thể cô đang điên cuồng viết ra một loạt chữ ký, và thật lạ lùng, cô luôn chọn những chiếc bút nhỏ xíu, khiến cho cái cảnh cô viết chữ càng đáng ngạc nhiên hơn.

Khi rút bàn tay dính đầy mực ra khỏi túi, Anne lập tức lo lắng về những thiệt hại. Đang tìm kiếm một giải pháp, thì cô nhìn thấy, ở phía bên tay phải, một chậu cây. Cô liền đặt túi xách lên mép chiếc chậu gỗ rồi bắt đầu lấy mọi thứ trong túi ra.

Cô hơi bực mình, nhưng có phần sợ hãi hơn là tức giận. Và lại, khi đã biết chút ít về cô, ta không hiểu trong chuyện này có gì đáng sợ, bởi vì Anne chẳng sở hữu thứ gì. Cả trong túi xách lẫn trong cuộc đời. Những thứ cô mang trên người, bất cứ ai cũng có thể mua được. Cô không mua căn hộ cũng không có xe hơi, cô tiêu hết số tiền kiếm được, không nhiều hơn nhưng cũng không bao giờ ít hơn. Cô không tiết kiệm tiền vì điều đó không nằm trong văn hóa của cô: bố cô vốn là thương nhân. Ngay trước khi phá sản, ông đã bỏ trốn cùng với tiền quỹ của chừng bốn chục hiệp hội nơi ông vừa được bầu làm thủ quỹ, người ta không bao giờ gặp lại ông nữa. Chắc hẳn chính điều đó đã giải thích tại sao Anne có một mối quan hệ khá xa cách với đồng tiền. Thời kỳ gần nhất cô phải lo lắng về tài chính là khi cô một mình nuôi nấng con gái, Agathe, và thời kỳ đó đã xa rồi.

Anne lập tức vứt chiếc bút vào thùng rác, bỏ tọt điện thoại di động vào túi áo khoác blu-dông. Ví của cô đã bị vấy bẩn, cũng đáng vứt đi, nhưng giấy tờ bên trong vẫn còn nguyên vẹn. Còn chiếc túi, phần lót bên trong bị ẩm nhưng chưa bị mực thấm qua. Có lẽ Anne đã tự hứa với mình là sẽ mua một chiếc túi khác trong sáng hôm đó, một hẻm thương mại chính là nơi mua sắm lý tưởng, nhưng sẽ chẳng bao giờ có ai biết được điều đó, bởi vì những chuyện xảy ra tiếp theo đã ngăn cản cô thực hiện ý định của mình. Trong khi chờ đợi, cô đành có sao dùng vậy, và lau đáy túi bằng những chiếc khăn mùi soa mà cô đang có. Sau khi lau xong, điều khiến cô bận tâm là những ngón tay dính đầy mực, lúc này là trên cả hai bàn tay.

Lẽ ra cô có thể quay trở lại quán giải khát, nhưng phải gặp lại anh chàng nhân viên phục vụ là một viễn cảnh khá ngán ngẩm. Tuy nhiên, cô đang sắp sửa quyết định quay lại đó thì nhìn thấy, trước mặt, một tấm biển chỉ đến nhà vệ sinh công cộng, thứ không mấy phổ biến ở những nơi như thế này. Đó là một khoảng không gian nằm ngay sau tiệm bánh ngọt Cardon và tiệm kim hoàn Desfossés.

Chính từ thời điểm đó, mọi chuyện bắt đầu tăng tốc.

Anne đi qua khoảng cách ba chục mét ngăn cô với khu vệ sinh, cô đẩy cánh cửa và mặt đối mặt với hai người đàn ông.

Họ vào bằng lối thoát cứu hộ thông ra phố Damiani và đang tiến vào phía trong tiệm kim hoàn.

Chỉ một giây nữa thôi... Đúng, điều này thật nực cười, nhưng rõ ràng là như thế: nếu Anne bước vào sau đó năm giây, có lẽ hai người đàn ông đã kéo mũ trùm xuống mặt, và mọi chuyện đã khác hoàn toàn.

Chỉ có điều mọi chuyện lại diễn ra như thế này: Anne bước vào, tất cả mọi người đều bị bất ngờ và sửng lại.

Cô lần lượt nhìn hết người này đến người kia, ngạc nhiên vì sự hiện diện của họ, trang phục họ đang mặc và nhất là bộ áo liền quần màu đen.

Và vũ khí của họ. Những khẩu súng trường lên đạn bằng tay. Ngay cả khi ta chẳng biết gì về vũ khí thì chúng vẫn gây ấn tượng rất mạnh.

Một trong hai người đàn ông, gã nhỏ con hơn, thốt ra một tiếng cầu nhàu, có lẽ là một tiếng hét. Anne nhìn gã, gã sửng sốt. Rồi cô quay nhìn sang gã còn lại. Gã này cao lớn hơn, khuôn mặt cứng rắn, vuông vức. Cảnh tượng chỉ kéo dài chừng vài giây, nhưng cả ba nhân vật cùng câm lặng, sửng sờ, ai nấy đều ngạc nhiên, ai nấy đều bị bất ngờ. Hai gã đàn ông vội vàng kéo mũ trùm che kín mặt. Gã cao lớn hơn giơ súng lên, quay nửa người, rồi như thể đang cầm một cái rìu và chuẩn bị đốn hạ một gốc sồi, gã dùng bóng khẩu súng trường nện vào giữa mặt Anne.

Bằng tất cả sức lực.



Đập vỡ đầu cô, theo đúng nghĩa đen của từ này. Thậm chí gã còn phát ra một tiếng “hây” cất lên từ bụng, giống như các tuyến thủ quần vợt khi họ đập một quả bóng.

Anne ngã ra phía sau, cô tìm cách bầu vịu vào thứ gì đó nhưng không tóm được gì cả. Cú đánh đột ngột và dữ dội đến mức cô có cảm giác đầu mình bị rút khỏi phần còn lại của cơ thể. Cô bị văng ra sau hơn một mét, phần sau đầu đập vào cánh cửa, cô dang tay và ngã sõng soài ra đất.

Cái bóng súng bằng gỗ đã đập vỡ gần nửa mặt cô, từ cằm đến tận thái dương, gò má trái vỡ đôi như một trái cây bị nứt, phần má bị rách toác cả chục xăng ti mét, máu lập tức tuôn ra. Từ bên ngoài, tiếng đập nghe giống như âm thanh của một chiếc găng tay dấm bốc đập vào túi cát. Đối với Anne, từ bên trong, âm thanh đó giống như một cú nện búa, nhưng là một chiếc búa rộng hai mươi xăng ti mét mà người ta cầm bằng hai tay mà giáng xuống.

Gã đàn ông còn lại bắt đầu la hét, vẻ giận dữ. Anne nghe thấy tiếng gã, nhưng rất mơ hồ, bởi vì đầu óc cô phải khó khăn lắm mới giữ được sự tỉnh táo.

Như thể chẳng có chuyện gì, gã cao lớn hơn bước về phía Anne, chĩa nòng súng vào đầu cô, khoát tay lên đạn một tiếng khô khốc, gã đang chuẩn bị bắn thì kẻ đồng phạm của gã lại hét lên lần nữa. Lần này thì to hơn rất nhiều. Thậm chí hình như gã còn kéo tay áo gã cao lớn. Đờ đẫn, Anne không thể nào mở mắt ra được, chỉ có hai bàn tay cô quờ quạng, mở ra rồi lại nằm vào trong khoảng không, một cử động trông giống sự co quắp theo phản xạ.

Gã đàn ông cầm khẩu súng trường bỏ dở hành động của mình, quay người, lưỡng lự: quả thực tiếng súng chính là cách chắc chắn nhất khiến cảnh sát lao đến trước khi phi vụ bắt đầu, tất cả những kẻ chuyên nghiệp đều sẽ nói thế. Trong một giây, gã cân nhắc cách hành xử tiếp theo, và sau khi đã đưa ra lựa chọn, gã lại quay sang phía Anne và giơ chân đạp liên tiếp vào người cô. Vào mặt và vào bụng. Cô cố né tránh, nhưng cho dù có đủ sức làm việc đó, cô cũng bị vướng vào cánh cửa đang khiến cô mắc kẹt.

Không lối thoát. Một bên là cánh cửa nơi cô đang áp vào, một bên là gã đàn ông đang đứng thẳng bằng trên chân trái và dùng mũi giày đập cô đầy tàn nhẫn. Giữa hai loạt đập, Anne cố hít thở trở lại, gã đàn ông dừng lại trong một thoáng ngắn ngủi, và hẳn là vì không đạt được kết quả mong muốn, gã quyết định chuyển sang một phương pháp triệt để hơn: gã xoay súng, giờ nó lên quá đầu và bắt đầu đánh cô bằng báng súng. Dồn hết sức bình sinh, gã nện xuống.

Chẳng khác nào gã đang cố đóng một cái cọc vào nền đất đóng băng.

Anne co quắp người để tự vệ, cô quay mặt đi, trượt trong máu của chính mình, lúc này máu đã chảy rất nhiều, và đan hai bàn tay lại sau gáy. Cú đánh đầu tiên giáng xuống chẩm. Cú đánh thứ hai, nhắm kỹ hơn, đập nát các ngón tay cô.

Việc thay đổi phương pháp không nhận được sự đồng tình, bởi vì gã đàn ông còn lại, gã nhỏ con hơn, lúc này đang níu lấy kẻ đồng phạm và ngăn không cho gã tiếp tục đánh cô bằng cách vừa níu cánh tay gã vừa la hét. Chẳng ích gì, gã cao lớn từ bỏ ý định, quay trở lại với phương pháp thủ công. Gã lại tiếp tục sút vào người Anne, những cú đập nối tiếp đều đặn, bằng bàn chân đi giày da cỡ rất lớn, loại giày thường được trang bị cho các quân nhân. Gã nhắm vào đầu. Co quắp cả thân mình, Anne tiếp tục dùng hai cánh tay che chắn, những cú đập như mưa giáng vào đầu, vào gáy, vào cánh tay, vào lưng cô, không biết bao nhiêu cú đập, các bác sĩ sẽ nói ít nhất là tám cú, bác sĩ giải phẫu nói đúng hơn là chín, rồi ta sẽ biết, những cú đập giáng xuống từ tứ phía.

Chính đó là lúc Anne bất tỉnh nhân sự.

Đối với hai gã đàn ông, vụ việc dường như đã được giải quyết xong. Nhưng thân thể Anne chặn mất cánh cửa dẫn ra hẻm thương mại. Không ai bảo ai, hai gã đàn ông cùng cúi xuống, gã nhỏ con nắm lấy một cánh tay Anne và lôi về phía mình, đầu cô va đập và lê đi trên sàn. Khi cuối cùng cánh cửa đã có thể mở ra, gã buông cánh tay cô, để nó nặng nề rơi xuống nhưng trong một tư thế gần như duyên dáng, bàn tay của một số Đức Mẹ trong tranh cũng được vẽ như thế, gợi cảm và uể oải. Nếu được chứng kiến

phần này của cảnh tượng, có lẽ Camille sẽ nhận thấy ngay lập tức sự giống nhau đến kỳ lạ giữa cánh tay của Anne, vẻ buông thả đó, với cánh tay của *Nạn nhân* hay *Người chết ngạt* của Fernand Pelez, điều này hẳn sẽ rất tệ cho tâm trạng của ông.

Lẽ ra toàn bộ câu chuyện có thể dừng lại ở đó. Câu chuyện về một tình huống rủi ro, không phải lúc. Nhưng gã đàn ông cao lớn hơn không chấp nhận theo cách đó. Rõ ràng gã là kẻ cầm đầu và nhanh chóng đánh giá được mức độ nghiêm trọng của tình hình.

Bây giờ, chuyện gì sẽ xảy ra với người phụ nữ này?

Liệu cô ta có tỉnh lại sau cú ngất và bắt đầu gào hét không?

Hay lao vào hẻm thương mại Monier?

Tệ hơn nữa: bỏ trốn mà gã không nhận thấy, qua lối cửa thoát hiểm và gọi trợ giúp?

Trốn vào một ca bin trong khu vệ sinh, lấy điện thoại di động ra rồi gọi cảnh sát?

Gã liền giơ chân ra để giữ cho cánh cửa mở, cúi xuống phía Anne, túm lấy cổ chân phải của cô rồi vừa ra khỏi khu vệ sinh vừa kéo lê cô trên mặt đất chừng ba chục mét, giống như một đứa trẻ kéo lê đồ chơi, hết sức thoải mái và thờ ơ, không hề quan tâm đến những gì xảy ra sau lưng mình.

Thân thể Anne va đập vào hết chỗ nọ đến chỗ kia, vai va vào góc phòng vệ sinh, hông đập vào tường hành lang, cái đầu ngoặt ngoẹo theo những cú lắc, lúc thì va vào gờ chân tường, lúc lại va vào mép của những chậu cây đặt dọc hành lang. Anne chỉ còn là một mảnh giẻ rách, một cái túi, một hình nộm trơn lì, không sự sống, đang chảy dần hết máu và kéo lê đằng sau một vệt lớn đỏ ối đông lại sau vài phút, vì máu vốn nhanh khô.

Cô trông như đã chết. Khi gã đàn ông buông cô ra, gã vứt bỏ trên sàn một cái xác vụn vẹo vì trật khớp mà thậm chí gã còn không thèm nhìn, cô không còn khiến gã bận tâm, gã lên đạn khẩu súng trường bằng một động tác chắc chắn, quyết đoán, thể hiện rõ sự quyết tâm.

Hai gã đàn ông vừa lao vào tiệm kim hoàn Desfossés vừa hét lên ra lệnh. Tiệm chỉ vừa mới mở cửa. Một người quan sát, nếu có mặt ở đó, sẽ không khỏi ngạc nhiên, bởi sự tàn bạo mà chúng thể hiện ngay từ cửa hoàn toàn không ăn khớp với số lượng người ít ỏi trong cửa hàng. Hai gã nhặng xị ra lệnh cho nhân viên (chỉ gồm hai người phụ nữ), lập tức ra đòn vào bụng, vào mặt họ, mọi chuyện diễn biến quá nhanh. Có tiếng cửa kính vỡ, tiếng la hét, tiếng rên rỉ, tiếng thở hổn hển vì sợ hãi.

Phải chăng chính do hậu quả của việc đầu bị va đập suốt ba chục mét, những rung lắc trên quãng đường bị kéo lê, một xung năng sống đột ngột trỗi dậy... mà đúng lúc đó Anne cố gắng kết nối trở lại với thực tại. Bộ não cô, giống như chiếc radar diên khùng, tuyệt vọng tìm một lý do giải thích cho những gì đang diễn ra, nhưng chẳng ích gì, ý thức của cô đã đi lạc, đã bị tê liệt, theo đúng nghĩa đen của từ này, vì những cú đánh, vì sự đột ngột của những gì vừa xảy ra. Còn cơ thể cô, nó đã dờ dẩn vì đau đớn, nên không thể cử động bất cứ thứ gì, dù là nhỏ nhất.

Cảnh tượng thân thể Anne bị kéo lê dọc lối đi rồi nằm bất động trong một vũng máu ở lối vào cửa hàng có một tác động tích cực: nó sẽ là cú hích mạnh mẽ đẩy nhanh tình hình.

Trong cửa hàng lúc đó chỉ có mặt bà chủ và một nhân viên học việc, một cô bé mười sáu tuổi, mảnh mai như chiếc lá và búi tóc củ hành như các bà già để có chút đạo mạo. Ngay khi nhìn thấy hai gã đàn ông đội mũ trùm và cầm súng bước vào, hiểu ra rằng đây là một vụ cướp, cô liền há miệng như một con cá, bị thôi miên, bị hy sinh, thụ động như một nạn nhân sẵn sàng bị hiến sinh. Hai chân bủn rủn, cô phải bấu vào bàn quỳ. Trước khi hai đầu gối khụy xuống, cô nhận một cú đập nòng súng vào giữa mặt, và chậm chạp đổ xuống chẳng khác nào một cái bánh phồng bị xẹp. Cô sẽ ở trong tư thế đó suốt thời gian còn lại, để đếm nhịp tim của chính mình, hai cánh tay vòng lên ôm đầu như thể đang chờ một đồng đá sứt xuống.

Bà chủ tiệm kim hoàn thì nghẹn giọng khi nhìn thấy cơ thể bất động của Anne bị túm một chân kéo lê trên sàn nhà, chiếc váy tốc lên đến tận thắt lưng, và để lại đằng sau một vệt máu lớn. Bà cố thốt ra lấy một từ

nhưng nó bị mắc kẹt lại đâu đó. Gã đàn ông cao lớn hơn đứng sững trước cửa ra vào, canh chừng xung quanh, còn gã nhỏ con hơn thì lao vào bà, hòng súng chĩa ra phía trước. Khẩu súng động thẳng vào người bà, ngang vùng ngực. Bà chỉ vừa kịp nén một trận nôn. Gã đàn ông không thốt ra lời nào, chuyện đó là không cần thiết, bà đã chuyển sang chế độ lái tự động rồi. Bà vụng về mở khóa hệ thống an toàn, tìm chìa khóa các tủ kính nhưng lại không mang đủ trên người, bà phải vào sau quầy, và chính lúc bước đi bước đầu tiên, bà nhận thấy mình vừa đá ra quần. Bà đưa chùm chìa khóa ra bằng bàn tay run rẩy. Bà sẽ không nói điều này trong bất cứ bản lấy cung nào, nhưng vào lúc đó, bà đã thì thầm với gã đàn ông: “Xin đừng giết tôi...” Bà sẵn sàng đánh đổi cả Trái đất này lấy hai mươi giây được sống. Vừa nói câu đó, bà vừa nằm xuống đất, mặc dù không ai yêu cầu, hai bàn tay chắp ra sau gáy, người ta nghe thấy bà điên cuồng lầm rầm, là bà đang cầu nguyện.

Khi chứng kiến sự tàn bạo của hai gã đàn ông này, người ta thực sự tự hỏi, liệu rằng những lời cầu nguyện đó, mặc dù rất nhiệt thành, có làm nên một giải pháp hữu dụng không? Không quan trọng, trong lúc bà cầu nguyện, bọn chúng không lôi Anne nữa, mà mở tất cả các ô tủ kính và dốc sạch hàng hóa bên trong vào những chiếc túi vải lớn.

Vụ cướp được tổ chức rất tốt, nó kéo dài trong vòng chưa đầy bốn phút. Thời điểm tiến hành được lựa chọn cẩn thận, việc xuất hiện từ phía khu vệ sinh được tính toán kỹ, các vai trò được phân bổ một cách rất chuyên nghiệp: trong khi gã thứ nhất vờ vét các tủ kính, thì gã thứ hai đứng án ngữ bên cạnh cửa với vẻ rất chắc chắn và quyết tâm, giám sát một bên là cửa hàng, một bên là cả hẻm thương mại.

Một chiếc camera giám sát, đặt bên trong cửa hàng, sẽ cho thấy tên cướp đầu tiên vừa mở các ô kính và ngăn kéo vừa vờ vét tiền. Chiếc camera thứ hai bao quát cửa ra vào của cửa hàng và một phần nhỏ của hẻm thương mại. Chính trong những hình ảnh ghi lại ở camera này mà người ta nhìn thấy Anne nằm dài trên lối đi.

Chính từ lúc đó, việc tổ chức vụ cướp bắt đầu bị lỗi. Kể từ lúc mà, trên các hình ảnh, người ta nhìn thấy Anne cử động. Những cử động rất nhỏ, giống như một cử chỉ theo phản xạ. Lúc đầu, Camille đã nghi ngờ, không tin chắc là mình nhìn rõ, nhưng đúng thế, không còn nghi ngờ gì nữa, Anne đã cử động... Cô lắc lư cái đầu, xoay nó từ phải sang trái, rất chậm chạp. Camille đã quen với cử chỉ này, vào một số thời điểm trong ngày, khi muốn thư giãn, Anne sẽ xoay các đốt sống và các cơ ở cổ, cô gọi đó là “cơ ỨC-ĐÒN-CHŨM”, Camille thậm chí còn không biết là những thứ như thế có tồn tại. Đương nhiên, lần này cử động của Anne không có được cả biên độ lẫn sự yên bình của một động tác thư giãn. Anne nằm nghiêng người, chân phải co lên, đầu gối chạm đến tận ngực, chân trái duỗi thẳng, nửa thân trên của cô xoay nghiêng, cứ như thể cô đang lật người dậy, chiếc váy tốc lên cao để lộ quần lót màu trắng. Máu chảy đầm đìa khắp mặt cô.

Cô không nằm, mà bị vớt ở đó.

Lúc bắt đầu vụ cướp, gã đàn ông đứng gần Anne thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn nhanh về phía cô, nhưng bởi vì cô không cử động nữa, nên toàn bộ sự chú ý của gã tập trung vào việc cảnh giới xung quanh. Gã không quan tâm đến cô nữa, gã đứng quay lưng lại và thậm chí còn không nhận thấy một dòng máu đã chảy đến tận gót chân phải của mình.

Còn Anne, cô vừa thoát khỏi một cơn ác mộng và đang tìm cách đưa ra một lời giải thích cho những gì diễn ra xung quanh. Khi cô ngẩng đầu lên, camera bắt được hình ảnh khuôn mặt cô trong một khoảnh khắc. Thật đau lòng.

Khi nhìn thấy hình ảnh đó, Camille sửng sờ đến nỗi quên cả điều khiển, phải xem lại hai lần, dừng, tua lại: thậm chí ông còn không nhận ra cô. Chẳng có gì chung giữa Anne, làn da sáng rạng rỡ, đôi mắt tươi cười, và cái khuôn mặt đầm đìa máu, sưng húp, đôi mắt trống rỗng, dường như đã to lên gấp đôi và mất hết hình dạng ban đầu đó.

Camille ghì chặt lấy mép bàn, ông lập tức muốn khóc bởi Anne đang ở trước ống kính máy quay, gần như hướng về phía ông, như để nói với ông, để gọi ông đến cứu, ông lập tức hình dung ra điều đó và kiểu thái độ này là

rất tai hại. Hãy hình dung một trong số những người thân của bạn, một trong số những người trông cậy vào sự bảo vệ của bạn, hãy hình dung người đó đang phải chịu đau đớn, đang sắp chết, bạn sẽ cảm thấy mồ hôi lạnh toát ra, nhưng hãy mở rộng viễn cảnh đó và hình dung ra cảnh người ấy đang gọi bạn vào thời khắc nổi kinh hoàng trở nên không thể chịu đựng nổi, bạn sẽ muốn chết. Camille đang ở trong hoàn cảnh đó, ngồi trước cái màn hình này, hoàn toàn bất lực, ông không thể làm gì khác ngoài việc xem những cuốn băng, trong khi tất cả đã kết thúc từ lâu...

Đó là điều không thể chịu nổi, thực sự không thể chịu nổi.

Ông sẽ xem đi xem lại những hình ảnh này đến mấy chục lần.

Còn Anne, cô sẽ hành xử như thể mọi thứ xung quanh không tồn tại. Cho dù tên cướp có đứng phía trên cô và lần nữa chĩa họng súng vào gáy cô, thì có lẽ cô vẫn sẽ làm thế. Đó là một phản xạ sinh tồn phi thường, mặc dù, nhìn từ phía này màn hình, nó giống với một hành động tự sát thì đúng hơn: trong tư thế ấy, cách đó chưa đầy hai mét là một gã đàn ông cầm súng và mới vài phút trước đã cho cô thấy là gã sẵn sàng xả cả băng đạn vào giữa đầu cô mà không chút xúc động, Anne sắp sửa thực hiện một điều mà không người nào khác ngoài cô nghĩ đến. Cô sẽ cố gắng đứng dậy. Không may may để ý đến các hậu quả của việc làm đó. Cô sẽ tìm cách trốn thoát. Anne là một phụ nữ có bản lĩnh, nhưng từ bản lĩnh đến tay không đối mặt với một khẩu súng trường là cả một khoảng cách đáng kể.

Chuyện sắp xảy ra chính là kết quả gần như hiển nhiên của tình huống, hai luồng năng lượng đối lập sắp đối đầu nhau. Một trong hai luồng phải chiến thắng. Chúng được kết nối ăn khớp với nhau. Vấn đề hiển nhiên là một trong hai luồng năng lượng đó được hỗ trợ bởi một khẩu súng cỡ nòng 12 ly. Không còn gì phải tranh cãi, sự hỗ trợ đó giúp nâng cao lợi thế. Nhưng Anne không còn khả năng đánh giá tương quan lực lượng hiện có, tính toán các cơ may của bản thân một cách hợp lý, cô hành xử như thể đang chỉ có một mình. Cô tập hợp toàn bộ sức sống còn lại trong người - và, trên các hình ảnh ghi lại được, người ta thấy ngay lập tức rằng chỗ sức sống ấy chẳng đáng là bao, cô co hai chân lên, đẩy người trên hai cánh tay,



hết sức chật vật, hai bàn tay cô trượt trong vũng máu, cô suýt ngã nhào, gượng lại lần nữa, sự chậm rãi trong nỗ lực của cô khiến cảnh tượng có điều gì đó giống như một ảo ảnh. Cô vô cùng nặng nề, trì trệ, ta gần như nghe thấy cô hì hục, ta những muốn đẩy cô, kéo cô, giúp cô đứng dậy.

Còn Camille, đúng hơn là ông những muốn van nài cô đừng làm gì cả. Cho dù gã kia có mất một phút rồi mới quay lại, thì trong tình trạng choáng váng, lơ đãng của Anne lúc đó, cô cũng không thể di chuyển quá ba mét trước khi loạt đạn đầu tiên gần như xé người cô làm đôi. Nhưng Camille đang ngồi sau màn hình, nhiều giờ sau đó, và điều ông có thể nghĩ bây giờ chẳng hề quan trọng, đã quá muộn rồi.

Cách hành xử của Anne không được điều khiển bởi bất kỳ suy nghĩ nào, đó là sự quyết tâm thuần túy, vượt ra khỏi mọi logic thông thường. Ta nhìn thấy điều đó rõ mồn một trong đoạn băng: với tinh thần quyết tâm đó, không có nguyên nhân nào khác ngoài mong muốn sống sót. Ta tưởng như cô không phải là một người phụ nữ bị đe dọa, sát phạt, bởi một khẩu súng trường, mà là một cô nàng say khướt cuối buổi tiệc, sắp sửa nhặt lấy túi xách - cô vẫn níu chặt lấy nó ngay từ đầu, đã lôi nó theo và nó đang tẩm đẫm trong máu của cô, rồi loạng choạng tìm lối ra để trở về nhà. Ta có thể cho rằng đối thủ chính của cô chính là ý thức mờ mịt của cô, chứ không phải một khẩu súng cỡ nòng 12 ly.

Không mất đến một giây để những điều chính yếu xảy ra: Anne không suy nghĩ, cô khó nhọc đứng dậy. Cô có vẻ đã lấy lại được thăng bằng, chiếc váy vẫn bị mắc kẹt và để lộ một bên chân đến tận trên cao... Thậm chí còn chưa kịp đứng vững, cô đã bắt đầu bỏ trốn.

Kể từ đó, mọi chuyện diễn ra lộn xộn, tất cả chỉ còn là một chuỗi những sự việc rời rạc, những điều ngẫu nhiên và những cử chỉ vụng về. Cứ như thể Chúa trời, bị ngộp trước các sự kiện, không còn biết để tâm trí vào đâu nữa, và thế là các nhân vật hành động theo kiểu ngẫu hứng, và như thế là không tốt, đương nhiên.

Trước hết, bởi vì Anne không biết mình đang ở đâu, cô không thể định vị bản thân về mặt địa lý. Thậm chí cô còn đang ở trong hướng bất lợi để



có thể chạy trốn. Chỉ cần giơ tay lên, cô sẽ chạm vào vai gã đàn ông, gã sẽ không chần chừ, gã sẽ quay lại...

Cô lao đảo một lúc lâu, choáng váng, đờ đẫn. Như nhờ có phép màu mà cô giữ được tư thế cân bằng nghiêng ngả đó. Cô đưa ống tay áo lên lau khuôn mặt đầy máu, nghiêng đầu sang một bên, như để lắng nghe điều gì đó, cô muốn bước một bước... Thế rồi đột ngột, không biết tại sao, cô quyết định chạy. Khi nhìn thấy điều đó trên băng ghi hình, Camille bủn rủn cả người, ông cảm thấy chút cảm xúc còn lại trong mình tiêu tan nốt.

Ý định của Anne là tốt. Chỉ có việc thực hiện ý định ấy là hỏng bét, bởi vì hai bàn chân cô bị trượt trong vũng máu. Rõ ràng là cô bị trượt chân. Trong một cuốn phim hoạt hình, có lẽ điều ấy sẽ khiến khán giả buồn cười, nhưng trong thực tế cảnh tượng đó trông thật đáng thương, bởi vì cô lấn bấn trong máu của chính mình, bởi vì cô cố gắng đứng thẳng người, cố tìm hướng đi, nhưng rốt cuộc chỉ là vũng vầy và chấp chới một cách nguy hiểm. Cô khiến người ta có cảm giác đang chậm chạp chạy về hướng những gì cô muốn trốn chạy, thật kinh khủng.

Gã đàn ông không nhận thức được tình hình ngay lập tức. Suýt chút nữa thì Anne ngã nhào vào gã, nhưng hai bàn chân cô đã gập được chỗ sàn khô, cô có vẻ đã đứng vững, không cần gì hơn thế, như thể cô lao đi dưới tác động của một chiếc lò xo.

Và đi về hướng bất lợi.

Lúc đầu, cô vẽ nên một quỹ đạo lạ lùng, bằng cách xoay tròn chẳng khác nào một con búp bê bị tháo khớp. Cô xoay một phần tư vòng, bước lên một bước, dừng lại, tiếp tục xoay như một người bộ hành mất phương hướng đang tìm hướng đi, và rốt cuộc đã gần như hướng về phía cửa ra, như có phép màu. Mất vài giây trước khi tên cướp nhìn thấy con mồi của gã đang chạy trốn. Ngay khi nhận ra điều đó, gã quay người lại và bắn.

Camille sẽ xem đi xem lại đoạn băng này: không còn nghi ngờ gì nữa, gã cầm súng bị bất ngờ. Gã cầm khẩu súng ở đoạn ngang hông. Với một khẩu súng trường lên đạn bằng tay, đây là tư thế được áp dụng để loại bỏ

mọi thứ nằm ở hầu hết các vị trí trong một bán kính chừng bốn, năm mét. Có thể gã chưa hoàn toàn liều lĩnh trở lại. Có thể ngược lại, gã quá tự tin vào bản thân, điều đó xảy ra khá thường xuyên, hãy lấy một gã cao lớn nhút nhát, đưa cho gã một khẩu súng trường cỡ nòng 12 ly và cho gã toàn quyền sử dụng, ngay lập tức gã sẽ chứng tỏ sự liều lĩnh. Hoặc là do bất ngờ, hoặc là trộn lẫn tất cả những thứ đó cùng lúc. Chỉ có điều nòng súng chĩa lên phía trên, quá cao. Đó là một phát súng theo phản xạ. Không hề được ngắm trước.

Còn Anne, cô không nhìn thấy gì cả. Mất phương hướng, cô đang tiến tới trong một cái hố đen khi trận mưa kính đổ xuống cô với một âm thanh khủng khiếp, bởi vì phát đạn đã làm nổ tung cửa sổ phía trên đầu cô, cách lối ra vào vài mét, một ô kính ghép màu hình bán nguyệt có phần đế rộng gần ba mét. Nhận định số phận của Anne, thật tàn nhẫn khi thấy: ô cửa kính ghép màu đó thể hiện một cảnh đi săn thú hoang có sử dụng chó săn. Hai kỵ sĩ đóm dáng cưỡi ngựa tung tẩy vài mét đằng sau một con nai trong một khu rừng rậm rạp, con nai bị vây dồn bởi một bầy chó săn vô cùng hung hãn, răng nanh lấp lóa, mõm ngoác ra tham lam, ta tin rằng con nai sẽ chẳng còn sống được mấy nữa... Thật điên rồ, hèn thương mại Monier và ô kính màu hình bán nguyệt đó đã sống sót qua hai cuộc thế chiến, và phải chờ đến lần đột nhập của một tên cướp có vũ khí và hậu đậu... Có những điều thật khó chấp nhận.

Mọi thứ đều rung chuyển, vách kính, mặt gương, sàn nhà, người nào người nấy đều tự vệ theo bản năng.

“Tôi đã rụt cả cổ lại,” chủ cửa hàng đồ cổ vừa kể với Camille vừa diễn lại cảnh tượng đó.

Người đàn ông này ba mươi tư tuổi (anh ta nhấn mạnh vào con số này, đừng nhầm với con số ba mươi lăm). Anh ta đội một bộ tóc giả hơi quá ngắn, vênh lên ở cả phía trước và phía sau. Anh ta có một cái mũi to bự, và con mắt bên phải gần như nhắm suốt, hơi giống nhân vật đội mũ trong bức *Tôn sùng* của Giotto\*. Chỉ nghĩ lại phát bắn đó thôi, anh ta vẫn chưa hết bàng hoàng.

“Không phức tạp gì đâu: tôi đã tưởng là một vụ tấn công khủng bố.” Anh ta nghĩ mình đã kể hết. “Nhưng tôi lập tức nghĩ lại: không, một vụ tấn công ở đây thì thật nực cười, đây đâu phải là một mục tiêu, vân vân, vân vân.”

Kiểu nhân chứng tái hiện lại thực tế với tốc độ của trí nhớ. Dầu vậy, anh ta cũng không phải kiểu người dễ mất phương hướng. Trước khi đi vào hẻm thương mại để xem chuyện gì đang xảy ra, anh ta đã đưa mắt nhìn quanh cửa hàng của mình để xem có bị thiệt hại gì không.

“Không phải tấn công,” anh ta nói, khuôn mặt rạng rỡ hẳn lên, vừa nói vừa gõ móng tay cái vào răng cửa.

Hẻm thương mại khá cao nhưng hẹp bề ngang, đó là một hành lang dài chừng mười lăm mét với những quầy hàng toàn bằng kính san sát hai bên. Tiếng nổ quả là âm ã trong một không gian như thế. Tiếng nổ chấm dứt, những rung chuyển tăng lên với tốc độ của âm thanh, rồi quay vòng vòng, sau đó dội vào tất cả những gì tạo thành chướng ngại vật, khiến người ta có cảm giác về một tiếng vọng với tất cả các con sóng dồn dập đổ vào.

Phát bắn, sau đó là hàng ngàn mảnh kính vỡ đổ xuống như một cơn mưa đá, đã chặn đứng Anne lại. Để tự vệ, cô giơ hai cánh tay quá đầu, gục cảm xuống ngực, loạng choạng, ngã xuống, lần này là ngã nằm nghiêng, cả người cô lăn xuống đồng mảnh vỡ, nhưng phải thêm một phát bắn và một lần kính vỡ nữa mới khiến một phụ nữ như cô dừng lại được. Không biết bằng cách nào, cô đã lại đứng dậy.

Gã cầm súng đã bắn trượt phát đầu, bài học thật bổ ích, giờ đây gã hành động rất bình tĩnh. Trên hình ảnh ghi lại, người ta nhìn thấy gã lên đạn lần nữa, nghiêng đầu, nếu bằng hình đủ rõ nét, ta còn có thể nhìn thấy ngón trỏ của gã co lại trên cò súng.

Đột nhiên một bàn tay hiện ra, đeo găng đen, đó là tên đàn ông còn lại vừa đẩy vào vai gã đúng lúc gã bóp cò...

Cửa kính hiệu sách đổ sụp thành hàng trăm mảnh vỡ, những mảng kính, đôi khi to như những cái đĩa, sắc như những lưỡi dao cạo, đổ xuống đất vỡ tan.

“Lúc đó tôi đang ở sau quầy...”

Một phụ nữ chừng năm mươi tuổi, cả người toát lên dáng vẻ nhà buôn, thấp lùn và to béo, nguyên một khối phấn đắp mặt, hai lần mỗi tuần đi làm đẹp, và cùng với đó là vòng tay, vòng cổ, dây chuyền, nhẫn, ghim cài, khuyên đeo (người ta thực sự phải tự hỏi tại sao hai gã kẻ cướp không bắt bà ta đi cùng với mớ chiến lợi phẩm), giọng khàn khàn, hẳn là do hút thuốc, cũng có thể cả uống rượu, Camille không có thời gian để tìm hiểu sâu. Tất cả những chuyện đó xảy ra chưa đầy vài giờ trước, ông rất khó chịu, rất sốt ruột muốn biết rõ.

“Tôi vội lao đến...,” bà ta vừa nói vừa khoát tay phác một cử chỉ về phía hẻm thương mại.

Bà ta ngừng một lát, mê thích tất cả những gì tôn thêm giá trị của bản thân. Bà ta sắp đặt các hiệu ứng. Với Camille, chuyện này sẽ không kéo dài được lâu.

“Bà nói nhanh lên!” ông thì thầm bằng giọng khản đặc.

Không được lịch sự cho lắm đối với một tay cớm, bà ta tự nhủ, chắc hẳn là do dáng vóc, chắc hẳn đó là lý do khiến ông ta muốn trả thù, khiến ông ta thấy khó chịu. Những gì bà ta nhìn thấy, sau phát bắn một chút, là thân thể Anne bị đẩy vào đồng khay trưng bày, như thể cô bị một bàn tay khổng lồ xô vào lưng, sau đó nảy lên đập vào tủ kính rồi sòng soài trên sàn. Hình ảnh vẫn còn ấn tượng đến nỗi bà chủ quầy sách quên cả chuyện phải tạo hiệu ứng.

“Cô ấy va vào tủ kính! Nhưng vừa chạm đất thì cô ấy đã cố đứng dậy!” Bà ta vô cùng kinh ngạc, thậm chí là ngưỡng mộ. “Cả người cô ấy đầy máu và rất bõn chồn, rất kích động, hai cánh tay quờ quạng khắp xung quanh, cô ấy trượt tại chỗ, ông thấy đấy...”

Trên băng ghi hình, trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, hai gã đàn ông dường như bất động. Gã vừa làm chệch phát đạn bằng cách đột ngột đẩy kẻ tòng phạm đã ném mấy cái túi xuống đất. Hai cánh tay buông thõng, gã sẵn sàng đánh lộn. Đằng sau chiếc mũ trùm, người ta chỉ nhìn thấy đôi môi gã mím chặt, như thể gã đang khạc ra từng lời.

Gã đàn ông vừa bắn thì đã hạ súng xuống. Hai bàn tay gã quắp chặt lấy khẩu súng, người ta có cảm giác gã đang ngần ngại nhưng rồi cuộc nguyên tắc thực tế đã thắng thế, gã từ bỏ ý định. Gã nuốt tiếc quay về phía Anne. Hẳn là gã đã nhìn thấy cô đứng dậy và loạng choạng đi về phía cửa ra vào của hẻm Monier, nhưng thời gian đang gấp rút, hẳn là một bóng đèn báo động đã sáng lên đâu đó trong đầu gã: tất cả chuyện này bắt đầu kéo dài hơi lâu rồi.

Tên đồng bọn nhặt mấy cái túi và vứt một cái vào tay gã bắn súng, hành động này đã khiến gã quyết định. Cả hai gã chạy trốn và biến mất khỏi màn hình. Một tích tắc sau, gã bắn súng vòng lại, người ta thấy gã xuất hiện từ bên phải: gã nhặt chiếc túi xách mà Anne đã vứt lại trong lúc chạy trốn, rồi bỏ đi. Lần này, gã không quay trở lại nữa. Người ta biết rằng hai gã đàn ông đã quay vào khu vệ sinh và vài giây sau đi ra phố Damiani, nơi đồng bọn đang chờ chúng trong xe.

Còn Anne, cô không biết mình đang ở đâu nữa. Cô ngã xuống, cô đứng dậy nhưng dù sao, không ai biết cô làm thế nào mà vẫn ra đến cửa hẻm thương mại và bước ra phố.

“Trên người cô ấy toàn là máu mà cô ấy vẫn bước đi... Chẳng khác nào một xác sống!”

Cô gái gốc Nam Mỹ, tóc đen, da nâu đồng, chừng hai mươi tuổi. Cô làm việc trong hiệu làm tóc ngay góc phố, khi đó cô vừa ra ngoài đi mua cà phê.

“Máy của chúng tôi bị hỏng, phải ra quán mua cà phê cho mấy bà khách.”

Chính bà chủ hiệu làm tóc đã giải thích như vậy. Janine Guénot. Đứng vững chãi trước mặt Verhoeven, giống như một cụ bà, bà ta có đầy đủ các đặc tính của cái nghề đó. Cả tinh thần trách nhiệm nữa, bà ta sẽ không bao giờ để cho một trong những cô gái của mình nói chuyện với đàn ông trên vỉa hè mà không để mắt canh chừng. Lý do cô ta ra ngoài là gì không quan trọng, cho dù là mua cà phê hay máy pha cà phê bị hỏng, Camille xoa tay để bà ta im miệng. Đúng ra là không, không hẳn thế.

Bởi vì đúng lúc Anne xuất hiện, cô thợ làm đầu đang bê một cái khay tròn đựng năm cốc cà phê, và cô ta sải bước nhanh, bởi vì các nữ khách hàng trong khu này đặc biệt khó chiều, họ lắm tiền, đua đòi hỏi, đối với họ, việc đó giống như sử dụng một thứ quyền đã có từ cả ngàn năm.

“Cà phê mà nguội thì là cả một thảm kịch,” bà chủ giải thích với ánh mắt đau đớn.

Vậy là cô thợ làm đầu trẻ tuổi.

Vốn đã ngạc nhiên và lo lắng vì hai tiếng nổ nghe thấy từ ngoài phố, cô bê cái khay chạy trên vỉa hè và mặt đối mặt với một ả điên, cả người đầy máu, loạng choạng bước ra từ hẻm thương mại. Chuyện đó đối với cô là một cú sốc. Hai người phụ nữ xô vào nhau, cái khay bị hất tung, vĩnh biệt mấy cái tách, mấy cái đĩa lót, mấy cốc nước, cô thợ làm đầu đón nhận toàn bộ cỡ cà phê vào bộ váy áo màu xanh lam, đồng phục của cửa hiệu. Những tiếng súng nổ, mấy tách cà phê, khoảng thời gian bị lãng phí, thôi bỏ qua, nhưng một bộ váy áo đáng giá như thế, mẹ kiếp, lần này thì bà chủ tiệm bắt đầu lên giọng, bà ta muốn chỉ ra những thiệt hại, được rồi, được rồi, Camille khoát một cử chỉ, bà ta hỏi ai sẽ trả tiền giặt là, dù sao chuyện đó hẳn phải được quy định trong luật chứ, thôi được rồi, Camille nhắc lại.

“Mà thậm chí cô ấy còn không dừng lại...!” bà chủ tiệm nhấn mạnh, như thể đây chỉ là một vụ va quệt xe máy.

Bây giờ, bà ta kể lể như thế tất cả những chuyện đó đã xảy ra với chính bà ta. Bà ta đã lấy giọng kể cả, bởi vì trước hết đó là “người của bà ta” và bởi vì vụ cà phê đổ vào bộ váy áo khiến bà ta có quyền. Khách hàng

thì dĩ nhiên là bị ảnh hưởng. Camille túm lấy cánh tay bà ta, bà ta đưa mắt nhìn xuống ông, tò mò, như thể đang nhìn một bãi phân trên vỉa hè.

“Bà...” Camille nói bằng giọng rất khẽ, “đừng có làm tôi bực mình nữa.”

Bà chủ tiệm không thể tin vào tai mình. Cái gã lùn này mà dám án nói như thế! Quả là đáng ngạc nhiên. Nhưng Verhoeven nhìn chòng chọc vào mắt bà ta, dù sao cũng rất ấn tượng. Trước vẻ khó chịu ấy, cô thợ làm đầu nhỏ bé muốn thể hiện rằng mình vẫn nhớ việc cần làm.

“Cô ấy rên rì...” cô nàng nói thêm để đánh lạc hướng.

Camille quay sang phía cô, ông muốn biết thêm chi tiết. Sao nào, cô ấy rên rì ư? Đúng, những tiếng kêu khe khẽ, giống như... khó giải thích quá... tôi không biết phải nói thế nào. Cứ thử đi, bà chủ nói, dù sao bà ta cũng muốn vớt vát lại thể diện trong mắt cảnh sát, biết đâu đấy, bà ta hích cùi chỏ vào cô gái, xem nào, hãy làm như ông ấy bảo, những tiếng kêu, cô ấy kêu gì? Cô gái nhìn họ, nheo mắt, không chắc chắn là đã hiểu rõ người ta bảo cô làm gì, và đột nhiên, thay vì cố gắng miêu tả những tiếng kêu, cô tìm cách bắt chước, cô bắt đầu phun ra những lời than vãn khe khẽ, các kiểu rên rì, cô tìm âm sắc đúng nhất, i, i, hay đúng hơn là ư, ư, như thế đúng hơn, cô nói, rất tập trung, ư, ư, và bởi vì đã tìm ra âm sắc chính xác, cô cao giọng, nhắm mắt rồi lại mở ra, trợn tròn chúng lên, sau vài giây, ư, ư, cứ như thể cô sắp đạt cực khoái.

Họ đang ở trong phố, có không ít người (họ đang đứng ở nơi các công nhân vệ sinh môi trường đã vô tình xịt nước vào vết máu của Anne, cả dưới cống cũng có máu, mọi người bước đi trên những quầng đỏ vẫn còn hiện rõ, chuyện đó khiến Camille rất đau đầu lòng...), người qua đường nhìn thấy một tay cớm cao một mét bốn mươi lăm, và trước mặt tay cớm, một cô thợ làm tóc trẻ nước da nâu sẫm đang chăm chú nhìn ông ta một cách lạ lùng trong khi thốt ra những tiếng kêu cực khoái và chói tai, trước ánh mắt cổ vũ của mụ tú bà... Lạy Chúa, ở đây người ta chưa từng chứng kiến cảnh đó. Các chủ cửa hàng khác, đứng ở ngưỡng cửa quây hàng nhà mình, cũng sờ nhìn cảnh tượng trước mặt. Những tiếng sùng, đối với khách hàng, đã



không phải là cách quảng cáo lý tưởng rồi, thế mà bây giờ, con phố này lại còn trở thành nhà thổ nữa.

Camille sẽ thu thập những lời chứng, cắt ghép chúng với nhau, để hiểu toàn bộ chuyện này đã kết thúc thế nào.

Anne xuất hiện ở đầu lối rẽ từ hẻm Monier ra phố Georges-Flandrin, ở quãng số nhà 34, hoàn toàn mất phương hướng, cô rẽ phải và đi ngược về phía ngã tư. Được vài mét, cô va phải cô nàng thợ làm tóc, nhưng không dừng lại mà vẫn đi tiếp, cứ mỗi bước lại vịn tay vào những chiếc xe đang đỗ, người ta nhìn thấy những vết tay dính máu của cô, áp lên nóc, lên cánh cửa những chiếc xe. Đối với tất cả mọi người, ở bên ngoài, sau những tiếng nổ phát ra từ hẻm thương mại, đó là một sự xuất hiện hết sức ấn tượng, người phụ nữ vấy máu từ đầu đến chân. Cô bước đi bằng phẳng như đang bơi, lao đảo nhưng không thể dừng lại, cô không còn biết mình đang làm gì, đang ở đâu, cô bước lên phía trước, cô rên rỉ (ư, ư) như một ả say rượu, nhưng vẫn bước lên phía trước. Người ta dạt ra khi cô đi qua. Dù sao, vẫn có ai đó đánh bạo thốt lên: “Cô ơi?” nhưng lại choáng váng bởi chùng ấy máu me...

“Tôi đảm bảo với ông, người phụ nữ trẻ ấy, cô ấy làm tôi sợ... Tôi không biết phải làm gì.”

Ông như thế suy sụp. Một ông già có khuôn mặt bình thản, cái cổ gầy khùng khiếp, ánh mắt hơi mờ đục, bệnh đục thủy tinh thể, Camille tự nhủ, bố ông cũng bị bệnh này vào giai đoạn cuối đời. Sau mỗi câu nói, ông già lại chìm vào một cơn mơ. Đôi mắt ông nhìn chòng chọc vào Camille, một màn sương mù che phủ ánh mắt ông, và phải mất một lúc trước khi ông tiếp tục kể. Ông rất tiếc, ông dang hai cánh tay ra, chúng cũng rất gầy gò, Camille nuốt nước bọt, như thể bị cảm xúc giội bom.

Ông già gọi: “Cô ơi!”, ông không dám chạm vào cô, cô giống như một người mộng du, ông để cô đi qua, Anne bước thêm vài bước.

Và đến đó, cô lại rẽ phải.



Đừng tìm hiểu tại sao. Không ai biết cả. Bởi vì ở bên phải, chính là phố Damiani. Và chỉ hai hoặc ba giây sau khi Anne xuất hiện, chiếc xe của đám kẻ cướp đã lao hết tốc lực.

Về phía cô.

Và khi nhìn thấy nạn nhân cách mình có vài mét, gã đàn ông từng đập vỡ đầu cô và bắn hụt cô hai lần không thể cưỡng lại ý muốn cầm súng lên lần nữa. Kết thúc công việc. Khi chiếc xe đi đến ngang tầm Anne, cửa kính xe hạ xuống, khẩu súng lại một lần nữa chĩa vào cô, mọi chuyện diễn ra rất nhanh, cô nhìn thấy khẩu súng nhưng không thể thực hiện bất cứ động tác nào nữa.

“Cô ấy đã nhìn chiếc xe...” ông già nói, “tôi không biết phải nói với ông thế nào... như thể cô ấy đang chờ đợi nó vậy.”

Ông ý thức được mình đang nói một điều nghiêm trọng. Camille hiểu. Ông muốn nói rằng ở Anne, là trạng thái vô cùng uể oải. Bây giờ, sau tất cả những gì từng phải trải qua, cô đã sẵn sàng chết. Với lại, hình như mọi người đều đồng ý về điều này, cả Anne, cả gã đàn ông bắn súng, cả ông già, cả số phận, tất cả mọi người. Kể cả cô thợ làm tóc bé nhỏ:

“Tôi nhìn thấy nòng khẩu súng trường chĩa ra qua cửa kính. Và cả cô ấy nữa, cô ấy cũng nhìn thấy. Tất cả chúng tôi đều dõi mắt theo nó, chỉ trừ cô ấy, vì cô ấy đứng ngay trước nòng súng, ông biết đấy.”

Camille nín thở. Như vậy là tất cả mọi người đều đồng ý. Chỉ trừ có gã lái xe. Theo Camille - ông đã suy nghĩ rất lâu về vấn đề này, như vậy là gã lái xe không biết chính xác vụ giết chóc này đang đi đến đâu. Từ chiếc xe đứng chờ đồng bọn, gã đã nghe thấy tiếng súng nổ, thời gian dự kiến cho vụ cướp đã hết từ lâu. Sốt ruột, lo lắng, hẳn là gã đang căng thẳng đập tay vào vô lăng, có lẽ đang lưỡng lự nghĩ đến việc chuồn đi thì rốt cuộc cũng nhìn thấy hai gã đồng bọn chạy ra, gã nọ đẩy gã kia về phía chiếc xe... Có người chết không? gã tự hỏi. Bao nhiêu người? Cuối cùng, hai gã kẻ cướp vào xe. Trước sự gấp gáp của sự kiện, gã lái xe lao xe đi, thế rồi đến góc phố - chúng vừa đi được chừng, bao nhiêu nhỉ, hai trăm mét, thì chiếc xe đã

phải giảm tốc độ đáng kể để rẽ vào ngã tư, gã phát hiện ra trên vỉa hè một phụ nữ người đầy máu đang bước đi loạng choạng. Khi nhìn thấy cô, hẳn là gã bắn súng đã hét lên báo gã lái xe đi chậm lại lần nữa, còn mình thì vội vàng hạ cửa kính, thậm chí có lẽ gã còn thốt ra một tiếng kêu đặc trưng, một cơ hội cuối cùng, không ai lại đi từ chối, gần như định mệnh đang vẫy gọi gã, giống như gã vừa đột nhiên gặp được tri âm, gã không còn tin vào chuyện đó nữa và thế rồi cô ta xuất hiện! Gã cầm súng, đưa lên vai và ngắm bắn.

Còn gã tài xế thì, trong một khoảnh khắc, thấy mình là đồng phạm của một vụ giết người sắp diễn ra, trước mắt cả tá nhân chứng, chưa kể những gì có thể đã xảy ra trong hẻm thương mại mà gã không biết nhưng lại có liên quan. Vụ cướp đã biến thành thảm họa. Trước đây gã không hình dung mọi việc theo hướng đó...

“Chiếc xe đã phanh lại,” cô nàng thợ làm tóc nói. “Dừng sững! Tiếng phanh xe đã...”

Người ta đã thu được những vết phanh cháy mặt đường, cho phép xác định được nhãn hiệu xe, một chiếc Porsche Cayenne.

Bên trong khoang xe, tất cả đều bị lộn nhào, kể cả gã bắn súng. Phát bắn của gã làm nổ tung hai cánh cửa xe cũng như kính bên của chiếc xe đang đỗ cạnh Anne, cô đứng sững, sẵn sàng chịu chết. Trên phố, tất cả mọi người nằm rạp xuống đất, ngoại trừ ông già, người không kịp thực hiện bất cứ cử động nào. Anne đổ sụp, gã tài xế đè nghiêng chân ga, chiếc xe nhảy chồm, các bánh xe lại rít lên trên mặt đường nhựa. Khi đứng dậy, cô nàng thợ làm tóc nhìn thấy ông già đang đứng, một tay vịn vào tường, tay kia đặt trên tim.

Còn Anne, cô nằm dài trên vỉa hè, cánh tay thông xuống rãnh nước, một cẳng chân dưới gầm chiếc xe đang đỗ. “Lấp lánh”, ông già sẽ nói thế, hẳn rồi, vì cả người cô bị bao phủ bởi những mảnh vụn của tấm kính chắn gió vừa nổ tung.

“Chẳng khác gì tuyết rơi trên người cô ấy...”

## 10:40

Hai gã người Thổ này, chúng không hài lòng.

Không hài lòng chút nào.

Gã to béo, với dáng vẻ ngoan cố, lái xe cẩn trọng nhưng đang vượt qua quảng trường Ngôi Sao và xuôi xuống đại lộ Grande-Armée, hai nắm tay siết chặt vô lăng. Gã nhú mày. Gã muốn biểu lộ thái độ. Hoặc đó chính là văn hóa thể hiện cảm xúc của gã.

Kích động nhất là gã em trai. Một kẻ cau có. Tóc nâu đến khó tưởng tượng, khuôn mặt thô lỗ, người ta cảm nhận được tính cách hay ngờ vực của gã. Cũng là người dễ lây cảm xúc, gã giơ ngón trỏ lên, đe dọa, khiến người ta khá là mệt mỏi. Tôi không hiểu bất cứ điều gì gã nói - đối với tôi, tiếng Tây Ban Nha... - nhưng không khó để đoán ra: người ta đưa chúng tao đến đây để làm một vụ cướp nhanh chóng và béo bở, thế rồi chúng tao đâm đầu vào một vụ bắn giết không hồi kết. Gã xòe đôi bàn tay to rộng ra: thế nếu tao không giữ mày lại thì sao? Một thiên thần hơi nặng kí bông bênh trong khoang xe. Gã đặt câu hỏi với thái độ nhấn mạnh rõ rệt, hẳn gã đang hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô gái đó chết. Đột nhiên, không kiềm chế nổi, cơn giận dữ lại xâm chiếm gã: chúng tao đi làm một vụ cướp, không phải một vụ giết người, vân vân.

Quả là mệt mỏi. May mà tôi là một người điềm tĩnh, nếu tôi nổi xung, có lẽ vụ việc sẽ nhanh chóng hỏng bét.

Chuyện đó chẳng có gì quan trọng, nhưng thật khó chịu. Gã trai này vất kiệt sức mình bằng việc đả kích, sẽ tốt hơn nếu gã giữ sức, gã sẽ cần đến khả năng phản xạ đấy.

Mọi chuyện không diễn ra chính xác như dự kiến, nhưng mục tiêu tổng thể đã đạt được, đó là điều cốt yếu. Có hai chiếc túi lớn đặt trên sàn. Để xem thế nào. Và đó mới chỉ là khởi đầu, bởi vì nếu mọi chuyện ổn thỏa, tôi sẽ lần ngược sợi dây và sẽ còn tìm ra nhiều chiếc túi khác nữa. Gã người Thổ cũng nhìn chăm chăm vào hai cái túi, gã nói chuyện với anh trai, hình như chúng đã thống nhất với nhau, gã tài xế vừa ra dấu đồng tình. Chúng

bàn bạc với nhau như trong một gia đình, như thể chỉ có chúng với nhau, hẳn là chúng đang đánh giá mức đền bù mà chúng được quyền đòi hỏi.

*Đòi hỏi... đừng có mơ.*

Thình thoảng, gã nhỏ con ngừng lại để nói chuyện với tôi, vẻ giận dữ. Tôi chỉ hiểu được hai, ba từ: “xiền”, “chia chác”. Tôi đâm băn khoăn không biết gã đã học những từ đó ở đâu, chúng mới ở Pháp được hai mươi tư tiếng đồng hồ... Có lẽ người Thổ Nhĩ Kỳ có năng khiếu ngôn ngữ, để rồi xem. Và chẳng điều đó cũng không quan trọng. Trước mắt, chỉ cần tỏ vẻ bối rối, còng lưng xuống một chút, gạt đầu chấp thuận kèm một cái nhăn mặt lấy làm tiếc, đã đến Saint-Ouen, khi xe chạy ổn thì không có vấn đề gì.

Vùng ngoại ô lướt qua. Gã người Ottoman kia, gã có thể ca cẩm về điều gì chứ, thật khó mà tin nổi. Cứ gào hét thế, khi đến trước lán, không khí trong xe trở nên không thể thở nổi, ta cảm thấy mình đang đi về hướng *Cuộc tranh luận Vĩ đại Cuối cùng*. Gã nhỏ con hét lên hỏi một câu, nhắc đi nhắc lại câu đó nhiều lần, gã đòi một câu trả lời, và để tỏ cho mọi người thấy mình hung hăng đến mức nào, gã giơ ngón trỏ và gõ lên bàn tay còn lại đang nắm chặt. Cử chỉ này hẳn phải có một ý nghĩa rõ ràng ở Izmir, nhưng ở Saint-Ouen thì mơ hồ hơn. Dù sao, người ta cũng hiểu được ý nghĩa tổng thể của nó, một ý nghĩa mang tính yêu sách và đe dọa, phải gạt đầu tỏ ý nói có, tỏ ý rằng ta chấp thuận. Và lại, đó cũng không hẳn là đối trá, bởi vì chúng ta sẽ nhanh chóng đồng thuận với nhau thôi.

Trong thời gian đó, gã tài xế đã xuống khỏi xe, nhưng cho dù đã ra sức đánh vật với ổ khóa của cái lán, gã vẫn không cách nào mở được tấm lưới sắt. Gã cố xoay chìa khóa theo mọi hướng, gã thần thờ, gã quay về phía chiếc xe, ta thấy là gã đang tự hỏi mình, hôm trước, khi mở thử, ổ khóa xoay ngon lành cơ mà, gã toát mồ hôi trong lúc động cơ chạy. Không có nguy cơ bị phát hiện, đây là một ngõ cụt dài nằm giữa nơi chẳng ai biết là đâu, nhưng tôi không muốn nấn ná ở đây quá lâu.

Đối với chúng, như thế này là lại thêm một bất trắc nữa. Và là giọt nước tràn ly. Lần này, gã nhỏ con sắp đứt mạch máu đến nơi. Chẳng có gì như dự kiến, gã cảm thấy mình bị lường gạt, bị phản bội, “người Pháp chết

tiệt”, phải tỏ vẻ lo lắng, chuyện cái cánh cửa không mở được này, không thể hiểu nổi, lẽ ra nó phải mở được, thậm chí hôm qua chúng ta đã thử mở cùng nhau. Tôi điềm tỉnh ra khỏi xe, ngạc nhiên và bối rối.

Mossberg 500 là một khẩu súng trường sử dụng băng đạn bảy viên. Thay vì rỗng lên như một lũ linh cầu, đám người Inca này lẽ ra nên đếm số đạn được. Chúng sẽ học được rằng khi ta dốt mở khóa, thì tốt hơn hết ta nên giỏi môn đại số bởi vì một khi đã đứng ra ngoài, cửa xe để mở, tôi chỉ cần bước đến sát tấm lưới sắt, khễ đẩy gã tài xế để chiếm chỗ của gã - để tôi thử xem nào..., và khi quay người lại, tôi sẽ ở vào vị trí lý tưởng. Trong khẩu súng còn vừa đủ đạn để nhắm thẳng vào gã tài xế và đóng đinh gã vào bức tường bê tông bằng một loạt đạn trúng giữa ngực. Còn với gã nhỏ con, chỉ cần khễ xoay nòng súng, đúng là nhẹ cả người khi được bắn vỡ đầu gã qua kính chắn gió. Một phát bắn nhanh như chớp. Kính chắn gió vỡ tung, cửa kính hai bên vấy đầy máu, chẳng còn nhìn thấy gì cả. Phải lại gần để thấy kết quả, cái đầu đã vỡ nát, chẳng còn lại gì, chỉ còn cái cổ và bên dưới là thân người đang rung rinh, lũ gà cũng làm thế khi ta cắt cổ chúng, chúng vẫn tiếp tục chạy. Đám người Thổ cũng gần giống lũ gà.

Khẩu Mossberg này hơi ầm ĩ một chút, nhưng sau đó, thật bình yên biết bao!

Bây giờ, không kè cà nữa. Để hai cái túi sang một bên, lấy chiếc chìa khóa đúng ra để mở cái lán, kéo gã anh trai to béo vào gara, đưa chiếc xe với gã nhỏ con đã bị cắt làm đôi vào trong - tôi phải bước qua xác gã kia, cũng không sao, gã chẳng còn khả năng hận thù nữa, đóng cửa lại và màn diễn đã xong xuôi.

Vậy là chỉ còn phải nhặt lấy hai cái túi, đi ra đầu ngõ cụt và leo lên chiếc xe thuê. Thật ra, không phải mọi chuyện đã kết thúc. Xét cho kỹ thì thậm chí ta mới chỉ ở đoạn khởi đầu. Phải giải quyết dứt điểm. Lấy điện thoại di động ra, gọi vào số điện thoại kích hoạt quả bom, từ tận chỗ này cũng có thể cảm nhận được vụ nổ. Mặc dù tôi ở khá xa, nhưng chiếc xe thuê vẫn rung chuyển dưới tác động của sức ép. Ở khoảng cách hơn bốn mươi mét. Đúng là một vụ nổ ra trò! Đối với hai gã người Thổ, chúng bay

thăng đến Lạc thú trần thế. Hai gã ngu ngốc đó sẽ có thể sờ soạng các trinh nữ. Một chùm khói đen bốc lên trên mái các nhà xưởng, ở đây gần như tất cả đều bị xây bít kín, thành phố trưng dụng để xây dựng lại. Tóm lại, tôi vừa giúp cộng đồng một tay. Như vậy, ta có thể là kẻ cướp mà vẫn có tinh thần tập thể. Lính cứu hỏa sẽ lên đường trong vòng ba mươi giây nữa. Không được để mất thời gian.

Để hai cái túi đồ trang sức trong một ô ký gửi hành lý tại ga Bắc. Đó chính là nơi kẻ oa trữ đồ ăn cắp sẽ cử người đến lấy mọi thứ. Chìa khóa nằm trong một hộp thư trên đại lộ Magenta.

Và cuối cùng, đánh giá mức độ sự việc. Hình như những kẻ sát nhân luôn quay trở lại địa điểm gây án.

Chúng ta hãy tôn trọng truyền thống.

## 11:45

Hai tiếng đồng hồ trước khi Camille đến dự tang lễ Armand, qua điện thoại, người ta hỏi xem ông có quen biết người phụ nữ nào tên là Anne Forestier không. Số điện thoại của ông, xuất hiện ở đầu danh bạ, là số điện thoại mới nhất mà cô đã bấm. Cuộc gọi khiến ông lạnh cả sống lưng: đây chính là cách để thông báo với chúng ta về cái chết của ai đó.

Nhưng Anne không chết. “Là nạn nhân của một vụ tấn công, cô ấy vừa được nhập viện.” Nghe giọng cô nhân viên, Camille hiểu ngay lập tức rằng Anne đang ở trong tình trạng tồi tệ.

Quả thực, Anne đang ở trong tình trạng *rất* tồi tệ. Thậm chí quá yếu nên người ta không thể hỏi han gì được. Các cảnh sát phụ trách vụ điều tra đã nói rằng họ sẽ gọi điện, sẽ đến gặp cô ngay khi có thể. Phải mất nhiều phút đàm phán với nữ y tá trực tầng, một phụ nữ chừng ba mươi tuổi, có đôi môi bặm quá căng và tật nháy mắt phải, Camille mới được quyền bước vào phòng bệnh của Anne. Với điều kiện không ở lại lâu.

Ông đẩy cánh cửa và đứng một lát trên ngưỡng cửa. Nhìn thấy cô trong tình cảnh này quả là điều tàn khốc đối với ông.

Lúc đầu, ông chỉ nhìn thấy cái đầu băng kín mít của cô. Tưởng như cô vừa bị một chiếc xe tải cán qua. Nửa bên phải mặt cô chỉ còn là một bọc máu bầm to tướng màu xanh đen, sưng phồng đến nỗi hai mắt cô biến mất, như bị thụt vào bên trong đầu. Nửa mặt bên trái để lộ một vết thương dài, chừng chục centimet, viền đỏ và vàng, được khép lại bằng những mũi khâu. Đôi môi cô rạn nứt, sưng vều, hai mí mắt xanh tím và sưng húp. Cái mũi bị gãy, sưng to gấp ba kích thước bình thường. Hàm dưới bị mất răng ở hai chỗ, miệng Anne hé mở, thường xuyên để chảy ra một dòng nước dãi. Cô trông giống như một bà già. Bên trên lớp ga trải giường, hai cánh tay băng bó đến tận ngón tay, ở đầu những ngón tay có thể thấy những cái nẹp. Bàn tay phải được băng bó nhẹ hơn, cho thấy một vết thương sâu đã được khâu lại.

Khi nhận ra sự hiện diện của Camille, Anne cố đưa tay về phía ông, ánh mắt cô nhòa nước mắt rồi dường như nghị lực trong cô xẹp xuống, cô nhắm mắt rồi lại mở ra. Đôi mắt lơ đãng, nhòe nước, thậm chí chúng đã đánh mất màu lục nhạt xinh đẹp hằng ngày.

Đầu nghiêng sang một bên, cô nói bằng giọng khàn đặc. Lưỡi cô nặng nề và rất đau, cô đã tự cắn mình rất sâu, người ta hầu như không hiểu cô nói gì, các âm môi không thoát ra được.

“Em đau...”

Giọng Camille nghẹn tắc ở cổ họng. Anne cố nói, ông đặt tay lên trên lớp ga giường để trấn an cô, thậm chí ông không dám chạm vào cô. Còn Anne, cô đột nhiên nổi cáu, kích động, ông những muốn làm gì đó nhưng không biết phải làm gì. Gọi người? Ánh mắt Anne cuống quýt, cô nhất định muốn nói điều gì đó, gấp gáp.

“... ánh ...au...”

Các sự kiện đột ngột vẫn khiến cô sửng sốt, như thể chúng chỉ vừa mới xảy ra.



Cúi người xuống bên cô, Camille lắng nghe chăm chú, giả vờ hiểu, cố mỉm cười. Cứ như thể miệng Anne thường trực nhai một thứ bột nhão nóng bỏng. Ông bắt được những âm tiết rất méo mó, nhưng sau khi tập trung hồi lâu, chừng vài phút, ông bắt đầu đoán ra các từ, suy ra ý nghĩa của chúng... Ông thầm dịch lại trong đầu. Thật điên rồ khi người ta có thể thích nghi nhanh chóng đến thế. Với tất cả mọi thứ. Đôi khi, chuyện đó thật đáng phiến muộn.

“Bắt”, ông hiểu ra, “đánh”, “đau”.

Lông mày Anne nhướng lên, đôi mắt cô trợn tròn vì sợ hãi, như thể gã đàn ông đó lại đang ở trước mặt cô, như thể gã đang chuẩn bị giáng những cú báng súng vào người cô. Camille đưa tay ra, đặt lên vai cô, Anne giật nảy mình kêu lên.

“Camille...” cô nói.

Cô quay đầu từ phải sang trái, giọng cô trở nên gằn như không thể nghe thấy. Những chiếc răng bị gãy khiến giọng cô biến thành tiếng xuýt, bởi vì còn có cả chuyện đó nữa, ba chiếc răng gãy, những chiếc răng hàm bên trái, ở bên trên và bên dưới, khi Anne mở miệng, trông cô như già thêm đến ba chục tuổi, chẳng khác nào nàng Fantine\* trong phiên bản tồi tệ nhất, cô đã năn nỉ y tá nhưng không ai muốn đưa cho cô một chiếc gương.

Vả lại, mặc dù điều đó là rất khó, cô vẫn cố che miệng khi nói. Bằng mu bàn tay. Đa phần cô không che được, miệng cô là một cái hố toang hoác, giữa một đôi môi mềm nhũn, bầm tím.

“... sẽ mổ cho em...?”

Đó là câu hỏi mà Camille nghĩ là ông đã luận ra được. Những giọt nước mắt lại trào ra, ta có cảm giác chúng hoàn toàn độc lập với những điều cô nói, chúng xuất hiện và chảy ra, dường như không theo logic nào. Còn khuôn mặt Anne thì không biểu lộ bất cứ điều gì ngoài nỗi sững sờ câm lặng.

“Họ còn chưa biết... Em bình tĩnh lại đi,” Camille nói rất khẽ. “Rồi sẽ ổn thôi...”



Nhưng tâm trí Anne đã lại rời đi nơi khác. Cô quay đầu sang phía bên kia, như thể cô đang xấu hổ. Đột nhiên, những điều cô nói lại càng trở nên khó nghe hơn. Camille tin rằng mình vừa nghe thấy: “Không phải thế này...”, cô không muốn bất cứ ai nhìn thấy mình trong tình trạng này. Cô quay hẳn được cả người đi. Camille đặt tay lên vai cô nhưng Anne không phản ứng, cô nằm bất động trong tư thế cự tuyệt, chỉ có lưng cô cho thấy những cơn nức nở âm thầm.

“Em có muốn anh ở lại không?” ông hỏi.

Không có câu trả lời. Ông ở lại đó, không biết phải làm gì. Một hồi lâu sau, Anne lắc đầu nói không, không, chẳng biết cô nói không với cái gì, với tất cả những chuyện này, với những gì đang xảy ra, với những gì đã xảy ra, với cái điều vô lý chụp lấy cuộc đời chúng ta mà không báo trước, với sự bất công mà các nạn nhân không thể ngăn mình gán cho nó một ý nghĩa cá nhân. Không thể nào trò chuyện với cô. Còn quá sớm. Hai người đang không ở trong cùng một thời gian. Họ im lặng.

Cô có ngủ thiếp đi không, không ai biết. Cô chậm rãi quay người, nằm ngửa trở lại, hai mắt nhắm. Rồi không nhúc nhích nữa.

Thế đấy.

Camille nhìn cô, tay ông đặt trên tay cô, ông điên cuồng lắng nghe hơi thở cô, cố gắng so sánh nhịp thở này với nhịp thở của cô trong giấc ngủ mà ông vốn biết rất rõ. Ông đã dành nhiều giờ để ngắm cô ngủ. Hồi đầu, ban đêm, ông thậm chí còn trở dậy để ngắm nghía và vẽ chân dung cô, giống như chân dung một vận động viên bơi lội, bởi vì ban ngày ông không bao giờ tìm lại được ma lực chính xác của khuôn mặt cô. Cứ thế, ông đã vẽ vài trăm bức ký họa cô, dành một khoảng thời gian vô tận để cố gắng diễn tả đôi môi cô, sự thuần khiết đó, đôi làn mi cô. Hoặc phác họa dáng cô khi bị bất chợt đứng dưới vòi sen. Trước những thất bại huy hoàng của mình, ông đã hiểu cô quan trọng đến mức nào: nếu như với bất kỳ ai ông cũng có thể, chỉ sau vài phút, tái hiện lại những đường nét của họ với sự chính xác gần như chụp ảnh, thì từ Anne toát ra điều gì đó không thể thỏa hiệp, không thể nắm bắt, thoát khỏi ánh mắt ông, kinh nghiệm của ông, khả năng quan sát.

Ấy thế mà người phụ nữ đang nằm dài ở đây, sưng vù, băng bó kín mít chẳng khác nào một xác ướp, lại không còn chút ma lực nào, chỉ còn lại cái vỏ bọc bên ngoài của cô, đó là một thân xác xấu xí, tầm thường đến kinh khủng.

Đó chính là điều khiến cơn giận dữ trong Camille tăng lên từng phút.

Thình thoảng, cô choàng tỉnh dậy, thốt ra một tiếng kêu khê, nhìn xung quanh và Camille phát hiện ra ở cô điều mà ông từng nhận thấy ở Armand trong những tuần trước khi anh chết: những biểu hiện lạ lùng, hoàn toàn mới mẻ, thể hiện nỗi sợ hãi khi thấy mình đang ở trong tình trạng này, nỗi khó hiểu. Cảm giác bất công.

Ông còn chưa hoàn hồn sau cơn suy sụp đầu tiên, nữ y tá đã đến nhắc nhở ông rằng thời gian thăm bệnh đã hết. Cô ta tỏ ra kín đáo nhưng không rời phòng bệnh chừng nào ông chưa đi. Trên thẻ của cô ta có ghi: “Florence”. Cô ta chấp hai bàn tay sau lưng, trong một tư thế biểu lộ cùng lúc sự khẩn khoản và tôn trọng, với một nụ cười thông cảm mà collagen hoặc axit hyaluronic đã biến thành một thứ hoàn toàn nhân tạo. Camille những muốn ở lại cho đến khi Anne có thể kể cho ông nghe tất cả, ông sốt ruột kinh khủng muốn biết mọi chuyện đã xảy ra như thế nào. Nhưng ông chẳng có việc gì để làm ngoài chờ đợi. Ra ngoài. Anne phải nghỉ ngơi. Camille bước ra.

Để hiểu được, ông sẽ phải chờ hai mươi bốn tiếng đồng hồ.

Ấy thế mà hai mươi bốn tiếng đồng hồ, đối với một người như Camille, là thừa đủ để tàn phá cả Trái Đất này.

Khi ra khỏi bệnh viện, ông chỉ có được vài lời giải thích mà người ta cung cấp qua điện thoại và ở đây, tại bệnh viện này. Thực tế là ngoài những thông tin chung chung, không ai biết gì cả, còn chưa thể vẽ lại chính xác dòng sự kiện đã xảy ra. Camille chỉ có hình ảnh kinh khủng của Anne với khuôn mặt biến dạng, điều đó đã là quá nhiều đối với một người đàn ông vốn rất nhạy cảm với những cảm xúc mạnh, và cảnh tượng đó kích thích cơn giận dữ tự nhiên trong ông.

Ngay khi ra khỏi khu cấp cứu, ông đã rơi vào tâm trạng sôi sục.

Ông muốn biết hết, ngay lập tức, muốn là người đầu tiên được biết, muốn...

Phải hiểu điều này: Camille không có nét gì của một kẻ báo thù. Ông có những mối hiềm khích, giống như tất cả mọi người, nhưng chỉ cần lấy một ví dụ như thế này, Buisson, gã đàn ông đã giết người vợ đầu của ông bốn năm trước, vẫn sống, và Camille chưa bao giờ muốn cho người sát hại hắn trong tù, mặc dù với những mối quan hệ mà ông có được ở nơi đó, chuyện ấy chẳng có gì là phức tạp.

Hôm nay, với Anne (cô không phải là vợ thứ hai của ông, nhưng ông không biết phải dùng từ gì cho thích hợp), với Anne, cũng không phải là thứ đó, không, không phải là tinh thần trả thù.

Mà như thế cuộc sống của chính ông bị đe dọa bởi sự kiện này.

Ông cần phải hành động bởi ông không thể hình dung ra những hậu quả của một việc động đến mối quan hệ giữa ông với cô, điều duy nhất mang lại ý nghĩa cho cuộc đời ông, kể từ sau cái chết của Irène.

Nếu bạn nghĩ rằng đây là những từ đao to búa lớn, thì đó là vì bạn không phải chịu trách nhiệm về cái chết của một người mà bạn yêu thương. Có sự khác biệt đáng kể đấy, tôi đảm bảo với bạn như vậy.

Trong khi bần chồn bước xuống các bậc cầu thang bệnh viện, ông lại như nhìn thấy khuôn mặt Anne, đôi mắt cô với những quầng vàng, màu sắc kinh tởm của những vết bầm máu, những phần da thịt sưng vù.

Ông vừa nhìn thấy cô chết.

Ông còn chưa biết bằng cách nào, cũng không biết vì lý do gì, nhưng có kẻ nào đó đã muốn giết cô.

Chính sự lặp lại này đặt ông vào tình trạng báo động. Sau vụ sát hại Irène... Hai bối cảnh hoàn toàn không có gì liên quan đến nhau. Irène đã bị một gã sát nhân đích thân nhắm đến, còn Anne chỉ gặp phải kẻ xấu vào một thời điểm tồi tệ, nhưng lúc này, Camille không thể phân loại các cảm xúc của mình.

Ông chỉ không thể để mặc người ta muốn làm gì thì làm mà không hành động.

Không cố gắng hành động.

Vả chăng, ông cũng đã thực hiện hành động đầu tiên mà thậm chí ông còn không nhận ra, theo bản năng, ngay sau cuộc đàm thoại hồi đầu sáng. Anne đã “bị thương” trong một vụ tấn công có vũ khí trong quận 8 và bị “hành hung”, nữ nhân viên sở cảnh sát đã nói với ông như thế. Camille rất thích từ này, “hành hung”. Trong ngành cảnh sát, người ta thích từ này. Người ta cũng thích “đối tượng” và “quy định” nhưng “hành hung” hay hơn rất nhiều, chỉ với hai từ mà bao trùm được toàn bộ các trường hợp, từ một cú xô đẩy đơn giản đến nện nhừ tử, người đối thoại muốn hiểu thế nào tùy ý, chẳng có thuật ngữ nào thuận tiện hơn.

“*Hành hung* là như thế nào?”

Nữ nhân viên cũng không biết gì hơn, hẳn cô ta đang đọc một tờ giấy, thậm chí ông còn phải tự hỏi liệu cô ta có thực sự hiểu những điều cô ta đang nói hay không.

“Một vụ cướp có vũ khí. Đã có nổ súng. Cô Forestier không bị bắn nhưng cô ấy bị hành hung. Cô ấy đã được đưa đến khoa cấp cứu.”

Có kẻ nào đó đã nổ súng? Vào Anne? Trong một vụ tấn công có vũ khí? Nghe nói thế, vụ việc quả thật không dễ tiếp nhận, không dễ hình dung. Anne và “có vũ khí” là hai khái niệm quá đối xa nhau...

Cô gái đã giải thích rằng Anne không có giấy tờ nào trên người, không có túi xách, rằng người ta chỉ tìm thấy tên và địa chỉ của ông trong điện thoại di động của cô.

“Chúng tôi đã gọi đến nhà cô ấy nhưng không có ai cả.”

Họ đã sử dụng số điện thoại được liên lạc nhiều nhất, chính là số của Camille, nằm trên cùng trong danh sách liên hệ của Anne.

Cô ta đã hỏi họ của ông, để đưa vào báo cáo. Cô ta phát âm thành “verveine”\*, Camille phải nói rõ: Verhoeven. Sau một khoảng im lặng ngắn ngủi, cô ta yêu cầu ông đánh vần giúp.

Một bước ngoặt trong tâm trí Camille đã xuất hiện đúng thời điểm đó. Một phản xạ.

Bởi vì Verhoeven vốn không phải là cái họ phổ biến cho lắm, trong giới cảnh sát thì rõ ràng lại càng hiếm. Và dù không muốn nói thêm về chuyện này, nhưng Camille nằm trong số những thiếu tá cảnh sát được mọi người nhớ đến. Không chỉ vì dáng vóc, mà còn vì chuyện của cá nhân ông, vì danh tiếng của ông, của Irène, vì vụ án mấy quả bom, và vì vô khối những chuyện đại loại như thế. Đối với không ít người, ông mang nhãn hiệu “Đã nhìn thấy trên truyền hình”. Ông đã có vài lần xuất hiện đáng chú ý, đám quay phim rất thích chụp hình ảnh ông bằng cách quay chúc máy, với ánh mắt đại bàng và cái đầu bóng loáng. Nhưng mặc kệ cả Verhoeven, tay cầm lần truyền hình, cô nàng nhân viên phụ tá không hề liên kết các dữ liệu đó lại với nhau, mà yêu cầu ông đánh vần họ của mình.

Khi nghĩ lại chuyện đó, con giận dữ thì thầm với Camille rằng có lẽ việc cô nàng đó không biết đến ông lại là tin tốt đầu tiên trong một ngày không có tin tốt nào khác.

“Ông vừa nói là Ferven?” cô gái tiếp tục hỏi.

Camille liền trả lời:

“Đúng, đúng thế. Ferven.”

Và ông đánh vần cho cô ta cái họ đó.

## 14:00

Nhân tính được tạo ra như thế, một vụ tai nạn và người nào cũng cúi nhìn qua lan can. Chừng nào vẫn còn một chiếc đèn hiệu cảnh sát hoặc một vết máu, vẫn còn ai đó ở lại xem. Và lần này thì số người ở lại xem rất đông. Anh nói đùa à, một vụ cướp và tiếng súng vang khắp Paris. So với vụ này, hội chợ Trône chỉ là trò đùa.

Về lý thuyết mà nói, đường phố đã bị phong tỏa nhưng việc đó không ngăn cản những người bộ hành đi qua, chỉ thị là chỉ để những cư dân sống

hai bên phố lọt vào, nhưng tổn công vô ích, tất cả mọi người đều trở thành cư dân sống hai bên phố, bởi vì tất cả mọi người đều muốn biết đã xảy ra chuyện gì. Lúc này, đường phố đã yên bình trở lại nhưng cứ qua những lời bình luận, vào cuối buổi sáng, thì nơi đây đúng là một mớ hỗn độn tồi tệ. Xe cảnh sát, xe tải nhỏ, xe kỹ thuật, xe mô tô, tất cả tập trung ở cuối đại lộ Champs-Élysées, cả hai đầu đường đều tắc nghẽn, hình như trong vòng hai tiếng đồng hồ mọi thứ đều bị kẹt cứng từ quảng trường Concorde đến quảng trường Ngôi Sao và từ khách sạn Malesherbes đến Palais de Tokyo. Tôi lằng lằng ngây ngất khi nghĩ mình chính là tác giả của cảnh tượng sôi sục đó.

Sau khi bắn nhiều phát đạn vào một phụ nữ vấy máu từ chân đến đầu, rồi chuồn đi trên một chiếc xe hai cầu trong tiếng rít của bánh xe cùng mớ trang sức trị giá năm mươi ngàn euro, thì chắc chắn việc quay trở lại địa điểm gây án sẽ khiến bạn có cảm giác hoài niệm giống như hoài niệm về chiếc bánh madeleine của Proust. Và lại cũng không khó chịu chút nào. Khi mọi việc suôn sẻ, ta luôn có tâm trạng nhẹ nhàng. Có một quán cà phê ở phố Georges-Flandrin, ngay trên lối ra của hẻm Monier. Vị trí rất đẹp. Quán Brasseur. Quang cảnh vẫn rất náo nhiệt! Mọi người chuyện gẫu sôi nổi. Rất đơn giản, ai cũng nhìn thấy mọi thứ, nghe thấy mọi điều và biết hết mọi chuyện.

Tôi kín đáo vào quán, đi xa cửa ra vào, ngồi vào tận phía trong cùng quầy bar, nơi tập trung đông người nhất, hòa mình vào đám đông và lắng nghe.

Một xiên dồi ngon lành.

## 14:15

Cứ như thế bầu trời mùa thu được vẽ ra là để dành cho cái nghĩa trang này. Có rất đông người. Đó là lợi thế của các công chức đang tại vị, họ đi thành đoàn để dự các đám tang, thế là thành đông người ngay lập tức.

Từ xa, Camille nhìn thấy người thân của Armand, vợ, các con, các anh chị em. Tất cả đều lúng lúng, thẳng tắp, buồn rầu và nghiêm nghị. Ông không biết chính xác thực tế có đúng thế không, nhưng toàn thể đám người khiến ông nghĩ đến một gia đình là tín đồ phái Giáo hữu.

Cái chết của Armand, bốn ngày trước, đã khiến Camille vô cùng phiền muộn. Đồng thời cũng khiến ông sững sờ. Hết tuần này đến tuần khác đến thăm Armand, nắm tay anh, nói chuyện với anh ngay cả khi không còn ai có thể nói liệu Armand có nghe thấy hay hiểu được ông đang nói gì không. Tuy nhiên, ông chỉ gật đầu, từ khá xa, với vợ Armand. Sau cơn hấp hối dài đó, sau tất cả những lời đã nói với vợ anh, với các con anh, Camille chẳng còn gì để nói với họ nữa, thậm chí ông cũng có thể không đến, tất cả những gì có thể dành cho Armand, ông đã cho hết rồi.

Có nhiều thứ kết nối ông và Armand. Việc họ bắt đầu sự nghiệp cùng nhau, mỗi quan hệ từ thời tuổi trẻ lại càng trở nên quý giá hơn khi mà cả hai người họ đều chưa từng có tuổi trẻ thực sự.

Sau đó, là việc Armand là người hà tiện đến bệnh hoạn. Không ai hình dung nổi anh có thể hà tiện đến mức nào. Anh đã tiến hành một cuộc chiến sống còn chống lại việc tiêu tiền, và trên thực tế là chống lại tiền.

Camille không thể ngăn mình diễn giải cái chết của Armand như một chiến thắng của chủ nghĩa tư bản. Đương nhiên, thứ gắn kết họ với nhau không phải là cái bản tính hà tiện đó, nhưng cả hai người họ đều có thứ gì đó nhỏ bé đến khủng khiếp và có nghĩa vụ phải điều đình với điều gì đó mạnh hơn chính mình. Có thể nói, đó là một dạng tình đoàn kết giữa những kẻ tật nguyền.

Với lại, toàn bộ thời gian Armand hấp hối đã khẳng định, Camille là người bạn tốt nhất của anh.

Việc ta là ai đối với người khác chính là một mối liên kết vô cùng mạnh mẽ.

Trong số bốn thành viên lịch sử của nhóm, Camille là người còn sống duy nhất hiện diện ở nghĩa trang, điều này khiến ông cảm thấy có gì đó thật

khó giải thích.

Louis Mariani, viên phó của ông, còn chưa đến. Không cần lo lắng, vốn là con người đầy trách nhiệm, anh sẽ có mặt đúng lúc: trong văn hóa của anh, vắng mặt tại một lễ tang chẳng khác nào ợ hơi ở bàn ăn, đều là điều không thể tưởng tượng nổi.

Riêng Armand thì được tha thứ bởi căn bệnh ung thư thực quản, chẳng có gì để nói.

Chỉ còn lại Maleval, người mà Camille không gặp lại từ nhiều năm nay. Anh ta từng là một tân binh xuất sắc trước khi bị đuổi khỏi ngành cảnh sát. Louis và anh ta từng là bạn tốt, mặc dù có sự khác biệt về giai cấp, họ xấp xỉ tuổi nhau và có tính cách bổ trợ cho nhau. Cho đến cơn địa chấn: trước đây, chính Maleval đã cung cấp thông tin cho gã sát nhân giết chết Irène, vợ của Camille. Anh ta không cố tình, nhưng dù sao cũng đã làm việc đó. Ngay thời điểm ấy, Camille những muốn tự tay giết chết Maleval, suýt thì đã xảy ra một thảm kịch tồi tệ, một vụ anh em nhà Atreus\* phiên bản Đội Cảnh sát Hình sự. Nhưng sau cái chết của Irène, dũng khí của Camille đã vỡ nát, căn bệnh trầm uất giáng xuống đầu ông, và sau đó thì chuyện giết Maleval chẳng còn ý nghĩa gì nữa.

Ông nhớ Armand hơn bất cứ ai khác. Cùng với anh, đội Verhoeven đã biến mất. Cùng với lễ tang này, mở ra chương thứ ba trong một câu chuyện mà Camille đang cố gắng dựa vào đó để xây dựng lại cuộc đời mình. Chẳng có thứ gì mong manh hơn.

Gia đình Armand bắt đầu bước vào nhà hỏa thiêu thì Louis đến. Lễ phục hiệu Hugo Boss màu be, rất đẳng cấp. Chào Louis. Louis không trả lời là chào sếp, Camille cấm anh làm thế, ông nói chúng ta đâu có đóng phim truyền hình dài tập.

Câu hỏi mà đôi khi Camille tự đặt ra cho bản thân lại càng xứng đáng được đặt ra đối với người phụ tá của ông: anh chàng này làm gì trong ngành cảnh sát? Anh sinh ra đã giàu đến mức phi lý, và để cho tương xứng, còn được trời phú cho trí thông minh từng mở ra trước mắt anh cánh cửa



của những trường đại học tốt nhất mà một tài tử có thể bước vào. Sau đó, một điều không thể giải thích được, anh vào ngành cảnh sát với mức lương của một giáo viên tiểu học. Xét cho cùng, Louis là một kẻ mơ mộng.

“Ông ổn không?”

Camille ra hiệu là ổn, ổn cả, nhưng tất nhiên, ông đang không ở đây. Phần lớn con người ông đã ở lại trong phòng bệnh, nơi Anne, gần như đỡ hẳn vì thuốc giảm đau, đang chờ được đưa đi chụp X-quang, chụp cắt lớp.

Louis nhìn cấp trên thêm một giây nữa, gật đầu, rồi thốt ra, đại loại, một tiếng hừm. Anh là một gã trai vô cùng tinh tế, và ở anh, hừm cũng giống như cử chỉ vuốt tóc, tay phải, tay trái đều có một ngôn ngữ riêng. Và tiếng hừm đó đã nói rõ ràng: trông mặt ông không có vẻ gì là đang dự lễ tang, nghĩa là còn có chuyện khác nữa.

Và để chiếm vị trí đáng kể hơn cả cái chết của Armand vào ngày hôm nay thì hẳn đó phải là một chuyện rất quan trọng...

“Chúng ta sắp được giao một vụ cướp xảy ra sáng nay, ở quận 8...”

Louis tự hỏi liệu đó có phải là câu trả lời cho nỗi băn khoăn của anh.

“Một vụ ẩu đả à?”

Camille gật đầu, đúng thế, mà cũng không phải.

“Một phụ nữ...”

“Chết à?”

Đúng thế, không phải, không hẳn, Camille nhìn thẳng phía trước, như thể đang có một màn sương mù trước mắt ông, và nhúu mày.

“Không... Nói đúng ra là chưa...”

Louis có chút ngạc nhiên. Đây không phải loại vụ án mà đội của anh được giao theo lệ thường, cướp tài sản không phải là chuyên môn của thiếu tá Verhoeven. Đồng thời, dường như Louis đang tự nhủ, tại sao lại không chứ, nhưng anh đã làm việc đủ lâu với Camille để cảm nhận thấy mỗi khi mọi chuyện có vẻ không ổn. Biểu hiện ngạc nhiên ở anh là nhìn xuống giày (một đôi Crockett & Jones được đánh xi hoàn hảo), kèm một tiếng ho khan

khe khẽ, gần như không thể nghe thấy. Đó gần như là đỉnh điểm cảm xúc mà anh có thể biểu lộ.

Camille chỉ tay về phía nghĩa trang, lối vào nhà hỏa thiêu.

“Ngay khi tất cả chuyện này kết thúc, tôi muốn cậu tìm hiểu thông tin một chút. Kín đáo thôi... Chúng ta còn chưa được triệu tập, cậu thấy đấy...” cuối cùng Camille cũng đưa mắt nhìn về phía viên phó. “Đây là vấn đề tranh thủ thời gian, cậu hiểu không?”

Trong đám đông, ông đã đưa mắt tìm Le Guen và thấy ông bạn không chút khó khăn. Sao mà bỏ qua được chứ, đó là một gã khổng lồ.

“Được rồi, phải đến đó thôi.”

Khi Le Guen vẫn còn là cảnh sát trưởng, Camille chỉ việc giơ ngón út lên là có được điều ông muốn, còn bây giờ thì khó khăn hơn.

Ngay bên cạnh kiểm soát trưởng Le Guen là cảnh sát trưởng Michard đang lạch bạch bước đi, chẳng khác nào một con ngỗng.

## 14:20

Quán Brasseur đang trải qua một trong những thời khắc quan trọng kể từ lúc tồn tại đến nay. Một vụ cướp như vụ này đúng là có một không hai trong suốt thế kỷ, ai nấy đều thống nhất như vậy. Ngay cả những người không nhìn thấy gì. Mọi người tranh nhau kể. Người ta đã nhìn thấy một cô gái, đôi khi là hai, hoặc một phụ nữ, có vũ khí, không có vũ khí, tay không, và cô ta la hét. Chẳng phải là bà chủ cửa hàng đồ trang sức đó sao? Không, là con gái bà ta! Thế à? Chúng tôi không biết bà ấy có một cô con gái, anh chắc chứ? Một vụ cướp tẩu thoát bằng xe hơi, loại xe gì vậy? Người ta kể tên hầu hết các dòng xe nước ngoài bán tại thị trường Pháp.

Tôi bình thản nhăm nháp ly cà phê, đây là thời khắc nghỉ ngơi đầu tiên của tôi trong một ngày có lẽ là hơi dài.

Chủ quán, một kẻ có khuôn mặt khiến người ta chỉ muốn cho ăn tát, đánh giá chỗ tài sản bị cướp trị giá chừng năm triệu euro. Không kém. Không biết ông ta tìm ra con số đó ở đâu, nhưng ông ta kiên quyết khẳng định. Ta chỉ muốn đưa cho ông ta một khẩu Mossberg đã nạp đầy đạn rồi đây ông ta đến trước cửa bất cứ tiệm kim hoàn nào trong khu phố. Khi đã nã xong đạn vào đám nhân viên và quay trở về quán cà phê của mình, ông ta có thể tính toán giá trị cướp được, và nếu đạt được một phần ba con số ông ta hy vọng, xin mời ông ta nghỉ hưu cho, cái gã ngớ ngẩn này, bởi vì ông ta sẽ không bao giờ cướp được nhiều hơn.

Lại còn chiếc xe mà bọn cướp tấn công nữa! Xe nào? Chiếc xe đó! Cứ như thế nó đã ngăn một con trâu đang chạy thực mạng! Chúng tấn công nó bằng súng bazooka hay gì vậy? Người ta căn cứ vào những lời bình luận của ông ta về đường đạn, giống như với những chiếc xe hơi: tất cả các loại cỡ nòng đều được điểm danh, khiến ta chỉ muốn bắn chi thiên để bắt họ yên lặng. Hoặc bắn thẳng vào đám đông để được yên tĩnh.

Ưỡn ngược ra vẻ quan trọng, chủ quán quả quyết tuyên bố:

“Đạn 22 long-rifle.”

Ông ta nhắm mắt khi nói hết câu, tin chắc vào trình độ chuyên môn của mình.

Tôi hình dung ra ông ta bị phạt ngang cổ giống như gã người Thổ bằng khẩu 12 ly, và ý nghĩ đó làm tôi phấn chấn hẳn lên. 22 long-rifle, hay bất cứ thứ gì khác, thì đám khách hàng cũng đồng tình, bởi có ai biết gì về lĩnh vực ấy đâu. Với những nhân chứng như thế này, đám cớm sẽ tha hồ mà vui vẻ.

**14:45**

“Nhưng... tại sao anh lại muốn làm vụ đó?” bà cảnh sát trưởng vừa hỏi vừa quay lại.

Bà thực hiện một cú xoay góc rộng quanh trục chính: một bộ môn khổng lồ, chẳng khác nào tòa thành Babylon. Vượt ra ngoài mọi tỷ lệ. Cảnh sát trưởng Michard tầm tuổi từ bốn mươi đến năm mươi, một khuôn mặt từng có vài điểm hứa hẹn nhưng không giữ được gì, mái tóc đen tuyền, hăn là khá trắng nếu để tự nhiên, những chiếc răng thỏ to tướng trước cửa miệng, và bên trên đó là cặp mắt kính hình chữ nhật hét lên rằng bà là một phụ nữ quyền lực, một người cương quyết. Một tính cách được gọi là “đi sâu đi sát” (rõ ràng bà là một người phiền phức), một trí tuệ rất sắc sảo (quyền lực tai hại của bà lại càng được nhân lên gấp bội) nhưng trước hết, và gây ấn tượng mạnh nhất, chính là bộ môn vĩ đại của bà. Một kích thước khiến người ta tưởng mình bị ảo giác. Và tự hỏi nó làm thế nào để trụ vững. Điều lạ lùng là, cảnh sát trưởng Michard\* (với một cái họ như thế, ta dễ dàng hình dung ra những lời đùa cợt, những lời mà càng quen biết thì càng thêm phần tục tĩu, cho đến mức tệ hại) có khuôn mặt khá nhu nhược trái ngược với tất cả những gì mọi người biết về bà: năng lực hiển nhiên không có gì phải bàn cãi, khả năng lập chiến lược cực sắc bén, những chiến công khá nổi bật, kiểu lãnh đạo làm việc gấp mười lần người khác và tự hài lòng được làm người cầm đầu. Khi tham dự lễ nhậm chức của bà, Camille đã hiểu ra rằng với Doudouche (chính là con mèo cái của ông, một con vật có tính nết trái khoáy, chắc hẳn là điên rồ, ông rất thích nó), ông vốn đã có một kẻ quấy rầy ở nhà, thì bây giờ ông sẽ có thêm một kẻ như thế nữa ở văn phòng.

Vậy thì “*tại sao anh lại muốn làm vụ đó?*”

Trước mặt một số người, ta khó mà giữ được thái độ bình thản. Cảnh sát trưởng Michard lại gần Camille, rất sát. Bà luôn nói chuyện với ông theo kiểu đó. Vóc dáng bệ vệ của bà đối diện với dáng vẻ mong manh của Verhoeven trông chẳng khác nào một buổi casting cho một vở hài kịch Mỹ, nhưng điều nực cười ấy chẳng có ý nghĩa gì với người phụ nữ này.

Hai người họ đối diện nhau, chặn ngang lối đi dẫn vào nhà hỏa thiêu, họ là những người cuối cùng đi vào. Camille khéo léo sắp xếp để ở vào vị trí đó, đúng lúc này. Bởi vì thời điểm ông đưa ra lời đề nghị, đi ngay bên họ

là kiểm soát trưởng Le Guen, bạn thân của Camille, người tiền nhiệm của bà cảnh sát trưởng (trò chơi giành ghế, một người leo lên làm phụ tá giám đốc, một người trở thành cảnh sát trưởng). Ấy thế mà, tất cả mọi người đều biết, Camille và Le Guen thân thiết với nhau hơn cả bạn bè, thậm chí Camille còn là người làm chứng trong tất cả các đám cưới của Le Guen, đó là một công việc khá vất vả, bởi vì ông này vừa kết hôn lần thứ sáu và cưới lại người vợ thứ hai.

Cảnh sát trưởng Michard, người vừa được bổ nhiệm, vẫn phải “vuốt mặt nể mũi” (bà thích những cách diễn đạt khuôn sáo và rất có năng khiếu trong việc mang lại cho chúng sự tươi mới nhất định), bà phải phân tích các mặt lợi hại trước khi bắt đầu gây sóng gió. Và khi người bạn của cấp trên yêu cầu điều gì, chắc chắn đó là điều đáng phải suy nghĩ. Nhất là khi giờ đây, họ là những người cuối cùng đi vào nhà hỏa thiêu. Lẽ ra phải cho bản thân thời gian để nghiên ngẫm vấn đề, nhưng Michard nổi tiếng là người có đầu óc linh hoạt, bà tự cho mình có tài quyết định mọi chuyện rất nhanh. Người chủ lễ chăm chăm nhìn hai người từ cửa phòng, họ sắp bắt đầu, ông ta mặc một bộ lễ phục sáu cúc, mái tóc vàng đã bạc màu, chẳng khác nào một cầu thủ bóng đá, các nhân viên phục vụ tang lễ không còn giống như ngày xưa nữa.

Câu hỏi này - tại sao Verhoeven lại muốn phụ trách một vụ như thế? là câu hỏi duy nhất mà Camille đã dành thời gian để chuẩn bị câu trả lời, bởi vì đó là câu hỏi duy nhất được đặt ra thực sự.

Vụ cướp xảy ra vào khoảng mười giờ, bây giờ còn chưa đến mười lăm giờ. Ngay tại hiện trường, ở hẻm Monier, các kỹ thuật viên vừa hoàn tất biên bản ghi nhận, các đồng nghiệp của họ kết thúc việc lấy lời khai của các nhân chứng đầu tiên, nhưng vụ án còn chưa được giao cho bất kỳ nhóm nào.

“Bởi vì tôi có một người đưa tin,” Camille buông thông. “Năm vùng rất tốt...”

“Anh cũng biết thông tin vụ cướp à?”

Bà mở to đôi mắt một cách rất kịch, Camille lập tức nghĩ đến ánh mắt dữ tợn của các samurai trong tranh khắc Nhật Bản. Bà muốn nói: anh đã nói quá nhiều hoặc chưa đủ về vụ đó, kiểu biểu hiện lúc nào cũng sẵn sàng mà bà vô cùng thích sử dụng.

“Tất nhiên là không, tôi chẳng biết gì về vụ đó cả!” Camille kêu lên. Ông rất giỏi thuyết phục, trong kiểu vai diễn này, và thực sự khiến người khác tưởng rằng ông nghĩ gì nói nấy. “Tôi thì không,” ông nói tiếp, “nhưng người đưa tin của tôi thì tôi không chắc lắm... Và anh ta rất nhiệt tình. Than hồng đấy.” Verhoeven chắc chắn rằng đây chính là kiểu hình ảnh mà Michard đánh giá cao. “Thời điểm này anh ta rất có tinh thần hợp tác... Sẽ thật đáng tiếc nếu không tận dụng điều đó.”

Chỉ cần một ánh mắt là đủ để khiến câu chuyện, vốn mang tính kỹ thuật, trở thành chiến thuật thuần túy. Một ánh mắt của Camille nhìn về phía cuối nghĩa trang là đủ để khuôn mặt bảo hộ của kiểm soát trưởng phủ bóng lên cuộc đối thoại. Im lặng. Cảnh sát trưởng mỉm cười, dấu hiệu cho thấy bà đã hiểu: đồng ý.

Camille nói thêm lấy lệ:

“Đó không chỉ là một vụ cướp, còn có tình tiết tăng nặng là âm mưu giết người và...”

Cảnh sát trưởng nhìn ông bằng ánh mắt lạ lùng rồi gật đầu, thật chậm rãi, như thể ngoài thủ đoạn dù sao cũng khá vụng về của viên thiếu tá, bà đã nhận thấy một luồng sáng nhỏ, không thể xác định được, như thể bà đang tìm cách để hiểu điều gì đó. Hoặc như thể bà đã hiểu. Hoặc như thể bà đang sắp hiểu. Camille biết rõ người phụ nữ này nhạy cảm đến mức nào, bất cứ khi nào có vấn đề, chiếc địa chấn kế trong bà lại gào lên thảm thiết.

Ông lại chủ động lên tiếng, bằng giọng thuyết phục nhất, ông nói thật nhanh:

“Tôi sẽ giải thích với chị. Người của tôi có mối liên hệ với một gã khác nằm trong một nhóm cướp, đó là vào năm ngoái, chuyện chẳng có liên quan gì nhưng chúng ta có...”

Cảnh sát trưởng Michard phác một cử chỉ để cắt lời ông, vẻ như muốn nói bà đã có đủ vấn đề phải giải quyết rồi. Rằng bà đã hiểu. Rằng dù sao đi chăng nữa, bà chỉ vừa mới đảm nhiệm chức vụ này nên không thể xen vào giữa cấp trên và cấp dưới của mình.

“Được rồi, thiếu tá ạ. Tôi sẽ nói chuyện này với thẩm phán Pereira.”

Camille không để lộ ra, nhưng đó chính xác là điều ông hy vọng.

Bởi vì nếu không đạt được sự đầu hàng nhanh chóng đến thế từ phía nữ cảnh sát trưởng, ông không hề có bất cứ ý tưởng nào về cách thức ông có thể sử dụng để kết thúc câu nói của mình.

## 15:15

Louis rời đi rất nhanh. Còn Camille, bị giam cầm trong bốn phạm của mình, phải chờ gần đến cuối cùng. Buổi lễ kéo dài, rất dài, với mục đích tạo cơ hội cho mỗi người thể hiện khả năng của mình trong lĩnh vực diễn văn. Camille kín đáo chuẩn bị ngay khi có cơ hội.

Trong lúc ra xe, ông nghe một tin nhắn thoại vừa được gửi đến. Là Louis. Anh đã lập tức gọi vài cuộc điện thoại, và có được những thông tin cơ bản:

“Dùng súng Mossberg 500 trong một vụ cướp, chúng ta chỉ tìm thấy một vụ tương tự duy nhất. Ngày 17 tháng Một vừa rồi. Không còn nghi ngờ gì, hai vụ này khá giống nhau. Và vụ đó, không phải là không có gì đáng chú ý... Ông gọi lại cho tôi chứ?”

Camille gọi lại.

“Hồi tháng Một,” Louis giải thích, “tình hình còn nghiêm trọng hơn. Bốn vụ cướp liên tiếp! Một người chết. Chúng ta biết kẻ cầm đầu nhóm đó. Vincent Hafner. Chúng ta không có tin tức gì về hắn nữa kể từ vụ tháng Một vừa rồi. Ở đây, hắn đã đánh dấu rất rõ ràng việc hắn trở lại...”



## 15:20

Quán Brasseur bỗng náo động.

Những câu chuyện bị cắt ngang bởi tiếng còi hụ, tất cả mọi người lao ra phía hàng hiên, cúi nhìn xuống phố, cứ như thể đám còi hiệu đã lên một tông. Ông chủ tuyên bố dứt khoát: chính là Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Người ta tìm tên ông ta, nhưng vô ích, nếu là một người dẫn chương trình thì sẽ dễ dàng hơn. Những lời bình luận lại tiếp tục. Một số người nghĩ rằng sự náo động này là do có yếu tố bất ngờ, người ta đã phát hiện ra một xác chết hoặc một thứ gì đó đại loại thế, ông chủ lại nhắm mắt lần nữa, đầy tự phụ. Những lời phản biện của khách hàng chính là sự tôn kính trước hiểu biết uyên thâm của ông ta.

“Tôi xin nói với các vị, chính là Bộ trưởng Bộ Nội vụ.”

Ông ta trịnh trọng lau những chiếc cốc, môi khẽ nở nụ cười, không nhìn về phía hàng hiên, để nhấn mạnh rằng ông ta chắc chắn đến thế nào về lời dự đoán của mình.

Người ta bồn chồn chờ đợi, người ta nín thở, như thể đang xem các tay đua trong một chặng Tour de France lao qua trước mặt.

## 15:30

Có cảm giác như đầu cô nhồi đầy bông thấm nước, và khắp xung quanh là những mạch máu to bằng cổ tay, thi nhau đập, thi nhau nện.

Anne mở mắt. Căn phòng. Bệnh viện.

Cô cố cử động hai cẳng chân, cả người dờ dãi tê dại, chẳng khác nào một bà già bị tê liệt vì bệnh thấp khớp. Rất đau đớn, nhưng cô vẫn nhấc một bên đầu gối lên, rồi nhấc bên kia, hai chân co lên khiến cô thấy nhẹ nhõm trong một lát. Cô chậm rãi cử động đầu để tìm lại cảm giác, đầu cô nặng đến cả tấn, các ngón tay cô, bọc kín trong lớp băng gạc, trông giống những cái càng cua bần thiêu. Những hình ảnh mờ đi đôi chút, cánh cửa khu

vệ sinh trong hẻm thương mại, một vũng máu, những tiếng súng nổ, tiếng còi hú nhức óc của xe cứu thương, khuôn mặt của kỹ thuật viên chụp X-quang, và đầu đó, đằng sau anh ta, giọng một nữ y tá nói: “Nhưng người ta đã làm gì cô ấy thế?” Nỗi xúc động lập tức xâm chiếm cô, cô cố nén nước mắt, hít thật sâu, trấn tĩnh lại, không buông thả theo cảm xúc, không bỏ mặc bản thân.

Để làm được điều đó, phải đứng dậy, phải sống.

Bằng một động tác, cô kéo tấm chăn phủ trên người, thò chân này ra rồi đến chân kia. Bị chóng mặt, cô ngồi thẳng bằng một lát trên mép giường, dồn trọng lực vào hai bàn chân, đu người lên, lại phải ngồi xuống, lúc này cô cảm thấy đau đớn thực sự, khắp người, những cơn đau rõ mồn một, ở lưng, ở vai, ở xương quai xanh, cô đã bị nghiền nát, cô cố gắng hít thở cho đều trở lại, rồi đu người lên lần nữa, cuối cùng cô cũng đứng vững được trên hai chân, nếu có thể nói như thế, bởi cô vẫn phải bấu chặt vào chiếc bàn đầu giường.

Trước mặt cô là khu vệ sinh. Như người đang leo thang, cô đu người từ điểm tựa này đến điểm tựa khác, từ chiếc gối dài đến chiếc bàn đầu giường, rồi đến nắm tay trên cánh cửa, đến bồn rửa mặt, thế là cô đã đứng trước gương, lạ Chúa, là cô đây sao?

Những cơn nức nở trào lên, lần này thì cô không thể kìm nén được nữa. Đôi gò má xanh tím này, những vết bầm máu này, những chiếc răng gãy này... Và cả vết thương trên má phải, gò má đã bị vỡ nát, chuỗi mũi khô dài dằng dặc...

Người ta đã làm gì cô thế này?

Anne bấu vào bồn rửa để khỏi ngã.

“Nhưng cô đứng lên làm gì thế?”

Anne quay lại, một cơn chóng mặt quật ngã cô, nữ y tá chỉ vừa kịp đỡ, cô đã nằm dài trên sàn, nữ y tá đứng dậy, ngó đầu ra hành lang.

“Florence, đến đây giúp chị một tay được không?”

## 15:40

Camille sai bước căng thẳng, Louis đi cạnh ông. Chỉ cách vài xăng ti mét đằng sau cấp trên, khoảng cách chính xác mà anh duy trì với Verhoeven là kết quả của một sự định lượng khéo léo giữa tôn trọng và thân thiết, chỉ anh mới có thể thực hiện những cách kết hợp tinh tế đến vậy.

Mặc dù rất sốt ruột và lo lắng, Camille vẫn máy móc ngược mắt nhìn về phía những tòa chung cư chạy dọc hai bên phố Flandrin. Kiến trúc theo phong cách Haussman, đen sì vì ám khói, trong khu phố này có nhiều tòa chung cư đến nỗi người ta không còn nhận ra phong cách kiến trúc đó nữa. Ánh mắt ông nhìn bao quát các hàng ban công được nâng đỡ ở hai đầu bằng hai cột tượng đồ sộ với phần đóng khố phồng lên bởi một cục u to lạ thường, và dưới mỗi ban công là những trụ hình người với những bộ ngực đầy đặn quá mức đang nhìn lên trời. Chính những bộ ngực đang nhìn trời, còn những trụ hình người thì có ánh mắt ngọt ngào thớ lợ và ra vẻ đoan trang giả tạo của những cô nàng tin chắc vào sức quyến rũ của bản thân. Camille tiếp tục đi nhanh nhưng vẫn gật đầu đầy ngưỡng mộ.

“René Parrain, theo tôi là thế,” ông nói.

Im lặng. Camille nhắm mắt, chờ đợi câu trả lời.

“Là Chassavieux thì đúng hơn, không phải sao?”

Luôn là như thế. Louis kém ông hai mươi tuổi nhưng lại biết nhiều hơn ông gấp hai mươi ngàn lần. Điều tệ hại nhất là anh không bao giờ nhầm. Hoặc gần như thế. Camille đã thử bắt anh cứng họng không trả lời được, thử mãi, thử mãi, nhưng chẳng ăn thua gì, gã này là một cuốn bách khoa thư.

“Ờ,” ông nói. “Có lẽ thế.”

Khi đến gần hẻm Monier, Camille gặp ngay chiếc xe đã bị bắn tung bằng đạn 12 ly, đang được xe cứu hộ giao thông cẩu lên sàn.

Ông sắp được biết rằng Anne bị nhắm bắn vào giữa mặt đúng lúc cô đứng cạnh chiếc xe này.

Chính gã nhỏ con là người cầm đầu. Ngày nay, trong giới cảnh sát, cũng như trên chính trường, cấp bậc luôn tỷ lệ nghịch với dáng vóc. Tay cớm đó, tất cả mọi người đều biết ông ta, chắc chắn thế, với một hình thể như vậy... Chỉ cần nhìn thấy ông ta một lần, người ta sẽ ghi nhớ, nhưng còn tên của ông ta thì các ý kiến đưa ra trong quán cà phê rất đa dạng. Người ta nhớ rằng đó là một cái họ nước ngoài, nhưng là gì nhỉ? Đức, Đan Mạch, hay Flamand? Có ai đó nói Nga, một người khác tuyên bố đúng rồi, Verhoeven, đúng thế, người ta phá lên cười, tôi đã nói rồi mà, người ta nói đúng, ai nấy đều hài lòng.

Người ta nhìn thấy ông ta xuất hiện ở lối vào con hẻm. Ông ta không giơ thẻ, với chiều cao dưới một mét rưỡi thì người ta được miễn trừ. Đằng sau ô cửa kính của hàng hiên, người ta nín thở, nhưng cảm xúc nọ dồn nén cảm xúc kia, thật là một ngày tuyệt vời: một cô gái vừa bước vào quầy bar, nước da nâu sạm. Chủ quán cất tiếng chào nồng nhiệt khi cô ta bước vào, mọi người quay lại. Đó là cô nàng thợ làm tóc ở cửa hiệu bên cạnh. Cô ta gọi cà phê, bốn cốc, máy pha cà phê của hiệu làm tóc đang bị hỏng.

Cô ta biết hết mọi chuyện, cô ta mỉm cười khiêm tốn trong lúc chờ người ta mang cà phê ra. Chờ người ta hỏi chuyện. Cô ta nói mình không có thời gian nhưng mặt lại ửng hồng, thế là đã đủ nói lên tất cả.

Mọi người sẽ biết hết.

## 15:50

Louis bắt tay các đồng nghiệp. Camille muốn xem băng ghi hình. Ngay lập tức. Louis ngạc nhiên. Anh biết Camille vốn không hề đánh giá cao các thủ tục và quy trình, nhưng thiếu phương pháp đến mức này thì quả là điều đáng ngạc nhiên đối với một người ở cấp bậc và trình độ kinh nghiệm như ông. Louis đưa tay trái lên vuốt tóc nhưng vẫn đi theo cấp trên vào sau quầy thu ngân của hiệu sách, nơi đang được trưng dụng làm đại bản doanh tạm thời. Camille lơ đãng bắt tay bà chủ hiệu sách, người trông

chẳng khác nào một cây thông Noel, bà ta hút một điếu thuốc được cắm vào một cái tẩu bằng ngà, thứ đồ vật mà ta không nhìn thấy từ hơn một thế kỷ nay. Camille không dừng lại. Các đồng nghiệp của ông đã thu lại băng ghi hình của hai chiếc camera.

Ngay khi đến trước màn hình máy tính xách tay, ông quay sang viên phó.

“Được rồi,” ông nói, “tôi sẽ xem thứ này. Còn cậu, hãy tìm hiểu để nắm thông tin.”

Ông chỉ sang phòng bên cạnh, chẳng khác nào ông chỉ ra cửa. Không chờ thêm, ông ngồi xuống trước màn hình và nhìn mọi người một lượt. Cứ như thể ông muốn ở một mình để xem một bộ phim khiêu dâm.

Louis áp dụng cách hành xử của một người thấy tất cả những chuyện này là hoàn toàn hợp lý. Có đôi chút giống như một gã quản gia.

“Đi nào,” anh vừa nói vừa đẩy những người khác ra, “chúng ta sẽ ngồi bên kia.”

Cuốn băng khiến Camille quan tâm được trích từ chiếc máy quay đặt bên trên cửa ra vào của tiệm kim hoàn.

Hai mươi phút sau, khi đến lượt Louis xem cuốn băng, so sánh các hình ảnh với những lời chứng đầu tiên và đưa ra các giả thuyết ban đầu về vụ án, thì Camille bước vào hành lang chính và đứng vào vị trí gần chỗ gã bắn súng đã đứng lúc trước.

Công việc thu thập dấu vết đã hoàn tất, các kỹ thuật viên đã rời đi, những mảnh kính vỡ đã được dọn sạch, khu vực xung quanh hiện trường vụ cướp đã được lập vành đai an ninh bằng băng keo, người ta đang chờ các chuyên gia và các nhà bảo hiểm, sau đó người ta sẽ rút hết, sẽ đưa các doanh nghiệp đến và trong vòng hai tháng nữa mọi thứ sẽ được làm lại mới toanh, một tay cướp điên rồ nào đó lại có thể quay trở lại bắt khách hàng xếp hàng vào giờ mở cửa.

Hiện trường được đặt dưới sự canh gác của một cảnh sát, một tay cao gầy có ánh mắt mệt mỏi, khuôn mặt lưỡi cày với cái hàm nhô ra, đôi bông

lớn dưới quầng mắt. Camille nhận ra anh ta ngay lập tức, ông đã từng giáp mặt anh ta cả trăm lần tại các hiện trường vụ án, chẳng khác nào một diễn viên đóng vai phụ mà không bao giờ có ai biết tên. Hai người khẽ vẩy tay chào nhau.

Camille nhìn cửa hàng tan hoang, những ô cửa kính đổ sụp. Vốn chẳng biết gì về đồ trang sức, nhưng ông có cảm giác mình sẽ không lựa chọn loại cửa hàng này nếu muốn thực hiện một vụ cướp. Nhưng ông cũng biết rằng cảm giác đó sẽ khiến ông nhâm lẫn khủng khiếp. Ta nhìn một chi nhánh ngân hàng, trông nó không có vẻ đáng tiền, thế nhưng nếu vợ vét hết những gì có ở đó, ta sẽ có được số vốn kha khá, đủ để mua lại chi nhánh đó.

Camille buộc bản thân phải giữ bình tĩnh, nhưng vẫn thọc hai tay trong túi áo choàng bởi vì từ lúc xem cuốn băng - ông đã tua đi tua lại không biết bao nhiêu lần trong khoảng thời gian ông có được, những hình ảnh đó đã khiến ông choáng váng, mệt mỏi, hai bàn tay ông vẫn đang run rẩy.

Ông gục gặc đầu như thể có nước trong tai, như thể muốn giải tỏa hết những cảm xúc tràn ngập trong đầu, lấy lại khoảng cách, chết tiệt thật, những quầng màu kia, trên mặt sàn, chính là máu của Anne, cô ấy đã ở đây, nằm co quắp trên sàn, gã đó hẳn là đã đứng đây, Camille dịch người ra vài bước chân, anh chàng cảnh sát cao kều nhìn ông, gần như lo lắng. Đột nhiên, Camille quay người, ông giữ ngang hông một khẩu súng tưởng tượng, anh chàng cảnh sát cao kều đặt tay lên máy bộ đàm, Camille bước ba bước, ông hết nhìn vị trí của gã bắn súng lại nhìn ra lối vào hẻm thương mại, và đột nhiên, không báo trước, ông bắt đầu chạy. Lần này, không còn nghi ngờ gì nữa, viên cảnh sát nắm lấy bộ đàm nhưng Camille bỗng dừng sững lại, anh chàng liền bỏ ngang hành động của mình. Đầy lo lắng, một ngón tay đặt trên môi, Camille lùi lại, ông ngược nhìn lên, ánh mắt họ giao nhau, hai người mỉm cười sợ sệt, như thể họ muốn tỏ vẻ thân thiện mặc dù không nói cùng một thứ ngôn ngữ.

Chuyện gì đã thực sự xảy ra?

Camille nhìn sang phải, nhìn sang trái, nhìn lên trên về hướng ô cửa sổ cao bị phát súng bắn nổ tung, ông bước tới, lúc này ông đã ra đến lối vào hẻm thương mại, phố Georges-Flandrin. Ông không biết mình đang tìm kiếm thứ gì, một dấu hiệu, một chi tiết, một cú hích, trí nhớ của ông, gần như chụp ảnh được các vị trí và con người, đang sắp xếp lại hồi ức theo một trật tự khác.

Thật khó hiểu, lúc này ông đang có cảm giác mình đi sai đường. Rằng ông chẳng có gì để xem ở đây.

Rằng ông chưa nắm bắt đúng mạch vụ án.

Ông liền quay trở lại và tiếp tục lấy lời khai.

Với các đồng nghiệp đã lấy lời khai trước đó, ông nói ông muốn “đưa ra ý tưởng riêng”, ông xem xét hiệu sách, cửa hàng đồ cổ, trên vỉa hè ông hỏi han cô nàng thợ làm tóc. Bà chủ cửa tiệm kim hoàn thì đã được đưa vào bệnh viện. Còn cô nàng nhân viên học việc, suốt thời gian xảy ra vụ cướp cô ta gí mũi xuống đất trong tư thế hai tay ôm đầu. Cô nàng khiến người ta cảm thấy có chút thương hại, một đứa trẻ mờ nhạt, nhỏ nhoi, Camille bảo cô hãy về nhà, ông hỏi liệu cô có cần người đưa về không, cô nói bạn trai cô đang đợi ở quán Brasseur, cô chỉ quán cà phê phía bên kia phố, hàng hiên quán đông đặc người, tất cả các khuôn mặt đều hướng về phía họ. Camille bảo: cô đi đi, chuồn đi.

Ông đã lắng nghe những lời chứng, chăm chú xem các hình ảnh.

Việc gã kia kiên quyết muốn giết chết Anne lúc đầu là do điện năng, do nỗi căng thẳng khủng khiếp đè nặng lên bất cứ vụ cướp nào, và sau đó, là do diễn biến các sự kiện. Một kiểu khớp bánh răng.

Dẫu vậy, thái độ khăng khăng, sự tàn bạo ấy...

Người ta thông báo là chẳng mấy nữa thẩm phán sẽ đến. Trong lúc chờ đợi, ông quay lại quá khứ. Vụ cướp này giống hệt một vụ cướp khác, được thực hiện hồi tháng Một vừa rồi.



“Có đúng thế không?” Camille hỏi.

“Tuyệt đối giống,” Louis khẳng định. “Điều duy nhất thay đổi là quy mô. Hôm nay chúng ta chỉ có một vụ cướp, còn hồi tháng Một, chúng đã tiến hành bốn vụ. Bốn cửa tiệm kim hoàn bị cướp trong chưa đầy sáu tiếng đồng hồ...”

Camille khẽ buột miệng huýt một tiếng đầy ngưỡng mộ.

“Cũng cùng phương pháp như hôm nay. Ba gã đàn ông. Gã thứ nhất bắt nhân viên mở két và vợ vét đồ trang sức, gã thứ hai bọc lót cho gã thứ nhất với một khẩu Mossberg cửa nòng, gã thứ ba lái xe.”

“Và cậu nói là hồi tháng Một, có một người chết đúng không?”

Louis xem lại ghi chép của mình.

“Ngày hôm đó, mục tiêu đầu tiên nằm ở quận 15, vào giờ cửa hàng mở cửa. Chúng thực hiện vụ cướp trong đúng mười phút, đó là vụ gọn nhất trong ngày bởi vì vào khoảng mười giờ rưỡi, chúng đột nhập một tiệm kim hoàn trên phố Rennes và khi rời đi, chúng để lại trên sàn một nam nhân viên, người đã lần lữa không chịu mở két đằng sau quầy, bị chấn thương sọ não, hôn mê bốn ngày, anh ta thoát chết nhưng vẫn bị di chứng nặng nề, hiện đang đấu tranh với bên quản lý để được hưởng một phần trợ cấp tàn tật.”

Camille lắng nghe với vẻ chú tâm căng thẳng. Đó chính là tình huống mà Anne đã thoát được như một phép màu. Thần kinh căng như dây đàn, ông buộc phải thở hít thật sâu, tự ép bản thân thả lỏng các cơ bắp, thế nào ấy nhỉ, “ức... đòn...”, chết tiệt thật.

“Khoảng mười bốn giờ,” Louis nói tiếp, “giờ các cửa hàng mở cửa vào buổi chiều, băng cướp đột nhập tiệm kim hoàn thứ ba, ở trung tâm thương mại Louvre des Antiquaires. Chúng ra tay nhanh gọn và hiệu quả, vì đã có kinh nghiệm rồi. Khoảng mười phút sau, chúng rời đi và để lại trên vỉa hè một khách hàng đã giơ tay hơi quá cao... Không tệ bằng anh chàng nhân viên ở cửa tiệm buổi sáng, nhưng dù sao tình trạng của anh ta cũng được đánh giá là nghiêm trọng.”

“Đó là sự leo thang,” Camille nói, “ông vẫn đang đeo đuổi ý tưởng của riêng mình.”

-”Vừa đúng lại vừa không,” Louis đáp. “Mấy gã đó không hề mất bình tĩnh, chúng chỉ làm việc của chúng theo cách riêng.”

“Dù sao đó cũng là một ngày vất vả đối với chúng...”

“Nhất định rồi.”

Ngay cả với một đội hình dày dặn kinh nghiệm, được chuẩn bị chu đáo và nhiệt tình, bốn vụ cướp trong vòng sáu tiếng đồng hồ cũng là một năng suất phi thường. Sau một lúc, chắc chắn người ta sẽ thấm mệt. Cướp của cũng giống như trượt tuyết xuống dốc, tai nạn luôn xảy ra vào cuối ngày, chính nỗ lực cuối cùng sẽ gây ra nhiều thiệt hại nhất.

“Phố Sèvres,” Louis nói tiếp, “ông chủ cửa tiệm kim hoàn muốn chơi trò phản kháng. Đúng lúc băng cướp chuẩn bị rời đi, ông ta tưởng mình có thể tìm cách giữ chân chúng lại, ông ta liền túm lấy ống tay áo của gã chịu trách nhiệm vơ vét của cải, cố gắng quật ngã gã. Trong lúc gã chịu trách nhiệm bọc lót chìa khóa Mossberg vào ông ta, gã kia đã đánh trả và ghim hai viên đạn 9mm vào giữa ngực ông ta.”

Chắc hẳn là ta không bao giờ biết được liệu ngày cướp bóc của chúng đã kết thúc chưa, hay chúng vẫn còn các dự định khác nhưng cái chết của ông chủ tiệm kim hoàn đã buộc chúng phải trốn chạy.

“Ngoại trừ số lượng cửa hàng bị tấn công trong cùng một ngày, cách thức thực hiện vụ cướp rất kinh điển. Những gã cướp mới vào nghề thường trẻ tuổi, la hét, khua khoắng chân tay, bắn chỉ thiên, nhảy lên trên mặt quầy, chọn những loại vũ khí giống như chúng từng nhìn thấy trong các trò chơi điện tử, toàn loại quá khổ, và ngay lập tức ta có cảm giác chúng sợ chết khiếp. Còn mấy tên cướp của chúng ta lại rất quyết đoán, rất có tổ chức, chúng không chuyển động bừa bãi. Nếu không gặp phải một nhân vật muốn nổi máu anh hùng, hẳn chúng đã rời đi mà chỉ bỏ lại sau lưng vài thiệt hại ngoài ý muốn, không gì khác.”

“Giá trị đồng chiến lợi phẩm hồi tháng Một là bao nhiêu?” Camille hỏi.

“Sáu trăm tám mươi ngàn euro,” Louis liền thông báo. “Theo khai báo.”

Camille nhướn một bên lông mày. Không phải là ông ngạc nhiên, các tiệm kim hoàn không bao giờ khai báo tổng số của cải bị cướp, tất cả bọn họ đều sở hữu những món đồ không được khai báo, không phải thế, mà Camille chỉ yêu cầu sự thật:

“Giá trị thực là hơn một triệu. Bán lại là sáu trăm ngàn. Có thể là sáu trăm năm mươi. Kết quả rất tốt đấy.”

“Có ý tưởng gì về đường dây tiêu thụ không?”

Một mớ chiến lợi phẩm như thế, có giá trị lớn mà thành phần lại gồm nhiều loại, sẽ bị mất giá rất nhiều khi bán lại, và không có nhiều đầu mối có khả năng tiêu thụ chúng trên địa bàn Paris.

“Người ta cho rằng hàng hóa được chuyển qua đường Neuilly, thế nhưng...”

Đương nhiên rồi. Đó có lẽ là lựa chọn phù hợp nhất. Người ta đồn rằng đầu mối tiêu thụ là một thầy tu hoàn tục. Camille chưa từng kiểm tra lại thông tin này, nhưng điều đó cũng không hề khiến ông ngạc nhiên, vì thấy hai chức năng đó có vẻ khá giống nhau.

“Cậu cứ người làm một vòng đến đó đi.”

Louis ghi nhận yêu cầu. Trong đa số các vụ án, chính anh là người phân công nhiệm vụ.

Hai người nói đến đó thì thẩm phán Pereira xuất hiện. Mắt xanh lam, cái mũi quá dài và đôi tai giống tai chó. Lo lắng, bần rợn, ông vừa bắt tay Camille vừa bước đi, xin chào thiếu tá, và đằng sau ông, nữ thư ký tòa án, một quả bom ba mươi tuổi với bộ ngực đồ sộ, đôi giày gót cao đến chong mặt gõ vang trên mặt sàn gạch bông, lẽ ra phải có ai đó nói với cô ta rằng

như thế thật là quá lắm. Thậm chí biết rằng cô ta gây ồn ào quá mức nhưng không còn nghi ngờ gì nữa chính cô ta mới là người dẫn dắt cuộc chơi dù đi sau ông ba bước. Nếu muốn, thậm chí cô ta có thể vừa dạo chơi loăng quăng trong hẻm thương mại vừa thổi bong bóng bằng kẹo cao su. Camille nhận thấy rằng Lolita, ở độ tuổi ba mươi, đã hoàn toàn chuyển sang phiên bản gái điếm.

Mọi người tập hợp lại, Camille, Louis, hai đồng nghiệp trong đội vừa đến hiện trường. Louis đóng vai chủ tế. Có đầu óc tổng hợp, chính xác, có phương pháp, nắm được thông tin (trước đây anh từng thi đỗ vào trường ENA\* nhưng lại thích Sciences Po\* hơn). Thậm chí lắng tai nghe. Người ta nói đến sắc giọng Đông Âu. Người ta nhắc đến một băng nhóm người Serbia hoặc Bosnia, một nhóm người bạo lực, không thiếu những trường hợp chúng nổ súng trong khi lẽ ra có thể tránh được việc đó. Và nhắc đến Vincent Hafner, với một loạt những vụ cướp có vũ khí được liệt kê nhanh. Thậm chí gật đầu. Hafner cùng đám người Bosnia, đúng là trộn thuốc nổ với nhau, thậm chí còn đáng ngạc nhiên vì không có thêm thiệt hại nào, chúng là những kẻ tàn bạo, thậm chí nói thế và ông nói đúng.

Sau đó thậm chí quan tâm đến các nhân chứng. Thông thường, khi tiệm kim hoàn mở cửa, ngoài bà chủ cửa hàng và cô nhân viên học việc, còn có một nữ nhân viên, nhưng sáng đó cô ta đến muộn. Có mặt sau khi vụ cướp xảy ra, cô ta chỉ nghe thấy tiếng súng cuối cùng. Khi một nhân viên thoát được một vụ cướp cửa hàng hoặc chi nhánh ngân hàng nơi người đó làm việc, một cách màu nhiệm, cảnh sát sẽ lập tức cảm thấy nghi ngờ.

“Chúng tôi đã bắt giữ cô ta,” một viên cảnh sát nói, có vẻ không chắc chắn lắm. “Chúng tôi sẽ tìm hiểu kỹ hơn, nhưng có vẻ cô ta không liên quan gì.”

Cô nàng thư ký tòa án đã ngán lắm rồi. Cô ta vịn vẹo người trên đôi giày cà kheo, nhảy nhót từ chân này sang chân kia đồng thời công khai nhìn ra phía cửa. Cô ta sơn móng tay màu đỏ rất đậm, nén chặt đôi bầu vú trong chiếc áo sơ mi có hai cúc trên cùng mở phanh, như thể chúng đã bị bung ra, để lộ một đường rãnh trắng nõn sâu đến khó tin, người ta căng thẳng rình

rập chiếc cúc còn trụ được nhưng xung quanh nó lớp vải đang căng ra đầy nguy hiểm, chẳng khác nào nụ cười của loài động vật ăn thịt. Camille nhìn cô ta, thăm vế chân dung cô ta trong đầu, cô ta cũng gây ấn tượng nhưng chỉ là khi nhìn lướt qua. Bởi vì khi xem xét đến từng chi tiết thì lại là chuyện khác: chân to, mũi ngắn, các đường nét hơi thô kệch, bộ lông rất phì nhiêu nhưng lại vênh lên quá cao. Bộ lông của một vận động viên leo núi. Cô ta cũng xúc nước hoa... có mùi iốt. Có cảm giác mọi người đang tranh luận bên cạnh một sọt hào.

“Được rồi,” thăm phán kéo Camille ra một góc thăm thì. “Ông có một người đưa tin, bà cảnh sát trưởng đã nói với tôi...”

Ông ta nói từ “bà” bằng một giọng không tự nhiên, như thể đang phải luyện để nói “ngài bộ trưởng”. Cô nàng thư ký tòa án lại rất ghét việc nói chuyện riêng. Cô ta thở dài đánh sượt một hơi.

“Đúng thế,” Camille khẳng định. “Tôi sẽ biết thêm thông tin về vụ này vào ngày mai.”

“Vậy chắc là không nên chần chừ trong chuyện này.”

“Không nên...”

Thăm phán đã thỏa mãn. Ông không phải là cảnh sát trưởng, nhưng dù sao cũng thích những con số thống kê thuận lợi. Ông quyết định chuẩn khỏi hiện trường. Đưa ánh mắt nghiêm khắc nhìn nữ thư ký tòa án:

“Thưa cô?”

Giọng nói đầy quyền uy. Đanh thép.

Cứ nhìn vào khuôn mặt của cô nàng Lolita, thì ông ta sẽ phải trả giá đắt cho điều đó.

## 16:00

Lời chứng của cô thợ làm tóc nhỏ bé là không tồi. Cô ta vừa nhắc lại những gì đã nói với cảnh sát vừa cụp mi xuống, chẳng khác nào một cô dâu

mới. Đó là lời chứng chính xác nhất trong số tất cả những lời chứng mà mọi người nghe được. Thậm chí rất chính xác. Với những người như thế, ta không tiếc nuối vì đã đội mũ trùm mặt. Chứng kiến sự náo động ngự trị bên ngoài, tôi ngồi càng xa hàng hiên càng tốt, gần quầy bar, và gọi thêm một cốc cà phê nữa.

Cô gái không chết, chính chiếc xe đang đỗ đã hứng trọn. Cô ta đã được đội cứu hộ đưa đi.

Bây giờ, cô ta đang ở bệnh viện. Khoa cấp cứu. Trước khi được ra viện hoặc bị chuyển viện.

Nhưng trước hết, cần nạp lại cho đầy đã. Bảy viên đạn trong khẩu Mossberg.

Màn bắn pháo hoa mới chỉ bắt đầu thôi.

Ta sẽ vẽ lại bối cảnh.

## **18:00**

Mặc dù rất căng thẳng, Camille cũng không thể đập tay lên vô lăng được. Trong xe của ông, tất cả các nút điều khiển đều nằm ở trung tâm, không có giải pháp nào khác khi ta có đôi chân đung đưa cách sàn xe vài xăng ti mét và đôi cánh tay quá ngắn. Và trong một chiếc xe được trang bị cho người khuyết tật, phải chú ý đến việc ta đặt ngón tay vào đâu, chỉ một động tác không đúng lúc là ta trở thành một phần của bối cảnh. Nhất là khi Camille, ngoài các khiếm khuyết khác, lại còn có đôi bàn tay không mấy khéo léo, thậm chí ông vô cùng vụng về, ngoại trừ lúc vẽ tranh.

Ông đỗ xe, vừa đi ngang qua bãi xe của bệnh viện vừa nhắc đi nhắc lại những câu dùng để nói với bác sĩ, đại loại là những câu nói đã được ta đeo gọt trau chuốt đến cả mười lăm phút đồng hồ để rồi quên tiệt khi có dịp phải dùng đến. Sáng nay, quầy tiếp đón chật ních những người, ông đã leo thang lên phòng bệnh của Anne. Còn bây giờ, ông dừng lại, mặt quầy cao ngang tầm mắt ông (một mét linh năm theo đánh giá của Camille, người

hiếm khi nhầm lẫn quá một, hai xăng ti mét trong lĩnh vực này). Ông vòng qua và oai vệ đẩy cánh cửa con ở bên cạnh, trên đó có gắn tấm biển “Cấm vào”.

“Thế nào,” nhân viên trực quầy tiếp đón hét lên, “ông không biết đọc à?”

Camille giơ thẻ lên.

“Còn cô thì sao?”

Cô gái lập tức phá lên cười, giơ ngón cái lên.

“Tuyệt vời!”

Cô thật sự thích thú. Đó là một cô nàng da đen, gầy gò, có đôi mắt rất linh lợi, bộ ngực phẳng lì, đôi vai xương xẩu, tuổi chừng bốn mươi. Người gốc đảo Antilles. Phù hiệu của cô có ghi “Ophélie”. Cô mặc áo sơ mi có viền xếp nếp xẩu kinh khủng, đeo đôi kính trắng to tướng kiểu diễn viên Hollywood, hình cánh bướm, và từ người cô tỏa ra mùi thuốc lá nồng nặc. Cô giơ lòng bàn tay về phía Camille để ra dấu bảo ông đợi, rồi gọi một cuộc điện thoại, giải quyết xong việc, gác máy rồi quay lại nhìn ông với vẻ ngưỡng mộ.

“Ông thấp thật đấy! Với một cảnh sát, ý tôi muốn nói thế... Để vào ngành cảnh sát, không có chuẩn chiều cao tối thiểu nào à?”

Tuy Camille chẳng có lòng dạ nào để nói chuyện này, nhưng cô gái khiến ông mỉm cười.

“Tôi được đặc cách,” Camille nói.

“Được gửi gắm thì có!”

Năm phút nữa, hồn hậu sẽ biến thành tự do quá trớn. Cảnh sát hay không thì người này cũng sẽ vỡ vai người kia. Camille cắt đứt cuộc trò chuyện và yêu cầu được nói chuyện với bác sĩ điều trị cho Anne Forestier.

“Vào giờ này, ông phải gặp bác sĩ nội trú ở tầng đó.”

Camille ra hiệu là ông đã hiểu và đi về phía thang máy. Rồi ông quay trở lại.



“Có ai gọi điện cho cô ấy không?”

“Theo tôi biết thì không...”

“Chắc chắn chứ?”

“Cứ tin ở tôi. Với lại ở đây, các bệnh nhân hiếm khi đủ sức trả lời điện thoại lắm.”

Camille rời đi.

“Này này này!”

Từ đằng xa, cô vấy một tờ giấy màu vàng, như thể đang quạt cho một người nào đó cao hơn mình. Camille quay trở lại. Cô trồm lên ông một cái nhìn đầy thèm muốn.

“Một bức thư tình...,” cô thì thầm.

Đó là một mẫu văn bản hành chính. Camille nhét nó vào túi áo rồi leo lên tầng, yêu cầu gặp bác sĩ, phải đợi đã.

Ở khoa cấp cứu, bãi đỗ xe chật ních. Một nơi lý tưởng để ẩn náu: một chiếc xe hơi mai phục ở đây, với điều kiện không bất động cùng một chỗ quá lâu, sẽ chẳng ai nhận ra nó. Chỉ cần cảnh giác, kín đáo. Cơ động.

Và giữ khẩu Mossberg đã nạp đạn trên ghế trước, dưới một tờ báo. Phòng khi cần đến.

Còn bây giờ thì hãy suy nghĩ, dự tính cho tương lai. Phương án đầu tiên là chờ khi cô nàng ra khỏi viện. Cũng là phương án đơn giản nhất. Bắn vào một chiếc xe cứu thương là đi ngược với Công ước Genève trừ phi ta hoàn toàn không quan tâm đến việc đó. Các camera giám sát gắn phía trên sảnh bệnh viện chẳng có tác dụng gì, chúng chỉ ở đó để làm nhụt chí các ứng cử viên nếu có, nhưng chẳng có gì ngăn cản ta xóa sổ chúng bằng một khẩu 12 ly trước khi bắt đầu công việc, về mặt đạo đức, không có gì là không vượt qua được, về mặt kỹ thuật, không có gì là bất khả thi.

Không, trong giải pháp này, điểm gai góc nhất chủ yếu là phần hậu cần, nói chính xác là lối thoát. Một đoạn nghẽn cổ chai. Ta vẫn có thể bắn hạ tên loong toong bảo vệ để vượt qua hàng rào, Công ước Genève không quy định điều nào liên quan đến đám loong toong, nhưng đó không phải là cách thức tiện lợi nhất.

Một giải pháp khác: đằng sau hàng rào. Ở đó, ta có một khoảng thời gian ngắn thích hợp để hành động, bởi vì khi rời bệnh viện, các xe cứu thương buộc phải rẽ phải và chờ sang đường ở đèn đỏ cách đó chừng bốn chục mét. Khi đến viện thì chúng vội vàng, chờ theo những món hàng công kênh, ngược lại, khi rời đi, chúng khá lề mề. Khi xe cứu thương dừng trước đèn đỏ, một tay súng năng nổ lạng lẽ áp sát từ phía sau, mở cửa hậu trong vòng một giây, thêm một giây để ngấm và một giây nữa để bắn, nếu tính đến trạng thái ngơ ngác mà một tình huống như thế này đẩy tài xế xe cứu thương và những người có thể phải chứng kiến vào, thì gã sẽ có thừa thời gian để quay trở lại xe mình và lao đi ngược đường khoảng bốn chục mét, sau đó là đại lộ hai làn và con đường ngoại vi. Thanh thản. Vụ việc đã được giải quyết xong. Cỗ máy được khởi động lại, tiến xáp đến trước mặt trong chớp mắt.

Trong cả hai trường hợp, cô ta phải ra khỏi viện, được về nhà hoặc được chuyển sang viện khác.

Nếu không đủ thời gian thích hợp để ra tay, sẽ phải nghiên cứu tiếp.

Chỉ còn khả năng giao hàng tại nhà. Giống như người bán hoa. Hoặc bán bánh ngọt. Ta leo lên đến phòng bệnh, ta lịch sự gõ cửa, ta bước vào, ta giao bánh ngọt macaron và ta trở ra. Phải thật chính xác. Hoặc, ngược lại, phải gây ồn ào huyên náo. Hai chiến thuật khác nhau, mỗi chiến thuật lại có những lợi thế riêng. Chiến thuật đầu tiên, chiến thuật nhắm bắn trúng mục tiêu, đòi hỏi khéo léo nhiều hơn và khiến ta thỏa mãn hơn, nhưng cũng là phương pháp nhiều tính ái kỷ hơn, ta nghĩ đến bản thân mình nhiều hơn nghĩ đến người khác, như thế là hơi thiếu hào hiệp. Chiến thuật thứ hai, lan rộng hơn, rõ ràng là một cách tiếp cận hào phóng hơn, cao thượng hơn, gần như từ tâm.

Trên thực tế, thường là các sự kiện sẽ quyết định cho chúng ta. Do đó ta mới cần phải tính toán. Phải dự liệu. Đó chính là điều mà chúng, mấy tay người Thổ đó, còn thiếu, chúng có đầu óc tổ chức nhưng nói thực lòng, về mặt dự liệu thì chúng hoàn toàn vô dụng. Khi ta rời bỏ tỉnh lẻ quê hương để đi làm một vụ cướp ở thủ đô tội phạm của một nước châu Âu, thì ta phải dự liệu! Nhưng bọn chúng thì không, bọn chúng vừa đến sân bay Roissy vừa nhú đôi lông mày rậm đen sì để khiến người ta hiểu rõ rằng mình đang gặp chuyện với đám khủng bố... Nói thế nào ấy chứ, với những gã anh em họ của một con điếm ở ga Porte de la Chapelle, thì điều kinh khủng nhất chúng từng làm là cướp một tiệm bánh ở ngoại ô Ankara và cướp một trạm xăng ở Keskin, như thế thì... Với vai trò mà chúng phải đảm nhiệm trong vụ này, thì không cần thiết phải tuyển mộ người trong giới tinh hoa, nhưng dù sao, phải thuê những kẻ ngu ngốc như thế, mặc dù cách đó là tiện nhất, cũng gần như là một điều sỉ nhục.

Bỏ qua đi. Ít ra chúng cũng được nhìn thấy Paris trước khi chết. Lẽ ra chúng nên nói cảm ơn.

Lòng kiên nhẫn luôn luôn được đền đáp. Đây rồi, viên cảnh sát của chúng ta đang đi ngang qua bãi đỗ xe bằng bước chân ngắn ngủn hấp tấp rồi bước vào khoa cấp cứu. Tôi đi trước ông ta ba bước và nhất định sẽ duy trì khoảng cách đó đến cùng. Từ chỗ này, tôi nhìn thấy ông ta đứng yên trước quầy tiếp đón, người phụ nữ đằng sau quầy chắc là chỉ nhìn thấy khoanh hói ở đỉnh đầu của ông ta, giống như trong *Những chiếc răng của biển cả*. Viên cảnh sát giậm giậm chân, ông ta là một người hay bồn chồn. Rồi ông ta lập tức đi vòng qua.

Thấp tẹt nhưng đầy quyền uy.

Không sao, có người sẽ mang mâu thuẫn đến tận nhà cho ông ta.

Tôi rời khỏi xe. Tôi đi tìm hiểu địa bàn. Điều quan trọng là phải thực hiện nhanh gọn, kết thúc vụ này.

## 18:15

Anne đã ngủ thiếp đi. Những dải băng quanh đầu cô lấm tẩm những vết thuốc khô, màu vàng bẩn thỉu, khiến khuôn mặt cô càng trắng lên như sữa, đôi mí mắt nhắm nghiền dường như phồng lên vì khí heli, còn miệng cô... Camille khắc ghi hình dáng khuôn miệng đó trong trí nhớ, đường viền mà ông sẽ phải tìm lại để vẽ, nhưng dòng suy nghĩ của ông bị cắt ngang, cánh cửa phòng mở ra, một ánh mắt lướt qua, người ta gọi ông, Camille đi ra hành lang.

Bác sĩ nội trú là một người Ấn Độ nghiêm nghị, đeo đôi kính nhỏ và trên thẻ của anh là một cái họ dài đến cả sáu chục chữ cái. Camille phải xuất trình thẻ cảnh sát lần nữa, vị bác sĩ trẻ tuổi nghiên cứu rất kỹ càng, hẳn là đang cân nhắc xem phải tỏ thái độ như thế nào cho phù hợp trong trường hợp này. Cảnh sát thường xuyên có mặt ở khoa cấp cứu, nhưng Cảnh sát Hình sự thì hiếm hơn.

“Tôi cần biết sức khỏe của cô Forestier thế nào rồi,” Camille vừa giải thích vừa chỉ tay về phía cửa phòng bệnh của Anne. “Thẩm phán sẽ phải hỏi han cô ấy...”

Theo bác sĩ nội trú, vấn đề này liên quan đến trưởng khoa, người sẽ quyết định điều gì là có thể và điều gì là không thể.

“Hừm... Thế tình trạng của... Tình trạng của cô ấy thế nào?” Camille hỏi.

Vị bác sĩ nội trú đang cầm trên tay kết quả chụp X-quang cùng những trang kết luận, nhưng anh không cần đến chúng, vì đã thuộc lòng hồ sơ của Anne: một vết nứt ở mũi “có thể tự lành”, anh nhấn mạnh, nên sẽ không cần phải phẫu thuật, một xương đòn bị rạn, hai xương sườn bị gãy, hai chỗ bong gân (cổ tay và bàn chân trái), nhiều ngón tay bị gãy, nhưng cũng có thể tự lành, vô số vết đứt trên bàn tay, cánh tay, cẳng chân và bụng, một vết rạch sâu ở bàn tay phải nhưng không có dây thần kinh nào bị ảnh hưởng, dù sao cũng cần tập phục hồi chức năng đôi chút, vết sẹo dài ở mặt thì rắc rối hơn một chút, không phải là hoàn toàn không có khả năng bị một vết sẹo

vĩnh viễn ở đó, không thể đếm hết những chỗ bầm máu nhưng kết quả chụp X-quang đã rất rõ ràng.

“Quả là rất khác thường nhưng cơn chấn động vừa rồi không gây ra bất cứ rối loạn thần kinh tâm lý hay thần kinh thực vật nào. Cũng không có chấn thương sọ não, sẽ phải phẫu thuật chỉnh nha, cũng sẽ phải bó bột đôi chút... Hơn nữa, mọi chuyện còn chưa chắc chắn. Chúng tôi sẽ xem xét dựa trên kết quả chụp cắt lớp. Vào ngày mai.”

“Cô ấy có phải chịu đau đớn không?” Camille hỏi. “Tôi hỏi anh điều đó”, ông vội nói thêm, “là vì cuộc gặp với thẩm phán, anh biết đấy...”

“Cô ấy đau ở mức tối thiểu rồi. Chúng tôi cũng có kinh nghiệm nhất định trong lĩnh vực này.”

Cuối cùng Camille cũng nở được một nụ cười và ấp úng cảm ơn. Vị bác sĩ nội trú chăm chú nhìn ông bằng ánh mắt kỳ lạ, anh có ánh nhìn rất sâu. Nỗi xúc động của người đàn ông này, dường như anh đang tự nhủ... Như thể anh thấy Camille không được chuyên nghiệp cho lắm, như thể anh muốn đòi xem lại thẻ cảnh sát của ông. Nhưng anh thà trích thêm chút cảm thông nữa từ nguồn dự trữ, bởi vì anh nói thêm:

“Phải mất một thời gian trước khi mọi chuyện đâu vào đấy trở lại, những chỗ tụ máu sẽ tan đi, sẽ có vài vết sẹo chỗ này chỗ kia nhưng cô...” anh tìm tên cô trong hồ sơ “...Forestier không còn trong tình trạng nguy hiểm nữa, và cũng không bị những thương tổn không thể khắc phục. Theo tôi, vấn đề chính của nữ bệnh nhân này không còn là việc điều trị, mà là cú sốc. Chúng tôi sẽ theo dõi cô ấy thêm trong vòng một đến hai ngày nữa. Sau đó... có thể cô ấy sẽ cần người trợ giúp.”

Camille cảm ơn. Lẽ ra ông nên rời đi, ông không còn việc gì để làm ở đây, nhưng tất nhiên là không có chuyện đó. Ông không thể rời đi.

Không có gì hữu ích ở phía bên phải tòa nhà. Ngược lại, phía bên trái thì tốt hơn nhiều. Một lối thoát hiểm. Ta lập tức ở trên địa bàn quen thuộc:

cửa ra vào gần như giống hệt với cánh cửa khu vệ sinh ở hẻm Monier. Kiểu cửa chống cháy với một thanh ngang to tướng ở phía trong, kiểu cánh cửa mà ta có thể mở từ bên ngoài chỉ bằng một thanh kim loại mềm, dễ dàng đến nỗi ta phải tự hỏi liệu có phải các kỹ sư đã phát minh ra chúng chỉ để phục vụ bọn trộm cướp.

Tôi lắng nghe, việc này chẳng có tác dụng gì, vì cánh cửa quá dày. Cũng không sao, đưa mắt liếc nhanh sang hai bên, luồn thanh kim loại vào khe giữa hai cánh cửa, mở ra, tôi bắt gặp một hành lang. Ở cuối hành lang đó là một hành lang khác, đi vài bước đầy tự tin và cố tình gây ồn ào để phòng khi gặp phải ai đó, và thế là... tôi đã ở cuối sảnh tiếp đón, ngay đằng sau quầy lễ tân. Có thể nói các bệnh viện không được thiết kế dành cho đám sát nhân.

Ở bên tay phải là sơ đồ thoát hiểm của tầng. Tòa nhà có cấu trúc phức tạp, là kết quả của nhiều lần chấp vá, kiến thiết, chỉnh sửa, một câu đố hóc búa đối với vấn đề an ninh. Hơn thế nữa, những sơ đồ đó lại được dán lên tường, chẳng bao giờ có ai nhìn đến chúng, có lẽ một ngày nào đó phải ngẫu hứng gây ra một vụ hỏa hoạn, hẳn sẽ có nhiều điều đáng tiếc, nhưng khi nhìn mấy cái sơ đồ này, trong cảnh không lửa không khói... Nhất là trong một bệnh viện. Ta có cảm giác là ngay cả khi nhân sự ở đây quá tải, ta vẫn được chăm sóc bởi những đôi tay tận tình, trong khi đó việc nắm vững sơ đồ thoát hiểm, khi phải đối mặt với một gã đầy quyết tâm lại được trang bị một khẩu Mossberg cửa nòng, còn hữu ích hơn nhiều.

Mặc kệ đi.

Tôi lấy điện thoại di động ra, chụp ảnh bản sơ đồ. Tất cả các tầng đều giống nhau, chính vì các thang máy và đường ống dẫn nước nên ta bị cầm tù trong một tâm thế nhất định.

Quay trở ra xe. Suy nghĩ. Rủi ro không được tính toán kỹ chính là điều có thể khiến bạn thất bại khi chỉ còn cách mục tiêu vài xăng ti mét.

## 18:45

Trong phòng bệnh của Anne, Camille không bật đèn, ông ngồi trên ghế trong ánh tranh tối tranh sáng (ở các bệnh viện, những chiếc ghế thường rất cao), cố gắng lấy lại tinh thần. Mọi thứ diễn ra nhanh đến khủng khiếp.

Anne ngáy. Cô vẫn hay ngáy một chút, tùy theo tư thế nằm. Khi nhận ra điều đó, cô rất bối rối. Hôm nay, tất cả đã bị những vết máu bầm che kín, nhưng bình thường, khi đỏ mặt trông cô rất xinh, làn da cô gần giống như có tàn nhang, với những vết nhỏ xíu rất sáng màu chỉ hiện ra khi cô bối rối và trong một vài trường hợp khác.

Camille thường bảo cô:

“Em đâu có ngáy, em chỉ thở mạnh thôi, chẳng giống nhau tí nào.”

Mặt ửng hồng, cô vôn vôn mái tóc để tỏ vẻ tự nhiên.

“Ngày nào anh coi những khuyết điểm của em đúng là khuyết điểm,” cô vừa nói vừa mỉm cười, “ngày đó chúng ta nên chấm dứt.”

Cô đã quen nhắc đến việc họ chia tay nhau. Cô nói chuyện mà không phân biệt những thời khắc họ bên nhau với những thời khắc họ sẽ không còn bên nhau nữa, như thể giữa chúng chỉ có sự khác nhau về sắc thái. Camille cảm thấy yên tâm với cách tiếp cận đó. Phản xạ của một người đàn ông góa vợ, một người trầm cảm. Ông không biết mình còn trầm cảm nữa hay không, nhưng vẫn là người góa vợ. Từ khi có Anne, mọi chuyện bớt rõ ràng đi, bớt chính thức đi. Họ bước cùng nhau trong một khoảng thời gian mà không biết gì về nó, một khoảng thời gian ngắt quãng, không chắc chắn và có thể tiếp diễn.

“Camille, em xin lỗi...”

Anne vừa mở mắt trở lại. Cô nỗ lực phát âm từng từ một. Mặc cho đôi môi sưng vều, mặc cho hàm răng trống hốc chỉ phát ra tiếng xuýt, mặc cho cô đưa bàn tay che miệng, Camille vẫn hiểu hết, ngay lập tức.

“Nhưng xin lỗi về chuyện gì, hả em yêu?” ông hỏi.



Cô chỉ vào thân hình mình đang nằm dài trên giường, căn phòng, động tác của cô bao trùm cả Camille, phòng bệnh, cuộc sống của họ, thế giới.

“Tất cả những thứ này...”

Anh mắt ngơ ngác khiến cô có dáng dấp của một người sống sót, dáng dấp ta thường thấy ở nạn nhân của các vụ khủng bố. Ông cầm bàn tay cô, ngón tay ông va vào những thanh nẹp. Em phải nghỉ ngơi, không thể xảy ra chuyện gì với em nữa đâu, có anh ở đây rồi. Như thế câu nói ấy có thể thay đổi được điều gì. Cho dù những cảm giác rất riêng tư ò ạt dội xuống đầu, các phản xạ chuyên nghiệp nơi ông vẫn trỗi dậy. Và câu hỏi khiến ông băn khoăn nhất, chính là, dù sao đi nữa, nguyên nhân nào khiến tên sát nhân trong hẻm Monier khăng khăng muốn giết Anne đến thế. Tới mức lặp đi lặp lại đến bốn lần. Nổi căng thẳng trong vụ cướp, cũng ăn khớp đấy, tất nhiên, nhưng dù sao thì...

“Ở đó, ở cửa tiệm kim hoàn ấy, em có nhìn thấy hay nghe thấy điều gì khác không?” Camille hỏi.

Cô không tin chắc là mình hiểu rõ câu hỏi. Cô phát âm:

“Khác... với cái gì?”

Không, chẳng có gì cả. Ông cố gắng mỉm cười, không được thuyết phục cho lắm, đành đặt tay lên cánh tay cô. Bây giờ thì nên để cho cô ngủ thôi. Nhưng cô cần nói chuyện với ông càng sớm càng tốt. Cô cần kể lại tất cả, từng chi tiết một, có thể có điều gì đó mà ông đã bỏ sót. Biết được điều gì đó, mọi thứ đều nằm ở đó.

“Camille...”

Ông cúi xuống.

“Em xin lỗi...”

“Nhưng mà...” ông dụi dàng trả lời, “em đừng nói thế nữa!”

Với đồng băng gạc, với những phần da thịt bị sưng khiến mặt cô đen đui, khuôn miệng trống hoác, trong ánh tranh tối tranh sáng của phòng bệnh, Anne thực sự xấu xí. Camille như nhìn thấy thời gian lướt qua.

Những vết bầm máu, sưng phù, âm thầm chuyển từ đen sang xanh, với những sắc độ tím, vàng nhạt. Ông phải đi thôi, dù muốn hay không. Chính nước mắt của Anne là thứ khiến ông đau lòng hơn cả. Chúng chảy ra như suối. Ngay cả khi cô ngủ.

Ông đứng dậy. Lần này, ông đã quyết tâm rời đi.

Dù sao, ông cũng chẳng thể làm gì ở đây được nữa. Ông cẩn thận đóng cửa phòng bệnh, như thể đó là phòng ngủ trẻ em.

## 18:50

Cô nàng ngồi ở quầy tiếp đón thường xuyên ngập đầu ngập cổ trong công việc. Khi nhịp độ công việc êm ả hơn một chút, cô ta sẽ tự thưởng cho mình vài liều thuốc lá. Chuyện đó là bình thường, trong các bệnh viện, người ta coi ung thư như một đồng nghiệp. Cô ta khoanh tay trước ngực, buồn rầu hút thuốc.

Cơ hội trong mơ đây rồi. Luồn lách dọc theo tòa nhà, mở cửa thoát hiểm, đưa mắt nhìn để xác minh rằng cô nàng trực quầy tiếp đón vẫn chưa trở lại chỗ ngồi, ta nhìn thấy cô ta đứng xoay lưng lại, trên sân trước.

Ba bước chân, vươn cánh tay, cuốn sổ ghi chép bệnh nhân nhập viện. Chỉ cần giơ tay ra là lấy được.

Ở đây, thuốc men thì người ta khóa kín, còn phiếu thông tin cá nhân của các bệnh nhân lại nằm ngay trong tầm tay. Khi là y tá, ta tin rằng nguy hiểm xuất phát từ bệnh tật và thuốc men, điều đó là đúng logic, ta không nghĩ đến những tên kẻ cướp vãng lai.

*Điểm tiếp nhận:* Hẻm Monier - Paris 8

*Đơn vị tiếp nhận:* SAMU LR-453

*Giờ đến:* 10h44

*Tên:* Forestier Anne

*Phòng:* 224

*Ngày sinh:* k.b.

*Địa chỉ:* 26, phố Fontaine-au-Roi.

*Chuyên tiếp:* k.b.

*Xử lý tổn thương:* Đang trong quá trình chụp cắt lớp.

*Phân khoa:* Đang chờ.

*Can thiệp:* Gd-11.5

Quay trở lại bãi đỗ xe. Cô nàng trực quỳ tiếp đón đã châm thêm một điều thuốc nữa, tôi có đủ thời gian để photo cả cuốn sổ.

Phòng 224. Tầng ba.

Quay trở ra xe, tôi vuốt ve nòng khẩu Mossberg đang đặt trên đùi, chẳng khác nào người ta vuốt ve một con thú cảnh. Lúc trước, tôi hy vọng biết được nữ bệnh nhân đó sắp chuyển đến một bệnh viện chuyên khoa, hay sẽ ở lại đây, nhưng đã tổn công vô ích.

Nếu tiền vẫn còn thì sẽ là không ít đâu. Được ăn cả ngã về không, chuyện này là thế. Và với từng ấy công lao bỏ ra để chuẩn bị, bây giờ tôi sẽ không mạo hiểm đánh mất tất cả chỉ vì thiếu tập trung.

Trên điện thoại của tôi, bức ảnh chụp sơ đồ thoát hiểm khẳng định lại rằng không ai còn có thể hình dung một cách tổng thể tòa nhà này trông như thế nào, một thứ ngôi sao với vài cánh bị cụp lại, nhìn từ phía này thì tòa nhà giống như một hình đa giác, nhưng lật nó lại, giống như trong những bức tranh trẻ con nơi phải tìm ra con sói, bạn sẽ phát hiện ra một cái đầu lâu. Đối với một cơ sở y tế, điều này không được tinh tế cho lắm.

Điều quan trọng không nằm ở đó. Nếu các suy diễn của tôi là đúng, thì chắc hẳn tôi có thể lên phòng 224 bằng lối cầu thang, một khi đã lên đến tầng ba thì phòng bệnh cách cầu thang chưa đầy mười mét. Để ra ngoài, phải đi theo một hành trình phức tạp hơn, mục đích chính là để xóa dấu vết, lên thêm một tầng nữa, đi qua hành lang, đi tiếp lên tầng trên, vượt qua mấy phòng phẫu thuật thần kinh, ba cửa tự đóng kế tiếp nhau, ta sẽ xuống sảnh tiếp đón bằng thang máy đối diện, cách lối thoát hiểm chừng hai chục

bước chân, và sau đó lượn một vòng quanh bãi đỗ xe để đến chỗ ô tô. Khi đã bỏ công sức tìm đến đây, thì ta phải dậy sớm...

Còn một khả năng là cô ta bị chuyển đi. Trong trường hợp đó, tốt hơn hết là chờ đợi ở đây. Tôi biết tên bệnh nhân, lúc này điều chắc chắn nhất là đi hỏi thông tin.

Tôi tìm kiếm rồi bấm số điện thoại của bệnh viện.

Bấm phím 1, bấm phím 2, thật là mệt mỏi. Khẩu Mossberg thì khác, sẽ nhanh hơn nhiều.

### **19:30**

Bởi suốt ngày nay không đặt chân đến văn phòng nên Camille phải gọi cho Louis để nắm tình hình hiện tại. Vào lúc này, họ đang có một gã giả trang bị bóp cổ, một nữ du khách người Đức hẳn là tự tử, một tài xế bị một tài xế khác thọc dao vào người, một gã vô gia cư bị chảy hết máu trong tầng hầm của một nhà thể chất, một gã thanh niên nghiện được vớt lên từ một miệng cống trong quận 13 và một vụ án mạng vì tình, thủ phạm vừa tự thú, ông ta bảy mươi một tuổi. Camille lắng nghe, đưa ra các chỉ thị, thông qua các biện pháp xử lý nhưng không thực sự toàn tâm toàn ý. May thay, Louis vẫn tiếp tục phụ trách các công việc hằng ngày.

Khi anh nói xong, Camille vẫn gờn như không nắm được điều gì.

Nếu tổng kết lại mọi việc, thì ông buộc phải đưa ra một nhận xét: thiệt hại mới lớn làm sao!

Sau khi có thời gian xem xét, ông đánh giá tình hình. Ông đã thọc ngón tay vào một cỗ máy khó lòng điều khiển. Ông đã chơi trò gian lận với cảnh sát trưởng bằng cách bịa ra một người đưa tin mà ông không hề có, ông đã nói dối cấp trên, đã cung cấp cho sở cảnh sát một cái tên giả nhằm mục đích được phụ trách một vụ án mà cá nhân ông có liên quan...

Tệ hơn thế, ông là nhân tình của nạn nhân chính.

Người còn có thể là nhân chứng chủ chốt của một vụ cướp tài sản đầy bạo lực, bản thân vụ cướp đó lại liên quan đến một vụ hành hung có thể gây chết người...

Khi nghĩ đến chuỗi sự kiện nối tiếp nhau, loạt quyết định ngu ngốc thảm hại, thậm chí không xứng với kinh nghiệm vốn có của ông đó, ông cảm thấy rùng rờ. Ông tự thấy mình bị chính bản thân giam cầm. Bởi những điên khùng của chính ông. Ông hoàn toàn ngu ngốc vì ông hành động như thể không còn tin vào bất cứ ai, và chính ông cũng không còn tin vào bản thân chút nào. Nói cho cùng, do không thể vượt qua chính mình, ông đã rút về chỉ còn làm những gì ông biết làm. Trực giác, thứ đôi khi tạo nên nét đặc biệt của riêng ông, lần này đã biến thành u mê, thái quá, mù quáng.

Thái độ của ông lại càng ngu ngốc khi mà vụ án không rắc rối đến mức khó hiểu. Mấy gã đàn ông đột nhập thực hiện một vụ cướp và gặp phải Anne, cô đã nhìn thấy mặt chúng. Chúng đánh đập và kéo lê cô đến tận trước cửa tiệm kim hoàn, nhằm tránh trường hợp cô nảy ra ý định tội tệ là bỏ trốn. Mà rốt cuộc đó cũng chính là điều cô đã cố gắng thực hiện. Gã đàn ông đứng canh chừng đã bắn cô, nhưng vì bị bất ngờ, gã bắn hụt, và khi gã muốn bắn tiếp, đồng phạm của gã liền xen vào. Đã đến lúc phải rời khỏi hiện trường cùng với đồng chiến lợi phẩm. Trong phố Flandrin, gã có thêm một cơ hội nữa, nhưng hai gã đồng phạm lại tiếp tục gây rối, điều đó đã cứu mạng Anne.

Thái độ kiên trì bám riết của gã đàn ông đó khiến người ta kinh hoàng, nhưng nó là hệ quả của tình trạng căng thẳng lúc đó, gã bám theo Anne bởi vì cô nằm trong tầm bắn.

Bây giờ, mọi chuyện đã kết thúc, không còn gì có thể thay đổi được.

Đám kẻ cướp hãn đã xa chạy cao bay. Khó mà tưởng tượng bọn chúng vẫn còn ở lại trong vùng này. Với mớ chiến lợi phẩm đó, bọn chúng có thể đi bất cứ đâu, chỉ phải bắn khoả chọn xem sẽ đi nơi nào.

Việc bắt giữ đám cướp dựa vào khả năng Anne có thể nhận ra ít nhất một trong số chúng. Sau đó, mọi việc sẽ theo đúng quy trình. Với những phương tiện họ đang có và những vụ án sẽ tiếp tục chồng chất lên mỗi ngày, chỉ có một phần ba mươi cơ may mau chóng tìm ra chúng, một phần trăm cơ may tìm ra chúng trong thời hạn phù hợp, và một phần nghìn cơ may bắt được chúng một ngày nào đó nhờ ngẫu nhiên hoặc phép màu. Trong mọi trường hợp, theo một cách nào đó, vụ việc đã nguội lạnh. Ngày nay, số vụ cướp xảy ra nhiều đến nỗi nếu không bắt được thủ phạm ngay lập tức, nếu chúng là bọn chuyên nghiệp, thì chúng có cơ may mất tăm mãi mãi.

Thế nên, Camille tự nhủ, tốt nhất là dừng tất cả lại trước khi câu chuyện vượt tầm quyền hạn của Le Guen. Ông ấy vẫn có thể thu xếp mọi chuyện, không vấn đề gì. Đối với ông ấy, thêm một lời nói dối nho nhỏ nữa cũng không sao, ông ấy là kiểm soát trưởng, nhưng nếu mọi việc vượt quá tầm của Le Guen, thì lúc đó sẽ chẳng còn gì để làm nữa. Nếu Camille giải thích với ông ấy, Le Guen sẽ có lời với cảnh sát trưởng Michard, người sẽ rất phấn khởi khi nắm giữ một món nợ của cấp trên, món nợ mà chắc chắn một ngày nào đó bà sẽ cần đến, thậm chí bà còn coi đó như một dạng đầu tư. Mọi chuyện phải dừng lại trước khi thẩm phán Pereira cảm thấy lo lắng.

Camille sẽ viện đến sự cảm dỗ, giận dữ, mù quáng, lạc lối, thừa nhận tất cả những phẩm chất này của ông là việc chẳng có gì khó khăn.

Ông cảm thấy nhẹ nhõm về quyết định của mình.

Chấm dứt tất cả những chuyện này.

Để người khác chịu trách nhiệm tìm ra chúng, mấy tên cướp đó, ông có những đồng nghiệp rất tài năng. Để ông dành thời gian giúp đỡ Anne, chăm sóc cô, đó chính là điều cô sẽ cần đến nhất.

Và lại, ông có thể làm gì tốt hơn những người khác?

“Để xem nào...”

Camille lại gần nữ nhân viên trực quầy.

“Có hai việc,” cô ta nói. “Bản khai báo hiểm, ông đã nhét vào túi quần. Theo tôi hiểu thì ông không quan tâm gì đến nó, giống như vào những năm bốn mươi của thế kỷ trước, thế nhưng ở đây bộ phận hành chính tỉ mỉ hơn, nếu ông hiểu tôi muốn nói gì.”

Camille lôi tờ phiếu ra. Do không có số bảo hiểm xã hội, thủ tục bảo hiểm của Anne còn chưa được thực hiện. Cô nàng nhân viên đưa ngón tay chỉ vào tờ áp phích ố mờ, bốn góc gần rách rời được dán băng dính trên mặt kính, và đọc câu khẩu hiệu:

*“Ở bệnh viện, căn cước chính là chìa khóa của hồ sơ.* Thậm chí người ta còn bắt chúng tôi theo nhiều khóa tập huấn về chủ đề này, ông thấy nó quan trọng đến thế nào rồi đấy. Số lượng thiếu hụt hình như lên đến con số hàng triệu.”

Camille phác cử chỉ ra dấu là ông đã hiểu, ông sẽ phải đến nhà Anne. Ông gật đầu đồng ý, những chuyện này có thể gây phiền phức cho ông biết chừng nào...

“Còn một việc nữa,” cô nàng nhân viên trực quầy nói tiếp. Cô trưng ra vẻ mặt quỵt rữ, điệu bộ của một bé gái duyên dáng, nhưng hồng hét. “Liên quan đến những phiếu phạt vi cảnh,” cô hỏi, “liệu ông có thể can thiệp được không, hay tôi đang nhờ vả quá đáng?”<sup>1</sup>

Nghề nghiệp chết tiệt.

Một nhòai, Camille đưa tay ra, kiên quyết. Cô gái không để ông chờ đến ba giây, mở luôn ngăn kéo. Ít ra cũng phải có đến bốn chục biên bản. Cô mỉm cười, chẳng khác nào đang khoe với ông một chiến tích. Cô không có lấy hai chiếc răng cùng kích thước.

“Tốt quá,” cô nói bằng giọng mơn trớn. “Mà này, tôi làm ca đêm đấy, nhưng... không phải ngày nào cũng vậy.”

“Tôi nhớ rồi,” Camille nói.

Nghề nghiệp chết tiệt.

Không thể bỏ hết mớ phiếu phạt vào túi quần, ông đành chia ra khắp các túi, túi bên phải, túi bên trái. Mỗi lần cánh cửa kính mở ra, không khí

bên ngoài lại tấp vào mặt ông, nhưng không làm ông tỉnh táo lên là mấy.

Camille, ông đã mệt mỏi quá rồi.

Không có bệnh nhân nào được dự kiến chuyển viện. Không có gì trong vòng một hoặc hai ngày tới, cô nàng trả lời điện thoại nói. Tôi sẽ không chầu chực hai ngày trên bãi đỗ xe. Tôi chờ đợi thế là đủ rồi.

Đã gần tám giờ tối. Thật là một thời gian biểu nực cười đối với một tay cớm. Ông ta sắp sửa bước ra, nhưng đột nhiên trở nên trầm tư, chìm đắm trong dòng suy nghĩ, ông ta nhìn những cánh cửa kính như thể chúng không liên quan gì đến mình. Một lát nữa, ông ta sẽ rời khỏi bệnh viện.

Thời điểm đã đến.

Tôi khởi hành, tôi sẽ đỗ xe ở tận cùng đầu bên kia, không ai dừng chỗ đó, vì nó quá xa lối vào, ngay sát bức tường bao, chỉ cách lối thoát hiểm nơi tôi có thể đi ra, nếu Chúa muốn thế, vài bước chân. Và Chúa nên muốn như thế, bởi vì tôi không thật cảm thấy mình có tâm trạng tốt...

Lách người ra khỏi xe, đi ngược lại qua bãi đỗ xe, vẫn được che chắn bởi hàng xe đang đậu, tôi nhanh chóng đi đến lối thoát hiểm.

Hành lang đây rồi. Không có ai cả.

Khi đi ngang qua, tôi nhìn thấy, từ xa, quay lưng lại phía tôi, vóc dáng của viên cảnh sát thấp lùn đang tiếp tục nghiền ngẫm những suy nghĩ trong đầu.

Ông ta sắp có thêm những cơ hội khác để mà suy ngẫm, tôi sẽ đẩy ông ta vào tầng bình lưu, chính tôi, không còn lâu nữa đâu.

## 19:45

Trong lúc đẩy cánh cửa kính dẫn ra bãi đỗ xe, Camille nhớ đến cuộc điện thoại gọi từ sở cảnh sát, và đột nhiên ý thức rằng sự ngẫu nhiên vừa



chỉ định ông là người thân gần gũi nhất của Anne. Đương nhiên, điều này là không đúng, nhưng chính ông là người được thông báo, chính ông là người có nhiệm vụ thông báo cho những người khác.

Những người khác nào? Ông tự hỏi. Ông đã ra sức lục tìm, nhưng vẫn không biết ai là “những người khác” trong cuộc đời Anne. Ông đã gặp gỡ vài đồng nghiệp nữ của cô, ông đặc biệt nhớ đến một phụ nữ trạc bốn mươi tuổi có mái tóc không mấy dày dặn, đôi mắt to mệt mỏi, bước đi dè dặt, cứ như thể cô ta đang run lập cập. “Một đồng nghiệp...”, Anne nói thế. Camille cố nhớ tên cô ta. Charras, Charron... Charroi, cái tên trở lại trong đầu ông. Lúc đó ông và Anne đang đi qua đại lộ, Charroi mặc áo choàng màu xanh da trời, hai người phụ nữ khẽ ra dấu chào nhau, mỉm cười với nhau, Camille thấy cô ta thật đáng thương. Anne ngoảnh mặt đi. “Một con bệnh ghê thực thụ...”, cô vừa thì thầm vừa mỉm cười.

Ông luôn gọi Anne qua số điện thoại di động. Trước khi rời khỏi bệnh viện, ông tìm số điện thoại cố định ở chỗ làm việc của cô. Đã tám giờ tối, nhưng biết đâu đấy. Một giọng nữ vang lên:

“Wertig & Schwindel, xin chào. Văn phòng chúng tôi...”

Camille lại cảm thấy adrenalin đột ngột dâng lên trong máu. Ngay lúc ấy, ông tin rằng đó chính là giọng nói của Anne. Ông choáng váng bởi vì đã từng trải qua cùng tình cảnh đó với Irène. Một tháng sau khi Irène chết, ông đã gọi nhầm vào số của chính nhà mình, và nghe thấy giọng Irène: “Xin chào, bạn đang gọi đến nhà Camille và Irène Verhoeven. Lúc này chúng tôi không có ở...”. Như bị sét đánh, ông đã òa khóc nức nở.

Để lại một lời nhắn. Ông lúng búng: tôi gọi cho các vị về việc của Anne Forestier, cô ấy đã phải nhập viện, cô ấy sẽ không thể... (gì nhỉ?) tiếp tục công việc... không phải ngay lập tức, một tai nạn... không nghiêm trọng, đúng ra là có (nói thế nào nhỉ?), cô ấy sẽ mau chóng gọi lại cho các vị... nếu có thể. Một câu đảm bảo vụng về, lảng nhãng. Ông gác máy.

Cảm giác khó chịu đối với chính mình dâng lên với tốc độ của một cơn nước triều phi mã.

Ông quay lại, cô nàng trực quỳ đang nhìn ông, vẻ thích thú.

## 20:00

Tầng ba đây rồi.

Ở bên phải là cầu thang. Tất cả mọi người đều thích đi thang máy hơn, chẳng bao giờ gặp ai đi thang bộ. Nhất là trong bệnh viện, ai cũng muốn giữ sức.

Khẩu Mossberg đã được trang bị một nòng bốn mươi lăm centimét và những phụ kiện lật vật. Thêm một cái báng súng lục, tất cả dễ dàng bỏ gọn vào túi trong lớn của chiếc áo choàng đi mưa. Tôi buộc phải bước đi hơi cứng đờ, giống dáng đi của rô bốt, một dáng vẻ rất đạo mạo, bởi vì phải giữ cho khẩu súng ép sát vào đùi, nhưng không thể làm khác được, ta phải sẵn sàng bắn hoặc chuẩn. Hoặc cả hai. Dù ta có làm gì, điều quan trọng là phải hành động chính xác. Và có động cơ thôi thúc.

Viên cảnh sát thấp lùn đã xuống dưới, cô ta nằm một mình trong phòng bệnh. Nếu chưa rời khỏi đây, từ dưới đó ông ta sẽ nghe thấy tiếng ồn ào, ông ta nên chịu khó mà quay lên, nếu không đó sẽ là lỗi nghiệp vụ. Tôi không đặt cược nhiều cho tương lai của ông ta.

Đến tầng hai. Hành lang. Đi xuyên qua tòa nhà, cầu thang đối diện đây rồi. Lên tầng ba.

Lợi ích của dịch vụ công: mọi người có quá nhiều việc, không ai để ý đến bạn. Trong hành lang, những gia đình lo lắng bồn chồn, những bạn bè sốt ruột, người ta nhón chân ra vào các phòng bệnh, chẳng khác nào trong một nhà nguyện, nơi này khiến người ta rụt rè e sợ, ta bắt gặp những nữ y tá bận rộn mà không ai dám bắt chuyện.

Hành lang rộng không bóng người. Một đại lộ thực sự.

Phòng 224 nằm ở đầu đối diện, một vị trí lý tưởng để bệnh nhân được nghỉ ngơi tối đa. Dù sao thì về vấn đề nghỉ ngơi, ta sẽ giúp một tay.

Đi vài bước về phía phòng bệnh.

Phải mở cửa thật cẩn thận, một khẩu súng cửa nòng đột ngột rơi xuống sàn trong hành lang bệnh viện sẽ khiến mọi người lo lắng ngay lập tức, người ta không tìm hiểu đâu. Tay nắm cửa ngoan ngoãn gập xuống êm ả như một thiên thần, đặt bàn chân phải vào bên trong cửa, chuyển khẩu Mossberg từ tay này sang tay kia, phanh rộng vạt áo choàng đi mưa, cô ta nằm trên giường, từ ngưỡng cửa tôi nhìn thấy hai bàn chân cô ta, giống như chân của một người chết, bất động, bị bỏ mặc, khi khẽ nghiêng người tôi nhìn thấy cả thân hình...

Mẹ kiếp, cái mặt trông mới tệ làm sao!

Quả là tôi đã chinh cô ta một trận ra trò.

Cô ta đang ngủ, đầu ngoẹo sang một bên, chảy nước dãi, mí mắt sưng phồng lên như hai cái túi da, không phải là loại con gái mà ta muốn quyến rũ. Hình ảnh này khiến tôi nhớ đến cụm từ “nhừ đòn”. Thật chính xác, thật gợi hình ảnh. Mặt cô ta trông chẳng khác nào một khối, một cái hộp đựng giầy, chắc hẳn là do đám bông băng, nhưng chỉ riêng màu da cô ta cũng đã gây ấn tượng mạnh. Y hệt giấy da cũ. Hoặc vải bạt. Lại còn sưng húp. Nếu có dự định ra ngoài hẹn hò, cô ta sẽ phải hoãn lại thôi.

Dừng lại ở ngưỡng cửa và, nhất là, trưng ra khẩu súng.

Ta đâu có đến tay không.

Mặc dù cánh cửa thông ra hành lang mở rộng, cô ta vẫn tiếp tục ngủ. Quả là phí công di chuyển để được đón tiếp như thế này, cảm ơn nhiều nhé. Thông thường, những người bị thương nặng cũng gần giống như những con vật, họ đánh hơi thấy mọi chuyện. Cô ta sẽ thức dậy, thời gian chờ đợi chỉ tính bằng giây thôi. Bàn năng tự vệ. Mắt cô ta sẽ nhìn thấy khẩu súng, họ đã quen thuộc với nhau lắm rồi, cô ta và nó, gần như đã trở thành bạn bè.

Ngay khi nhìn thấy chúng tôi, khẩu Mossberg và tôi, cô ta sẽ phát hoảng ngay lập tức. Chắc chắn thế. Cô ta sẽ cuống quýt, sẽ cố nhóm người lên giữa đồng gối, cái đầu sẽ lắc từ phải sang trái.

Và cô ta sẽ bắt đầu kêu lên be be.

Thông thường, với những gì đã bị tống vào hàm, cô ta hẳn sẽ không đủ khả năng để đọc một bài diễn văn cho ra hồn. Tất cả những gì cô ta có thể ré lên sẽ là “u u” hoặc “a a”, tóm lại là thứ gì đó đại loại thế, nhưng vì không thể phát âm cho chính xác, cô ta sẽ gào lên, sẽ rống đến rách họng, nhằm khiến toàn thể nhân viên y tế chú ý. Nếu chuyện đó xảy ra, trước khi chuyển sang làm những việc nghiêm túc, ta sẽ phải ra hiệu cho cô ta im miệng, suuuyt, ngón trỏ áp môi, suuuyt. Cô ta sẽ tiếp tục gào hét điên cuồng. Suuuyt, chúng ta đang ở trong bệnh viện đấy, mẹ kiếp!

“Thưa ông?”

Trong hành lang, ngay đằng sau tôi.

Một giọng nói, ở khoảng cách khá xa.

Không quay lại, vẫn giữ tư thế đứng thẳng đờ.

“Ông đang tìm ai?...”

Ở đây, chẳng ai để ý đến ai, nhưng chỉ cần ta xuất hiện với một khẩu súng sắn, là lập tức sẽ có một nữ nhân viên mẫn cán theo dõi ta.

Ngước mắt nhìn lên số phòng, giống như một người vừa nhận ra là mình nhầm, nữ y tá kia không còn xa lắm. Không quay lại, ta cất tiếng, giọng lúng búng:

“Tôi nhầm...”

Khả năng giữ bình tĩnh, đó chính là chìa khóa của mọi sự. Dù là thực hiện một vụ cướp hay thân ái đến thăm một nữ bệnh nhân ở khoa cấp cứu, khả năng giữ bình tĩnh vẫn là điều cốt yếu. Trong đầu tôi thầm hình dung ra rõ mồn một sơ đồ thoát hiểm. Phải ra được cầu thang bộ rồi leo lên tầng trên, sau đó chỉ việc rẽ trái. Tốt hơn hết là khẩn trương lên, bởi vì nếu phải quay người lại bây giờ, tôi sẽ phải lôi khẩu Mossberg ra, nhắm bắn và tước mất của bệnh viện công này một nữ y tá, như thể nhân sự ở đây đã đủ lắm rồi, thế nên hãy sai bước. Nhưng trước hết, lên đạn đã. Biết đâu đấy.

Ấy thế nhưng, để lắp băng đạn, ta phải đưa cả hai bàn tay về phía trước. Và việc đó gây ra một tiếng động rất đặc biệt, một khẩu súng như thế

này sẽ tạo ra một âm thanh rõ là của kim loại. Trong hành lang bệnh viện, âm thanh đó vang lên nghe rất đáng lo ngại.

“Thang máy ở tầng này...”

Nghe tiếng lên đạn, giọng nói đột ngột đứt quãng, nhường chỗ cho bầu không khí im lặng đầy lo ngại. Một giọng nói trẻ trung, tươi tắn nhưng run rẩy, giống như kẻ cắp bị bắt quả tang.

“Thưa ông!”

Bây giờ, khẩu súng đã sẵn sàng để sử dụng, chỉ cần không vội vàng, hành động đúng phương pháp. Điều quan trọng là vẫn giữ tư thế quay lưng. Chiếc áo choàng cho phép người ta đoán được hình dáng cứng quèo của khẩu súng, như thể tôi đang có một chiếc chân gỗ. Tôi bước ba bước, chiếc áo choàng hơi hé mở, trong một tích tắc nó để lộ đầu nòng khẩu Mossberg, hình ảnh đó chỉ lướt qua thật kỳ diệu trong một thoáng, giống như một vệt ánh sáng hoặc một tia nắng mặt trời trên một mảnh thủy tinh. Gần như không tồn tại, không thể nắm bắt, và khi ta chỉ nhìn thấy những khẩu súng qua phim ảnh, rất khó để kết nối nó với những gì ta vừa nhìn thấy. Tuy nhiên, rõ ràng ta đã nhìn thấy thứ gì đó, ta ngập ngừng tự nhủ rằng đúng, có thể là thứ đó, không, không thể nào, thế nhưng rồi cuộc, dù sao...

Khoảng thời gian để nữ y tá đó nhận ra...

Quý ông đã xoay người, đầu ông ta cúi thấp, ông ta nói rằng ông ta nhầm, ông ta khép vạt áo choàng, rồi đi vào cầu thang bộ... Thay vì đi xuống, ông ta đi lên.Ồ không, ông ta không bỏ trốn, nếu thế thì ông ta đã đi xuống. Thế còn cái thứ cứng đờ kia... Lạ thật. Khó mà biết chắc được. Là thứ gì nhỉ? Thoạt nhìn, ta có thể nói đó là một khẩu súng. Ở đây ư? Trong bệnh viện sao? Không. Cô ta không tin. Khoảng thời gian để chạy đến chân cầu thang bộ...

“Thưa ông... thưa ông?”

**20:10**

Đã đến giờ ông phải đi. Là cảnh sát đang làm nhiệm vụ, Camille không thể hành xử như một gã tình nhân tầm thường. Ai mà tưởng tượng được một điều tra viên lại ở bên giường nữ nạn nhân suốt đêm? Ông đã làm đủ những điều ngu ngốc trong ngày hôm nay rồi.

Thật đúng lúc. Điện thoại di động của ông rung lên: cảnh sát trưởng Michard. Ông nhét điện thoại trở lại vào đáy túi, quay sang phía nữ nhân viên trực quầy, giơ tay lên ra dấu chào tạm biệt. Cô ta đáp trả ông bằng một cái nháy mắt và giơ ngón trỏ lên, cô mời ông, hãy lại đây một chút. Camille lưỡng lự không biết có nên giả vờ không hiểu hay không, nhưng dù sao ông cũng lại gần, đó chủ yếu là kết quả của nỗi mệt mỏi, ông không còn nhiều sức kháng cự nữa. Sau mớ phiếu phạt, cô ta sẽ yêu cầu điều gì nữa đây?

“Thế nào, có người cất cánh rồi đấy à? Mà này, trong ngành cảnh sát mọi người không ngủ sớm lắm nhì...”

Hắn là phải có một ẩn ý gì đó, bởi vì cô ta mỉm cười khoe hết cả hàm răng khắp khềnh. Đúng là mất thời gian để nghe những chuyện này. Ông thở ra thật dài, làm bộ mỉm cười, cả ông cũng thế, ông cũng cần được ngủ. Ông đã đi được ba bước thì:

“Có một cuộc gọi, tôi đã nghĩ là chắc ông sẽ vui khi được biết...”

“Khi nào?”

“Vừa mới đây... Khoảng bảy giờ.”

Và trước khi Camille kịp đặt câu hỏi:

“Em trai cô ấy.”

Nathan.

Camille chưa bao giờ gặp cậu ta, nhưng đã nhiều lần nghe thấy giọng cậu ta qua hộp thư trả lời tự động của Anne, một giọng nói bõn chồn, hấp tấp, và trẻ trung, hai chị em họ cách nhau hơn mười lăm tuổi. Anne đã chăm lo cho cậu ta rất nhiều, cô rất tự hào về việc đó, cậu ta là nhà nghiên cứu trong một lĩnh vực bí hiểm, quang tử học, khoa học nano, thứ gì đó đại loại thế, thể loại khoa học mà thậm chí Camille còn không hiểu đến cả cái tên gọi.

“Và đối với một người em trai, thì anh ta không được dễ mển cho lắm. Nghe anh ta nói thì nếu là con gái độc nhất trong nhà ta cũng chẳng có gì phải tiếc.”

Lời kết luận nổ tung trong óc Camille: làm sao cậu ta biết được là Anne phải nhập viện?

Ông lập tức tỉnh ngủ, vội vàng lao đến tận cánh cửa mở tự động, đẩy nó ra, đi sang phía bên kia quày tiếp đón, cô nàng nhân viên không cần nghe câu hỏi mà đã trả lời luôn.

“Một giọng đàn ông và...” Ophélie đảo đôi mắt tròn tròn. “khá thẳng thắn! Forestier... À đúng rồi, giống như Forestier, cô muốn viết từ đó thế nào? Với hai chữ *f* chẳng?” (Cô ta lấy giọng khó chịu, hống hách.) “Chính xác thì chị ấy bị làm sao? Các bác sĩ, họ nói gì?” (Điều bộ bắt chước của cô ta chuyển sang thô lỗ.) “Sao lại thế, bọn họ không biết ấy à?” (Giọng bực tức, gần như phẫn nộ.)

“Có sắc giọng địa phương không?”

Nữ nhân viên lắc đầu tỏ ý không. Camille nhìn xung quanh. Kết luận sắp lộ ra, ông biết thế, ông đang chờ cho các tế bào thần kinh kết nối với nhau, chỉ mất vài giây thôi...

“Giọng nói trẻ trung chứ?”

Cô ta nhú mày.

“Không trẻ lắm... Chừng bốn mươi tuổi, tôi cho là thế. Theo tôi, thì...”

Camille không nghe đoạn tiếp theo nữa. Ông lập tức lao chạy, xô đẩy mọi người trên đường đi.

Cầu thang bộ đầy rồi, ông vội vàng mở cánh cửa ở thềm nghỉ, nó đóng sập lại sau lưng ông. Ông leo lên, nhanh hết mức so với chiều dài của đôi chân.

## 20:15

Cứ nghe tiếng bước chân, thì người đàn ông nọ đã đi lên một tầng, cô y tá tự nhủ. Hai mươi hai tuổi, đầu gần như cạo trọc và một chiếc khuyên xỏ ở môi dưới, cô có vẻ khiêu khích nhưng ở bên trong thì chẳng hề có gì như vậy, tất cả đều sẵn sàng tan chảy, trong cuộc sống thậm chí cô còn hơi quá ngoan ngoãn, và tốt bụng, không thể tin nổi. Sau đó, người ta nghe thấy tiếng một cánh cửa đóng lại, trong lúc cô suy nghĩ, lưỡng lự, người đàn ông đó có thể ở bất kỳ đâu, trong hành lang, ở tầng trên, ông ta có thể trở xuống, hoặc ngược lại đi qua khoa phẫu thuật thần kinh, và sau đó, để xác định vị trí ông ta...

Làm gì được đây? Trước hết, cô phải biết chắc chắn, ta không thể báo động chẳng vì lý do gì, tôi muốn nói, khi ta không chắc chắn... Cô quay trở về phía văn phòng của các y tá. Không, không thể như thế được, không ai lại đến bệnh viện mà mang theo một khẩu súng. Thứ đó có thể là gì? Một cái chân giả chẳng? Một số khách viếng thăm mang đến những bó hoa lay ơn dài bằng cả cánh tay, bây giờ có phải là mùa hoa lay ơn không nhỉ? Ông ta nằm phòng, chính ông ta đã nói thế.

Cô có chút ngờ vực. Ở trường, cô đã được học về những phụ nữ bị bạo hành, cô biết rằng các ông chồng của họ đều thích ấu dâm, hoàn toàn có khả năng bám đuổi vợ mình vào tận bệnh viện. Cô quay ngược trở lại và liếc mắt nhìn vào phòng 224. Nữ bệnh nhân này chỉ có khóc, lúc nào cũng khóc, lần nào người ta vào phòng cô, cô cũng đang khóc, không ngừng đưa tay sờ lên mặt, lần theo đường viền môi, vừa nói vừa lấy mu bàn tay che trước miệng. Đã hai lần, người ta bắt gặp cô đứng trước gương trong phòng tắm, khi còn chưa đứng vững.

Dù sao, cô vừa rời đi vừa tự nhủ (bởi vì chuyện đó khiến cô lo lắng), người đàn ông đó có thể mang thứ gì bên trong chiếc áo choàng, trông giống như một cái cán chổi, và trong khoảnh khắc ngăn ngủ khi chiếc áo choàng đó hé mở... giống như là inox, là kim loại. Thứ gì có thể giống với một cái nòng súng như thế nhỉ? Cô nghĩ đến một cái nạng.



Cô đang vẫn vơ suy nghĩ thì từ đâu kia hành lang, viên cảnh sát xuất hiện, viên cảnh sát thấp lùn, người đã ở đây từ đầu giờ chiều - cao chưa đầy mét sáu, hói đầu, khuôn mặt điển trai nhưng nghiêm khắc, không hề mỉm cười, ông ta chạy như điên, suýt thì xô vào cô, ông ta vội vàng mở cửa phòng, lao vào, tưởng như ông ta sắp lăn lên giường đến nơi, ông ta hét lên:

“Anne, Anne...!”

Chẳng thể hiểu ra sao nữa... Ông ta là cảnh sát, nhưng nhìn cảnh này, ta tưởng ông ta chính là chồng của bệnh nhân.

Còn bệnh nhân thì đang rất kích động. Cô ta quay đầu khắp phía, và trước cả loạt câu hỏi, cô ta chỉ giơ bàn tay lên: đừng có hét nữa. Viên cảnh sát nhắc lại:

“Có sao không? Có sao không?”

Tôi buộc phải yêu cầu ông ta bình tĩnh lại. Nữ bệnh nhân thả rơi tay xuống tấm ga giường và nhìn tôi. Ổn cả...

“Em có nhìn thấy ai không? viên cảnh sát hỏi. Có ai vào đây không? Có nhìn thấy hẳn không?”

Giọng ông ta trầm đục, đầy lo lắng. Ông ta quay sang tôi.

“Có ai vào đây không?”

Tôi nói có, đúng ra là không hẳn, không...

“Một người nào đó nhằm tầng, một người đàn ông, ông ta đã mở cửa...”

Viên cảnh sát không chờ câu trả lời, mà lại quay sang nữ bệnh nhân, nhìn cô ta đăm đăm dữ dội, cô ta lắc đầu, ta có cảm giác cô ta đã đánh mất dòng suy nghĩ của mình. Cô ta không nói gì, chỉ lắc đầu ra dấu là không. Cô ta không nhìn thấy ai cả. Lúc này, cô ta nằm sổng sượt trên giường, kéo chăn lên đến tận cằm, cô ta đang khóc. Chắc chắn là viên cảnh sát thấp lùn này đã làm cô ta sợ với loạt câu hỏi vừa rồi. Ông ta kích động đến mức đứng không yên. Tôi xen vào.

“Thưa ông, ông đang ở trong bệnh viện đấy!”

Ông ta ra hiệu là có biết, nhưng ta thấy rõ là ông ta đang nghĩ đến chuyện khác.

“Hơn nữa, đã hết giờ thăm rồi.”

Ông ta thẳng người lên:

“Ông ta đi ra bằng lối nào?”

Và bởi vì tôi trả lời không đủ nhanh:

“Cái gã của cô ấy, người nhòm phòng ấy, ông ta đi ra bằng lối nào?”

Tôi đang bắt mạch cho bệnh nhân. Tôi nói:

“Cầu thang đằng kia...”

Vớ vẩn thật, bây giờ tôi không quan tâm đến ông ta nữa, người khiến tôi quan tâm là nữ bệnh nhân. Những gã chồng ghen tuông lại thuộc phạm vi của một nghề nghiệp khác.

Tôi còn chưa nói hết câu thì ông ta đã lao đi như một con thỏ. Tôi nghe thấy ông ta đâm bổ vào cánh cửa trong hành lang, rồi đi vào cầu thang, tôi lắng nghe nhưng không thể biết được ông ta đi lên hay đi xuống.

Còn câu chuyện về khẩu súng đó, có phải là tôi đã mơ ngủ hay không?

Khoang cầu thang bằng bê tông thô âm vang như trong một giáo đường. Camille túm lấy tay vịn, lao xuống những bậc đầu tiên. Rồi dừng lại.

Không. Nếu là ông, ông sẽ đi lên.

Vòng ngược lại. Đây không phải những bậc cầu thang đúng chuẩn, hẳn là mỗi bậc phải cao hơn tiêu chuẩn nửa xăng ti mét, chỉ leo mười bậc là đã mệt, hai mươi bậc là kiệt sức. Nhất là Camille, với đôi chân ngắn ngủn của ông.

Ông lên đến tầng trên, hỗn hển, và lưỡng lự, nếu là hẳn, mình có lên thêm một tầng nữa không? Có? Không? Ông tập trung suy nghĩ, không, mình sẽ đi ra đằng kia, chỗ thêm nghỉ đó. Trong hành lang, Camille va vào một bác sĩ, ông này lập tức kêu lên:

“Này, đi thế nào thế!”

Camille chỉ kịp nhìn vị bác sĩ trong một thoáng, một người không rõ tuổi tác, áo blouse là trắng tấp (vẫn còn nhìn thấy những nếp ly), mái tóc bạc đều, ông ta dừng lại, hai nắm tay thọc trong túi áo, tỏ vẻ hoảng hốt khi thấy xuất hiện một gã kích động đến thế...

“Vừa rồi ông có gặp ai không?” Camille hét lên hỏi.

Vị bác sĩ hít vào, lấy lại thái độ trang nghiêm, sẵn sàng đưa ra lời đối đáp.

“Một người đàn ông, chết tiệt!” Camille hét lên. “Ông có gặp một người đàn ông không?”

“Không... ờ...”

Đối với Camille, như thế là đã quá đủ, ông quay người, mở cánh cửa như thể muốn giật tung nó ra, trở lại cầu thang bộ rồi đến hành lang, đầu tiên là bên phải, sau đó là bên trái, thở hỗn hển, chẳng có người nào ở bất cứ đâu, ông quay trở lại, ông chạy, có điều gì đó (có lẽ là nỗi mệt mỏi) nói với ông rằng ông đang đi sai đường, ngay khi ta tự nhủ với mình điều đó, ta sẽ bắt đầu bằng việc chạy chậm lại, hơn nữa ông cũng chẳng thể nào tăng tốc nổi, Camille đã đến đầu kia hành lang, một khúc ngoặt vuông góc, ông va phải một bức tường có cái tủ điện, nơi cánh cửa, với độ cao hai mét, được trổ những biểu tượng chỉ rõ: “Nguy hiểm chết người”. Cảm ơn đã cung cấp thông tin.

Nghệ thuật tài tình nhất là thoát ra ngoài giống như khi ta đi vào.

Đó là việc làm khó khăn nhất, phải có sức lực, sự tập trung, cảnh giác và sáng suốt, những phẩm chất hiếm hoi ở cùng một con người. Đối với các vụ cướp thì cũng gần giống như vậy, ta luôn có nguy cơ hỏng việc vào đoạn cuối, ta xuất hiện với những ý định hòa hảo, ta gặp phải sự phản kháng và nếu mất bình tĩnh, ta sẽ lâm vào cảnh xả đạn 12 ly vào đám đông, rồi để lại đằng sau cả một trận tàn sát chỉ vì thiếu chút máu lạnh.

Nhưng lối đi đã thông thoáng đến tận đoạn cuối. Ngoại trừ một tay bác sĩ, đứng như trời trồng giữa cầu thang, tự hỏi mình đang làm gì ở đó, và tôi đã tránh được, còn lại chẳng có ai khác.

Đến tầng trệt, tôi rảo bước ra ngoài. Mặc dù mọi người ở đây đều vội vã, bệnh viện không phải là nơi người ta chạy, thế nên khi ta bước đi hấp tấp, người ta sẽ đưa mắt nhìn theo ta, nhưng tôi đã ra đến bên ngoài trước khi bất kỳ ai trong số họ kịp phản ứng. Với lại, phản ứng vì chuyện gì cơ chứ?

Ngay bên tay phải là bãi đỗ xe. Không khí mát mẻ thật dễ chịu. Giữ khẩu Mossberg cho thật thẳng bên trong chiếc áo choàng, ta sẽ không khiến đám bệnh nhân hoảng loạn, nhất là khi nằm ở khoa cấp cứu họ đã khó chịu lắm rồi. Hơn nữa, bầu không khí ở đây khá là yên bình.

Ngược lại, ở tầng trên hẳn là đang náo động lắm. Chắc chắn tay cảnh sát đang đánh hơi trong không khí, cái mũi hếch lên chẳng khác nào lũ chó ngoài đồng cỏ, tìm hiểu xem điều gì đang xảy ra.

Còn cô nàng y tá bé nhỏ hẳn là sẽ không chắc chắn, một khẩu súng... và gì nữa nhỉ?

Cô ta kể lại chuyện đó với các nữ đồng nghiệp, cô đùa chặc, một khẩu súng cơ đấy, cô chắc rằng đó không phải là súng cỡ nòng 70 chứ?

Thôi nào đừng đùa nữa, cô uống gì trong ca trực vậy, hiện cô đang hút thứ gì?

Một cô nàng khác nói: dù sao, lẽ ra cô nên kể chuyện này với...

Và tất cả những chuyện đó sẽ kéo dài lâu hơn khoảng thời gian cần thiết để đi qua bãi đỗ xe, đến chỗ xe mình, vào xe, thông thả nổ máy, xếp hàng vào dòng xe đang rời bệnh viện, trong vòng ba phút tôi đã ở trên phố, tôi rẽ phải, đèn đỏ.

Ở chỗ này, sẽ có một khoảng thời gian ngắn để hành động.

Còn nếu không, sẽ là rất nhanh sau đó thôi.

Khi ta có động cơ thôi thúc...

Camille cảm thấy mình đã thua cuộc, nhưng dù sao ông cũng vẫn tăng tốc.

Lần này, ông chọn đi thang máy, để có thời gian hít thở bình thường trở lại. Nếu ở một mình, ông sẽ đâm tay vào vách thang. Nhưng chỉ đành hít một hơi thật sâu.

Xuống đến sảnh đón tiếp, ông khẳng định lại cách phân tích tình huống của mình. Phòng chờ đầy người, nào bệnh nhân, nào nhân viên, những nhân viên cứu thương không ngừng đi vào đi ra, bên tay phải là một hành lang thông ra các lối thoát hiểm, một hành lang khác bên tay trái dẫn ra bãi đỗ xe.

Và đó chỉ là một trong bảy hoặc tám khả năng để rời khỏi tòa nhà mà không bị để ý.

Hỏi cung ai? Lấy lời khai, lời chứng ư? Lời khai của ai? Trước khi đưa được một đội đến đây thì có lẽ hai phần ba bệnh nhân đã bị thay thế bằng những người mới vào.

Như thế khác nào ông tự tát vào mặt mình.

Tuy vậy, ông vẫn leo trở lên tầng trên, thò đầu vào cửa văn phòng của các y tá. Cô nàng có đôi môi bươm mọng, Florence, đang cắm mặt vào một cuốn sổ đăng ký. Nữ y tá đồng nghiệp của cô ta ư? Không, cô ta không biết, cô ta nói câu ấy mà không ngược mắt lên. Nhưng trước sự nản nì của Camille:

“Chúng tôi nhiều việc lắm,” cô ta nói.

“Hơn nữa, hẳn là cô ấy không ở xa đây đâu...”

Cô ta muốn trả lời nhưng Camille đã ra khỏi phòng. Ông đi đi lại lại trong hành lang, cứ phòng nào vừa mở cửa là thò đầu vào, nếu cần ông sẽ đi xem xét cả phòng vệ sinh nữ, trong tình trạng của ông lúc này, chẳng điều gì có thể ngăn cản ông, nhưng việc đó là không cần thiết, bởi vì cô gái đã xuất hiện.

Cô có vẻ bức tức, đang đưa tay xoa cái đầu cạo trọc, Camille thầm vẽ cái đầu đó, cạo rất đều, cái đầu trọc mang lại cho khuôn mặt cô một vẻ rất

mong manh, cứ như thể cô bị xúc động nhưng đó chỉ là bề ngoài, thực ra cô rất vững vàng. Câu trả lời đầu tiên của cô đã khẳng định điều đó. Cô vừa nói vừa bước đi, Camille buộc phải chạy theo bên cạnh:

“Cái ông nhằm phòng đó, ông ta đã xin lỗi...”

“Cô có nghe rõ sắc giọng ông ta không?”

“Không hẳn, tôi chỉ nghe thấy ông ta xin lỗi...”

Nhưng chạy như thế này, bên cạnh một cô gái trẻ, trong hành lang bệnh viện để có được những thông tin hết sức cần thiết nhằm cứu mạng người phụ nữ ông yêu, việc này khiến Camille muốn nổ tung. Ông túm lấy cánh tay cô gái, cô buộc phải dừng lại và nhìn xuống để bắt gặp ánh mắt ông, và bị choáng ngợp bởi vẻ quyết tâm cô đọc thấy trong đó, nhất là khi ông nói với cô bằng giọng bình tĩnh, buồn thảm, như một cơn bão bị đè nén:

“Tôi sẽ yêu cầu cô phải tập trung, thưa cô...”

Camille đọc thấy cái tên riêng in trên thẻ nhân viên: “Cynthia”. Các bậc phụ huynh được nuôi dưỡng bởi những xê ri phim truyền hình.

“Cynthia này, cô sẽ phải tập trung. Bởi vì tôi nhất thiết cần biết...”

Cô kể lại, người đàn ông đứng trước cánh cửa phòng để mở đã quay lại, đầu cúi thấp, hẳn là vì bối rối, một chiếc áo choàng đi mưa, dáng đi của ông ta có vẻ hơi cứng nhắc, nhưng mà thôi... Sau đó, ông ta đi cầu thang bộ và một người chạy trốn thì không đi lên, mà đi xuống, đương nhiên là thế, đúng không?

Camille thở dài và nói đúng, tất nhiên rồi, đương nhiên là thế.

## **21:30**

“Sắp có rồi...”

Nhân viên phụ trách an ninh không thích điều này.

Trước hết, giờ đã muộn, ông ta phải mặc lại quần áo. Hơn nữa, tối nay lại còn có bóng đá. Đó là một cựi cảnh binh, khá cao ngạo, bụng phệ, cổ rụt, một gã nóng nảy, được nuôi dưỡng bằng thịt bò Charolais. Để xem băng ghi hình của các máy quay, phải có giấy phép. Do thẩm phán ký. Đúng theo mẫu quy định.

“Qua điện thoại, ông đã bảo tôi rằng ông có cái giấy đó...”

“Không,” Camille nói đầy tự tin. “Tôi đã bảo anh là tôi sẽ có.”

“Tôi đã không hiểu ra như thế.”

Đồ cứng đầu. Thông thường, Camille sẽ thương lượng, nhưng lần này, ông không muốn cũng không có thời gian để vòng vo.

“Thế anh đã hiểu thế nào? ông hỏi.”

“À thì, tôi hiểu là anh đã có một giấy ủy...”

“Không,” Camille cắt ngang, “tôi không nói với anh về giấy ủy quyền thẩm tra, tôi nói với anh về cái gã đã vào bệnh viện của các anh với một khẩu súng săn, anh đã hiểu thành thế nào vậy? Anh có hiểu rằng hấn lên tầng ba nhằm mục đích bắn chết một trong số bệnh nhân nữ của các anh không? Và rằng nếu hấn gặp người nào đó trên đường đi, chắc chắn là hấn đã xả đạn vào đám đông? Và rằng nếu hấn quay trở lại và gây ra một vụ tàn sát, anh sẽ vội vàng lặn mất tăm và bắt đầu ăn kiêng chẳng?”

Dù sao đi nữa, đó là những chiếc máy quay giám sát lồi vào khoa cấp cứu, rất ít khả năng gã đàn ông, nếu hấn có tồn tại, đi qua lối đó, hấn đâu có ngu. Nếu hấn có tồn tại.

Và lại, trong khoảng thời gian hấn có thể có mặt ở đây, chẳng xảy ra điều gì đặc biệt cả. Camille kiểm tra lại. Viên phụ trách an ninh đang nhún nhảy, đổi chân này sang chân kia và thở rất mạnh để thể hiện nỗi phẫn nộ. Camille cúi nhìn xuống màn hình, làn sóng những xe cứu thương, xe của đội cứu hộ và của các cá nhân, những con người đi vào và đi ra, bị thương, không bị thương, đi bộ hoặc chạy. Chẳng điều gì nổi bật có thể hữu ích cho Camille.

Ông đứng dậy và bỏ đi. Quay trở lại, ấn nút, lấy chiếc đĩa DVD ra, rồi rời khỏi đó.

“Ông coi tôi là thằng ngu sao?” viên phụ trách gào lên. “Thế còn biên bản?”

Chỉ phát một động tác, Camille như muốn nói: ta sẽ xem việc đó sau.

Ông đã ra đến lối rẽ vào bãi đỗ xe. Nếu là mình, ông vừa tự nhủ vừa quan sát xung quanh, mình sẽ đi ra qua lối bên cạnh. Lối thoát hiểm. Ông cúi người bên cánh cửa để nhìn thật gần. Phải lấy kính ra. Không có dấu hiệu phá hoại.

“Lúc cô ra ngoài hút thuốc, ai thay thế cô vậy?”

Câu hỏi nặng nề. Camille quay trở lại quầy đón tiếp, ông đi đến tận cuối sảnh và ở phía bên trái, như thể ngẫu nhiên, là đoạn hành lang dẫn ra một lối thoát hiểm.

Ophelia cười, phô hết hàm răng vàng:

“Chúng tôi còn không có người thay thế để nghỉ đẻ, thì họ lấy đâu ra người trực thay mỗi lần chúng tôi nghỉ hút thuốc để mắc ung thư!”

Hắn có đến? Hắn không đến?

Vừa đi đến chỗ chiếc xe, Camille vừa nghe các tin nhắn.

“Michard đây!” (Giọng đánh thép.) “Gọi lại cho tôi. Bất cứ khi nào, tôi không quan trọng giờ giấc. Hãy cho tôi biết anh đang ở đâu. Và dù thế nào đi nữa, đầu giờ sáng mai anh sẽ nộp bản báo cáo, đúng thế không?”

Camille cảm thấy mình cô đơn. Rất cô đơn.

## 23:00

Ban đêm trong bệnh viện thật khác biệt. Ngay cả sự im lặng cũng như treo lơ lửng. Ở đây, ở khu cấp cứu này, những cái cẳng không ngừng luôn



lách giữa các hành lang, người ta nghe thấy những tiếng la hét, đôi khi xa xăm, những tiếng nói bật ra, những bước chân vội vàng, những tiếng chuông.

Cuối cùng Anne cũng ngủ thiếp đi được, nhưng là một giấc mơ xáo động, đầy những cú đánh và máu, cô cảm thấy dưới bàn tay mình là mặt sàn xi măng của hẻm Monier, cảm thấy cơn mưa thủy tinh đổ lên người cô, với độ chính xác siêu thực, sống lại cú va đập vào ô kính và những tiếng nổ sau lưng, Anne thở hỗn hển, nữ y tá bé nhỏ đeo khuyên ở môi lưỡng lự không biết có nên đánh thức cô dậy hay không. Nhưng cô ta cũng không cần làm thế, đến cuối đoạn phim đó Anne luôn giật mình tỉnh giấc, vừa nhồm dậy vừa la hét. Trước mặt cô, hình ảnh gã đàn ông kéo sụp chiếc mũ trùm lên mặt, tiếp theo là hình ảnh chiếc bóng súng ở cận cảnh đang sắp sửa giáng xuống gò má cô.

Trong giấc ngủ, Anne vẫn hay đưa đầu ngón tay chạm vào mặt, tiếp xúc với những mũi khâu, rồi đôi môi, cô tìm kiếm những chiếc răng, chỉ thấy độc phần nướu, những mảnh răng vỡ chồi lên, chẳng khác nào những gốc cây.

Hắn đã muốn giết cô.

Hắn sẽ quay trở lại. Hắn muốn giết cô.

## NGÀY 2

**6:00**

Cả đêm không hề ngủ. về mặt cảm xúc, Doudouche rất nhạy cảm.

Tối qua, Camille đã phải ghé qua văn phòng giải quyết cho xong tất cả những gì ông không có thời gian để làm trong ngày, về đến nhà ông mệt rũ, cứ thế mặc nguyên quần áo nằm vật ra ghế sofa, Doudouche liền đi đến nép vào người ông, cả mèo lẫn người đều không nhúc nhích suốt đêm. Ông đã quên không cho nó ăn, nhưng nó không đòi hỏi gì hết, nó hiểu rằng ông đang lo lắng. Nó gừ gừ. Camille thuộc nằm lòng tất cả những sắc thái tinh tế nhất của âm thanh gừ gừ ấy.

Mới cách đây chưa bao lâu, những đêm như thế này, thức trắng, căng thẳng, bồn chồn hoặc u sầu, chính là những đêm dành cho Irène. Ở bên cô. Ông khuấy tung cuộc sống của hai người trong quá khứ, những hình ảnh đờn đau. Không có chuyện nào quan trọng hơn cái chết của Irène. Không có chuyện nào quan trọng bằng.

Camille tự hỏi điều gì khiến ông đau đớn nhất trong ngày hôm nay, nỗi lo lắng của ông về Anne, cảnh tượng khuôn mặt cô, những nỗi đau đớn của cô hay việc toàn bộ suy nghĩ của ông đều trượt về phía cô, một cách khó nhận thấy, theo những ngày, những tuần trôi qua. Có một điều gì đó tầm thường trong việc chuyển từ người phụ nữ này sang người phụ nữ khác như thế, ông cảm thấy bản thân mình bị gắn chặt vào một chuyện tầm thường. Làm lại cuộc đời ư, ông chưa bao giờ nghĩ đến, nhưng cuộc đời ông đang tự hồi sinh trở lại, gần như trái với mong muốn của ông. Thế nhưng, điều còn tồn tại dai dẳng, có lẽ vĩnh viễn, chính là những hình ảnh

của Irène, những hình ảnh khiến ông đau đớn xé lòng. Chúng cưỡng lại mọi thứ, cưỡng lại thời gian, cưỡng lại những cuộc gặp gỡ. Tóm lại là... cưỡng lại gặp gỡ, bởi vì ông không có thêm cuộc gặp gỡ nào khác.

Về phần Anne, ông đã chấp nhận cô bởi vì cô chỉ là một người qua đường, cô nói thế. Cô cũng có những nỗi đau buồn của riêng mình, cô không muốn đưa ra dự định nào hết. Chỉ có điều, mặc dù không có dự định gì, nhưng giờ cô đã cắm chốt trong cuộc đời ông. Và trong việc phân biệt giữa người yêu và người được yêu, vấn đề muôn thuở ấy, Camille không biết ông đang đứng ở đâu.

Ông và Anne gặp nhau hồi mùa xuân. Đầu tháng Ba. Ông đã mất Irène từ bốn năm trước, và từ hai năm trở lại đây ông đã trôi lên bề mặt, không được hăng hái cho lắm nhưng vẫn là còn sống. Ông sống cuộc đời không rủi ro và không ham muốn của những người đàn ông bị buộc phải chịu cảnh cô đơn. Một người đàn ông có dáng vóc như ông sẽ không dễ dàng tìm được người phụ nữ cho riêng mình, nhưng cũng chẳng sao, ông không còn cảm thấy thiếu thốn gì chuyện đó nữa.

Những cuộc gặp gỡ luôn có chút gì đó giống với những phép màu.

Anne, vốn không phải là người nóng nảy, lần duy nhất trong đời đã gây ra một vụ lộn xộn ở nhà hàng (cô thề là như thế, đặt bàn tay lên chỗ trái tim và mỉm cười khiến người khác phải tan chảy), và đúng tối hôm đó, ở nhà hàng Fernand, Camille đang ăn nốt bữa tối cách đó hai bàn, và vụ tranh luận đã biến thành một vụ cãi lộn.

Có những tổn hại, những lời sỉ nhục, rồi bát đĩa, những khay đồ ăn bị lật úp, dao dĩa rơi thành mớ xuống sàn, đám khách hàng đứng dậy, đòi lấy áo choàng, người ta gọi Cảnh sát cứu hộ, ông chủ Fernand thì gào tướng lên liệt kê những thiệt hại khủng khiếp của nhà hàng. Còn Anne thì đột nhiên ngừng la hét. Nhìn thấy cảnh tượng trước mặt, cô phá lên cười như điên.

Ánh mắt cô bắt gặp ánh mắt Camille.

Camille nhắm mắt lại trong thoáng chốc, hít thở thật sâu, thong thả đứng dậy, giơ thẻ ra.

Tự giới thiệu. Thiếu tá Verhoeven, Đội Cảnh sát Hình sự.

Như thế ông từ đâu xuất hiện không biết. Anne không cười nữa, cô lo lắng nhìn ông.

“Ái chà, ông có mặt thật đúng lúc!” chủ nhà hàng hét lên.

Rồi anh ta lại có chút nghi ngờ.

“Ơ... thế là thế nào, lực lượng Cảnh sát Hình sự cơ đấy!”

Camille gật đầu, ông vô cùng mệt mỏi. Ông túm lấy cánh tay chủ nhà hàng, kéo anh ta đi vài bước.

Và hai phút sau, ông rời khỏi nhà hàng, đi cùng ông là Anne, cô không còn biết mình nên cười, nên cảm thấy được an ủi, nên cảm ơn hay lo lắng. Cô còn độc thân và, cũng giống như tất cả mọi người, cô không rõ lắm nên dùng tự do của bản thân vào việc gì. Camille hiểu rằng vào lúc này, giống như bất cứ người phụ nữ nào khác, cô tự hỏi mình về bản chất món nợ mà cô vừa chuốc lấy. Cả về cách thức hoàn trả món nợ ấy.

“Ông đã nói gì với anh ta?” cuối cùng cô cũng lên tiếng hỏi.

“Rằng cô chính là đối tượng bị bắt giữ.”

Ông nói dối. Trên thực tế, ông đã đe dọa chủ nhà hàng rằng cảnh sát sẽ đổ bộ đến đây mỗi tuần một lần. Cho đến khi nhà hàng phải đóng cửa vì không còn khách. Rõ ràng là lạm dụng quyền lực. Camille cảm thấy xấu hổ, nhưng ông chủ nhà hàng chỉ việc làm ra những chiếc bánh phồng nhân kem chất lượng ổn là được.

Còn Anne, cô đánh hơi thấy có mùi nói dối, nhưng lại thấy Camille là người thú vị.

Đến đầu phố, khi họ gặp chiếc xe Cảnh sát cứu hộ đang lao đến nhà hàng Fernand, cô tặng cho ông nụ cười đẹp đẽ nhất, nụ cười có sức mạnh hủy diệt, nụ cười với hai chiếc lúm đồng tiền hơi xoáy xuống, tạo nên những vết nhăn nhỏ xíu bên dưới đôi mắt xanh... Đột nhiên, trong đầu

Camille, vấn đề nợ nần bỗng trở nên nặng nề. Thế là, đến bến tàu, ông kiên quyết hỏi:

“Cô có đi tàu không?”

Anne suy nghĩ.

“Tôi thích đi taxi hơn.”

Camille thấy như thế thật hoàn hảo. Dẫu vậy, ông đã chọn phương án ngược lại. Ông chỉ khẽ vẫy tay, tạm biệt, rồi lao xuống những bậc thang bằng bước chân cố tỏ ra chậm rãi, nhưng trên thực tế ông cố đi càng nhanh càng tốt. Ông biến mất.

Họ ngủ với nhau vào ngày hôm sau.

Khi Camille rời trụ sở của Đội, vào cuối ngày, Anne đang đứng dưới chân tòa nhà, trên vỉa hè. Ông giả vờ không nhìn thấy cô, tiếp tục đi thẳng đến bến tàu, và khi ông quay nhìn lại, Anne vẫn đứng nguyên chỗ đó, bình thản. Mánh khéo ấy khiến cô mỉm cười. Ông đã bị cô tóm gọn, không thể nào thoát nổi.

Họ cùng nhau đi ăn. Một buổi tối điển hình. Thậm chí là đáng thất vọng, nếu không có cái bầu không khí mơ hồ liên quan đến món nợ kia bao trùm lên họ và khiến tình cảnh trở nên vừa kích thích vừa bi đát. Về phần còn lại, một người phụ nữ bốn mươi tuổi và một người đàn ông năm mươi tuổi nói chuyện gì khi gặp nhau kia chứ, ngoài việc tìm cách giảm thiểu những thất bại của bản thân nhưng lại không che giấu chúng hoàn toàn, nhắc đến những vết thương lòng mà không trưng chúng ra, cố gắng nói về chúng càng ít càng tốt. Camille kể ra những thông tin cơ bản, bằng vài câu ngắn gọn, về Maud, mẹ ông...

“Tôi cũng tự nhủ rằng...,” Anne nói.

Và trước ánh mắt dò hỏi của Camille:

“Tôi đã nhìn thấy một số bức tranh của bà ấy.” Cô ngập ngừng.  
“Montreal đúng không?”

Camille ngạc nhiên vì cô biết đến các tác phẩm của mẹ ông.

Còn Anne, cô kể về cuộc sống của cô ở Lyon, vụ ly hôn, cô đã từ bỏ tất cả và chỉ cần nhìn cô là đủ hiểu rằng chuyện đó còn lâu mới kết thúc. Camille những muốn biết nhiều hơn. Người đàn ông nào? Người chồng ra sao? Chuyện là thế nào? Thói tò mò muôn thuở của đám đàn ông về những chuyện riêng tư của phụ nữ.

Ông đã hỏi liệu cô muốn tát ông chủ nhà hàng ngay lập tức, hay ông có thể thanh toán tiền cho bữa ăn. Tiếng cười của Anne chắc chắn là thứ đã làm đảo lộn tất cả. Nó mới nữ tính làm sao.

Camille, người không chạm đến bất cứ người phụ nữ nào không biết từ bao lâu rồi, chẳng cần phải làm gì cả, Anne nắm đê lên ông, phần còn lại cứ thế tự diễn ra, không một lời nói, mọi chuyện vừa rất buồn lại vừa rất sung sướng. Là tình yêu, chứ còn gì nữa.

Họ không gặp lại nhau sau đó. Hay đúng ra là có gặp nhau đôi chút, thỉnh thoảng. Như thế họ chỉ chạm vào đầu ngón tay nhau. Anne là giám sát quản lý, cô dành phần lớn thời gian để đi thăm các hãng du lịch và kiểm tra việc tổ chức cũng như tài khoản của các hãng du lịch đó, toàn những chuyện mà Camille không hiểu chút nào. Cô không bao giờ ở Paris quá hai ngày mỗi tuần. Những chuyến đi, những khoảng thời gian vắng mặt, những lần quay về đó khiến các cuộc gặp gỡ của họ có vẻ lộn xộn, không thể dự kiến, khiến họ có cảm giác lúc nào cũng gặp nhau một cách ngẫu nhiên. Ngay từ hồi đó, họ đã không biết câu chuyện của họ rồi sẽ ra sao, cứ để xem thế nào, họ đi chơi, họ đi ăn, họ ngủ với nhau, tình cảm cứ thế tăng lên, tăng lên.

Camille tìm lại thời điểm ông nhận ra chuyện này chiếm vị trí như thế nào trong đời mình. Nhưng không nhớ nổi.

Chỉ có điều sự xuất hiện của Anne đã đẩy lùi cái chết của Irène, cái trang đời sục sôi ấy. Ông tự hỏi phải chăng con người mới, con người có thể tiếp tục sống mà không có Irène, rồi cuộc cũng xuất hiện trong ông. Quên lãng là điều không thể tránh khỏi. Nhưng quên lãng không có nghĩa là hồi phục.

Ngày hôm nay, ông bị choáng váng trước những gì xảy đến với Anne. Ông cảm thấy mình có trách nhiệm, không phải về bối cảnh vụ việc, ông chẳng thể làm gì để ngăn chuyện đó, mà về kết cục của nó, cái kết cục đang phụ thuộc vào ông, vào ý chí, quyết tâm, năng lực của ông, quả là nặng nề.

Doudouche đã thôi gừ gừ và ngủ hăn. Camille nhồm dậy, con mèo trượt sang bên cạnh cùng một tiếng thở dài bực bội, ông đi đến bên bàn, một “cuốn sổ của Irène” đang nằm đó, từng có không biết bao nhiêu cuốn sổ như thế, nhưng chỉ còn lại cuốn này, cuốn cuối cùng, những cuốn khác đã bị vứt bỏ vào một tối ông giận dữ và chán nản. Một cuốn sổ đựng đầy hình ảnh của Irène, bà ngồi bên bàn ăn, vừa giơ cốc lên vừa mỉm cười, bà đang ngủ, bà đang suy nghĩ, Irène ở chỗ này và ở chỗ khác. Ông đặt cuốn sổ xuống. Bốn năm không có bà vừa qua hẳn sẽ là bốn năm khó khăn nhất, bất hạnh nhất trong đời ông, và dù thế nào đi nữa, ông cũng không thể ngăn bản thân mình coi đó chính là những năm thú vị nhất, rung động nhiều nhất. Ông không tách xa khỏi quá khứ của mình. Chính cái quá khứ ấy đã trở nên (ông suy nghĩ tìm từ ngữ phù hợp) mờ nhạt hơn chẳng? Rồi rạc hơn? Mai một dần đi? Giống như phần còn lại của một hóa đơn mà ông chưa thanh toán. Anne chẳng có gì giống với Irène, họ là hai dải ngân hà khác nhau, cách nhau hàng nhiều năm ánh sáng, nhưng lại cùng hội tụ về một điểm. Điều chia cách họ chính là Anne thì đang ở đây còn Irène thì đã đi rồi.

Camille nhớ rằng cả Anne cũng suýt ra đi, nhưng cô đã quay trở lại. Hồi đó là vào tháng Tám. Đã rất muộn rồi. Cô đứng trước cửa sổ, không mặc gì, trầm tư, hai tay khoanh trước ngực, cô nói: “Hết rồi, Camille ạ” mà thậm chí không quay lại nhìn ông. Rồi cô lặng lẽ mặc quần áo. Trong các tiểu thuyết, chuyện đó chỉ mất một phút. Trên thực tế, một người phụ nữ khóa thân mất một khoảng thời gian lâu quá mức để mặc lại đồ lên người. Camille vẫn ngồi, không động cựa, chẳng khác nào một người đàn ông bất ngờ gặp bão, nhẵn nhụi chịu đựng.

Rồi cô ra đi.

Camille không phác bất cứ cử chỉ nào, ông hiểu. Sự ra đi của Anne không gây ra một trận đại hồng thủy, mà khoét thành một cơn ử rũ nặng nề sâu thẳm và một nỗi đau đớn ngấm ngấm. Ông tiếc nuối cuộc trốn chạy ấy, nhưng thấu hiểu, bởi vẫn nghĩ rằng chuyện đó là không thể tránh khỏi. Do tầm vóc thân hình, ở ông thường có những phản xạ cảm thấy mình không xứng đáng. Ông ngồi như thế hồi lâu, rồi cuối cùng gục ngã, nằm dài trên ghế sofa, có lẽ đã là nửa đêm.

Ông không bao giờ biết được chuyện gì đã xảy ra vào thời điểm đó.

Anne đã bỏ đi được hơn một tiếng đồng hồ, ông đột ngột trở dậy, đi ra tận cửa, không chút lưỡng lự, và bị thôi thúc bởi một niềm tin chắc chắn không thể nào giải thích nổi, ông mở cửa. Anne đang ngồi ở bậc cầu thang dưới cùng, xoay lưng về phía ông, hai cánh tay choàng ôm lấy đầu gối.

Sau vài giây, cô đứng dậy, đi vòng qua ông, bước vào bên trong căn hộ, mặc nguyên quần áo nằm xuống giường và quay mặt vào tường.

Cô khóc. Trước đây, Camille từng trải qua cảnh này với Irène.

## 6:45

Nhìn từ bên ngoài, tòa nhà không đến nỗi tệ, nhưng vừa bước vào, ta cảm nhận được ngay nó bị bỏ mặc đến mức nào. Loạt hộp thư bằng nhôm xếp thẳng hàng sẵn sàng trút hơi thở cuối cùng, dường như cũng chìm trong sâu nã. Hộp thư cuối cùng đề tên “Anne Forestier - tầng bảy”, do chính tay cô viết, kiểu chữ như muốn phá phách, ở cuối cái tên chữ *e* và chữ *r* ép chặt vào nhau, để khỏi tràn ra ngoài, nên không thể đọc nổi.

Camille bỏ qua buồng thang máy nhỏ xíu.

Còn chưa đến bảy giờ khi ông khẽ khàng gõ ba tiếng vào cánh cửa căn phòng đối diện.

Người hàng xóm lập tức mở cửa, cứ như thể bà ta đang chờ ông đến, tay đặt sẵn trên tay nắm cửa. Bà Roman, chủ căn hộ. Bà ta nhận ngay ra



Camille. Đó chính là lợi thế tầm vóc của ông, không ai quên ông cả. Ông vận dụng khả năng nói dối:

“Anne phải đi vội quá...” Ông bắt chước nụ cười tử tế của một người bạn tinh ý và kiên nhẫn, nhằm tìm kiếm sự đồng lõa. “Vội quá nên đương nhiên là cô ấy quên mất cả nửa số đồ đạc.”

Từ “đương nhiên”, vang lên đầy gia trưởng, khiến bà hàng xóm rất vui lòng. Bà Roman là một phụ nữ độc thân, sắp sửa về hưu, có khuôn mặt tròn và đầy đặn như búp bê, trông chẳng khác nào một đứa trẻ bị già trước tuổi. Bà ta hơi thọt một chút, do bệnh ở khớp háng. Chỉ qua chút ít chi tiết mà Camille nhìn thấy, thì rõ ràng bà ta là người ngăn nắp khủng khiếp, quy củ đến từng chi tiết nhỏ nhất.

Bà ta lập tức nheo mắt với vẻ thấu hiểu, quay người, đưa chìa khóa cho Camille:

“Ít ra thì cũng không có gì nghiêm trọng đấy chứ?”

“Không, không, không đâu...” Ông ngoác miệng cười. “Không có gì nghiêm trọng đâu.” Ông chỉ tay vào chiếc chìa khóa. “Tôi sẽ giữ đến khi cô ấy quay về...”

Không thể nào biết liệu đó là một thông tin, một câu hỏi hay một lời đề nghị, Camille nhân thể phác một cử chỉ cảm ơn.

Không gian bếp sạch sẽ đến đáng ngạc nhiên. Trong căn hộ nhỏ, không có bất cứ thứ gì vương vãi. Phụ nữ và sạch sẽ, Camille tự nhủ, nổi ám ảnh đó... Một phòng khách đôi có một phần dùng làm phòng ngủ, chiếc ghế sofa biến thành giường đôi, với một cái lỗ to ở giữa, một cái hố, họ lăn lóc trên đó cả đêm, rồi cuối cùng người nọ nằm chồng lên người kia mà ngủ. Không hẳn là đã hoàn toàn bất tiện. Và một tủ sách với chừng trăm cuốn sách bỏ túi, được lựa chọn không dựa theo bất cứ logic nào, vài món đồ mỹ nghệ mà vào lần đầu tiên bắt gặp Camille thấy khá tầm thường. Toàn bộ khung cảnh khiến ông có ấn tượng hơi buồn.

“Trước đây em có rất ít tiền. Em không than thở gì về điều đó,” Anne đã lạnh lùng trả lời như thế.

Ông đã muốn xin lỗi. Cô lập tức đón đầu ông.

“Đó chính là khoản tiền chuộc cho vụ ly hôn.”

Khi nói những chuyện nghiêm trọng, Anne sẽ nhìn thẳng vào mặt ta, với vẻ gần như thách thức, như thể cô sẵn sàng đối đầu với bất cứ điều gì.

“Em đã bỏ lại tất cả khi rời khỏi Lyon, rồi mua mọi thứ ở đây, đồ đạc, tất cả, đều là đồ cũ. Hồi đó em không còn muốn gì nữa. Bây giờ em cũng không còn muốn gì nữa. Sau này, có lẽ là thế, nhưng bây giờ, thế này là phù hợp với em lắm rồi.”

Nơi này chỉ là chỗ ở tạm thời. Theo lời Anne. Căn hộ tạm thời, mối quan hệ của họ cũng tạm thời. Chắc chắn chính vì thế mà họ ở bên nhau rất ổn. Cô cũng nói:

“Việc lâu nhất, sau một vụ ly hôn, chính là lau chùi dọn dẹp.”

Vẫn luôn là vấn đề sạch sẽ đó.

Trang phục màu xanh lơ của khoa cấp cứu trông chẳng khác nào một chiếc áo trói, Camille quyết định mang vài bộ quần áo đến cho cô. Ông nghĩ chuyện đó sẽ tốt cho tinh thần cô. Thậm chí ông còn hình dung rằng nếu mọi chuyện tốt đẹp, cô có thể đi dạo vài bước trong hành lang, xuống phòng đọc báo ở tầng trệt.

Trước đó, ông đã lập một danh sách ngắn trong đầu, bây giờ khi ở đây rồi, ông không còn nhớ gì hết. A, có nhớ, bộ đồ thể thao màu tím. Đột nhiên, cả chuỗi liên tưởng bắt đầu tuôn ra, đôi giày thể thao, đôi giày cô thường dùng để chạy bộ, chắc hẳn là đôi này, đã cũ sần, vẫn còn cát dính dưới đế. Sau đó thì khó hơn. Lấy thứ gì nữa nhỉ?

Camille mở chiếc tủ nhỏ đựng quần áo, cũng không nhiều thứ lắm đối với một phụ nữ. Một chiếc quần jean, ông tự nhủ, chiếc quần jean nào đây? Ông vớ lấy một chiếc. Áo thun, áo len chui đầu, mọi chuyện trở nên phức tạp. Ông bỏ qua, tổng hết những thứ đã tìm được vào một chiếc túi du lịch, quần áo lót thì ông không phải chọn lựa.

Và giấy tờ.

Camille đi đến bên chiếc tủ com-mốt. Trên nóc tủ, một chiếc gương treo tường đầy vết rỗ hằn là phải có từ hồi xây dựng tòa nhà này, và ở góc Anne đã lồng vào một bức ảnh: Nathan, em trai cô. Hình như cậu ta khoảng hai mươi lăm tuổi, một gã trai dáng vẻ tầm thường, tươi cười và dè dặt. Phải chăng bởi vì Camille đã biết đôi ba điều về cậu ta, nên trong bức ảnh này ông thấy cậu ta có khuôn mặt đầy ngỡ ngàng, như thể bị choáng ngợp trước các sự kiện. Cậu ta là một nhà khoa học. Hình như cậu ta rất vô tổ chức, thậm chí còn nợ nần không ít, Anne thường phải cứu trợ. Giống như một người mẹ, “vả lại, em đúng là như thế mà”, cô nói. Lúc nào cũng vậy, cô luôn phải cứu trợ cậu ta. Cô mỉm cười về chuyện đó, như thể đây chỉ là một giai thoại, nhưng người ta cảm thấy rõ rằng đó là một mối lo. Tiền thuê phòng, tiền học hành, tiền giải trí, dường như Anne phải chu cấp mọi khoản, khó mà biết được cô cảm thấy vui mừng hay buồn rầu về việc đó. Bức ảnh chụp Nathan đang đứng trên quảng trường, có lẽ là ở Ý, trời nắng, mọi người chỉ mặc áo sơ mi.

Camille mở tủ com-mốt. Ngăn kéo bên phải rỗng không. Trong ngăn kéo bên trái, có vài chiếc phong bì mở phanh, một hoặc hai hóa đơn quần áo, nhà hàng, chủ yếu là tờ rơi quảng cáo, có đóng dấu của hãng du lịch nơi cô làm việc, nhưng chẳng có thứ gì mà Camille đang tìm kiếm, không có cả thẻ bảo hiểm y tế lẫn thẻ bảo hiểm y tế bổ sung, hằn là chúng đều nằm trong túi xách của cô. Và bên dưới, toàn là dụng cụ tập thể thao. Ông quay lại, trước đó ông đã nghĩ sẽ tìm được các loại giấy tờ thanh toán, sao kê ngân hàng, hóa đơn tiền nước và tiền điện thoại. Chẳng có gì hết. Ông quay người. Ánh mắt ông bắt gặp bức tượng nhỏ, chiếc thìa nhỏ hình cô gái đang bơi, cô gái trẻ được tạc bằng thứ gỗ sẫm màu, trong tư thế nằm sấp, mái tóc tạo thành những vạt hình tam giác. Và cặp móng đầy ấn tượng. Camille đã tặng chiếc thìa này cho cô. Bảo tàng Louvre. Anne và ông đã đi xem tất cả những bức họa hiện có của Vinci, Camille đã giải thích hết cho cô, về chủ đề này thì ông có thể nói mãi không hết chuyện, chẳng khác nào một cuốn bách khoa thư, và ở cửa hàng đồ lưu niệm, họ bắt gặp cô gái trẻ này, bước

ra nguyên vẹn từ vương triều thứ 18 của Ai Cập, với cặp móng mang dáng dấp huyền thoại.

“Anh thề với em, Anne ạ, là cặp móng của em cũng giống hệt như thế này.”

Cô đã mỉm cười, một cách để nói rằng em muốn thế lắm, nhưng anh thật là tử tế khi nói vậy. Camille tin chắc như vậy. Cô đã tự hỏi liệu ông có nói thật hay không. Ông liền nghiêng người sang phía cô, nhấn mạnh thêm.

“Anh đảm bảo với em.”

Trước khi cô kịp phác một cử chỉ, ông đã mua chiếc thìa. Tối đó, ông thực hiện công việc so sánh, như một tay sành sỏi, lúc đầu Anne cười rất nhiều, rồi sau đó, cô rên rỉ, tiếp theo, bạn biết rồi đấy. Cuối cùng, Anne khóc, đôi khi làm tình xong là cô khóc. Camille tự nhủ hẳn đó cũng là một cách để rửa cho sạch.

Và quả thực, áp sát vào tường, bức tượng trông như đang bị trừng phạt, một khoảng trống ngăn cách nó với những chiếc đĩa DVD mà Anne xếp trên giá. Ánh mắt Camille quét thành một vòng cung rộng. Ông là một họa sĩ ngoại hạng nhờ có khiếu quan sát, và nhanh chóng đưa ra kết luận.

Đã có người đến thăm viếng căn hộ.

Trở lại với ngăn kéo bên phải, nó trống rỗng bởi vì đã bị lục soát toàn bộ. Camille đi đến nghiêng người nhìn vào cánh cửa ra vào và ổ khóa. Không có gì. Như vậy là chính chúng, chúng đã tìm thấy địa chỉ của Anne và chìa khóa căn hộ trong túi xách của cô, chiếc túi đã bị tên cướp mang theo khi rời khỏi hẻm Monier.

Phải chăng vẫn là kẻ đã đến bệnh viện, hay chúng có nhiều tên và chia nhau mỗi tên một nhiệm vụ?

Quy mô của cuộc săn đuổi này có điều gì đó vô lý. Việc chúng kiên quyết muốn giết Anne dường như vượt quá phạm vi vụ việc. Có điều gì đó mà chúng ta chưa nắm được, Camille thầm nhắc đi nhắc lại trong đầu. Có điều gì đó mà chúng ta không nhìn thấy, không hiểu được.

Cùng với những giấy tờ cá nhân lấy được ở đây, chắc hẳn chúng đã biết hết về Anne, biết phải tìm cô ở đâu, những điểm cô thường lui tới, Lyon, Paris, văn phòng nơi cô làm việc, cô đến từ đâu, cô có thể đi đâu để lẩn trốn, chúng biết hết.

Lần theo dấu vết và tìm ra cô trở thành một trò trẻ con.

Giết cô trở thành một bài tập phong cách.

Chỉ cần bước một bước ra ngoài, Anne sẽ chết.

Ông không thể kể về chuyến viếng thăm này với cảnh sát trưởng. Trừ phi thú nhận với bà rằng ông rất thân thiết với Anne và đã nói dối ngay từ đầu. Hôm qua, không có điều gì khác ngoài một sự nghi hoặc. Hôm nay, không có gì khác ngoài một nỗi ngờ vực. Trước cấp trên, ông sẽ không thể bảo vệ quan điểm của mình. Cho dù họ có đưa các kỹ thuật viên thuộc phòng thí nghiệm khoa học đến, với những kẻ như mấy tên đã đột nhập vào đây, họ sẽ không tìm thấy gì cả, không một dấu vết, không có gì.

Dù thế nào đi nữa, Camille cũng đã vào căn hộ này mà không có giấy ủy quyền pháp lý, không có giấy phép, ông đã vào đây bởi vì ông có cách để lấy được chìa khóa, bởi vì nạn nhân đã nhờ ông đi lấy giấy tờ an sinh xã hội giúp mình, bà hàng xóm có thể làm chứng là ông thường xuyên đến đây, và đã từ lâu rồi...

Danh sách những lời nói dối bắt đầu dài ra đây nguy hiểm. Nhưng đó không phải là điều khiến Camille lo sợ nhất.

Mà chính là biết rằng Anne đang trong cảnh tồn tại bấp bênh. Còn ông thì vô cùng bất lực.

## **7:20**

“Đừng để ai làm phiền tôi.”

Nếu một người làm việc cùng ta mà trả lời ta bằng một câu như thế vào lúc bảy giờ sáng, thì đừng hỏi bất kỳ điều gì nữa, đó là một mối nguy

hiếm rõ ràng. Nhất là khi người đó lại là nữ cảnh sát trưởng.

Camille bắt đầu bịa chuyện.

“Bản báo cáo của anh...?” cảnh sát trưởng cắt ngang.

“Tôi đang làm.”

“Thế thì có chuyện gì...?”

Camille kể lại từ đầu, ông lựa lời thích hợp, cố gắng tỏ ra khoa học. Nhân chứng phải nhập viện và rất có khả năng là tên cướp đã đến bệnh viện, lên tận phòng bệnh và tìm cách thủ tiêu cô ta.

“Chờ đã, thiếu tá, tôi không hiểu gì cả.” Bà nhấn mạnh từng từ, như thể trí thông minh của bà bị va vào một bức tường không thể vượt qua. “Nhân chứng đó, cô Foresti ấy, cô ta...”

“Forestier.”

“Thế nào cũng được. Cô ta nói không hề nhìn thấy ai vào phòng mình, không phải thế sao?” Bà không để Camille kịp trả lời, đó không phải là câu hỏi. “Còn nữ y tá, cô ta khẳng định đã nhìn thấy một người nào đó, nhưng rất cuộc cũng không chắc chắn, thế là sao? Trước hết, ‘người nào đó’ là ai? Và cho dù đó chính là tên cướp, thì nói cho cùng, hẳn có đến hay là không đến?”

Ông chẳng có gì phải nuối tiếc. Ở vào vị trí của Michard, hẳn là Le Guen cũng sẽ có phản ứng y hệt. Từ khi Camille yêu cầu nhận vụ này, mọi chuyện dường như đang xoay theo hướng ngược lại.

“Còn tôi,” Camille khẳng định, “tôi xin nói với chị là hẳn có đến! Nữ y tá đã thoáng thấy một khẩu súng.”

“Ồ,” cảnh sát trưởng nói tiếp bằng giọng đầy ngưỡng mộ. “Tuyệt thật đấy! Cô ta đã ‘thoáng thấy’... Thế nào, cho tôi biết đi, bệnh viện đã đâm đơn kiện chưa?”

Ngay từ đầu cuộc trò chuyện, Camille đã biết tất cả những chuyện này sẽ dẫn đến điều gì. Tuy vẫn cố gắng, nhưng ông không muốn khiêu khích cấp trên quá mức. Không phải ngẫu nhiên mà bà được thăng chức. Còn tình

bạn giữa ông và Le Guen, dù có giúp ông được giao vụ án này một cách gần như cướp đoạt, cũng sẽ không bảo vệ ông lâu dài, thậm chí còn có thể gây thiệt hại cho ông.

Camille cảm thấy râm ran ở hai bên thái dương, cả người ông chợt nóng bừng.

“Không, bệnh viện không đâm đơn kiện.” Không được nổi cáu, hãy tỏ ra kiên nhẫn và điềm tĩnh, hãy giải thích và tỏ ra có sức thuyết phục. “Nhưng chính tôi, tôi xin nói với chị là gã đó đã đến. Hẳn không ngại vào bệnh viện cùng với một khẩu súng. Nữ y tá nhắc đến thứ vũ khí có thể giống với khẩu súng săn đã được sử dụng trong vụ cướp và...”

“*Có thể giống với...*”

“Tại sao chị không muốn tin tôi?”

“Bởi vì nếu không có đơn kiện, không có yếu tố xác thực nào, không có nhân chứng, không có bằng chứng, không có gì rõ ràng, tôi hơi khó tưởng tượng rằng một tên cướp đơn thuần lại đến tận bệnh viện để giết nhân chứng, lý do là thế đấy!”

“Một tên cướp ‘đơn thuần’ ư?” Camille nghẹn giọng.

“Đúng, tôi thừa nhận, hẳn có vẻ khá tàn bạo nhưng...”

“*Khá tàn bạo ư?*”

“Thôi được rồi, thiếu tá ạ, anh đừng có nhắc lại tất cả những gì tôi vừa nói và thêm dấu ngoặc kép vào đó nữa! Anh yêu cầu tôi cử cảnh sát bảo vệ nhân chứng này như thể đó là một kẻ hối cải đang sắp ra làm chứng trước tòa ấy!”

Camille mở miệng. Nhưng đã quá muộn.

“Tôi cho anh một cảnh sát viên. Hai ngày.”

Câu trả lời đờn hèn hiềm thấy. Không cử người nào, bà sẽ phạm lỗi nếu xảy ra sự cố. Còn cử một cảnh sát viên để ngăn chặn một kẻ giết người có vũ khí, thì chẳng khác nào đề nghị dùng bình phong để cản sóng thần.

Chỉ có điều, nhìn từ phương diện của bà, thì nữ cảnh sát trưởng hoàn toàn có lý.

“Cô Forestier có thể gây nguy hại gì cho những kẻ đó, hả thiếu tá Verhoeven? Theo như tôi được biết, thì cô ấy đã chứng kiến một vụ cướp tài sản, chứ không phải một vụ ám sát! Hẳn chúng phải biết rằng chúng đã làm cô ấy bị thương, nhưng không giết chết cô ấy, và theo ý tôi, thì lẽ ra chúng phải lấy thế làm mừng mới đúng.”

Hiển nhiên là thế, ngay từ đầu.

Có chuyện gì không ổn?

“Thế còn người đưa tin của anh, rốt cuộc anh ta nói gì?”

Bí ẩn muôn thuở: chúng ta đưa ra quyết định thế nào? Vào thời điểm nào thì ta ý thức được những gì mình đã quyết định? Phần nào của vô thức xen vào câu trả lời của Camille, ông không thể nói được, chỉ biết rằng nó bật ra ngay lập tức.

“Mouloud Faraoui.”

Ngay cả ông cũng cảm thấy sững sờ.

Giống như trong một vòng quay ngựa gỗ ở hội chợ, ông gần như cảm thấy tác động của quỹ đạo lên chính thân hình mình khi thốt lên cái tên vừa mượn được, một đường cong lao nhanh như chớp đâm thẳng vào tường.

“Hẳn ta đang tự do à?”

Và trước khi Camille kịp phản ứng:

“Vả lại, hẳn ta liên quan gì đến chuyện này?”

Một câu hỏi hay. Các băng nhóm đều có chuyên môn riêng. Cướp, buôn ma túy, ăn trộm, làm giấy tờ giả, lừa đảo, tống tiền, kẻ nào sống trong địa hạt của kẻ ấy. Mouloud Faraoui, chuyên môn của hẳn là ma cô dặt gài, và thật đáng ngạc nhiên khi thấy tên hẳn xuất hiện trong một câu chuyện liên quan đến cướp tài sản.

Đó là một kẻ mà Camille có quen biết sơ sơ, một dạng tầm cỡ hơi cao so với một đầu mối cung cấp thông tin đơn thuần. Thịnh thoảng ông có gặp



hắn. Một gã thuộc dạng bạo lực hiểm có, đã chiếm được địa bàn bằng cách gieo khiếp sợ, người ta gán cho hắn nhiều vụ giết người. Hắn khôn khéo, dữ dằn và không để mình bị bắt giữ trong một thời gian dài. Ít ra là đến khi hắn rơi vào một chuyện chẳng liên quan gì đến hắn, một cái bẫy bần thiêu: người ta phát hiện được ba mươi ki lô ecstasy trong xe hắn, cùng với dấu vân tay của hắn. Loại cạm bẫy không chừa cho ta chút cơ may nào. Mặc dù đã ra sức biện bạch rằng hắn chỉ dùng chiếc túi đó để đi đến phòng tập thể thao, Mouloud vẫn bị tống vào tù với một cơn giận dữ đủ để tàn phá cả Trái đất.

“Cái gì?” Camille hỏi.

“Faraoui! Hắn ta thì có liên quan gì đến câu chuyện của anh? Mà trước hết, hắn là em họ của anh sao? Thế mà tôi không biết đấy...”

“Không, hắn không phải em họ của tôi... Chuyện phức tạp hơn thế, có liên quan đến ba băng nhóm, chị biết đấy...”

“Không, chính xác là tôi chẳng biết gì mấy.”

“Tôi phụ trách vụ này, rồi tôi sẽ cho chị biết.”

“Anh... anh *phụ trách* vụ này sao?”

“Thôi nào, chị đừng có nhắc lại tất cả những gì tôi nói và thêm dấu ngoặc kép vào thế chứ!”

“Anh đang đùa với tôi đấy hả!”

Michard hét lên rồi vội vàng đặt tay lên ống nghe, Camille nghe thấy bà ta lúng búng “Xin lỗi, cưng yêu quý” bằng giọng khẽ khàng, ông cảm thấy như vừa bị chìm xuống cống. Người phụ nữ đó, bà ta có con sao? Bao nhiêu tuổi rồi nhỉ? Một cô con gái ư? Nghe giọng bà ta không giống kiểu đang nói chuyện với một đứa bé gái. Cảnh sát trưởng trở lại cuộc đối thoại với thái độ êm dịu hơn, nhưng cảm giác căng thẳng lại càng trở nên rõ rệt. Nghe tiếng bà thở trong điện thoại, Camille hiểu rằng bà đang thay đổi vở diễn. Cho đến lúc này, bà vẫn khó chịu với Camille, còn hiện tại thì có điều gì đó sôi sục, đã bị kìm nén quá lâu, đang nổ tung trong giọng nói của bà, nhưng bối cảnh xung quanh buộc bà phải thì thầm:

“Chính xác thì câu chuyện của anh là gì, hả thiếu tá?”

“Trước hết, đây không phải là câu chuyện ‘của tôi’. Và cả với tôi, bây giờ cũng đang là bảy giờ sáng. Thế nên tôi không đòi hỏi điều gì cao siêu hơn là giải thích cho chị nghe tất cả những chuyện này, nhưng phải cho tôi có thời gian để...”

“Thiếu tá...” (Im lặng.) “Tôi không biết anh đang làm gì. Tôi không hiểu anh đang làm gì.” (Không còn bất cứ dấu vết nào dù nhỏ nhất của sự khó chịu, cảnh sát trưởng nói câu đó như thể bà vừa chuyển sang chủ đề khác. Và thực tế cũng gần đúng như thế.) “Nhưng tôi muốn có báo cáo của anh tối nay, tôi nói thế đã rõ ràng chưa?”

“Không vấn đề gì.”

Trời rất mát mẻ, thế nhưng Camille lại ướn sững mồ hôi. Một thứ mồ hôi rất đặc biệt, hâm hấp và lạnh lẽo chảy dọc lưng ông, mà ông không còn cảm nhận được từ cái ngày ông bắt đầu chạy theo Irène, cái ngày bà chết. Cái ngày mà ông đã tỏ thái độ cứng đầu, đã nghĩ rằng ông sẽ làm tốt hơn bất kỳ ai... Không, thậm chí ông còn không nghĩ gì cả. Ông đã hành động như thể ông là người duy nhất có thể làm được việc đó, và ông đã lầm: khi ông tìm thấy Irène, bà đã chết.

Ngày hôm nay là Anne chẳng?

Người ta nói rằng đàn ông luôn bị phụ nữ rời bỏ theo cùng một cách, và đó chính là điều khiến ông sợ hãi.

## **8:00**

Mấy tay người Thổ đó, chúng không biết chúng đã bỏ lỡ mất điều gì. Hai túi lớn thật nặng chứa đầy đồ trang sức. Cho dù sau khi trừ đi khoản phí sang tay dành cho tay oa trữ đồ ăn cắp, hai cái túi sẽ nhẹ đi cả nửa, thì cũng không vấn đề gì. Mọi chuyện đều đang suôn sẻ. Và nếu có đôi chút may mắn, tôi rất hy vọng sẽ còn thu lại được một mớ của cải khác nữa.

Nếu mớ của cải đó vẫn còn.

Nếu mớ của cái đó không còn, sẽ có đổ máu.

Để biết được chuyện đó, để nắm được tường tận thông tin, chủ yếu là phải có phương pháp. Phải kiên nhẫn.

Trong lúc chờ đợi... hãy bật đèn lên: đọc nào!

*Le Parisien*. Trang 3.

“Saint-Ouen: Hỏa hoạn...”

Tuyệt vời! Đi qua phố. Quán Balto. Một cốc cà phê, đen đặc. Thuốc lá. Cà phê - thuốc lá, đây chính là cuộc sống thực sự. Cà phê ở đây thuộc loại rất rẻ tiền, tưởng như ta đang ở một nhà ga, nhưng mới tám giờ sáng, không thể chơi trò sang chảnh được.

Mở tờ nhật báo ra. Nổi trống lên nào.

## SAINT-OUEN

Vụ hỏa hoạn kỳ lạ và bí ẩn: hai người chết.

Một vụ hỏa hoạn lớn đã xảy ra hôm qua, vào khoảng giữa trưa, trong vùng Chartriers, tiếp sau một vụ nổ mạnh hiếm thấy. Lực lượng cứu hỏa Saint-Ouen nhanh chóng chế ngự được vụ tai nạn đã tàn phá nhiều xưởng sản xuất và ga ra này. Chúng ta nên nhớ rằng vùng này, vốn được dành để tiếp nhận một tổ hợp quy hoạch trong tương lai, hiện đã bị cải dụng gần như toàn bộ, một lý do khiến người ta lập tức thấy một vụ hỏa hoạn ở tầm cỡ đó thật bí ẩn.

Giữa đống gạch vụn của một trong những nhà xưởng bị ngọn lửa tàn phá, các điều tra viên đã tìm thấy bộ khung của một chiếc xe Porsche Cayenne hai cầu và hai thi thể cháy đen. Đây chính là nơi xảy ra vụ nổ: quả thực, ở vị trí này, người ta đã phát hiện ra dấu vết của một lượng lớn thuốc nổ Semtex. Từ những mảnh của các hợp phần điện tử thu được tại hiện trường, các chuyên gia cho rằng vụ nổ có thể đã được điều khiển từ xa bằng cách sử dụng một chiếc điện thoại di động.

Do mức độ tàn phá của vụ tai nạn, việc nhận dạng hai nạn nhân báo trước sẽ đặc biệt khó khăn. Tất cả các yếu tố đều hướng đến khả năng một vụ giết người được chuẩn bị kỹ càng nhằm ngăn cản mọi khả năng nhận dạng. Các điều tra viên sẽ đặc biệt tìm cách xác định xem các nạn nhân còn sống hay đã chết vào thời điểm xảy ra vụ nổ...

Công việc đã được giải quyết xong.

*Các điều tra viên sẽ tìm cách xác định xem...* Quả là chuyện nực cười! Tôi sẵn sàng đặt cược. Nếu đám cảnh sát lần ra được hai anh em nhà Yildiz ám muội không hề xuất hiện trong bất cứ hồ sơ lưu nào kia, tôi sẽ chuyển phần của chúng cho Quỹ dành cho con cảnh sát.

Gần đến giờ rồi, đường vành đai, ra ngoài qua cửa Maillot, đường bên, Neuilly-sur-Seine.

Khu của đám tư sản mới đẹp làm sao. Nếu chúng bớt ngu ngốc đi, thì có lẽ ta sẽ muốn được nhập hội với chúng. Tôi đỗ xe cách trường trung học vài bước chân, đám nữ sinh mười ba tuổi của trường này mặc những bộ cánh đáng giá mười ba lần mức lương tối thiểu. Thỉnh thoảng, ta lấy làm tiếc rằng súng Mossberg không được thừa nhận như một công cụ để mang lại công bằng xã hội.

Tôi đi qua trường học, rồi rẽ phải. Căn nhà không lớn bằng những nhà hai bên, khu vườn khiêm tốn hơn, tuy nhiên, mỗi năm, những gì qua tay chủ nhân của nơi này, dưới dạng chiến lợi phẩm từ các vụ trộm cướp, cũng đủ để xây một tòa tháp ở khu La Défense\*. Đây là một gã đa nghi, nhẹ nhàng, không ngừng thay đổi cách thức giao dịch. Ông ta đã phải thuê một viên quản lý bộ phận giữ hành lý ở ga Bắc lấy hai cái túi đồ trang sức.

Một địa điểm để lấy hàng, một địa điểm khác để đánh giá hàng, địa điểm thứ ba để thương lượng.

Ông ta đòi trả giá rất cao cho sự an toàn của giao dịch.

## 9:30

Camille nóng lòng muốn hỏi cô. Chính xác thì cô đã nhìn thấy gì, trong cái hẻm Monier ấy? Nhưng thể hiện cho cô thấy mức độ lo lắng thực sự của ông cũng chính là thừa nhận rằng cô đang bị nguy hiểm, cũng chính là dọa cho cô sợ chết khiếp, đổ thêm lo sợ vào nỗi đau của cô.

Nhưng dù sao, ông cũng buộc phải nói đến chuyện đó.

“Nhưng cái gì mới được chứ?” Anne hét lên. “Nhìn thấy cái gì? Cái gì?”

Nói về nghi ngờ, thì đêm qua chẳng mang lại ích lợi gì, cô tỉnh dậy còn mệt mỏi hơn lúc đi ngủ. Cô vô cùng căng thẳng, lúc nào cũng sẵn sàng òa khóc, người ta nhận thấy điều đó qua những run rẩy trong giọng nói của cô, nhưng cô đã diễn đạt được rõ ràng hơn hôm qua một chút, các âm tiết phát ra rành rọt hơn.

“Anh không biết,” Camille nói. “Có thể là bất cứ điều gì.”

“Cái gì?”

Camille xòe hai bàn tay ra.

“Chỉ là để cho chắc chắn thôi, em hiểu không?”

Không, Anne không hiểu. Nhưng cô đồng ý nhớ lại, cô nghiêng đầu để nhìn Camille dưới một góc độ khác. Còn ông, ông nhắm mắt, em bình tĩnh lại đi, hãy giúp anh.

“Em không nghe thấy bọn chúng nói gì sao?”

Anne không nhúc nhích, ông không chắc là cô đã hiểu câu hỏi. Rồi cô phác một cử chỉ thoái thác, không thể nào diễn giải nổi, Camille cúi xuống.

“Serbia, em nghĩ thế...”

Camille nhảy dựng lên.

“Thế nào, *Serbia* ư? Em biết tiếng Serbia sao?”

Rõ ràng là ông rất nghi hoặc. Bản thân ông thì càng ngày càng gặp nhiều những người Slovenia, Serbia, Bosnia, Croatia, Kosovo, họ ồ ạt đổ

đến Paris, nhưng từ khi gặp họ, ông chưa bao giờ thêm để ý đến sự khác biệt trong ngôn ngữ của họ.

“Không, em không chắc...”

Rồi cô từ bỏ nỗ lực, buông xuôi và nặng nề ngã người trở xuống gối.

“Chờ đã, chờ đã,” Camille nài nỉ, “chuyện này quan trọng đấy...”

Anne lại mở mắt và khó nhọc thốt ra:

“*Kraj*... em nghĩ thế.”

Camille hết sức ngạc nhiên, chẳng khác nào ông đột nhiên phát hiện ra là nữ thư ký của thẩm phán Pereira nói thành thạo tiếng Nhật.

“*Kraj*? Là tiếng Serbia sao?”

Anne gật đầu nhưng có vẻ không được tự tin cho lắm.

“Từ đó có nghĩa là ‘dừng’.”

“Nhưng... Anne này, làm sao em biết được điều đó?”

Anne nhắm mắt, tỏ ý nói rằng cô thật sự mệt mỏi khi lúc nào cũng phải nhắc đi nhắc lại mọi chuyện với ông.

“Em đã làm việc ở các nước Đông Âu suốt ba năm...”

Không thể tha thứ được. Cô đã giải thích chuyện này với ông cả ngàn lần. Mười lăm năm kinh nghiệm trong ngành du lịch quốc tế. Trước khi đảm nhận công việc quản lý, cô từng tổ chức các chuyến đi tới hầu hết các điểm đến trên thế giới. Và đặc biệt là tất cả các nước Đông Âu, ngoại trừ Nga. Từ Ba Lan đến Albania.

“Tất cả bọn chúng đều nói tiếng Serbia sao?”

Anne chỉ đơn giản phác một cử chỉ ngụ ý là không, nhưng với Camille thì phải giải thích, lúc nào cũng phải giải thích.

“Em chỉ nghe thấy một giọng thôi... Trong khu vệ sinh. Còn giọng kia thì em không biết...” Cô phát âm khó khăn nhưng người nghe hiểu rất rõ. “Camille ạ, em không chắc chắn...”

Nhưng với ông, nhân vật đó đã được định hình rõ nét: gã đàn ông đã hét lên, kẻ vợ vét đồ trang sức, kẻ xô đẩy đồng phạm của mình, hẳn là người Serbia. Còn kẻ chịu trách nhiệm giám sát địa bàn: chính là Vincent Hafner.

Chính hẳn đã nện Anne như tử, chính hẳn đã gọi điện thoại đến bệnh viện, chính hẳn đã leo lên tận phòng bệnh nơi cô nằm, chắc hẳn là chính hẳn đã đột nhập căn hộ của Anne. Và giọng hẳn thì không có âm sắc địa phương.

Cô nàng trực quỳ đón tiếp đã khẳng định.

Vincent Hafner.

Đến giờ đi chụp cắt lớp, Anne đòi dùng nạng. Để hiểu được cô muốn gì, phải mất một khoảng thời gian. Camille làm phiên dịch. Cô đã quyết định sẽ tự đi đến đó. Các y tá ngược mắt nhìn lên trần nhà và sẵn sàng bế cô đi không lời thôi gì hết, Anne hét lên, giăng người ra và ngồi lên giường, hai tay khoanh trước ngực. Không là không.

Lần này, không còn nghi ngờ gì nữa, tất cả mọi người đều đã hiểu. Nữ y tá trực tầng, Florence, đi vào, cô nàng có đôi môi mọng như môi cá, tự tin, chuyện này là không hợp lý, chị Forestier ạ, chúng tôi sẽ đưa chị xuống tầng phòng chụp cắt lớp, ở tầng dưới, sẽ rất nhanh thôi, cô ta đi ra mà không chờ câu trả lời, toàn bộ cách ứng xử của cô ta là nhằm thể hiện rằng cô ta còn có công việc ngập đầu, và đừng có ai khỏi sự làm phiền cô ta với những trò trẻ ranh vốn... Nhưng trước khi kịp ra đến cửa phòng, cô ta đã nghe thấy giọng nói của Anne, rõ ràng đến đáng ngạc nhiên, các âm tiết vẫn khá khó nghe nhưng không ai là không hiểu ý cô muốn nói: không có chuyện đó, tôi sẽ tự đi xuống hoặc ở lại đây.

Nữ y tá quay trở lại, Camille định biện hộ giúp Anne, nhưng nữ y tá đã nhìn ông bằng ánh mắt giận dữ, mà cái gã này là ai vậy? Ông lùi lại, tựa lưng vào tường, theo ông, cô ta vừa phá hủy cơ may cuối cùng trong việc tìm ra một giải pháp đơn giản và hòa bình. Rồi họ sẽ thấy rõ.

Cả tầng bắt đầu rung lên, những cái đầu thò ra từ cửa các phòng bệnh, các y tá cố gắng tìm cách thiết lập lại trật tự, các vị vào phòng đi, chẳng có gì để xem cả, thế là bác sĩ nội trú buộc phải xuất hiện, anh chàng người Ấn có cái tên dài sáu mươi chữ cái, anh ta ở đây từ tối đến sáng, anh ta phải đảm nhận những ca trực dài chẳng khác nào cái tên của mình, để được trả lương như một nhân viên tạp vụ, bình thường thôi, anh ta là người Ấn mà. Anh ta lại gần Anne. Anh ta chăm chú lắng nghe và trong lúc nghiêng đầu về phía cô, anh ta tỉ mỉ quan sát những vết bầm máu, trong tình trạng này, nữ bệnh nhân trông khá xấu xí nhưng vẫn chưa là gì so với những điều chờ đợi cô trong vài ngày nữa, những ngày tiếp theo, diễn tiến của kiểu tụ máu này khá là đáng sợ. Bác sĩ nội trú ra sức thuyết phục Anne bằng giọng điệu dằn. Trước hết, anh ta khám cho cô, chẳng ai hiểu anh ta đang làm gì, cái máy chụp cắt lớp đầu có chờ đợi bệnh nhân, người nào có giờ của người ấy. Còn anh ta, ngược lại...

Nữ y tá sốt ruột, các y tá nam cố kiềm chế. Còn bác sĩ nội trú, anh ta kết thúc công việc khám xét rồi mỉm cười với Anne và yêu cầu người ta đưa nạng cho cô. Các đồng nghiệp của anh ta cảm thấy mình vừa bị phản bội.

Camille nhìn vóc dáng của Anne chật vật trên đôi nạng, mỗi bên có một y tá nam đỡ vai.

Cô bước đi chậm chạp, nhưng vẫn bước đi. Lưng thẳng.

## 10:00

“Chỗ này không phải là chi nhánh của sở cảnh sát...”

Một văn phòng lộn xộn không thể tả nổi. Ông ta là bác sĩ phẫu thuật, hy vọng mọi thứ trong đầu ông ta được sắp xếp gọn gàng hơn.

Hubert Dainville, trưởng khoa chấn thương. Hôm qua, Camille và ông ta đã gặp nhau trong cầu thang thoát hiểm, khi viên cảnh sát đuổi theo cái bóng ma kia. Nhìn thoáng qua, không thể đoán ông ta bao nhiêu tuổi. Hôm



nay nhìn lại, ông ta trạc ngũ tuần. Cũng dễ thôi. Mái tóc trắng lượn sóng tự nhiên, người ta cảm nhận được rằng đó chính là niềm tự hào của ông ta, biểu tượng không thể cưỡng nổi của nét nam tính ở một người đứng tuổi, đó không còn là một mái tóc, đó là một quan niệm về thế giới. Đôi bàn tay với bộ móng được chăm sóc. Kiểu đàn ông mặc sơ mi xanh cổ trắng và cài khăn ở túi ngực áo vest. Một ông già bảnh trai. Hẳn là ông ta đã ngủ với cả nửa số nhân viên của mình, và gán cho sức quyến rũ của bản thân những thành công chỉ đơn thuần mang tính thống kê. Chiếc áo blouse vẫn được là thẳng nếp không chê vào đâu được, nhưng ông ta đã không còn chút dáng vẻ nào của một kẻ ngậy đại như khi vừa ra khỏi cầu thang bộ hôm qua. Ngược lại, ông ta còn có vẻ độc đoán. Thêm nữa, ông ta vừa nói chuyện với Camille vừa làm việc khác, như thể vụ đó đã được giải quyết xong rồi, thời gian đâu mà mất thêm nữa.

“Tôi cũng không,” Camille nói.

“Gì cơ?”

Bác sĩ Dainville ngẩng đầu lên, đôi lông mày nhíu lại. Ông ta cảm thấy bị tổn thương khi không hiểu điều gì đó. Ông ta không quen bị như thế. Ông ta ngừng lục lọi đồng giấy tờ.

“Tôi nói là cả tôi cũng không, tôi không có nhiều thời gian để mất,” Camille nói. “Tôi thấy ông đang rất bận, và cả tôi cũng có không ít việc phải làm. Ông có nhiều trọng trách, tôi cũng vậy.”

Dainville bĩu môi. Không mấy bị thuyết phục trước lập luận đó, ông ta tiếp tục công việc lục lọi giấy tờ hành chính. Và bởi vì viên cảnh sát thấp lùn vẫn đứng ở cửa, chưa chịu hiểu là cuộc trò chuyện đã kết thúc:

“Bệnh nhân đó cần nghỉ ngơi,” cuối cùng ông ta cũng thốt lên. “Cô ấy đã bị chấn thương rất mạnh.” Nói đến đó, ông ta nhìn chăm chăm vào mặt Camille. “Tình trạng của cô ấy giống như một phép màu, lẽ ra cô ấy đã có thể bị hôn mê. Cô ấy có thể đã chết.”

“Cô ấy cũng có thể đang ở nhà mình. Hoặc ở chỗ làm. Nghe này, thậm chí cô ấy còn có thể hoàn tất việc mua sắm. Vấn đề là cô ấy đã gặp phải

một kẻ mà kẻ đó không có thời gian để mất, cả hẳn nữa. Một kẻ giống như ông. Kẻ nghĩ rằng lý do của hẳn đáng giá hơn lý do của người khác.”

Dainville đột ngột ngược mắt lên khỏi Verhoeven. Với kiểu người này, ta sẽ lập tức rơi vào thế đối địch, đây chính là một mái tóc trắng đặt lên mõ cựa gà. Khó nhận. Và thích ầu đả. Ông ta nhìn Camille từ đầu đến chân.

“Tôi biết rõ rằng cảnh sát quen coi chỗ nào cũng là địa bàn của mình, nhưng phòng bệnh của chúng tôi không phải là phòng hỏi cung, thiếu tá ạ. Ở đây là bệnh viện, không phải thao trường. Mọi người nhìn thấy ông lao chạy rầm rầm qua các hành lang, làm nhân sự ở đây phát hoảng...”

“Ông nghĩ là tôi chạy trong các hành lang để tập thể dục chăng?”

Dainville gạt bỏ lập luận đó của Camille.

“Nếu nữ bệnh nhân này là một mối nguy hiểm, đối với cô ấy hoặc đối với bệnh viện, ông hãy chuyển cô ấy đến một nơi an toàn hơn. Trong trường hợp ngược lại, ông hãy trả lại sự yên bình cho chúng tôi và để chúng tôi làm việc.”

“Các ông có bao nhiêu chỗ ở nhà xác?”

Ngạc nhiên, đầu Dainville khẽ nghếch sang một bên, vẫn cái dáng vẻ của con gà trống trong sân gia cầm.

“Tôi hỏi ông điều đó,” Camille tiếp tục, “bởi vì chừng nào chúng tôi chưa thể hỏi thông tin người phụ nữ này, thì thẩm phán sẽ không cho lệnh chuyển cô ấy đi bất kỳ đâu. Các ông không mỗ cho bệnh nhân nếu không có thông tin chính xác, chúng tôi cũng thế. Và vấn đề của chúng tôi cũng rất giống với vấn đề của các ông. Ta càng can thiệp muộn, thì thiệt hại sẽ càng nặng nề.”

“Tôi không hiểu chút gì về những ẩn dụ của ông, thiếu tá ạ.”

“Tôi sẽ nói rõ ràng hơn. Có thể là một kẻ giết người đang truy tìm cô ấy. Nếu ông ngăn cản tôi làm việc và hẳn đến bệnh viện của ông để giết người, vấn đề ông phải đối mặt sẽ phức tạp gấp đôi. Không đủ chỗ ở nhà xác và, bởi vì nữ bệnh nhân của ông đã đủ khả năng trả lời các câu hỏi của chúng tôi, ông sẽ bị buộc tội ngăn cản cảnh sát thi hành công vụ.”

Bác sĩ Dainville này thật kỳ lạ, ông ta hoạt động theo kiểu một cái cầu dao: dòng điện chạy qua hoặc không chạy qua. Giữa hai trạng thái đó, không có gì hết. Và lúc này, đột nhiên, dòng điện chạy qua. Ông ta nhìn Camille, thích thú, nở một nụ cười rất chân thành, để lộ những chiếc răng đều tăm tắp, rất thẳng hàng, loại sứ chất lượng cao. Và bác sĩ Dainville này, ông ta thích sự kháng cự, ông ta cục cằn, cao ngạo, vô duyên, nhưng lại thích xử lý những ca biến chứng. Hung hăng, thậm chí là hiếu chiến, nhưng trong thâm tâm, ông ta thích bị đánh bại. Camille đã gặp cả tấn những người giống ông ta. Họ cán ta bẹp dí rồi khi ta đã nằm sõng soài trên mặt đất, họ lại chăm sóc ta.

Một nét tính cách phụ nữ, có lẽ chính vì thế mà ông ta làm bác sĩ.

Hai người họ nhìn nhau. Dainville là một người đàn ông thông minh, ông ta cảm nhận được mọi việc.

“Được rồi,” Camille bình thản nói. “Cụ thể là chúng ta sẽ làm thế nào?”

## 10:45

“Họ không mỗ cho em,” cô buông thông.

Phải mất mấy giây Camille mới tiếp nhận được thông tin. Ông những muốn vui mừng, nhưng lại chọn cách thận trọng.

“Tốt quá...,” ông nói bằng giọng động viên.

Kết quả chụp X-quang và cắt lớp khẳng định lại những điều vị bác sĩ nội trú trẻ tuổi đã nói với Camille hôm qua. Sẽ phải chỉnh hình nha, nhưng những bộ phận khác trên cơ thể sẽ tự hồi phục. Chắc chắn sẽ còn lại đôi chút sẹo ở môi, nhưng chủ yếu là ở trên má trái, “đôi chút” có nghĩa là gì? Nhiều? Lộ rõ? Anne đã tự ngắm soi mình trong gương, đôi môi cô bị giập nát đến độ khó mà biết được những gì sẽ còn lại và những gì sẽ biến mất. Còn về vết sẹo trên má, chùng nào vẫn còn bị các vết khâu che kín, chùng đó ta chưa thể hình dung nổi nó sẽ thế nào.

Chỉ là vấn đề thời gian thôi, vị bác sĩ nội trú đã nói thế.

Khuôn mặt Anne thể hiện rõ ràng rằng ý kiến của cô hoàn toàn không phải vậy. Và đúng lúc này, thời gian cũng là thứ mà Camille không có nhiều.

Ông đến để đưa một thông điệp thiết yếu. Chỉ có riêng mình họ trong phòng.

Ông chờ vài giây, rồi lên tiếng:

“Anh hy vọng em có thể nhận ra chúng...”

Anne phác một cử chỉ mơ hồ, cử chỉ có thể muốn nói lên rất nhiều điều.

“Kẻ đã bắn vào em, em từng nói với anh là hắn khá cao... Hắn trông thế nào?”

Thật nực cười khi cố gắng tìm cách bắt cô nói chuyện lúc này. Bộ phận nhận dạng của Cảnh sát Hình sự sẽ làm lại mọi việc từ con số không, nài nỉ kiểu này thậm chí còn là phản tác dụng. Tuy nhiên:

“Quyển rũ,” Anne nói.

Anne thốt ra câu đó một cách cố ý. Camille vội tiếp lời:

“Cái gì... thế là thế nào, ‘quyển rũ’ ấy?”

Anne nhìn xung quanh. Camille không tin nổi vào mắt mình nữa: cô vừa có một hành động như là mỉm cười. Ta hãy gọi đó là một nụ cười, để cho nhanh gọn, bởi vì đôi môi cô chỉ đơn giản là được vén lên bên trên ba chiếc răng gãy:

“Quyển rũ... giống như anh...”

Trong lúc Armand hấp hối, Camille đã nhiều lần cảm thấy điều này: chỉ cần có bất cứ biểu hiện nào tốt hơn, ta sẽ đẩy con trượt về phía lạc quan cực độ. Anne vừa thoáng pha trò, và chỉ cần một chút đó thôi Camille đã muốn lao ra quầy tiếp đón để đòi cho cô ra viện. Hy vọng đúng là một thứ khốn kiếp.

Ông những muốn đáp lại cũng bằng giọng đó, nhưng bị bất ngờ quá. Ông lúng búng, Anne đã nhắm mắt trở lại. Ít ra ông cũng biết chắc là cô minh mẫn, là cô hiểu được những gì ông nói. Ông định lên tiếng thì bị cắt ngang bởi điện thoại của Anne đang bắt đầu rung lên trên chiếc bàn đầu giường. Camille cầm nó lên. Nathan.

“Em đừng lo,…” Anne nói một lèo, mắt vẫn nhắm.

Cô có cái vẻ kiên nhẫn của một người chị gái, hơi tức giận, hơi thiếu kiên chế. Camille nghe thấy giọng nói của người em trai, năn nỉ, bồn chồn.

“Chị đã nói hết với em trong tin nhắn rồi…”

Anne cố nói thật bình thường, nỗ lực hơn nhiều so với khi cô nói chuyện với Camille. Cô muốn nói để em trai hiểu, nhưng chủ yếu là để trấn an cậu ta, giúp cậu ta yên tâm.

“Chẳng còn gì cần biết nữa đâu,” cô nói thêm, gần như vui vẻ. “Và chị không đơn độc, em không phải lo.”

Cô ngược mắt lên trời, nhìn về hướng Camille, anh chàng Nathan này có vẻ tội nghiệp quá đi.

“Không đâu! Nghe này, chị phải đi chụp X-quang. Chị sẽ gọi lại cho em sau. Được rồi, cả chị cũng thế…”

Cô tắt hẳn điện thoại rồi vừa thở dài vừa đưa nó cho Camille.

Ông liền tận dụng ngay dịp đó, bởi vì sự thân mật này giữa họ sẽ không kéo dài được lâu. Thông điệp chủ yếu của ông:

“Anne này… lẽ ra anh không nên đảm nhận vụ án của em, em hiểu không?”

Cô hiểu. Cô vừa trả lời: “Ừm…” vừa gục gặc cái đầu, như thế có nghĩa là có.

“Em hiểu thật chứ?”

“Ừm… Ừm…” Camille thở ra một hơi dài, giải tỏa áp lực, cho ông, cho cô, cho cả hai người họ.

“Lúc đầu, anh đã hơi nhanh nhẩu, em biết đấy. Rồi sau đó…”

Ông cầm tay cô, dùng đầu ngón tay vuốt ve bàn tay ấy. Bàn tay ông nhỏ hơn bàn tay cô nhưng rất nam tính, nổi đầy gân guốc, lúc nào cũng rất ấm áp. Để không khiến cô hoảng sợ, ông phải sàng lọc xem có thể nói gì với cô.

Không được nói: tên cướp đã dẫn em như tử tên là Vincent Hafner, hẳn rất ưa bạo lực, hẳn đã tìm cách giết em và anh tin chắc là hẳn sẽ còn tiếp tục làm thế.

Thay vào đó, hãy nói: có anh ở đây, em an toàn rồi.

Tránh nói: cấp trên của anh không tin, nhưng nếu anh không nhầm, thì hẳn bị điên và không sợ bất cứ điều gì

Tốt hơn hết hãy nói: bọn anh sẽ tìm ra hẳn rất sớm thôi và mọi chuyện sẽ chấm dứt. Để làm được việc đó, em phải giúp bọn anh nhận diện hẳn. Nếu em có thể.

Lờ đi: người ta sẽ cử một cảnh sát canh chừng ở cửa phòng em suốt ngày, chuyện đó hoàn toàn là vô ích bởi vì anh đảm bảo với em, chừng nào tên cướp đó còn sống thì em còn gặp nguy hiểm. Không gì có thể ngăn được hẳn.

Không nhắc đến: mấy tên cướp đó đã đến căn hộ của em, lấy cặp giấy tờ của em, chúng hành động một cách có tổ chức để truy tìm em. Cũng không nhắc đến những phương tiện mà Camille có trong tay, gần như là chẳng có gì. Phần lớn là do lỗi của ông.

Hãy nói: mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả thôi, em đừng lo.

“Em biết...”

“Em sẽ giúp anh, đúng không Anne? Em sẽ giúp anh chứ?”

Anne gật đầu.

“Em không nói với ai là chúng mình biết nhau, được không?”

Anne nói được. Tuy nhiên, trong ánh mắt cô, có một tia nghi hoặc. Một đám mây khó chịu bồng bềnh trên đầu hai người họ.

“Viên cảnh sát kia, ở bên ngoài ấy, anh ta ở đó làm gì vậy?”

Cô đã nhìn thấy anh ta trong hành lang khi Camille vào phòng. Ông nhướng lông mày. Thông thường, hoặc ông nói dối với vẻ trơ trẽn đến ngạc nhiên, hoặc ông trả lời vụng về như một đứa bé tám tuổi. Chính xác kiểu người chuyển từ tuyệt nhất sang tệ nhất mà không hề có bước đệm.

“Đấy là...”

Chỉ hai từ đó đã đủ. Với một người như Anne, hai từ đó thậm chí còn là không cần thiết. Chỉ thoáng chút gì đó trong mắt Camille, chỉ một mi li giây lưỡng lự, cô đã hiểu ngay.

“Anh nghĩ rằng hẳn sẽ đến đây sao?”

Camille không kịp phản ứng.

“Anh đang giấu em điều gì phải không?”

Camille chỉ ngần ngừ có một giây, khi ông muốn trả lời là không, thì Anne đã hiểu là có. Cô chăm chú nhìn ông. Ông cảm thấy sự vô dụng của bản thân cũng như nỗi cô độc của mỗi người đứng vào thời khắc này, thời khắc mà lẽ ra họ phải nương tựa vào nhau. Anne gục gặc cái đầu, như thể cô đang tự hỏi: rồi mình sẽ ra sao đây?

“Hẳn đã đến...,” cuối cùng cô nói.

“Thành thực mà nói, anh không biết gì về chuyện đó.”

Đây không phải là cách trả lời thành thực của một người hoàn toàn không biết gì. Lập tức, Anne run bắn lên. Lúc đầu là đôi vai, đôi cánh tay, mặt cô tái nhợt, cô nhìn ra cửa, nhìn khung cảnh bài trí quanh phòng, như thể người ta vừa thông báo với cô rằng căn phòng này sẽ là nơi chốn cuối cùng cô biết đến, hãy hình dung là người ta đang cho bạn thấy chiếc giường lâm chung của bạn. vẫn vụng về như mọi khi, Camille khiến cảm giác mập mờ càng gia tăng:

“Em đang được an toàn rồi.”

Chẳng khác nào ông vừa lảng nhục cô.

Anne quay đầu về phía cửa sổ và bắt đầu khóc.

Điều cấp bách nhất bây giờ là cô phải nghỉ ngơi. Cô phải lấy lại sức lực, toàn bộ năng lượng trong người Camille đều hướng đến mục đích duy nhất ấy. Nếu cô không nhận ra kẻ nào trên các bức ảnh, cuộc điều tra sẽ trở thành một con đường thẳng dẫn đến vực thẳm. Nếu cô đưa ra một manh mối, chỉ cần một manh mối đầu tiên thôi, Camille cảm thấy mình đủ sức lực để lần ngược lại mọi diễn biến.

Và kết thúc vụ này. Thật nhanh chóng.

Ông cảm thấy chóng mặt, như thể đã uống chút rượu, bề mặt da ông lạo xạo, thế giới thực dường như hơi bồng bênh quanh ông.

Ông vừa bước vào đầu thế này?

Tất cả những chuyện này rồi sẽ kết thúc ra sao?

## 12:00

Kỹ thuật viên bộ phận Nhận dạng có một cái tên Ba Lan, một số người gọi anh ta là Krystkowiak, số khác lại phát âm là Krystoniak, chỉ có Camille là đọc chuẩn: Krzysztofiak... Một anh chàng râu quai nón, có dáng dấp của một rocker u hoài. Anh ta mang bộ đồ nghề trong một va li nhỏ có góc bọc nhôm.

Bác sĩ Dainville đã cho họ một giờ đồng hồ, và nghĩ rằng chuyện này sẽ kéo dài đến hai giờ. Camille biết sẽ phải mất đến bốn giờ. Anh chàng kỹ thuật viên, người đã từng thực hiện cả ngàn buổi nhận dạng, biết rằng chuyện này có thể mất đến sáu giờ đồng hồ. Thậm chí có lần còn kéo dài tận hai ngày.

Anh ta có một tập hồ sơ gồm vài trăm bức ảnh, và phải tiến hành việc lựa chọn rất chặt chẽ. Mục đích là để không phải trưng ra quá nhiều, bởi vì sau một khoảng thời gian, tất cả các khuôn mặt sẽ trở nên giống nhau, và thử thách sẽ trở nên hoàn toàn vô ích. Anh ta đã nhét vào trong mớ đó ảnh của Vincent Hafner và của ba gã khác mà người ta biết chính là đồng bọn



của hắn, rồi họ sẽ biết ngay thôi. Và tất cả ảnh của những kẻ có dữ liệu lưu trữ là người Serbia hoặc có quan hệ họ hàng với người Serbia.

Anh nghiêng người về phía Anne:

“Xin chào chị...”

Một giọng nói dễ nghe. Rất dịu dàng. Những cử chỉ chậm rãi, chính xác, tạo cảm giác an toàn. Anne ngồi nhồm dậy trên giường, khuôn mặt bầm giập từ trên xuống dưới, một đồng gối kê quanh hông, cô đã ngủ được một giờ đồng hồ. Để chứng tỏ là cô có nỗ lực cho việc này, Anne nở một nụ cười mà không hé môi, vì không muốn để lộ mấy cái răng gãy. Vừa mở chiếc va li để lấy đồ nghề, anh chàng kỹ thuật viên vừa tuôn ra những câu thường lệ, đã được luyện tập đến hoàn hảo. Từ bấy lâu nay.

“Chuyện này có thể xong rất nhanh thôi, đôi khi chúng ta cũng gặp may!”

Nói đến đó, anh cười ngoác miệng, như để khuyến khích Anne. Anh luôn cố gắng mang lại cho tình huống này chút gì đó nhẹ nhàng, bởi vì khi anh cho một người xem những bức ảnh, hoặc người đó sẽ buộc phải sống lại cái bối cảnh đột ngột và bạo lực mà người đó từng trải qua, hoặc người đó đã bị hãm hiếp, hoặc ai đó đã bị giết chết ngay trước mắt người đó, toàn những cảnh đại loại như thế, cho nên bầu không khí hiếm khi thoải mái được.

“Nhưng những lần khác,” anh nói tiếp với vẻ mặt nghiêm trang, điềm tĩnh, “thì phải có thời gian. Thế nên, khi nào chị thấy mệt thì hãy nói với tôi, được không? Chúng ta không có gì phải vội...”

Anne gật đầu. Ánh mắt mệt mỏi của cô hướng về phía Camille, cô đã hiểu. Cô ra dấu là được.

Đó là dấu hiệu bắt đầu, anh chàng kỹ thuật viên nói:

“OK, để tôi giải thích cho chị biết chúng ta sẽ làm thế nào.”

**12:15**

Ngay lúc đó, và mặc dù tâm trạng không được tốt cho lắm, Camille vẫn nghĩ đến một trò đùa hoặc một trò khiêu khích của cảnh sát trưởng Michard, nhưng không, không có gì nghiêm túc hơn. Người mặc sắc phục mà người ta cử đến cho ông chính là viên cảnh sát ông đã gặp ngày hôm qua ở hẻm Monier, anh chàng gây trở xương với đôi bông mắt thâm quầng khiến anh ta trông chẳng khác nào vừa từ dưới mồ chui lên. Nếu là người mê tín, hẳn Camille sẽ thấy đây là một điềm gở tồi tệ. Ấy thế mà ông lại đúng là người mê tín. Thuộc kiểu người sẵn sàng tham gia những hoạt động trừ tà, ông sợ những dấu hiệu xấu và khi nhìn thấy anh chàng cảnh sát với khuôn mặt trông như một cái đầu lâu ở cửa phòng Anne, phải khó khăn lắm Camille mới giữ được bình tĩnh.

Viên cảnh sát khê đưa ngón trỏ lên thái dương tỏ ý chào, cử chỉ ấy lập tức bị Camille cắt ngang.

“Verhoeven,” ông nói.

“Chào thiếu tá...,” anh chàng cảnh sát miễn cưỡng đáp lại và chìa bàn tay xương xẩu, lạnh lẽo ra bắt tay ông.

Một mét tám mươi ba, Camille ước lượng.

Và là người có tổ chức. Anh ta đã mang ra tận hành lang chiếc ghế tử tế nhất trong phòng chờ. Bên cạnh anh ta, đặt sát vào tường, là một chiếc túi lính thủy nhỏ màu xanh. Hẳn là cô vợ đã chuẩn bị cho anh ta vài chiếc bánh sandwich, bình nước nóng, nhưng Camille nghĩ thấy chủ yếu là mùi thuốc lá. Nếu lúc này mà là tám giờ tối chứ không phải giữa trưa, hẳn ông đã lập tức tổng anh ta ra cửa bởi vì ngay từ điều thuốc đầu tiên, kẻ giết người đang phục kích kia sẽ quan sát hành trình của anh ta, cẩn thận ghi lại thời gian chính xác của cái thói quen nhỏ này, đến điều thứ hai hẳn sẽ kiểm tra lại khoảng thời gian ấn định, đến điều thứ ba hẳn sẽ để anh ta ra ngoài và ngay khi viên cảnh sát ở vào khoảng cách tối đa, kẻ giết người chỉ việc leo lên phòng và xả đạn từ khẩu súng sẵn vào người Anne. Người ta đã cử đến cho ông anh chàng cao nhất, nhưng có lẽ cũng là gã trai ngốc nhất. Lúc này thì chẳng có gì nghiêm trọng. Camille khó hình dung nổi rằng tên

giết người có thể quay trở lại nhanh đến thế, và giữa ban ngày ban mặt như thế này.

Chính thời gian đổi phiên ban đêm mới khiến ông đau đầu. Để tính sau vậy. Dù sao, Camille cũng vẫn nhấn mạnh.

“Anh không được nhúc nhích khỏi đây, anh hiểu ý tôi chứ?”

“Không vấn đề gì, thưa thiếu tá!” viên cảnh sát hào hứng đáp.

Những câu trả lời như thế này quả là khiến người ta lo sợ.

## 12:45

Ở đầu kia hành lang, có một phòng chờ nhỏ nơi chẳng bao giờ có ai đến, nó nằm ở vị trí rất không thuận tiện, người ta tự hỏi căn phòng đó có tác dụng gì, người ta đã muốn biến nó thành văn phòng, nhưng việc ấy bị cấm, Florence, nữ y tá muốn hôn trọn vẹn cuộc đời bằng đôi môi của mình đã giải thích như thế. Hình như còn có những tiêu chuẩn, chúng tôi phải giữ nó nguyên trạng, vô ích như thế. Đó là quy định. Của châu Âu. Thế là nhân viên bệnh viện bắt đầu cất trữ đồ đạc vật dụng ở đó, chúng tôi thiếu chỗ khủng khiếp. Khi ủy ban an toàn đến, chúng tôi chất tất cả những thứ đó lên các xe đẩy dưới tầng ngầm, xong việc chúng tôi lại lấy chúng lên, ủy ban an toàn rất hài lòng, họ đóng dấu đúng chỗ quy định trên mẫu phiếu.

Camille đẩy gọn hai chõng hộp băng gạc và kéo ra hai cái ghế. Trên một góc của chiếc bàn thấp, ông điểm lại tình hình với Louis (bộ vest Cifonelli đen tuyền, áo sơ mi trắng hiệu Swann & Oscar, giày Massaro, tất cả đều là hàng may đo, Louis là cảnh sát duy nhất trong Đội Hình sự mang trên người những món đồ đáng giá bằng tiền lương cả năm của mình). Louis thông báo với Verhoeven về tình hình các cuộc điều tra đang tiến hành, nữ du khách người Đức quả thực là đã tự sát, gã lái xe dùng dao găm đã bị nhận diện, hắn đang bỏ trốn, họ sẽ bắt được hắn trong vòng hai đến ba ngày nữa, tên tội phạm bảy mươi một tuổi đã thú nhận động cơ gây án:

ghen tuông. Camille nhanh chóng giải quyết các vụ việc, rồi họ quay trở lại với vụ đang khiến ông lo lắng.

“Nếu cô Forestier khẳng định rằng đó chính là Hafner...,” Louis bắt đầu.

“Cho dù cô ấy có không nhận ra hãn,” Camille cắt ngang, “thì cũng không có nghĩa là không phải hãn!”

Louis kín đáo thờ dài. Cấp trên của anh không có thói quen căng thẳng thế này. Quả thực là có điều gì đó không ổn. Và sẽ không dễ dàng để giải thích với ông rằng mọi người đã hiểu đó là chuyện gì...

“Tất nhiên,” Louis thừa nhận. “Cho dù cô ấy có không nhận ra hãn, thì đó vẫn có thể là Hafner. Chỉ có điều hãn đã hoàn toàn biến mất không để lại chút dấu vết nào. Tôi đã liên hệ với các đồng nghiệp phụ trách vụ cướp hồi tháng Một - xin mở ngoặc một chút là họ đang tự hỏi tại sao họ không được giao vụ này...”

Camille xua tay như để gạt không khí trước mặt, mặc kệ đi.

“Không ai biết hãn đang ở đâu kể từ hồi tháng Một, người ta thi nhau đồn thổi, người ta nói đến chuyện hãn đã ra nước ngoài, đến vùng La Côte. Với một tội danh giết người đeo đẳng sau lưng, nhất là vào cuối sự nghiệp, ta hiểu rằng hãn phải hành sự kín đáo, nhưng ngay cả những kẻ thân cận với hãn cũng có vẻ không biết...”

“*Có vẻ không biết...*”

“Vâng, tôi cũng tự nhủ như thế, chắc chắn phải có ai đó biết thông tin, ta không thể nào ngày một ngày hai mà biến mất như thế được. Điều đáng ngạc nhiên, chính là lần quay trở lại đột ngột này của hãn. Ta hình dung là đáng lẽ hãn phải đang ẩn náu mới đúng.”

“Có phát hiện ra chỗ nào đã để rò rỉ thông tin không?”

Người ta vẫn chưa biết làm thế nào bọn cướp có được thông tin về cửa tiệm. Những kẻ vô lại tấn công các cửa hàng và dùng đồ cướp được thì ngày nào cũng có, nhưng những kẻ chuyên nghiệp thực sự thì chỉ chuyển sang hành động khi đã có những niềm tin tương đối chắc chắn, khi món

chiến lợi phẩm kỳ vọng đáng giá với những rủi ro chúng phải đương đầu trong trường hợp có vấn đề xảy ra. Và thế là nguồn thông tin luôn là thứ đầu tiên khiến cảnh sát quan tâm, công cuộc truy tìm thường bắt đầu từ đó. Liên quan đến vụ cướp ở hẻm Monier, nữ nhân viên đến muộn đã được loại khỏi vòng nghi vấn. Thế nên, tất nhiên, chuyện này là hiển nhiên rồi.

“Chúng ta cũng sẽ hỏi cô Forestier xem lúc đó cô ấy đang làm gì ở hẻm Monier,” Camille nói.

Câu hỏi sẽ được đặt ra cho có lệ, bởi vì nói cho cùng, chưa chắc đã có câu trả lời. Ông sẽ hỏi câu ấy bởi vì ông phải hỏi, bởi vì trong hoàn cảnh bình thường đó chính là câu hỏi mà ông sẽ đặt ra, thế thôi. Ông không bao giờ hiểu được bất kỳ thứ gì trong kế hoạch công việc của Anne, ngày nào cô ở Paris, ngày nào cô không ở Paris, ông phải vất vả lắm mới nhớ được những lần di chuyển, những cuộc hẹn của cô, và bằng lòng với việc biết rằng cô sẽ ở đây tối nay, hoặc ngày mai, còn ngày kia thì hoàn toàn không biết.

Ấy thế mà Louis Mariani lại là một cảnh sát rất giỏi. Ngăn nắp, thông minh, có trình độ cao hơn mức cần thiết, nhạy cảm, và... và...? Và đa nghi. Hoan hô. Một phẩm chất cốt yếu, đối với một cảnh sát.

Chẳng hạn, khi cảnh sát trưởng Michard nghi ngờ việc Hafner đã vào bệnh viện rồi đến tận phòng bệnh của Anne cùng với một khẩu súng, thì bà chỉ tỏ ra nghi ngờ, nhưng khi bà hỏi Camille đang làm gì và đòi ông phải nộp báo cáo hằng ngày, bà đã trở nên đa nghi. Hoặc khi Camille tự hỏi liệu Anne có nhìn thấy gì khác ngoài khuôn mặt của mấy tên cướp, ông cũng trở nên đa nghi.

Và khi Louis điều tra về một phụ nữ có liên quan đến một vụ cướp, anh sẽ băn khoăn về lý do khiến cô có mặt ở địa điểm đó, đúng vào thời gian đó. Một ngày trong tuần, khi mà đáng lẽ cô phải đi làm. Vào giờ các cửa hàng mở cửa. Nghĩa là khi hầu như không có người nào khác đi qua, cũng không có khách hàng nào khác ngoài cô. Anh cũng có thể hỏi cô điều đó nhưng theo một cách không thể giải thích, người hỏi luôn là cấp trên của anh, cứ như thể người phụ nữ này là địa bàn riêng của ông.

Thế nên Louis đã không hỏi Anne. Anh đã làm theo cách khác.

Camille đã đặt ra vấn đề đó, hoàn thành thủ tục, ông đang chuẩn bị đề cập đến nội dung tiếp theo thì bị cắt ngang bởi cử chỉ của Louis, anh thò tay xuống phía dưới và bình thần lục trong chiếc túi xách. Rồi lấy ra một tờ giấy. Một thời gian trở lại đây, anh đeo kính mỗi khi cần đọc. Thông thường, Camille tự nhủ, tật lão thị sẽ xuất hiện muộn hơn... Nhưng vậy thì Louis bao nhiêu tuổi nhỉ? Gần giống như thế ông có một đứa con trai, ông không thể nhớ tuổi của nó ngay lập tức, và sẽ hỏi nó bao nhiêu tuổi ít nhất ba lần mỗi năm.

Tờ giấy đó là một bản sao có tiêu đề của tiệm kim hoàn - đồ mỹ nghệ Desfossés. Đến lượt Camille giương mục kính lên. Ông đọc thấy chữ “Anne Forestier”. Đó là một tờ fax chụp lại phiếu đặt mua một “đồng hồ cao cấp”, tám trăm euro.

“Cô Forestier đến đó để lấy một món hàng được đặt mười ngày trước.”

Tiệm kim hoàn đã đề nghị thời hạn này để làm xong phần khắc chữ. Chữ khắc đó được ghi rõ trong phiếu biên nhận, bằng chữ cái in hoa bởi vì người ta không thể nhầm lẫn đối với một món quà ở mức giá ấy, một lỗi chính tả trong cái tên, cứ thử hình dung mặt khách hàng trông sẽ ra sao... Thậm chí người ta còn đề nghị Anne tự tay viết ra cái tên ấy, như thế sẽ không thể có tranh cãi trong trường hợp xảy ra chuyện phiền hà. Tờ giấy chụp rõ nét chữ to tướng của Anne.

Cái tên cần khắc ở mặt sau đồng hồ là: “Camille”.

Im lặng.

Hai người đàn ông cùng bỏ kính ra. Sự đồng nhất ấy trong cử chỉ càng làm tăng thêm nỗi ngỡ ngàng. Camille không nhìn lên, mà chỉ khẽ đẩy bản photo về phía người phụ tá.

“Đó là... một cô bạn.”

Louis gật đầu. Một cô bạn. Được thôi.

“Thân.”

Thân. Được thôi. Louis hiểu rằng anh đã chậm chân trong rất nhiều chuyện. Rằng trong cuộc đời của Verhoeven, anh đã bỏ lỡ nhiều chương. Anh bù đắp phần thiếu hụt của mình với tốc độ tối đa.

Anh mới chỉ dừng ở Irène, từ bốn năm trước. Anh và bà biết nhau rất rõ, họ rất quý nhau, Irène thường gọi anh là “cậu nhóc Loulou của tôi”, bà khiến anh đỏ mặt tía tai khi hỏi han về đời sống tình dục của anh. Thế rồi, sau khi Irène chết, bệnh viện là nơi anh thường xuyên lui tới cho đến khi Camille bảo anh rằng ông muốn được ở một mình hơn. Sau đó họ có gặp nhau, nhưng càng ngày càng xa cách. Và nhiều tháng sau, phải có vụ bày mưu của cảnh sát trưởng Le Guen thì Camille mới quay trở lại\*, đầy miễn cưỡng và ép buộc, với những vụ “khó nhằn”, nghĩa là những vụ án mạng, bắt cóc, giam giữ, giết người... và yêu cầu Louis tiếp tục làm việc với mình. Giữa thời kỳ bệnh viện và hiện tại, Louis không biết Camille đã làm gì với đời ông. Ấy thế mà, trong cuộc đời của một người đàn ông quy củ như Verhoeven, sự xuất hiện của một người phụ nữ lẽ ra phải thể hiện qua vô số dấu hiệu, qua những thay đổi nhỏ trong cách hành xử, trong việc tổ chức thời gian, tất cả những điều mà bình thường Louis đều rất nhạy cảm. Thế nhưng anh lại chẳng nhìn thấy gì, chẳng nhận thấy gì. Cho đến tận hôm nay, anh vẫn có thể nói rằng sự hiện diện của một người phụ nữ trong cuộc đời Verhoeven chỉ thuần túy là ngẫu nhiên, bởi vì một mối quan hệ yêu đương mãnh liệt trong cuộc đời một người đàn ông góa vợ trầm cảm quả là điều gì đó phi thường. Ấy thế nhưng, thái độ kích động ngày hôm nay, sự bồn chồn ấy... Ở đó có một mối mâu thuẫn mà Louis không thể nào xua đi được.

Louis nhìn đôi kính của anh đặt trên bàn, như thể đang chờ đợi nó giúp anh nhìn rõ tình huống này hơn: vậy là Camille có một cô “bạn gái thân”. Cô ấy tên là Anne Forestier.

Camille hăng giọng.

“Tôi không yêu cầu cậu tham gia sâu vào vụ này, Louis ạ. Tôi thì ngập đến tận cổ rồi. Tôi không cần nghe người khác nhắc nhở rằng tôi đang hành động trái nguyên tắc, chuyện đó chỉ liên quan đến tôi, một mình tôi thôi. Và

cậu không cần phải chia sẻ rủi ro loại này.” Ông nhìn chăm chăm vào viên phó. “Tôi không yêu cầu cậu bất cứ gì khác ngoài một chút thời gian, Louis ạ.” Im lặng. “Tôi phải giải quyết xong vụ này thật sớm. Trước khi Michard biết được rằng tôi nói dối bà ấy để được giao điều tra một vụ về một người rất thân thiết với tôi. Nếu ta nhanh chóng bắt được mấy gã đó, tất cả những chuyện này sẽ chỉ còn là quá khứ. Ít ra thì ta cũng có thể dàn xếp với bà ấy. Nhưng trong trường hợp ngược lại, nếu vụ này kéo dài lôi thôi và người ta bắt được quả tang tôi, thì bà ấy sẽ nổi trận lôi đình, cậu biết bà ấy rồi đấy. Và chẳng có lý do gì để cậu chết chìm vào đó cùng tôi cả.”

Louis không có vẻ gì là đang tập trung lắng nghe, anh vẫn trầm ngâm, nhìn xung quanh, như thể đang chờ một nhân viên phục vụ để gọi đồ. Cuối cùng, anh buồn bã mỉm cười và chỉ vào bản phô tô.

“Thứ này sẽ không giúp được gì nhiều cho chúng ta!” anh nói. Giọng anh nghe giống như của một người đã hy vọng một cuộc hội ngộ và đang thất vọng tràn trề. “Ông không thấy thế sao? Camille là một cái tên rất phổ biến. Thậm chí ta còn không biết người có tên này là đàn ông hay phụ nữ...”

Và bởi vì Camille không trả lời:

“Ông muốn chúng ta làm gì với thứ này...,” anh kết luận.

Rồi kéo cao nút cà vạt.

Rồi vuốt món tóc lên, bằng tay trái.

Anh đứng dậy, để tờ giấy lại trên bàn. Camille nhặt lấy nó, vo tròn rồi bỏ vào túi.

## 13:15

Kỹ thuật viên nhận dạng vừa thu dọn xong đồ đạc và rời đi. Anh ta đã nói:

“Cảm ơn, tôi tin rằng chúng ta đã làm việc rất hiệu quả.”



Câu nói mà anh ta thường xuyên thốt ra, cho dù kết quả là gì.

Mặc dù việc này khiến cô choáng váng, Anne vẫn trở dậy, cô quay vào phòng tắm. Cô không thể cưỡng lại nhu cầu tự nhìn ngắm mình, kiểm tra lại mức độ thiệt hại. Không có mớ băng quấn quanh đầu, người ta chỉ còn nhìn thấy mái tóc ngắn và bần thỉu của cô, tóc đã bị cạo trọc ở hai vị trí để lấy chỗ khâu. Giống như những lỗ thủng trên đầu. Có cả những vết khâu ở dưới cằm. Hôm nay, mặt cô trông còn có vẻ sưng to hơn nữa, những ngày đầu là như thế, tất cả mọi người đều nhắc đi nhắc lại với cô điều đó, mọi thứ sẽ sưng lên, vâng, tôi biết, anh đã nói câu này với tôi rồi, mẹ kiếp, nhưng chẳng ai mô tả cho cô nghe tác động thực của nó. Mặt cô sưng phồng lên như một cái túi da, xung huyết, chẳng khác nào mặt một gã nghiện rượu. Khuôn mặt của một phụ nữ bị đánh gory cho người ta nghĩ đến sự sa sút, Anne cảm thấy bất công kinh khủng.

Cô đưa đầu ngón tay chạm vào gò má, một cảm giác đau đớn âm ỉ, lan tỏa, quay quắt, cứ như thể nó đã được ấn định ở đó mãi mãi.

Lại còn mấy cái răng này nữa, lạy Chúa, chúng tác động đến cô chẳng khác nào một lưỡi dao đâm, cô không biết tại sao, cô nghĩ việc này cũng giống như người ta cắt bỏ của cô một bên vú, cô cảm thấy mình đã bị phạm đến sự toàn vẹn. Cô không còn là cô nữa, không còn nguyên vẹn, người ta sẽ lấp răng giả cho cô, cô sẽ không bao giờ hồi phục sau thử thách này.

Bây giờ thì là thế đấy. Cô vừa thực hiện xong việc nhận dạng, vài chục tấm ảnh đã được đưa ra. Cô đã làm đúng như người ta yêu cầu, cô đã tỏ ra ngoan ngoãn, có kỷ luật, cô đã giơ ngón trỏ khi nhận ra bức ảnh của hấn.

Chính hấn.

Tất cả những chuyện này sẽ kết thúc thế nào đây?

Chỉ một mình Camille thì hoàn toàn không đủ khả năng bảo vệ cô, ấy thế nhưng cô còn biết trông cậy vào ai khác khi phải đối mặt với gã đàn ông đã quyết giết chết cô?

Kẻ chắc chắn là muốn chấm dứt chuyện này. Cũng giống như cô. Mỗi người đều tìm cách chấm dứt mọi chuyện, theo cách riêng của mình.

Anne lau nước mắt, tìm khăn giấy. Để xì được mũi cũng là cả một vấn đề, với cái mũi gãy như lúc này.

## 13:20

Nhờ kinh nghiệm của bản thân, hầu như cuối cùng tôi luôn đạt được điều mình muốn. Vào lúc này, tôi đang viện đến những phương tiện to tát, bởi vì tôi đang vội, nhưng cũng vì tính cách riêng. Tôi là như thế, nôn nóng và luôn giải quyết nhanh gọn.

Tôi cần tiền và không muốn để mất số tiền mà tôi phải vất vả lắm mới kiếm được. Số tiền này, đối với tôi, cũng giống như một món bảo hiểm hưu trí, nhưng chắc chắn hơn rất nhiều.

Và tôi sẽ không để cho bất kỳ ai cướp mất những viễn cảnh tương lai của mình.

Thế nên, tôi phải khẩn trương hơn.

Hai mươi phút quan sát chăm chú sau khi đã đi rà soát xung quanh, lúc đầu là đi bộ, sau đó là lái xe, rồi cuối cùng lại đi bộ. Không có ai hết. Tôi vẫn dành thêm mười phút nữa để dùng ống nhòm quan sát xung quanh. Tôi gửi một tin nhắn để xác nhận là mình đã đến, rảo bước, đi qua nhà máy, lại gần chiếc xe tải, mở cửa sau, leo lên rồi đóng cửa lại ngay lập tức.

Chiếc xe đỗ trên một bãi đất công nghiệp bỏ hoang, gã này luôn chọn những nơi như thế, tôi không biết ông ta đã làm thế nào, lẽ ra trước đây ông ta phải tham gia làm phim thay vì phục vụ trong quân đội.

Bên trong chiếc xe tải được sắp xếp gọn gàng chẳng khác nào nã bộ của một chuyên gia tin học, đầu vào đấy.

Gã oa trừ đồ ăn cắp đã đồng ý cho tôi một khoản tạm ứng ngắn hạn, gần như là mức tối đa gã có thể chi trong hoàn cảnh này. Với một tỷ lệ lãi suất xứng đáng ăn một viên đạn vào giữa hai mắt nhưng tôi không có lựa chọn nào khác, phải giải quyết vụ này thôi: tôi tạm thời bỏ dùng khẩu Mossberg và chọn một khẩu súng trường loại sáu viên, khẩu M40A3\* cờ

nòng 7,62. Còn nguyên trong bao, phụ kiện đầy đủ, giảm thanh, kính ngắm Schmidt & Bender, hai hộp đạn tầm xa, gậy gọn và chính xác, sáu phát liên tục. Về súng lục, tôi chọn một khẩu Walther P99\* nhỏ gọn loại 10 viên, được gắn ống giảm thanh cực kỳ hiệu quả. Thêm vào đó, tôi lấy một con dao săn Buck Special dài mười lăm centimet, thứ này luôn rất hữu ích.

Cô ấy đã có cái nhìn tổng quát về các khả năng của tôi.

Bây giờ, ta sẽ chuyển sang tốc độ cao hơn, cô ta cần các cảm giác mạnh.

### **13:30**

Đúng là Vincent Hafner.

“Người phụ nữ ấy khẳng định rất chắc chắn.” Krysztofiak, anh chàng kỹ thuật viên nhận dạng, đã nhập hội với Camille và Louis trong căn phòng nhỏ. “Cô ấy có trí nhớ rất tốt,” anh ta nói bằng giọng thỏa mãn.

“Tuy nhiên, cô ấy không nhìn thấy chúng lâu lắm...,” Louis đánh bạo nói.

“Có lẽ thế là đủ rồi, mọi chuyện chủ yếu phụ thuộc vào hoàn cảnh thực tế. Nhiều nhân chứng có thể nhìn thấy một đối tượng trong suốt nhiều phút mà vẫn không thể nhận ra chúng một giờ sau đó. Những nhân chứng khác chỉ nhìn thấy đối tượng trong một phút nhưng vẫn ghi nhớ được nét mặt đối tượng, chẳng ai biết tại sao.”

Camille không phản ứng gì, cứ như thể hai người kia đang nói về ông: bản thân ông, chỉ cần bắt gặp một khuôn mặt trên tàu điện ngầm, hai tháng sau ông vẫn có thể vẽ lại chính xác đến từng nếp nhăn.

“Đôi khi,” Krysztofiak nói tiếp, “các đối tượng sẽ bị xóa nhòa trong ký ức, nhưng một kẻ đã nện anh chí tử và gần như bắn thẳng vào mặt anh từ xe của hắn, thì anh sẽ có xu hướng ghi nhớ khá rõ.”

Nếu anh ta có chút hài hước trong câu nói đó, thì cũng không ai nhận thấy rõ rệt.

“Chúng tôi đã lược bớt các độ tuổi, các thể loại ngoại hình, v.v... Cô ấy không nghi ngờ gì hết, đó chính là Hafner.”

Anh ta cho hiển thị trên màn hình bức ảnh một người đàn ông chừng sáu mươi tuổi, cao lớn, bị tóm gọn trong một cuộc bắt giữ. Một mét tám mươi, Camille ước lượng.

“Tám mươi mốt,” Louis nói thêm trong lúc xem xét phiếu nhận dạng, anh vốn hiểu rõ đến cả những khoảng im lặng của cấp trên.

Camille thăm xếp chồng người đàn ông trong bức ảnh trước mắt ông lên hình dạng tên cướp ở hẻm Monier, trùm kín mặt, mang súng, nâng súng lên vai và nhắm bắn, kẻ trước đó đã dùng báng súng đánh vào đầu, vào bụng... Ông nuốt nước bọt.

Bức ảnh thể hiện một người đàn ông vai rộng, khuôn mặt góc cạnh, mái tóc muối tiêu, đôi lông mày bạc trắng và mảnh càng tôn lên ánh nhìn thẳng, không chủ đích. Một kẻ lão luyện. Một tay dữ dằn. Camille dường như bị thôi miên bởi tấm ảnh. Louis quan sát đôi bàn tay của cấp trên, chúng đang run rẩy.

“Còn những tên khác thì sao?” Louis hỏi, anh luôn sẵn lòng giúp đánh lạc hướng.

Kryzstofiak cho hiển thị trên màn hình một khuôn mặt đỏ bừng lông lá, bức ảnh chụp chính diện, ánh sáng chiếu theo kiểu nhân trắc học, đôi lông mày rậm, ánh nhìn u ám.

“Cô Forestier đã lưỡng lự đôi chút. Ta thông cảm với cô ấy, đối với chúng ta những kẻ này khá giống nhau, ta sẽ bối rối một chút. Cô ấy đã xem qua nhiều bức ảnh, rồi trở lại với bức này, cô ấy muốn xem các bức ảnh khác nhưng lúc nào cũng chỉ ra bức này. Ta có thể coi trường hợp này có khả năng cao là đúng. Hẳn tên là Dusan Ravic. Hẳn là người Serbia.”

Camille ngẩng đầu lên. Họ đang tiến gần đến đích. Louis đã gõ yêu cầu tìm kiếm trên bàn phím:

“Đến Pháp năm 1997.” Anh lật giờ tập hồ sơ hết tốc lực. “Một kẻ khôn khéo.” Anh phải đọc với tốc độ của âm thanh mà vẫn kịp tổng hợp. “Bị bắt hai lần, không đủ bằng chứng kết tội, được thả. Không phải là không thể nghĩ đến chuyện hãn làm việc với Hafner. Lũ vô lại thì nhiều như nấm, nhưng những kẻ thực sự chuyên nghiệp thì hiếm hoi, giới này cũng khá nhỏ.”

“Thế còn hãn, hãn ở đâu?”

Louis phác một cử chỉ nước đôi. “Chuyện đó... Từ hồi tháng Một, không có tin tức gì, biến mất hoàn toàn, hãn đang công một án giết người, có phần án chia trong chuỗi bốn vụ cướp nên có lý do để ẩn náu một thời gian dài. Đương nhiên, việc băng nhóm này xuất hiện trở lại là rất đáng ngạc nhiên, nhất là với cùng cách hành động.”

Chúng đã gây ra một án mạng mà lại tiếp tục bốn cũ soạn lại... Kỳ lạ thật.

Họ quay trở lại chủ đề về Anne.

“Độ tin cậy trong lời chứng của cô ấy là bao nhiêu?” Louis hỏi.

“Vẫn như thường lệ, độ tin cậy giảm dần. Với bức ảnh đầu tiên thì cao, khá cao đối với bức thứ hai, có lẽ cùng mức đó với khoảng ba bức khác, rồi tiếp tục giảm.”

Camille đã không thể ngồi yên. Louis cố kéo dài câu chuyện bởi vì anh hy vọng cấp trên sẽ lấy lại được bình tĩnh, nhưng khi anh chàng kỹ thuật viên rời đi, anh hiểu rằng nỗ lực vừa rồi của mình là vô ích.

“Tôi phải tóm được mấy gã này,” Camille vừa nói vừa bình thản áp bàn tay lên mặt bàn. “Tôi phải tóm được chúng ngay lập tức.”

Hành động vì tình. Louis gật đầu, suy nghĩ: đâu là động cơ của thứ năng lượng này, của sự mù quáng này?

Còn Camille, ông nhìn hai bức ảnh.

“Tên này,” ông vừa nói vừa chỉ vào ảnh Hafner, “tôi sẽ ưu tiên tìm hãn. Hãn chính là mối hiểm họa. Tôi sẽ phụ trách hãn.”

Ông thốt ra những lời đó với vẻ quyết tâm đến nỗi Louis, mặc dù đã rất quen với thái độ này, cảm thấy thảm họa đang đến gần.

“Ông nghe này...,” anh mở lời.

“Còn cậu,” Camille cắt ngang, “cậu phụ trách gã người Serbia. Tôi sẽ làm việc với thẩm phán và Michard, và tôi sẽ có được các giấy phép. Trong lúc chờ đợi, cậu liên hệ với tất cả các cảnh sát ta đang có. Lấy danh nghĩa tôi, gọi cho Jourdan, yêu cầu ông ta cho chúng ta mượn người. Gặp cả Hanol nữa, xin ý kiến tất cả mọi người đi, tôi sẽ cần nhân lực đấy.”

Trước cả mớ quyết định hết sức mù mờ vừa được tuôn ra chẳng khác nào một trận tuyết lở ấy, Louis vuốt tóc bằng tay trái. Camille nhận thấy cử chỉ đó.

“Hãy làm như tôi bảo đi,” ông nói bằng giọng rất dịu dàng. “Tôi yểm trợ, cậu không cần phải lo lắng gì về...”

“Tôi không hề lo lắng gì cả. Chỉ có điều, công việc sẽ dễ dàng hơn khi ta hiểu rõ về nó.”

“Cậu đã hiểu hết rồi còn gì, Louis. Còn điều gì cậu chưa hiểu và muốn tôi nói rõ thêm đây?”

Camille tiếp tục bằng giọng rất nhỏ, gần như phải căng tai mới nghe thấy. Ông đặt bàn tay nóng ấm của mình lên tay viên phó. “Tôi không thể làm hồng chuyện này... cậu hiểu không?” Ông xúc động nhưng cố kiềm chế. “Thôi nào, chúng ta rung lắc mạng lưới thôi.”

Louis gật đầu ra hiệu đồng tình, “Tôi không chắc là mình đã hiểu hết nhưng tôi sẽ làm những gì ông yêu cầu tôi làm.”

“Đám chỉ điểm,” Camille nói tiếp, “đám đưa tin, đám gái điểm, nhưng trước hết, ta sẽ đánh vào đám nhập cư trái phép.”

Đó là những người không giấy tờ mà cảnh sát biết mặt và đã lên danh sách, được nhắm mắt làm ngơ vì họ tạo thành một nguồn thông tin đủ loại không gì sánh được. Cung cấp thông tin hoặc lên máy bay về nước, giải pháp thay thế thật phong phú. Nếu gã người Serbia đó còn duy trì các mối

quan hệ với cộng đồng của mình (và làm sao có thể khác được chứ), thì lần ra chỗ ở của hắn sẽ không mất đến vài ngày, mà chỉ vài giờ là xong.

Hắn đã thực hiện một vụ cướp ấn tượng hai mươi bốn giờ trước... Nếu sau loạt bốn vụ cướp hồi tháng Một với một án giết người, hắn không rời khỏi nước Pháp, thì có nghĩa là hắn có những lý do chính đáng để ở lại.

Louis vuốt món tóc lên, bằng tay phải.

“Cậu chuẩn bị tác chiến khẩn cấp,” Camille kết luận. “Ngay khi được bật đèn xanh, tôi sẽ gọi cho cậu. Còn tôi, tôi sẽ lái xe đến đó, nhưng lúc nào cũng có thể liên lạc được.”

## 14:00

Camille ngồi trước màn hình.

Hồ sơ “Vincent Hafner”.

Sáu mươi tuổi. Tổng cộng các lần kết án là gần mười bốn năm trong tù. Khi còn trẻ, hắn đã thử sức với không ít chuyện (trộm cắp, tống tiền, ma cô dốt gái) nhưng phải đến năm hai mươi lăm tuổi, vào năm 1972, hắn mới tìm ra thiên hướng thực sự của bản thân, khi cướp một xe hòm bọc thép ở Puteaux. Có đôi chút lôi thôi, cảnh sát đổ đốn, một người bị thương, hắn bị kết án tám năm. Hắn thụ án hai phần ba thời hạn và rút ra bài học kinh nghiệm: hắn thực sự yêu thích công việc này. Hắn chỉ phạm lỗi do bất cẩn, sẽ không có chuyện tái phạm nữa. Trên thực tế thì vẫn có, hắn có tái phạm mấy lần nhưng chỉ phải lãnh vài án nhỏ, hai năm chỗ này, ba năm chỗ kia. Nhìn chung, hắn đã có cái mà người ta gọi là một sự nghiệp tốt đẹp.

Và kể từ năm 1985, hắn không bị bắt giữ thêm lần nào. Ở độ tuổi trưởng thành, Hafner đã đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật. Người ta nghi ngờ hắn thực hiện mười một vụ cướp, nhưng không có lần bắt giữ nào, cũng chẳng bao giờ bị điều tra, không có bất cứ bằng chứng gì, các hồ sơ và chứng cứ ngoại phạm đều rất chắc chắn, những lời chứng răn như thép tôi. Một nghệ sĩ.

Hafner là một ông chủ, một ông chủ thực sự, và tất cả các hoạt động hắn từng thực hiện đều chứng tỏ hắn thuộc loại người không thích đùa. Hắn nắm thông tin rất đầy đủ, các lần ra tay của hắn đều được chuẩn bị kỹ lưỡng, nhưng một khi bắt tay hành động là phải xung. Nạn nhân bị thương, bị đánh, đôi khi bị chấn thương rất nặng, không có người chết nhưng què cụt thì không thiếu. Cứ Hafner đi qua chỗ nào là chỗ ấy có người cà nhắc, đi nặng, tập tễnh, không thể đếm hết những khuôn mặt bầm dập cũng như tổng số năm trị liệu phục hồi chức năng của các nạn nhân. Phương pháp của hắn rất đơn giản: khiến mọi người phải tôn trọng bằng cách nện nhừ tử người đầu tiên gặp phải hắn, những người khác sẽ hiểu ra và sau đó mọi chuyện sẽ ổn hơn rất nhiều.

Hôm qua, người đầu tiên gặp phải hắn chính là Anne Forestier.

Vụ án ở hẻm Monier hoàn toàn phù hợp với tiểu sử của hắn. Camille vừa phác họa các khuôn mặt của Hafner trên lề cuốn sổ tay vừa lật giở hồ sơ hỏi cung từ các vụ án trước.

Trong suốt nhiều năm, Hafner dựa vào một bộ sậu có hạn gồm chừng chục gã, và khai thác tùy theo nhu cầu của hắn cùng khả năng đáp ứng của mỗi gã. Camille tính toán nhanh là luôn có trung bình ba nhân vật trong tù, trong thời hạn giam giữ hoặc quản chế. Còn Hafner, hắn thường xuyên trốn thoát trót lọt. Nhưng trong nghề ăn cướp cũng như bất cứ ngành nghề nào khác, rất khó tìm được nhân sự ổn định và có chất lượng. Thậm chí, trong lĩnh vực này, rác thải còn cao hơn mức thải trung bình trong ngành thủ công. Trong vòng vài năm, không dưới sáu thành viên kỳ cựu của “băng nhóm Hafner” đã ra tro. Hai gã lĩnh án chung thân vì tội giết người, hai gã bị hạ (hai anh em sinh đôi, đúng là sinh tử có nhau), gã thứ năm phải ngồi xe lăn sau một cú ngã mô tô, gã cuối cùng bị cho là đã mất tích trong một tai nạn máy bay Cessna ngoài khơi đảo Corse. Đen cả dây cho Hafner. Hơn nữa, suốt nhiều tháng ròng, hắn không hề bị gán cho bất kỳ vụ án mới nào. Tất cả mọi người đều thống nhất đi đến kết luận hợp logic: Hafner, kẻ chắc hắn đã tích cóp được không ít tiền, rốt cuộc đã rửa tay gác kiếm. Các nhân



viên và khách hàng ngành trang sức có thể bỏ tiền ra mà dâng cúng một ngọn nến cho vị thánh bảo trợ của họ.

Do đó, loạt bốn vụ cướp hồi tháng Một vừa qua đã khiến mọi người ngạc nhiên. Nhất là bởi chúng có quy mô vô cùng lớn nếu so với sự nghiệp của Hafner. Việc làm theo dây chuyền là rất hiếm hoi trong giới cướp giật. Người ta khó mà hình dung nổi những sức lực thể chất, những hao tổn thần kinh phải bỏ ra cho chỉ một vụ cướp, nhất là với cách làm sử dụng cơ bắp như Hafner thường áp dụng. Phải có cả kinh nghiệm tổ chức thật dày dặn, và khi dự định tấn công bốn cửa hàng trong cùng một ngày, thì bốn mục tiêu đó phải chín muồi vào cùng một khoảng thời gian, các khoảng cách phải tương thích, phải có... Phải có sự hội tụ của từng ấy điều kiện thuận lợi, nên không có gì đáng ngạc nhiên khi chuyện đó kết thúc tồi tệ như vậy.

Camille xem lướt qua những bức ảnh chụp các nạn nhân.

Trước hết là nạn nhân của vụ cướp thứ hai trong cái ngày tháng Một ấy. Khuôn mặt anh chàng nhân viên trẻ của cửa tiệm kim hoàn trên phố Rennes sau khi mấy tên kẻ cướp rất chuyên nghiệp đi qua. Anh ta có lẽ khoảng hai mươi lăm tuổi, bị đánh bầm dập đến mức... So với anh ta, Anne gần giống như một người đang chịu lễ ban thánh thể. Anh ta đã bị hôn mê mất bốn ngày.

Nạn nhân của vụ cướp thứ ba. Một khách hàng. Có thể cho là như thế. Trông ông ta giống một thương binh hồi Thế chiến 1914-1918 hơn là một khách hàng của trung tâm thương mại Louvre des Antiquaires. Hồ sơ nói rõ luôn rằng “tình trạng được đánh giá là nghiêm trọng”. Cứ nhìn khuôn mặt biến dạng của ông ta (ông ta đã lãnh nhiều cú động báng súng vào mặt, thêm một điểm chung với Anne), thì bất kỳ ai cũng phải đồng ý, đúng là nghiêm trọng thật sự.

Nạn nhân cuối cùng. Người này tẩm trong máu của chính mình, ngay giữa cửa hàng của ông ta trên phố Sèvres. Nói một cách nào đó thì trông sạch sẽ hơn, với hai viên đạn găm thẳng vào ngực.

Đây cũng là điểm hiếm thấy trong sự nghiệp của Hafner. Cho đến tận khi đó, các vụ cướp của hắn không gây chết người. Chỉ có điều lần này, không còn đám bộ sậu kỳ cựu kia nữa, hắn phải hợp tác với nguồn nhân lực sẵn có trên thị trường. Hắn đã chọn đám người Serbia. Không được khôn ngoan cho lắm. Chúng táo bạo nhưng dễ nổi khùng.

Camille nhìn vào trang sổ tay. Ở giữa là khuôn mặt Vincent Hafner, lấy cảm hứng từ một bức ảnh nhân trắc học, và xung quanh, được phác họa nhanh bằng bút chì, là hình ảnh tức thời của các nạn nhân của hắn, nổi bật nhất là hình ảnh Anne, được tái tạo theo trí nhớ đúng như ông đã nhìn thấy lần đầu tiên khi bước vào phòng cô tại bệnh viện.

Camille xé trang sổ ra, vò nhàu rồi ném vào sọt rác. Sau đó, ông viết hai từ tóm tắt toàn bộ phân tích của mình về tình hình hiện tại.

*Khẩn cấp.*

Bởi vì Hafner sẽ không từ bỏ việc rửa tay gác kiếm vào hồi tháng Một vừa rồi - hơn nữa còn là vụ mà hắn thực hiện cùng một băng nhóm tạm thời - nếu không có một nguyên nhân cấp thiết nào đó.

Ngoài việc cần tiền, khó có thể hình dung nguyên nhân nào khác.

Khẩn cấp còn vì hắn không chỉ bằng lòng với việc hoạt động trở lại. Để tối đa hóa lợi nhuận, hắn đã mạo hiểm thực hiện một loạt bốn vụ cướp nhưng kết quả thu được lại khá mong manh.

Cuối cùng, khẩn cấp bởi vì sau mớ chiến lợi phẩm ketch xù hồi tháng Một, mang lại cho riêng hắn một phần của cải trị giá khoảng hai hoặc ba trăm ngàn euro, sáu tháng sau hắn đã quay lại. *Hafner revival\**. Và nếu lần này không thu hoạch được nhiều như hắn đã hy vọng, hắn sẽ tiếp tục tái diễn, những người vô tội đang bị đe dọa, sẽ là cần trọng hơn nếu bắt được hắn trước khi hắn hành động.

Bất kỳ ai cũng sẽ đánh hơi thấy vấn đề. Camille không biết vấn đề nằm ở đâu, nhưng nó đang hiện hữu. Có điều gì đó không ổn. Một sự kiện, ở đâu đó.

Ông đủ dày dặn kinh nghiệm để biết rằng sẽ rất khó lần ra hang ổ của một gã như Hafner. Và rằng, ngay lúc này, nhanh nhất và hiệu quả nhất chính là tìm ra Ravic, tông phạm của hắn.

Và hy vọng rằng nhờ hắn, họ có thể kéo một sợi dây, lần ngược lên cao hơn.

Và để Anne có thể sống sót, nhất định sợi dây họ tìm ra phải tuyệt đối chính xác.

## 14:15

“Anh thấy thế là... khôn ngoan sao?” thẩm phán Pereira lo lắng trong điện thoại, giọng ông ta khá phân vân. “Trên thực tế, anh đang muốn làm một cuộc vây ráp đấy!”

“Không đâu, thưa thẩm phán, không phải là một cuộc vây ráp đâu!”

Suýt chút nữa thì Camille đã giả vờ phá lên cười. Ông không làm thế bởi vì viên thẩm phán quá tinh nhạy để có thể bị đánh lừa. Nhưng ông ta cũng đủ bần rợn để tin tưởng vào các cảnh sát dày kinh nghiệm khi họ đưa ra giải pháp.

“Ngược lại,” Camille biện bạch, “đây sẽ là một cú quăng lưới rất đúng mục tiêu, thẩm phán ạ. Chúng tôi biết được ba bốn mối liên hệ mà Ravic có thể nhờ giúp đỡ trong lúc chạy trốn sau vụ giết người hồi tháng Một, ta chỉ cần rung cây một chút thôi, không làm gì hơn cả.”

“Cảnh sát trưởng Michard có ý kiến thế nào về việc này?” viên thẩm phán hỏi.

“Bà ấy đồng ý,” Camille đồng dục tuyên bố.

Ông còn chưa nói chuyện này với Michard, nhưng tin chắc rằng bà sẽ đồng ý. Đây là phương pháp cổ điển nhất trong tất cả các phương pháp hành chính: nói với người này rằng người kia đã đồng ý và ngược lại.

Giống như tất cả các kỹ thuật đã lỗi thời, cách này rất hiệu quả. Nếu sử dụng đúng, thậm chí nó còn là phương pháp không ai có thể phản bác.

“Thế thì được rồi, hãy làm cho thật tốt, thiếu tá.”

## 14:40

Anh chàng cảnh sát cao kều tiếp tục trò chơi bài Solitaire trên điện thoại trước khi nhận ra rằng người vừa đi qua chính là người mà anh ta có nhiệm vụ phải trông chừng. Anh ta vội vàng đứng dậy, vừa đi theo vừa gọi, *cô ơi*, anh ta quên mất tên cô, *cô ơi*, cô không quay lại, chỉ dừng chân một chút trước cửa văn phòng của các y tá.

“Tôi đi đây.”

Giọng cô vang lên khá nhẹ nhàng, giống như một lời chào tạm biệt, hẹn mai gặp lại. Anh chàng cảnh sát cao kều sai bước chân, cao giọng hơn.

“Cô ơi...!”

Chính nữ y tá trẻ tuổi đeo khuyên môi đang trong phiên trực. Cô nàng đã tưởng rằng mình nhìn thấy một khẩu súng, rồi cuối cùng lại nói không, nhưng dù sao trông cũng rất giống. Cô nàng vội lao ra, không nói lời nào, vượt qua anh chàng cảnh sát cao kều, một cách để kiểm soát mọi việc, ở trường người ta còn dạy cô phải cứng rắn, dù sao đi nữa, sáu tháng trong bệnh viện là đủ để làm mọi việc trong đời.

Chạy đến ngang tầm Anne, cô y tá túm lấy cánh tay cô, thật nhẹ nhàng. Còn Anne, vốn đang chuẩn bị tinh thần đón nhận một số khó khăn, liền dừng bước rồi quay lại. Đối với cô gái trẻ, chính thái độ kiên quyết của nữ bệnh nhân mới là điều khiến tình huống này trở nên khó xử, cô y tá liền thủ thế đứng thật vững. Đối với Anne, chính khả năng thuyết phục của nữ y tá mới khiến quyết định của cô trở nên phức tạp. Cô nhìn cái khuyên trên môi cô gái, cái đầu trọc lốc, những đường nét trên khuôn mặt thể hiện một kiểu lòng tốt, một vẻ mong manh, một khuôn mặt tầm thường nhưng lại có

đôi mắt của một con vật nuôi trong gia đình, kiểu ánh mắt khiến ta tan chảy, cô y tá thật biết cách sử dụng nó.

Không có đối đầu trực diện, không có khiển trách, cũng không có bài học đạo đức, không có bất cứ thứ gì tương tự.

“Nếu chị muốn rời đi, thì tôi phải cắt chỉ cho chị đã.”

Anne chạm tay lên má.

“Không,” nữ y tá nói, “không phải ở chỗ đó, vẫn còn quá sớm. Không, mà là hai chỗ này.”

Cô đưa tay về phía đầu Anne và chạm ngón tay thật nhẹ vào chỗ bị khâu, ánh mắt của một người chuyên nghiệp nhưng vẫn mỉm cười và, coi như lời đề nghị của mình đã được chấp thuận, cô đưa tay dắt Anne về phía phòng bệnh, viên cảnh sát cao kều tránh sang một bên, không hiểu mình có cần báo với cấp trên hay không, anh ta đi theo hai người phụ nữ.

Họ dừng lại giữa đường, ngay trước cửa văn phòng của các nữ y tá, trong một căn phòng nhỏ dùng cho việc điều trị lưu động.

“Chị ngồi xuống đây...” Nữ y tá tìm dụng cụ. Cô nhẹ nhàng khấn khoản. “Chị ngồi xuống...”

Viên cảnh sát đứng lại bên ngoài, trong hành lang, và ngượng ngùng đưa mắt nhìn đi chỗ khác, như thể hai người phụ nữ đang ở trong phòng vệ sinh.

“Ssssss...”

Anne lập tức giật mình. Tuy nhiên, cô gái trẻ mới chỉ lướt đầu ngón tay bên trên vết sẹo.

“Chị đau lắm à?”

Rồi với vẻ lo lắng: “Thế này là không bình thường rồi, và nếu tôi ấn vào đây, đây nữa, để rút chỉ ra, tốt hơn hết là chị nên đợi thêm, gặp bác sĩ, có thể ông ấy sẽ yêu cầu chụp X-quang lại, chị không bị sốt chứ?” Cô y tá chạm tay vào trán Anne, “chị không bị đau đầu chứ?” Anne nhận ra rằng cô

đang ở vào tình thế mà nữ y tá muốn đưa cô vào, trong tư thế ngồi, phụ thuộc, sẵn sàng quay trở về phòng. Và cô liền phản ứng.

“Không, không gặp bác sĩ, không chụp X-quang, tôi đi đây,” cô vừa nói vừa đứng dậy.

Viên cảnh sát cao kều đặt tay lên điện thoại công vụ, trong mọi trường hợp, dù có chuyện gì xảy ra, anh ta cũng gọi cấp trên để được chỉ thị. Giả sử kẻ giết người có xuất hiện ở đâu kia hành lang, trang bị vũ khí đến tận răng, thì anh ta cũng sẽ làm như thế.

“Như thế là không cần trọng đầu,” nữ y tá lo lắng nói. “Nếu bị nhiễm trùng...”

Anne không biết phải hiểu câu nói đó thế nào, không biết mỗi nguy hiểm có thực sự tồn tại không hay nữ y tá nói thế chỉ nhằm gây ấn tượng với cô.

“Ồ, mà nhân tiện” nữ y tá bắt đầu chuyện nọ xọ chuyện kia, “hồ sơ bảo hiểm của chị vẫn chưa làm xong đúng không? Chị đã nhờ người mang giấy tờ đến chưa? Tôi sẽ nói khó để bác sĩ ghé qua hoặc để người ta chụp cho chị thật nhanh, và chị có thể ra viện càng sớm càng tốt.”

Giọng cô y tá giản dị, hòa nhã, lời đề xuất hiện ra như một giải pháp tốt đẹp, một giải pháp hợp lý.

Anne mệt mỏi, cô nói đồng ý, và đi về phía phòng mình, bước chân nặng nề, đầu óc gằn như quay cuồng, cô nhanh chóng thấm mệt, nhưng còn cảm thấy có điều gì khác trong đầu, điều gì đó vừa xuất hiện trở lại. Không liên quan gì đến chụp X-quang hay hồ sơ bảo hiểm. Cô dừng bước, quay đầu lại:

“Chính cô là người đã nhìn thấy người đàn ông mang theo khẩu súng sao?”

“Tôi đã nhìn thấy một người đàn ông,” cô gái lập tức trả lời, “không phải một khẩu súng.”

Cô y tá chờ sẵn câu hỏi. Câu trả lời vừa rồi là một thủ tục. Ngay từ đầu cuộc thương lượng, cô y tá đã cảm thấy rằng nữ bệnh nhân này đang

thăm gào hét trong đầu vì sợ hãi. Không phải cô ấy muốn rời đi, mà cô ấy bỏ trốn.

“Nếu nhìn thấy một khẩu súng, thì tôi đã nói ra rồi. Và tôi nghĩ nếu đúng thế thì cô đâu còn có mặt ở đây, chỗ chúng tôi không phải bệnh viện dã chiến.”

Trẻ tuổi nhưng rất chuyên nghiệp. Anne không tin lời nào trong câu trả lời của cô y tá.

“Không,” cô vừa nói vừa chăm chú nhìn nữ y tá, như thể cô có thể đoán được cô gái đang nghĩ gì. “Cô không biết chắc về điều đó, thế thôi.”

Tuy thế, cô vẫn trở về phòng mình, đầu óc quay cuồng, vừa rồi cô đã vận hết sức lực, cô kiệt sức rồi và cần được nằm xuống. Cần ngủ.

Nữ y tá đóng cửa phòng bệnh. Trầm ngâm. Dù sao, cái người khách đến thăm ấy, cái thứ ấy, bên trong áo khoác đi mưa của ông ta, dài, cồng kềnh... nó có thể là thứ gì được nhỉ?

## 14:45

Cảnh sát trưởng Michard dành phần lớn thời gian để họp. Camille đã xem lịch làm việc của bà, những cuộc hẹn gặp nối tiếp nhau, bà dự hết cuộc họp này đến cuộc họp khác, thật là một hoàn cảnh lý tưởng. Camille đã nhắn bầy tin nhắn vào điện thoại di động của bà trong vòng chưa đầy một giờ đồng hồ. “Quan trọng”. “Gấp”. “Ưu tiên”. “Khẩn cấp”. Trong các tin nhắn, ông đã gần như vét cạn vốn từ ngữ chỉ sự cấp thiết, tạo sức ép tối đa, và chuẩn bị tinh thần nhận lại một lời hồi đáp hung hăng. Thế nhưng cảnh sát trưởng lại tỏ ra rất kiên nhẫn, rất chừng mực. Bà còn tinh tế hơn mọi người vẫn tưởng. Qua điện thoại, bà thì thầm, hẳn là bà đã phải ra hành lang vài phút.

“Và thẩm phán đồng ý cho cảnh sát ra quân sao?”

“Đúng thế,” Camille đảm bảo. “Và chính vì đây không phải là một đợt *ra quân*, tôi muốn nói, với nghĩa đen của từ này, chúng ta...”

“Thiếu tá này, chính xác thì anh có bao nhiêu mục tiêu?”

“Ba. Nhưng chị biết như thế là thế nào rồi đấy, một mục tiêu lại kéo theo một mục tiêu khác, ta phải rèn sắt ngay khi nó còn nóng.”

Khi Camille viện đến một câu ngạn ngữ, bất cứ câu nào, thì ta có thể nói ông đã mệt nhoài.

“À, về sắt thì...,” cảnh sát trưởng cân nhắc.

“Tôi cần một số người.”

Bao giờ họ cũng quay trở lại vấn đề đó, vấn đề phương tiện. Michard thở dài đánh thượt. Thứ ta không có chính là thứ mà người khác thường xuyên yêu cầu.

“Không lâu đâu,” Camille biện bạch. “Ba đến bốn giờ thôi.”

“Để nhắm đến ba mục tiêu sao?”

“Không, để...”

“Tôi biết, để rèn sắt... nhưng hãy cho tôi biết, thiếu tá, anh không sợ các tác động tiêu cực sao?”

Michard rất am hiểu logic của chuyện này, một cú nện sẽ gây âm ỉ, mục tiêu bỏ trốn, ta càng tìm kiếm thì cơ hội của ta càng giảm.

“Chính vì thế mà tôi cần người.”

Cuộc nói chuyện có thể kéo dài hàng giờ. Trên thực tế, cảnh sát trưởng hoàn toàn không quan tâm đến việc Verhoeven có tiến hành một cuộc vây ráp hay không. Phương pháp của bà chỉ là phản kháng đủ để sau này có quyền nói: tôi đã bảo anh rồi còn gì.

“Nếu thẩm phán đồng ý rồi thì...,” bà buông thông. “Hãy bàn với các đồng nghiệp. Nếu anh có thể làm thế.”

Nghề ăn cướp rất giống với nghề diễn viên điện ảnh, ta mất thời gian chờ đợi và sau đó ta làm việc trong vài phút.



Thế nên tôi chờ đợi. Và tôi tính toán, tôi dự kiến, tôi vận dụng kinh nghiệm của bản thân.

Nếu tình trạng sức khỏe của cô ta cho phép, có lẽ đám cảnh sát đã cho cô ta thực hiện thử thách nhận dạng. Nếu không phải là hôm nay thì sẽ là ngày mai, thời gian chỉ tính bằng giờ, họ sẽ cho cô ta xem những bức ảnh, nếu cô ta là một công dân tốt và có chút trí nhớ, họ sẽ lập tức ra quân. Điều dễ dàng nhất đối với họ, trong thời gian trước mắt, sẽ là truy đuổi Ravic. Nếu tôi là họ, tôi sẽ làm thế. Bởi vì đó chính là kỹ thuật đơn giản nhất trong số các cách làm chắc chắn nhất, ta đặt bẫy chuột trong các hành lang và nện một búa vào cánh cửa. Ta gây tiếng động, ta đe dọa, kỹ thuật đó cũng xưa cũ chẳng khác gì chính ngành cảnh sát.

Và đài quan sát tốt nhất nằm ở nhà Luka. Phố Tangerang. Một điểm hẹn ưa thích của cộng đồng người Serbia. Đó là những bố già giả hiệu, giết thời gian bằng việc chơi bài, mua bán và hút một loại thuốc lá to kinh khủng, chẳng khác nào đám thợ nuôi ong vào giờ xử lý các tổ ong. Bọn chúng thích nắm thông tin. Khi xảy ra điều gì đó đáng để ý, sóng thông tin sẽ được truyền đến quán rượu với tốc độ của điện thoại.

## 15:15

Verhoeven đã bảo thả chó ra. Mọi người đều phải sẵn sàng hành động. Thậm chí sự việc còn có chút thái quá.

Được sự ủng hộ của cảnh sát trưởng, Camille đã mở rộng đợt truy quét tới toàn bộ nhân sự hiện có, ông gọi hết cuộc điện thoại này đến cuộc điện thoại khác trước ánh mắt lo lắng của Louis, ông nhờ bạn bè giúp đỡ, chỗ này người ta cho ông mượn một anh chàng, chỗ kia cho mượn hai cảnh sát, một cách thức hành động thủ công nhưng rất cuộc lại tập hợp được số đông, không ai biết rõ mục đích là gì nhưng người ta không mấy băn khoăn, Camille đưa ra các chỉ thị đầy quyền uy, vả lại, cần phải nói một điều, chuyện này thật thú vị, người ta đặt đèn tín hiệu lên nóc xe, người ta

chạy ngang thành phố ở tốc độ cao, người ta khuấy động tất cả mọi người, thúc bách đám bán lẻ ma túy, đám móc túi, đám chủ quán, đám ma cô dặt gái, cũng chính là để chơi trò cao bồi mà người ta dấn thân vào ngành cảnh sát, mẹ kiếp. Camille đã nói việc này chỉ kéo dài vài giờ đồng hồ. Họ thực hiện một cú đánh đột ngột trên diện rộng rồi trở về nhà.

Đây đó có những đồng nghiệp tỏ vẻ nghi hoặc, Camille khá căng thẳng, ông đưa ra cả mớ lý do nhưng không có mấy lời giải thích. Việc ông đang chuẩn bị làm không hoàn toàn chính xác như họ hiểu, người ta đã tưởng rằng lần rà soát này chỉ nhằm tóm cổ ba mục tiêu cùng lúc, không gì khác, thay vì thế Camille lại tổ chức một chiến dịch vẫn gây choáng váng như thế nhưng trên phạm vi rộng hơn nhiều, ông vẫn muốn có thêm người, không ai biết được ông đã tìm được bao nhiêu, ai nấy đều lo lắng.

“Nếu ta tìm thấy gã mà ta đang tìm,” Camille giải thích, “mọi chuyện sẽ lại đầu vào đấy, các cấp trên sẽ tha hồ vênh vang, họ sẽ phân phát huy chương danh dự cho tất cả các đội trưởng. Với lại, có gì đâu, vụ này chỉ kéo dài cùng lắm là vài giờ, nếu ta làm tốt, trước khi cấp trên tự hỏi các anh đang uống rượu khai vị ở quán nào thì chúng ta đã về đến văn phòng rồi.”

Chỉ như vậy là đủ để khiến đám bạn bè nhượng bộ, cho thêm vài người, các cảnh sát lên xe, Camille dẫn đầu, Louis ngồi vào trước điện thoại.

Về mặt kín đáo, chiến dịch Verhoeven sẽ không thể là một mô hình kiểu mẫu. Và đó chính xác là mục đích của Camille.

Một giờ sau, trên khắp Paris, không còn tên vô lại nào sinh ra ở khu vực giữa Zagreb và Mostar không biết đến công cuộc tìm kiếm rầm rộ liên quan đến Ravic. Hẳn đang lẫn trốn đâu đó, người ta hun khói tất cả các hành lang, các đường hầm, khuấy động đám gái điếm, vây ráp tất cả những gì vượt quá giới hạn, với sự ưu tiên rõ rệt dành cho đám người không có giấy tờ tùy thân.

Một pha xử lý mạnh tay.

Còi cảnh sát hú âm ỉ, đèn hiệu rọi khắp các mặt tiền, trong quận 18, một con phố bị chặn hai đầu, ba gã đàn ông chạy trốn và bị tóm cổ, Camille, đứng gần một chiếc xe, vừa quan sát cảnh tượng vừa nói chuyện điện thoại với nhóm cảnh sát đang xông vào một khách sạn tồi tàn trong quận 20.

Nếu nghĩ lại, Camille có thể sẽ cảm thấy chút hoài nhớ. Trước đây, trong kiểu bối cảnh này - ta đang nhắc đến thời kỳ của Đội Vĩ đại, đội Cảnh sát Hình sự của Verhoeven -, Armand thường giam mình trong phòng chứa tài liệu lưu trữ và lấp đầy những trang giấy lớn có kẻ ô vuông bằng hàng trăm cái tên trích ra từ các vụ việc liên quan, rồi hai ngày sau, sẽ đưa ra cho mọi người chỉ hai cái tên duy nhất có cơ may giúp họ tiến triển trong một vụ án. Và trong thời gian đó, ngay khi Louis vừa xoay lưng, Maleval đá đít bất cứ thứ gì cử động, hành hạ đám gái điếm và khi mọi người chuẩn bị trách cứ điều đó, anh ta sẽ viện đến tính hiệu quả để biện minh, và lôi ra cho họ một lời chứng mang tính quyết định, giúp họ tiết kiệm được ba ngày.

Camille không nhớ lại. Ông đang tập trung vào nhiệm vụ.

Ông leo bốn bậc một lên cầu thang của các khách sạn bẩn thỉu, theo cùng là các cảnh sát xông vào các nhà thổ, đuổi cổ những ông chồng đầy hồ thẹn, tay che vùng kín, dựng dậy những ả gái điếm nằm dài bên dưới, tìm kiếm Dusan Ravic, hãn, người thân của hãn, bất kỳ ai, kể cả một gã anh em họ cũng được, nhưng không, họ chẳng biết gì, họ tiếp tục tra hỏi các ả trong khi đám khách hàng vội vã mặc lại quần và hy vọng thoát ra mà không bị nhìn thấy, những gã này sợ nhất là điều ấy, đám con gái ngực trần, rất nhỏ, nhỏ xíu, họ nhìn thấy những cái xương hông, Ravic ư, chúng tôi không biết gì về hãn cả. Dusan? một trong số họ đề nghị nhắc lại, như thể cho dù không biết đến cái tên này, họ vẫn sợ, điều đó thể hiện rõ mồn một. Camille nói: đi thôi. Ông muốn gây sợ hãi nhưng lại không có nhiều thời gian cho việc đó. Hai giờ đồng hồ. Ba giờ, nếu mọi chuyện đều ổn.

Xa hơn, ở phía Bắc, trước một căn nhà ngoại ô, bốn cảnh sát đang cùng Louis kiểm tra một địa chỉ qua điện thoại, thế rồi họ xông vào mà

không gõ cửa, tay lăm lăm súng, hất tung mọi thứ, họ tìm được hai trăm gram cần sa. Dusan Ravic, không ai biết hẳn, họ giải cả gia đình đi, ngoại trừ mấy người già, tuy nhiên như thế cũng là đông rồi.

Camille, trong chiếc xe có gắn còi hụ, được cầm lái bởi một tay cảnh sát cực giỏi không bao giờ chạy xe ở số bốn, không rời chiếc điện thoại di động, ông đang kết nối liên tục với Louis. Bằng cả đồng mệnh lệnh và áp lực dồn lên các đội, viên thiếu tá đang truyền cơn sốt của mình cho toàn bộ nhân viên.

Người ta đưa ba gã thanh niên người Kosovo về sở cảnh sát quận 14, Dusan Ravic, chúng ra hiệu là không, người ta sẽ xem xét, trong lúc chờ đợi người ta sẽ làm chúng xáo trộn đôi chút, làm sao để chúng thông báo Tin Tốt: cảnh sát đang tìm kiếm Ravic.

Camille được thông báo rằng hai tên trộm chuyên móc túi từ Pozarevac đến đang bị tạm giữ ở trụ sở cảnh sát quận 15, ông tham khảo ý kiến Louis, anh tra cứu bản đồ Serbia. Pozarevac nằm ở phía Đông Bắc, Ravic xuất thân từ Elemir, tí phía Bắc, nhưng biết đâu đấy. Camille ra hiệu, rút thôi. Gây sợ hãi. Gây ấn tượng.

Qua điện thoại, Louis trả lời tất cả mọi người, vô cùng bình tĩnh, bộ não anh đã vẽ lại bản đồ Paris, phân loại các địa điểm, sắp xếp theo thứ tự các cộng đồng cư dân có thể cung cấp thông tin.

Có ai đó đặt câu hỏi với Camille, một ý tưởng như thế này, ông suy nghĩ một phần tư giây, rồi trả lời được, thế là người ta cho bắt cả những người chơi đàn accordeon ở bến tàu điện ngầm, cả trên các toa tàu, người ta tống họ xuống tàu bằng những cú đập vào mông, họ nắm chặt những chiếc túi nhỏ trong túi quần túi áo, nơi tiền lẻ kêu leng keng. Dusan Ravic? Những ánh mắt ngơ ngác, một cảnh sát túm ống tay áo một người trong số họ. Dusan Ravic, người đó lắc đầu không biết, anh ta nháy mắt, các anh đưa người này về tận nhà cho tôi, Camille nói, ông leo trở lên trên bởi vì ở bên dưới điện thoại di động không dùng được, mà ông thì muốn biết tất cả những gì đang xảy ra, ông nhìn đồng hồ đầy lo lắng nhưng không nói gì.

Ông tự hỏi không biết bao lâu nữa thì cảnh sát trưởng Michard sẽ xông đến gặp ông mà chỉ trích.

Một giờ trước, cảnh sát đã đến nhà Luka mà không báo trước. Cứ ba gã đàn ông thì một gã bị bắt, mọi người không hiểu rõ lắm là dựa trên tiêu chí nào, có thể chính đám cảnh sát đó cũng không biết. Mục đích là gây sợ hãi. Và đó mới chỉ là điểm bắt đầu. Nếu tính toán của tôi là chính xác, trong chưa đầy một giờ đồng hồ toàn thể cộng đồng này sẽ bị lộn ngược như một cái bát tất, lũ chuột bắt đầu tháo chạy khắp các hướng, tìm một lối thoát.

Với tôi, chỉ có một con chuột duy nhất là thích hợp. Dusan Ravic.

Bây giờ, khi chiến dịch đã bắt đầu, không được để lãng phí thời gian nữa. Chỉ cần đi cắt ngang Paris là tôi sẽ đến đó.

Một con phố nhỏ trong quận 13, giữa phố Charpier và Ferdinand-Conseil, gần như một ngõ hẻm. Một tòa chung cư nơi các cửa sổ ở tầng trệt đều bị xây bưng kín, cánh cửa lúc ban đầu đã bốc khói từ đời nào, được thay thế bằng một tấm ván ép bị mưa gió gặm mòn, không có ổ khóa, không có tay nắm cửa, không ngừng va đập suốt ngày, suốt đêm, cho đến khi có ai đó quyết định chèn cho nó đứng yên, được bao lâu thì được, khi có người khách hoặc cư dân tiếp theo bước vào, cánh cửa lại tiếp tục va đập đầy ám ảnh. Ở đây lúc nào cũng có người ra người vào, đám con nghiện, đám bán lẻ thuốc phiện, đám nhân công thời vụ, có cả những gia đình đông đủ. Tôi đã dành không biết bao nhiêu ngày (và cũng không ít đêm) để ẩn nấp ở đây mà chẳng được tích sự gì, tôi thuộc con phố này như lòng bàn tay. Tôi căm thù nó đến nỗi có thể làm nó nổ tung từ đầu này đến đầu kia bằng loại thuốc nổ công trường, không một giây lưỡng lự.

Đây chính là nơi tôi đã đưa Ravic, gã Dusan to béo đó, quay về, vào một buổi tối tháng Một, trong thời gian chuẩn bị phi vụ Lớn lịch sử. Khi đến trước cửa tòa chung cư, hắn đã mỉm cười với tôi bằng đôi môi dày mọng đỏ.

“Khi có gà mái, tôi đưa đến đây.”

Một con “gà mái”... Thật ngu ngốc. Một người Pháp sẽ không bao giờ dám nói ra câu đó, mà phải là người Serbia.

“Một con gà mái...,” tôi nói. “Gà mái nào?”

Vừa hỏi câu ấy, tôi vừa nhìn ngắm xung quanh, ta hình dung ra ngay lập tức loại con gái ta có thể đưa đến đây, xuất thân của cô ta và những gì ta có thể làm với cô ta, hoàn toàn đúng chất Ravic.

“Không phải là *một con* gà mái,” Ravic nói.

Hắn hài lòng khi được coi là một kẻ quyến rũ đàn bà. Hài lòng khi được đưa ra những lời giải thích. Điều cần hiểu khá là đơn giản: gã đàn ông vùng Balkan này thường dùng một cái giường trong tòa chung cư đổ nát bị bỏ hoang này để ngủ với đám gái bán hoa mà hắn đủ tiền trả.

Đời sống tình dục của hắn thời gian qua hắn là không được nở rộ cho lắm, bởi vì Ravic đã không đặt chân đến đây từ lâu lắm rồi - tôi đã canh chừng đủ lâu để biết điều đó - và hắn là không hề muốn quay trở lại đây. Ta không đến những nơi như thế này chỉ để tìm vui, trừ đám gà mái, ta đến đây khi không thể làm khác được. Và chính xác là nếu tôi có đôi chút may mắn còn dám cảnh sát làm tốt công việc của mình, hắn sẽ không thể làm khác được.

Nếu họ rung cây đủ mạnh, Ravic sẽ lưỡng lự nhưng rồi sẽ nhanh chóng nhận ra là gần như không có nơi nào khác ngoài cái ổ bẩn thỉu này để hắn trú ngụ mà không bị ai tìm đến.

Tôi đã tháo ống giảm thanh để bỏ được khẩu Walther P99 vào hộp đựng đồ của xe, tôi có thể đi uống vài cốc cà phê nhưng trong chưa đầy nửa giờ đồng hồ nữa, tôi phải sẵn sàng chiến đấu bởi vì nếu hắn quay trở lại đây, gã Ravic ấy, tôi muốn là người đầu tiên đón tiếp hắn.

Đó là điều tối thiểu mà tôi phải làm với hắn.

Người ta đã cho một gã cao lớn ngồi trong một phòng ở sở cảnh sát, giấy tờ của hắn nói rằng hắn xuất thân từ Bujanovac, Louis kiểm tra lại, nơi đó nằm ở tuốt phía Nam đất nước. Dusan Ravic, hay anh trai, hay chị gái hắn? Người ta không so đo hẹp hòi, tất cả những gì giúp tìm ra hắn đều được hoan nghênh, thậm chí gã cao lớn đó còn không hiểu người ta yêu cầu gã điều gì, họ không quan tâm, một cảnh sát đã giáng một cú đấm vào mặt hắn. Dusan Ravic? Lần này hắn hiểu hơn một chút nhưng ra hiệu là không biết, họ lại giáng cho hắn một cú nữa, Camille nói: bỏ qua đi, hắn chẳng biết gì đâu. Mười lăm phút sau, là ba cô ả, trong đó có hai chị em gái, thật đáng buồn, chúng còn chưa đến mười bảy tuổi, không giấy tờ, chúng làm gái bán hoa ở cửa La Chapelle, không dùng bao cao su nếu khách trả gấp đôi, chúng rất gầy, chỉ có da bọc xương. Dusan Ravic? Chúng trả lời là không biết hắn, không sao, Camille quyết định, ông giải thích với chúng, người ta sẽ tạm giữ chúng trong khoảng thời gian tối đa theo quy định của pháp luật, chúng cần môi, chúng biết rằng đám ma cô sẽ cho chúng một trận đòn tỷ lệ thuận với thời gian bị tạm giữ, người ta không muốn mất tiền, vốn liếng được sinh ra là để luân chuyển, là để điều qua điều lại trên mặt đường, chúng bắt đầu run rẩy. Dusan Ravic? Chúng lại ra hiệu là không biết, chúng tiếp tục cử chỉ đó đến tận xe cảnh sát... Sau lưng chúng, Camille kín đáo ra hiệu cho đồng nghiệp, thả chúng ra đi.

Tại các trụ sở cảnh sát, người ta nghe thấy những tiếng la hét trong các hành lang, những lời kêu ca, những người nói được đôi chút tiếng Pháp thì đe dọa sẽ gọi cho lãnh sự quán, đại sứ quán, thoải mái đi chúng tôi không quan tâm. Có thể gọi cả cho Giáo hoàng nếu ngài là người Serbia.

Còn Louis, điện thoại vẫn dán vào tai, phân bổ các mệnh lệnh, thông tin cho Verhoeven, điều động các đội. Tấm bản đồ trong đầu anh nhấp nháy những ánh đèn hiệu, nhất là về phía Bắc, Đông Bắc. Louis tập trung, tìm kiếm thông tin, làm công việc điều phối. Camille lại lên xe. Không có dấu vết của Ravic. Chưa có.

Đám con gái đó, tất cả họ đều gầy sao? Không, không hẳn. Trong một tòa chung cư đồ nát ở quận 11, thậm chí còn có một người rất to béo, tuổi



trạc ba mươi, đám trẻ con khóc lóc, ít ra cũng phải tám đứa, còn người bố, mặc độc chiếc áo lót, người mỏng quẹt như một quả đậu cô ve, không cao nhưng dù sao cũng nhìn Camille từ trên xuống, anh ta để râu, tất cả bọn họ đều để râu, anh ta lục tìm giấy tờ trong một ngăn kéo tủ com-mốt, tất cả mọi người đều từ Prokuplje đến, qua điện thoại Louis nói rằng nơi đó nằm ở trung tâm đất nước. Dusan Ravic? Người đàn ông không nói gì, anh ta tìm kiếm, không, không hẳn, họ tóm cổ anh ta, lũ trẻ bấu chặt lấy đuôi áo anh ta, màn kịch khoa trương đó gần như là nghề của chúng, chỉ một giờ nữa là chúng sẽ ra đường, chúng đi xin tiền ở đoạn giữa nhà thờ Saint-Martin và phố Blavière với một tấm bìa viết bằng bút dạ và đầy lỗi chính tả.

Còn đám người chơi bài, về mặt thông tin, người ta thấy khó mà tốt hơn được. Họ dành cả ngày để ba hoa chích chòe trong khi đám phụ nữ đầu tắt mặt tối, gái trẻ thì chèo kéo khách, gái già thì trông trẻ con. Camille xuất hiện cùng với ba người nữa, bọn họ liền vớt mớ quân bài xuống mặt bàn, một cử chỉ mệt mỏi, đây là lần thứ tư trong một tháng bọn họ bị quấy rầy, nhưng lần này có thêm gã lùn, thân người bó chặt trong chiếc áo choàng, đầu đội mũ, ông nhìn thẳng vào mắt từng người một trong đám chơi bài, cứ như đang khoan xoáy vào đồng tử, vẻ hoang dã và quyết đoán, chẳng khác nào ông ta đang tìm người cho chính mình. Ravic? Có, chúng tôi có biết nhưng sơ sơ thôi, người nọ nhìn người kia, mà có nhìn thấy hẳn không? Không, họ khẽ bĩu môi tiếc nuối, chúng tôi rất muốn giúp đỡ, đúng thế, Camille nói, ông lôi người trẻ nhất ra một góc, một gã dài ngoẵng, cứ như thể ông đã chọn đúng người cao nhất và chính xác là như thế, bởi vì ông chỉ cần đưa tay ra là tóm được hai hòn cà của gã, ông nhìn đi chỗ khác trong khi gã cao lớn gập người xuống đầu gối mà la hét. Ravic? Gã đó, nếu gã không nói gì thì có nghĩa là gã không biết gì. Hoặc có nghĩa là hai hòn cà của gã không còn hoạt động nữa, một đồng nghiệp đánh liều nói. Mọi người cười bò. Camille thì không, ông rời khỏi tòa nhà, họ hỏi cung tất cả mọi người.



Một giờ sau, cảnh sát cúi người đi xuống cầu thang, trần rất thấp nếu muốn xuống tầng hầm, rộng như một cái kho nhưng không cao quá một mét sáu, hai mươi bốn cái máy khâu, hai mươi bốn nhân công bất hợp pháp. Bên trong phải đến ba mươi độ, họ cởi trần làm việc, không người nào quá hai mươi tuổi. Trong đồng thùng các tông chất hàng trăm chiếc áo polo có gắn nhãn Lacoste, ông chủ muốn giải thích, người ta cắt lời ông ta. Dusan Ravic? Việc sản xuất thủ công tại chỗ này được khoan dung, người ta nhắm mắt làm ngơ bởi vì ông chủ cung cấp nhiều thông tin, lần này, ông ta nheo mắt, tỏ vẻ tìm kiếm, chờ đã, chờ đã, một cảnh sát nói tốt hơn hết là gọi cho thiếu tá Verhoeven.

Trong khi chờ Camille đến, đám cảnh sát đã kịp lật tung tất cả các thùng các tông, thu giữ những thứ giấy tờ hiếm hoi, họ đánh vắn cho Louis những cái họ, đám công nhân trẻ tuổi dán người vào tường như để hòa tan vào trong đá. Hai mươi phút sau cuộc đổ bộ của cảnh sát, bên trong tầng hầm nóng đến mức người ta cho họ lên trên, lúc này họ xếp hàng trên phố, phó mặc cho số mệnh hoặc hoảng hốt khiếp hãi.

Vài phút sau Camille đến nơi. Ông là người duy nhất không cần cúi đầu để đi xuống cầu thang. Ông chủ là người vùng Zrenjanin, tận cùng phía Bắc, không xa Elemir, thành phố của Ravic, là mấy.

“Ravic? Không biết,” ông ta nói.

“Anh chắc chứ?” Camille hỏi.

Người ta cảm thấy điều đó khiến ông khó chịu.

## 16:15

Tôi không đi xa quá lâu, vì rất sợ bỏ lỡ sự xuất hiện của anh bạn tôi. Tôi cũng đã quá quen với những lần mai phục, nên không thể mắc sai lầm như hút thuốc hoặc mở cửa xe để thông gió cho khoang lái, nhưng nếu gã Ravic to béo kia phải ẩn náu ở đây, thì tốt hơn hết là hẳn nên quay lại thật nhanh, bởi vì người bạn cũ của hẳn đang mệt muốn chết rồi.

Đám cảnh sát đang chọc trời khuấy nước, hẳn là chẳng mấy nữa chuyện đó sẽ đưa hẳn quay về khu này.

Mà đây, vừa mới nhắc đến tên hẳn, thì thứ gì hiện ra ở góc phố kia? Vóc dáng anh bạn Dusan của tôi, có thể nhận ra giữa cả thiên hạ, to như một cái lò sưởi, cổ rút xuống còn hai chân thì giạng ra như kim đồng hồ lúc mười giờ mười phút, chẳng khác nào những chú hề.

Tôi đã đỗ xe cách lối vào chừng ba chục mét, cách nơi hẳn vừa hiện ra chừng năm chục mét. Tôi có thể quan sát đến từng chi tiết trên con người Dusan trong lúc hẳn bước đi, dáng hơi còng. Tôi không biết liệu trong ổ gà có con gà mái nào không, nhưng con gà trống thì trông mặt thật là tệ.

Chẳng có chút hùng dũng nào.

Cứ nhìn vào bộ quần áo (hẳn mặc áo khoác ngắn có mũ hẳn phải được cả chục năm rồi) và đôi giày mòn vẹt của hẳn, chẳng cần là thầy bói cũng hiểu hẳn không có lấy một xu dính túi.

Và đó là dấu hiệu rất xấu.

Bởi vì bình thường ra, với mớ chiến lợi phẩm từ vụ cướp hồi tháng Một, hẳn phải đủ tiền để diện đồ mới tinh. Nếu có năm tiền trong tay, tôi biết rất rõ hẳn là loại người sẽ mua những thứ quần áo đính đầy kim loại, những chiếc áo sơ mi kiểu Hawaii và những đôi giày bằng da thăn lắn. Nhìn thấy hẳn trong bộ dạng vô gia cư là điều rất đáng lo ngại.

Để ẩn náu sau vụ giết người và bốn vụ cướp, hẳn đã phải viện đến những mảnh khốe lươn lẹo. Con gà mái của hẳn là một trong số những mảnh khốe dễ thấy nhất.

Một khi đã buộc phải trốn tránh ở đây, thì chắc hẳn hẳn phải cùng đường hết cách rồi.

Có nghĩa là, rất có thể cả hẳn cũng bị lừa. Giống hệt tôi. Chuyện đó khá dễ đoán nhưng cũng khiến ta khá nản lòng. Tôi sẽ phải làm rõ chuyện này.

Không chút ngần ngại, Ravic đẩy cánh cửa bằng ván ép khiến nó bật nảy lên, hẳn quả là chẳng có chút tế nhị nào, thậm chí gã Dusan này còn là

kẻ hấp tấp.

Vả lại, cũng chính vì tính khí hung hăng của hắn mà chúng tôi mới rơi vào tình cảnh này, nếu hắn không bắn hai viên đạn 9mm vào ngực anh chàng thợ kim hoàn hồi tháng Một vừa rồi thì...

Tôi kín đáo bước ra, đi đến bên cửa ra vào sau hắn vài giây, tôi nghe thấy tiếng bước chân nặng nề của hắn, đầu đó ở bên phải. Không còn đèn trên trần nhà, hành lang chỉ được chiếu sáng mờ mờ từng mảng ở ngang tầm những căn hộ nơi cánh cửa không đóng vào được nữa. Tôi leo lên cầu thang theo hắn, nhón trên đầu mũi chân, một tầng, hai tầng, ba tầng, nơi này hôi thối phát khiếp lên được, mùi nước tiểu, mùi hamburger, mùi phân. Tôi nghe thấy hắn gõ cửa, tôi dừng lại trên thềm nghỉ tầng dưới. Tôi đã ngờ rằng trong nhà có người, cuộc gặp gỡ vì thế sẽ không được thuận lợi, mọi chuyện còn phụ thuộc vào việc chúng có mấy người.

Bên trên đầu tôi, một cánh cửa mở ra, đóng lại, tôi leo lên, cánh cửa này được trang bị một ổ khóa thực thụ nhưng là loại cũ, có thể dễ dàng mở ra bằng móc. Trước tiên, tôi áp tai vào cánh cửa và nghe thấy giọng Ravic, khàn khàn do hút thuốc lá, tôi thấy thật nực cười khi lại nghe thấy giọng hắn. Tôi đã phải nỗ lực biết bao nhiêu để tìm ra hắn, để lôi hắn ra khỏi cái hang trú ẩn.

Ngược lại, Ravic không có vẻ gì là hài lòng. Trong phòng có tiếng ồn ào xáo động. Cuối cùng, một giọng nữ, còn trẻ, cất lên, cô ta nói nhỏ nhẹ, vẻ như đang than thở nhưng không lớn giọng, là rên rỉ thì đúng hơn.

Tôi rình chờ, lại là giọng của Ravic, tôi muốn biết chắc chắn rằng chúng chỉ có hai người, nên cứ đứng như thế suốt nhiều phút, lúc đầu chỉ nghe thấy tim tôi đang đập, theo tôi chúng chỉ có hai người, được rồi, tôi chụp chiếc mũ tròn lên đầu, cẩn thận nhét hết tóc vào bên trong, tôi đeo đôi găng tay cao su, lấy khẩu Walther ra, lên đạn, cầm khẩu súng bằng tay trái trong lúc dùng móc mở khóa cửa và khi nghe thấy âm thanh đầy ý nghĩa của lưỡi khóa trượt ra, tôi chuyển khẩu súng sang bên tay thuận, tôi đẩy cửa, và nhìn thấy cả hai bọn chúng từ phía sau, đang cúi xuống thứ gì đó tôi

không biết, khi nhận ra có người đứng sau lưng mình, chúng đột ngột nhóm dậy, quay lại, đưa con gái áng chừng hai mươi lăm tuổi, xấu xí, tóc nâu.

Và chết. Bởi vì tôi lập tức nã một viên đạn vào giữa trán nó. Nó trợn tròn mắt, vẻ phẫn nộ, như thể có ai đó trả một cái giá quá thấp so với mức giá của nó, hoặc như thể nó vừa nhìn thấy ông già Noel mặc quần đùi bước vào nhà.

Còn gã Ravic to béo, hấn vọi vàng thọc tay vào túi, với hấn thì tôi nã một viên đạn vào mắt cá chân bên trái, lúc đầu hấn vọt lên, nhảy lò cò hết bằng chân này lại chuyển sang chân kia, như thể hấn đang đứng trên một sàn nhà nóng bỏng, rồi vừa sụp xuống vừa cố nén một tiếng hét.

Giờ đây, khi đã ăn mừng cuộc hội ngộ xong rồi, chúng tôi có thể nói chuyện với nhau.

Căn hộ chỉ có một phòng duy nhất, nhìn chung cũng khá rộng, với một góc dùng làm bếp, một phòng tắm, nhưng mọi thứ đều có vẻ cũ nát xập xệ, và nhất là, bên trong sao mà bẩn thỉu.

“Nói xem nào, anh bạn to béo, con gà mái của mày không được chăm chỉ lắm nhỉ.”

Chỉ cần liếc mắt tôi đã nhận thấy chiếc bàn nhỏ trên đó la liệt nào bơm tiêm, nào thìa, nào giấy bạc... Hy vọng là tiền của Ravic không bị nướng hết vào heroin.

Sau khi lĩnh trọn viên đạn 9mm, cô ả kia đổ vật xuống chiếc đệm đặt ngay trên sàn nhà. Cô ta trưng ra đôi cánh tay gầy guộc đầy những vết lấm chấm trên tĩnh mạch. Tôi chỉ việc nhấc chân cô ta lên là cô ta đã nằm dài trên chiếc giường lâm chung đẹp đẽ. Đống quần áo và chăn gối lộn xộn bị cô ta nằm đè lên, trông chẳng khác nào một tác phẩm chấp vá, rất độc đáo. Hai mắt cô ta vẫn mở, nhưng vẻ phẫn nộ lúc trước đã trở nên bình thản hơn, dường như cô ta đã chấp nhận số phận của mình.

Còn Ravic, hấn vẫn tiếp tục la hét. Hấn ngồi bệt xuống sàn, chỉ trên một bên hông, cẳng chân duỗi dài, vươn hai tay về phía mắt cá nát bầy đang phun máu và ra sức rống lên “A mẹ kiếp, a mẹ kiếp...”. Ở đây, tiếng

động cũng chẳng khiến ai quan tâm, chỗ nào cũng có tivi, những cặp đôi cãi cọ, những đứa trẻ gào khóc và hẳn là còn có những gã trai chơi gô trống vào lúc ba giờ sáng, khi chúng phê lòi, chẳng khác nào nơi tập trận... Nhưng dù sao đi nữa, gã người Serbia yêu quý của tôi cũng nên tập trung đôi chút, cho dù chỉ là để trò chuyện.

Tôi giáng cho hắn một cú báng súng Walther vào giữa mặt, nhằm giúp hắn chú ý vào câu chuyện, hắn bình tĩnh lại đôi chút, tay vẫn túm chặt chân nhưng đã kiềm chế những tiếng gào hét, chỉ ngậm miệng rên rỉ. Hắn có tiến bộ. Mặc dù vậy, tôi vẫn không chắc là mình có thể trông cậy vào hắn, vào sự tế nhị của hắn, bản chất hắn vốn đã không phải là một gã trai dè dặt cho lắm, mà thuộc loại ưa gào hét thì đúng hơn. Tôi cuộn tròn một chiếc áo thun nằm lăn lóc ở đó và nhét vào miệng hắn. Và để được yên tĩnh thực sự, tôi trói một tay hắn ra sau lưng. Bằng bàn tay còn lại, hắn vẫn cố túm lấy chỗ mắt cá chân đang nhỏ máu, cánh tay hắn quá ngắn, hắn co gập căng chân lại, vặn vẹo người, quả là hắn rất đau đớn, có thể người ta không hay nói đến nhưng phần mắt cá chân vốn rất nhạy cảm, đầy những chiếc xương nhỏ tỏa ra khắp hướng, vốn dĩ nó đã khá mong manh, ta chỉ cần bước hụt tẹo chân là đã lập tức đau điếng như bị cực hình, nhưng một khi bị bắn tung bởi viên đạn 9mm, chỉ còn gắn với cẳng chân bằng vài sợi gân, một mấu cơ và một đống xương nát bét, thì quả là tồi tệ. Và rất bất tiện nữa. Và lại, khi tôi sút vào phần còn lại của cái mắt cá, tôi nhìn thấy rõ là hắn đau đến chảy dãi, không phải là hắn giả vờ.

“Mà này, may mắn là con gà mái của mày đã chết, bởi vì nó sẽ đau khổ lắm nếu trông thấy mày trong tình cảnh này đấy.”

Nhưng Ravic, ai mà biết được tại sao, có lẽ bởi vì hắn chẳng tha thiết với ả gà mái kia cho lắm, không có vẻ gì là quan tâm đến ả. Có thể nói hắn chỉ nghĩ đến mình hắn. Bầu không khí trở nên ngột ngạt khó thở, mùi máu, mùi thuốc súng, tôi bước đến mở hé cửa sổ. Hy vọng hắn không trả tiền thuê nhà quá cao, ô cửa sổ trông ra một bức tường.

Tôi quay lại, cúi xuống bên hắn, cả người hắn đầm đìa mồ hôi, rõ ràng là gã người Serbia này không thể nào ở yên một chỗ, hắn vặn vẹo thân hình

theo khắp các hướng, ấn chặt bàn tay còn tự do lên căng chân. Sợ hấn chảy máu. Mặc dù đã bị nhét giẻ vào miệng, hấn vẫn sùi bọt ở hai bên mép. Tôi túm tóc hấn, cách duy nhất để khiến hấn chú ý.

“Nghe tao nói cho rõ đây, thằng béo, tao không ở đây cả đêm đâu. Tao sẽ cho mày cơ hội để lên tiếng và tao khuyên mày nên tỏ ra hợp tác, tao vốn không mấy kiên nhẫn vào giờ này trong ngày. Đã hai ngày nay tao không ngủ và nếu mày có tình cảm quý mến đối với tao, mày sẽ trả lời các câu hỏi của tao thật nhanh chóng, và như thế mọi người sẽ được yên ổn đi ngủ, cả con gà mái của mày lẫn mày và tao, tất cả mọi người, OK?”

Ravic chưa bao giờ nói tốt tiếng Pháp, câu chuyện của hấn thường xuyên gắn đầy những lỗi cú pháp, lỗi từ vựng, ta luôn phải diễn đạt thật rõ ràng với hấn. Tìm những từ ngữ đơn giản, những cử chỉ thuyết phục. Chẳng hạn, để bổ trợ cho những lời lẽ hay ho vừa rồi, tôi cầm con dao sấn vào phần còn lại của cái mắt cá, lưỡi dao xuyên qua đám xương thịt, đầu kia cắm xuống sàn. Dù thế nào đi nữa, một cái lỗ trên ván sàn sẽ khiến hấn bị mất một phần tiền đặt cọc khi trả lại căn hộ này, nhưng mặc kệ đi. Hấn vẫn hét lên mặc dù miệng bị nhét giẻ, cả thân người quằn quại chẳng khác nào một con sâu, bàn tay còn tự do của hấn vẩy đập trong không khí giống như một cánh bướm.

Bây giờ, tôi nghĩ hấn đã hiểu được điều cốt yếu. Tôi để thông tin lắng lại đôi chút, trong lúc đó thì suy nghĩ về tình hình. Rồi cuối cùng, tôi giải thích:

“Theo ý tao, thì ngay từ đầu, mày đã thống nhất với Hafner để lừa tao. Hấn là cả mày cũng nghĩ rằng ba đứa là nhiều, rằng nếu chỉ có hai đứa thì tốt hơn. Mà đúng thế, như thế phần được chia sẽ nhiều hơn, chắc chắn rồi.”

Ravic nhìn tôi qua làn nước mắt, không phải vì u buồn mà vì đau đớn, nhưng tôi cảm thấy mình đã đánh đúng chỗ.

“Nhưng bởi vì mày ngu như lợn... À đúng thế đấy, Dusan ạ! Mày đúng là thằng ngu! Mày nghĩ lão đã chọn mày vì điều gì, lão Hafner ấy, nếu không phải là vì mày ngu? Ái chà, mày thấy đấy!”

Hắn nhăn mặt, cái mắt cá chân có vẻ khiến hắn day dứt thực sự.

“Và thế là mày đã giúp Hafner lừa tao... và đến lượt mày lại bị lừa. Chuyện đó đưa chúng ta quay trở về với chẩn đoán của tao: mày ngu như lợn.”

Việc đánh giá chỉ số IQ có vẻ không phải là mối bận tâm chính của hắn. Vào lúc này, Ravic chủ yếu lo cho sức khỏe bản thân, hắn đánh số thứ tự tay chân của hắn. Và hắn làm thế là rất đúng, bởi vì, chỉ nói đến chuyện đó thôi tôi đã thấy mình nổi cáu rồi.

“Tao nghĩ mày đã không chạy theo Hafner. Lão ấy quá là nguy hiểm, mày cảm thấy mày không đủ tầm cỡ để đến đòi lão trả phần tiền của mày, mày không đủ tầm cỡ và mày biết điều đó. Với lại mày đã gây ra một vụ án mạng, nên mày đành lẩn trốn. Nhưng tao thì cần Hafner. Thế nên mày sẽ nói với tao tất cả những gì mày biết để giúp tao tìm thấy lão: chúng mày đã thống nhất với nhau những gì, mọi chuyện xảy ra thế nào, mày sẽ nói hết với tao những gì mày biết, đồng ý không?”

Đề xuất của tôi có vẻ hợp lý. Tôi rút cái áo ra khỏi miệng hắn, nhưng tính cách nóng nảy hung hăng của hắn lập tức phát tác, hắn gào hét điều gì đó mà tôi không hiểu. Hắn túm lấy cổ áo tôi bằng bàn tay còn rảnh, hắn có cái nắm tay của một nông dân, đồ ngu ngốc ấy, cái nắm tay rất khỏe, phải nhờ đến phép màu tôi mới thoát ra được. Thế đấy, kết quả của việc tin tưởng là thế đấy.

Rồi hắn khạc nhổ vào mặt tôi.

Trong hoàn cảnh ấy, ta có thể hiểu được phản ứng của hắn, nhưng dù sao đi nữa, hành động đó cũng không hề thân thiện.

Tôi nhận ra mình hành xử không đúng mực. Nói cho cùng, tôi đã muốn tỏ ra mình là người được giáo dục tốt, nhưng Ravic là một kẻ thô lỗ, nếu ta đối xử với hắn theo kiểu tinh tế, hắn sẽ không thể hiểu được. Hắn quá đau đớn để có thể kháng cự theo đúng nghĩa, nhìn chung là hắn thiếu ý chí, tôi buộc hắn nằm dài trên sàn nhà bằng hai cú đạp vào đầu và trong lúc



hắn loay hoay tìm cách giải thoát bản thân khỏi con dao đang chốt chặt mắt cá chân hắn xuống sàn nhà, tôi tìm kiếm thứ tôi cần.

Á gà mái của hắn nằm bên trên. Chẳng sao cả, tôi túm lấy tấm nệm (phải là người không khó tính mới có thể nằm ngủ trên đó) và giật mạnh, cô ả lăn tròn rồi nằm úp mặt xuống sàn, chiếc váy tốc lên nửa chừng, cô ta có đôi cẳng chân gầy guộc và trắng trẻo. Cô ta còn chích thuốc cả ở phía sau đầu gối. Dù thế nào, thời gian của cô ta cũng đã hết rồi.

Tôi quay lại, đúng lúc anh chàng Ravic của tôi rút được con dao cắm sâu ở mắt cá chân ra. Gã này đúng là khỏe như ngựa.

Tôi găm một viên đạn vào đầu gối hắn, phản ứng của hắn quả là bùng nổ, nếu tôi có thể nói như vậy. Hắn bật tung khỏi sàn nhà theo đúng nghĩa, rống lên, nhưng trước khi hắn kịp bình tĩnh trở lại, tôi xoay người hắn lại, phủ tấm nệm che kín người hắn rồi ngồi lên đó. Tôi lựa tư thế ngồi thích hợp, vì không muốn hắn chết ngạt, tôi vẫn cần hắn, nhưng lại muốn hắn tập trung vào các câu hỏi của tôi. Và muốn hắn ngừng la hét.

Tôi kéo cánh tay hắn về phía mình, ngồi trên người hắn thật thú vị, cứ rập rình như thể ta đang ở hội chợ hoặc đang thi cưỡi ngựa, tôi cầm lấy con dao sẵn của mình, áp bàn tay hắn lên sàn nhà, cái con vật này quẩn quại mới ghê chứ, cứ như thể tôi đang câu cá ngoài khơi và đang phải lôi một con cá nặng cả tạ.

Trước tiên, tôi cắt ngón út của hắn. Ở đốt thứ hai. Thông thường, ta phải dành thời gian để tháo khớp, nhưng với Ravic, tất cả những gì có đôi chút tinh tế đều vượt ra ngoài tầm với. Tôi đành cắt đứt, quả là một việc khó khăn khi ta là kẻ duy mỹ.

Tôi sẵn sàng đánh cược rằng chỉ chưa đầy mười lăm phút nữa, anh bạn Ravic này sẽ nói cho tôi tất cả những gì tôi cần biết. Tôi chỉ hỏi hắn lấy lệ, bởi vì hắn vẫn chưa tập trung đủ độ, và với chiếc đệm cùng thân hình tôi đè trên người, không kể cái mắt cá chân và đầu gối, thì vốn hắn cũng đã không dễ dàng khi nói chuyện bằng tiếng Pháp rồi.



Tôi tiếp tục công việc vặt vãnh của mình, tôi tấn công ngón trở, hấn giầy giụa mới ghê chứ, thật khó tin, và tôi nhớ lại lần viếng thăm bệnh viện.

Nếu linh cảm của tôi không nhầm, thì chỉ giây lát nữa thôi, anh chàng người Serbia này sẽ thông báo những tin tức rất tồi tệ.

Và như vậy, giải pháp sẽ nằm ở cô ả đó. Tôi thấy việc ấy dường như là không thể tránh khỏi. Giờ đây, sẽ là hợp logic thôi, cô ta sẽ phải tỏ ra hợp tác.

Tôi hy vọng thế, vì cô ta.

## 17:00

“Verhoeven?”

Thậm chí còn không có cả “thiếu tá”. Quá giận dữ. Cũng chẳng rào trước đón sau, những lời lẽ lịch sự vô ích. Cảnh sát trưởng Michard không còn biết phải bắt đầu từ đâu, có quá nhiều điều cần nói. Thế nên, vẫn là phản xạ truyền thống:

“Anh sẽ phải nộp báo cáo...”

Viện đến cấp bậc luôn là kế sách cuối cùng của những người thiếu sáng tạo.

“Anh đã nói với thẩm phán rằng đó là một *chiến dịch nhằm tới mục tiêu*, anh nói ngon nói ngọt với tôi là có *ba mục tiêu* thế rồi các anh càn quét cả năm quận, anh định giỡn mặt tôi phải không?”

Camille mở miệng. Như thế đã thấy trước, cảnh sát trưởng lập tức cắt lời ông:

“Dù thế nào đi nữa, anh có thể dừng việc biểu dương lực lượng rồi đấy, thiếu tá ạ, việc đó đã trở nên vô ích.”

Hông hét. Camille nhắm mắt lại. Ông đã khởi đầu một cuộc đua và vừa bị vượt trước khi chỉ còn cách đích vài mét.

Bên cạnh ông, Louis vừa chun môi vừa nhìn xung quanh. Cả anh cũng đã hiểu. Giơ một ngón tay, Camille khẳng định với anh rằng vụ này vậy là hồng bét, và bằng bàn tay ông ra hiệu cho anh giải tán tất cả mọi người, Louis lập tức bấm số trên điện thoại di động. Chỉ cần nhìn khuôn mặt của thiếu tá Verhoeven là đủ hiểu. Gần bên ông, các đồng nghiệp cúi đầu, giả vờ thất vọng, họ sẽ bị trách mắng nhưng dù sao họ cũng đã khá vui vẻ, một số người, trong lúc đi ra phía xe của mình, còn ra dấu thông đồng với ông, Camille đáp lại họ bằng một cử chỉ có đôi chút an phận.

Cảnh sát trưởng để ông có thời gian tiêu hóa thông tin, nhưng sự im lặng này chỉ là một khoảng lặng kịch tính, đánh lừa, đầy ẩn ý.

Anne lại đang đứng trước gương khi nữ y tá bước vào. Người nhiều tuổi nhất, Florence. Nói đúng ra là người nhiều tuổi hơn... Chắc chắn là cô ta trẻ hơn Anne, chưa đến bốn mươi, nhưng do muốn mình trông trẻ hơn chục tuổi nên thành ra nhìn lại già đi.

“Mọi chuyện ổn cả chứ?”

Ánh mắt họ bắt gặp nhau trong gương. Vừa ghi giờ lên tấm bìa gắn ở cuối giường, nữ y tá vừa mỉm cười với Anne. Ngay cả với đôi môi kia, mình cũng không bao giờ có thể cười như thế nữa, Anne tự nhủ.

“Mọi chuyện ổn cả chứ?”

Câu hỏi mới hay làm sao! Cô không muốn nói, nhất là với cô ta. Lẽ ra cô không nên nhượng bộ nữ y tá kia, cái cô trẻ tuổi đó. Lẽ ra cô nên rời đi, cô cảm thấy mình bị nguy hiểm ở đây. Đồng thời, cô cũng không thể nào quyết định dứt khoát được, những lý do mà cô tìm thấy để ra đi cũng nhiều như những lý do để ở lại.

Với lại, còn có Camille.

Ngay khi nghĩ đến ông, cả người cô run lên, ông chỉ có một mình, bất lực, ông sẽ không bao giờ làm nổi. Và nếu ông có làm nổi, thì cũng đã quá muộn.

Phố Jambier, số 45, cảnh sát trưởng nói rằng bà sẽ đến đó ngay lập tức. Địa chỉ đó nằm trong quận 13. Camille sẽ có mặt trong chưa đầy mười lăm phút nữa.

Theo một cách nào đó, cuộc vây ráp đã mang lại kết quả mặc dù không phải là những kết quả tốt đẹp. Cộng đồng người Serbia đã hành động để lấy lại sự yên bình, sự kín đáo mà họ cần đến để phát triển thịnh vượng, để sống, hoặc đơn giản là để sống sót, họ đã cho mạng lưới của mình hoạt động, họ đã cô lập Ravic, một trò trẻ con, và một cuộc điện thoại nặc danh đã thông báo về cái xác của hắn, ở phố Jambier. Camille hy vọng bắt được hắn còn sống, nhưng hồng bét rồi.

Nghe tin cảnh sát đến, tòa chung cư chỉ trong nháy mắt đã vắng tanh, không còn đến cả một bóng mèo, sẽ chẳng có ai để mà hỏi cung, không có lấy một nhân chứng, chẳng có ai để mà nghe thấy hay nhìn thấy bất cứ điều gì. Một vụ điều tra giữa sa mạc. Người ta chỉ để lại đám trẻ con, với chúng thì chẳng có gì phải sợ, tha hồ mà tranh thủ, chúng sẽ kể hết những gì người ta cần biết khi quay về, còn lúc này thì đám cảnh sát mặc đồng phục đang giữ chúng thật xa hiện trường, trên vỉa hè, chúng nhộn nhạo, cười đùa, chúng gọi nhau í ới, với những đứa trẻ thất học này, một vụ án mạng hai người chết cũng tương đương với một trò vui trong sân trường.

Bên trên, ở ngưỡng cửa căn hộ, cảnh sát trưởng đang đứng đan tay vào nhau trước mặt, như thể đi lễ nhà thờ. Trong lúc chờ các kỹ thuật viên của bộ phận Nhận dạng, bà sẽ chỉ cho Verhoeven vào, không ai khác, một sự cẩn trọng không chút tin tưởng và chắc chắn là không mang lại lợi ích gì, hắn là đã có nhiều người ra vào căn nhà xập xệ của cô ả này đến nỗi họ sẽ tìm thấy, ít nhất, năm chục dấu vân tay, tóc và lông có nguồn gốc khác nhau, người ta sẽ làm việc đó nhưng dù sao cũng vẫn phải tuân thủ quy trình.

Khi Camille đến, cảnh sát trưởng thậm chí còn không nhìn ông, không quay lại, bà chỉ bước vào trong phòng, bằng bước chân rất đản đo, chú tâm, cẩn trọng, Camille nổi gót bà. Lặng lẽ, mỗi người đưa ra phân tích của mình, lập ra cả danh sách những điều thấy rõ. Cô gái này - làm điểm và

nghiện hút - là người chết đầu tiên. Khi nhìn thấy cô ta nằm sấp, trong tư thế gần như ngượng ngừng, người ta đoán rằng tấm nệm kín đáo phủ lên thân hình Ravic kia đã bị kéo ra từ dưới lưng cô ta, hất cô ta sát vào vách tường. Nếu chỉ có cái xác nhợt nhạt này, đã được xem đi xem lại cả ngàn lần, đã cứng đờ trong tư thế của một tử thi, hẳn sẽ chẳng có nhiều điều để nói, dù là sốc thuốc hay bị giết thì gần như tất cả bọn họ đều chết trong cùng một tư thế, nhưng còn có cái xác kia, nên đây là một câu chuyện hoàn toàn khác.

Nữ cảnh sát tiến lên bằng những bước rất ngắn, đứng khá xa vũng máu đã đông lại trên sàn nhà bẩn thỉu. Mắt cá chân, một đồng xương vụn chỉ còn gắn với cẳng chân bằng vài mảnh da rách bươm. Bị cắt bằng kéo? Bị xé rách? Camille lấy kính ra, ngồi xổm xuống, xem xét tỉ mỉ, đưa mắt tìm kiếm trên mặt sàn, nhìn thấy cách đó một chút cái hố do viên đạn gây ra, quay trở lại với cái mắt cá chân, trên xương còn dấu vết của một con dao, một con dao găm, ông cúi xuống thật thấp, chẳng khác nào một người da đỏ đang rình nghe kẻ thù đến gần, ông nhận thấy dấu vết rõ rệt của một mũi dao găm trên sàn, khi đứng dậy ông cố gắng tái tạo phần này của cảnh tượng, sắp xếp theo trật tự, cái mắt cá chân, rồi đến mấy ngón tay.

Cảnh sát trưởng làm công tác thống kê. Năm ngón tay. Đếm số lượng thì đủ, nhưng không có chút trật tự nào, ngón trỏ nằm đây, ngón giữa nằm kia, ngón cái nằm xa hơn một chút, ngón nào cũng bị cắt ngang đốt thứ hai. Mỏ cụt của bàn tay đầm máu, buồng thông dọc giường. Tấm chăn thấm sũng máu đen. Dùng đầu chiếc bút, nữ cảnh sát nâng tấm chăn lên. Khuôn mặt Ravic hiện ra, thể hiện rõ những gì hẳn đã phải chịu đựng.

Tất cả những điều đó kết thúc bằng một viên đạn vào gáy.

“Vậy là thế nào?” cảnh sát trưởng hỏi.

Giọng nói khá vui vẻ, bà muốn nghe những tin tức tốt.

“Theo tôi,” Camille bắt đầu, “mấy gã đó đi vào...”

“Miễn cho tôi màn thuyết trình của anh đi, thiếu tá ạ, ta thấy rất rõ đã xảy ra chuyện gì rồi! Không, điều tôi quan tâm là, anh đang làm gì, chính

anh ấy!”

Camille đang làm gì? Anne tự hỏi.

Nữ y tá vừa rời đi, hai người họ đã nói với nhau vài lời, Anne tỏ ra hung hãn, còn nữ y tá lại làm như không nhận thấy thái độ đó.

“Cô không cần gì hết sao?”

Không, chẳng cần gì cả, chỉ một cái lắc đầu, tâm trí Anne đã không còn ở đó nữa. Cũng giống như tất cả những lần khác, việc nhìn vào gương đã khiến cô suy sụp mà, đồng thời, cô lại không thể ngăn mình nhìn vào đó. Cô quay lại giường, nằm xuống, rồi lại nhồm dậy. Bây giờ, khi đã có kết quả chụp X-quang, chụp cắt lớp, cô không thể nào ở yên nữa, căn phòng này ám ảnh cô, khiến cô trầm uất.

Bỏ trốn. Cô đã quyết định rồi.

Cô tìm lại sức mạnh của những phản xạ hồi còn là một bé gái để bỏ trốn, để ẩn náu. Chuyện này cũng giống như khi bị hãm hiếp, cô cảm thấy hổ thẹn. Hổ thẹn về con người cô trở thành lúc này, đó cũng chính là điều cô vừa nhìn thấy trong gương.

Camille đang làm gì? cô tự hỏi.

Cảnh sát trưởng Michard lùi lại để rời khỏi căn phòng, bà đặt chân đúng vào những chỗ bà đã đặt chân khi bước vào, gần như không sai một ly. Giống như trong một vở múa ballet thật chuẩn xác, khi đôi chân bà bước ra cũng là lúc các kỹ thuật viên xuất hiện. Nữ cảnh sát trưởng đi hết đoạn hành lang trong tư thế của một con cua, do phần mông của bà, rồi cuối cùng dừng lại trên thềm nghỉ. Quay về phía Camille, bà khoanh tay và mỉm cười. *Kể cho tôi nghe chuyện này đi.*

“Loạt bốn vụ cướp hồi tháng Một là tác phẩm của một băng nhóm do Vincent Hafner cầm đầu, và Ravic có tham gia.”

Ông đưa ngón cái chỉ vào vị trí của căn phòng đang sáng rực lên trong ánh đèn chiếu của đội Nhận dạng, nữ cảnh sát trưởng gật đầu, chuyện đó thì ta biết hết rồi, nhưng anh cứ nói tiếp đi.

“Bằng nhóm đó đã hoạt động trở lại và đã tấn công tiệm kim hoàn ở hẻm Monier ngày hôm qua. Vụ cướp diễn ra thuận lợi, nhưng lại có một vấn đề, là sự có mặt của nữ khách hàng kia, Anne Forestier. Tôi không biết cô ấy đã nhìn thấy gì, ngoài khuôn mặt chúng, nhưng đã xảy ra chuyện gì đó. Chúng tôi đang tiếp tục thẩm vấn cô ấy, trong chừng mực tình trạng sức khỏe của cô ấy cho phép, nhưng vẫn chưa hiểu được. Dù thế nào đi nữa, chuyện đó cũng đủ quan trọng để khiến Hafner phải nhiều lần tìm cách giết cô ấy. Và đến cả bệnh viện nữa...” ông giơ hai bàn tay lên, “tôi biết! Mặc dù chúng ta không có bất kỳ bằng chứng nào về việc hãn đã đến đó!”

“Thẩm phán có yêu cầu dừng lại hiện trường vụ cướp không?”

Từ khi thẩm phán đi thăm hẻm Monier về, Camille không hề thông báo bất cứ điều gì cho ông này. Những gì Camille sắp phải nói với ông này sẽ là quá nhiều trong một lần báo cáo duy nhất, nên ông cần lấy đà.

“Chưa đâu,” Camille nói bằng giọng chắc chắn. “Nhưng cứ nhìn vào chiều hướng tiến triển của chuyện này, thì ngay khi nhân chứng đủ khả năng thực hiện việc đó...”

“Thế còn ở đây? Có người đến giúp Ravic san sẻ bớt phần chiến lợi phẩm của hãn chăng?”

“Dù sao đi nữa, chắc chắn là có người đến để bắt hãn mở miệng, về số chiến lợi phẩm, có thể lắm...”

“Vụ này đặt ra nhiều câu hỏi đấy, thiếu tá Verhoeven ạ, nhưng trong chừng mực nào đó, thì thái độ của riêng anh còn khiến người ta thắc mắc nhiều hơn.”

Camille cố mỉm cười, ông đã thử hết cách.

“Có thể tôi đã tỏ ra hơi nóng vội...”

“*Nóng vội?* Anh hành động đi ngược lại tất cả các quy tắc, anh khẳng định là chỉ tổ chức một chiến dịch nhỏ, trên thực tế thì anh cần quét cả quận

13, 18, 19 và nửa quận 15 mà không hỏi ý kiến bất kỳ ai.” Bà cân nhắc tác động câu nói của mình. “Rõ ràng là anh đã vượt quá những gì thẩm phán cho phép.”

Chắc chắn là chuyện này phải xảy ra, nhưng vẫn còn quá sớm.

“Và quyền hạn ở cấp bậc của anh nữa. Tôi vẫn đang chờ gạch đầu dòng đầu tiên trong báo cáo của anh, anh đang hành động chẳng khác nào một electron tự do. Anh tưởng mình là ai vậy, thiếu tá Verhoeven?”

“Tôi làm công việc của mình.”

“Công việc gì?”

“*Bảo vệ và phụng sự. Bảo-vệ!*”

Camille tách ra xa chừng ba bước, ông những muốn nhảy vào túm cổ Michard. Nhưng cố gắng kiềm chế.

“Chị đã đánh giá thấp vụ này rồi,” ông nói. “Không đơn giản chỉ là chuyện một phụ nữ bị nện tới tấp. Lũ kẻ cướp này thường xuyên bốn cũ soạn lại, chúng đã giết chết nạn nhân đầu tiên hồi tháng Một vừa rồi trong một loạt bốn vụ cướp liên tiếp. Kẻ cầm đầu, Vincent Hafner, thực sự hung dữ và được trợ giúp bởi đám người Serbia cũng không nhẹ nhàng hơn hẳn chút nào. Tôi còn chưa biết vì lý do gì mà Hafner muốn giết cô gái ấy, và mặc dù chị không muốn nghe điều này, nhưng tôi tin chắc rằng hắn đã đến tận bệnh viện mang theo một khẩu súng. Nếu nhân chứng của chúng ta bị hạ, chúng ta sẽ phải giải thích tại sao, và chị là người đầu tiên phải lên tiếng đấy!”

“Được rồi, cô gái đó có tầm quan trọng chiến lược không thể đo đếm được và để phòng ngừa một nguy cơ mà anh không thể chứng minh, anh đã vây ráp khắp Paris để càn quét tất cả những người sinh ra ở khoảng giữa Belgrade và Sarajevo.”

“Sarajevo là ở Bosnia, không phải ở Serbia.”

“Gì cơ?”

Camille nhắm mắt.

“Thôi được rồi,” ông nhượng bộ, “tôi đã hành động thiếu phương pháp, còn về bản báo cáo, tôi sẽ...”

“Chúng ta không còn nói chuyện đó nữa rồi, thiếu tá ạ.”

Verhoeven nhú mào, bộ cảnh báo bên trong não ông nhấp nháy điên cuồng. Ông hoàn toàn biết rõ cảnh sát trưởng có thể làm gì nếu bà muốn. Bà hất đầu về phía căn phòng nơi xác Ravic đang nằm sóng soài.

“Anh đã buộc hẳn phải ra khỏi rừng khi gây ồn ào như thế, thiếu tá ạ. Trên thực tế, anh đã tạo điều kiện thuận lợi cho kẻ kia giết hẳn.”

“Chẳng có gì nói lên điều ấy hết.”

“Đúng thế, nhưng người ta có quyền đặt ra câu hỏi này. Và ít nhất, một chiến dịch càn quét đột ngột chỉ chuyên nhắm vào một bộ phận cư dân nước ngoài, được tổ chức mà không có sự cho phép của cấp trên và vi phạm thẩm quyền của thẩm phán, điều đó có một cái tên đấy, thiếu tá ạ.”

Thật lòng mà nói, cách tiếp cận này, Camille chưa dự kiến đến, ông tái mặt.

“Điều đó được gọi là bạo lực phân biệt chủng tộc.”

Ông nhắm mắt. Quả là một thảm họa.

Camille đang làm gì? Anne không động đến khay đồ ăn, nhân viên phục vụ, một phụ nữ gốc đảo Martinique, đã mang cái khay còn nguyên vẹn đi, phải ăn, không được buông xuôi, nếu không phải vì thương hại khi nhìn thấy những chuyện như thế này, Anne hẳn đã muốn gây hấn, ngay tức thì, với tất cả mọi người. Với nữ y tá, người vừa nói với cô lúc trước:

“Rồi mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi, cô sẽ thấy...”

“Tôi đang thấy rất rõ rồi!” Anne trả lời.

Nữ y tá đó rất chân thành, cô ta thực sự muốn giúp đỡ, quả là một hành động xấu xa khi làm nản lòng một người thiện chí như thế, một người



muốn làm việc tốt như thế. Nhưng bởi vì cô ta tìm cách áp dụng phương pháp cổ điển nhất, chính là kiên nhẫn, nên Anne đã trả đũa:

“Cô đã bao giờ bị nện nhừ tử chưa, thưa cô? Đã có ai tìm cách giết cô bằng những cú nện báng súng, hay những cú đập chưa? Người ta có thường xuyên dùng súng săn để bắn cô không? Nào, kể tôi nghe đi, chuyện đó sẽ giúp ích cho tôi rất nhiều đấy, tôi cảm thấy thế...”

Khi Florence ra khỏi phòng, Anne vừa khóc vừa gọi cô ta lại, cô nói: “xin thứ lỗi cho tôi, tôi rất tiếc,” nữ y tá chỉ khẽ phác một cử chỉ, không sao đâu.

Người ta có cảm giác mình có thể nói bất kỳ điều gì với những phụ nữ này.

“Chính anh đã muốn và đã đề nghị nhận vụ này, viện cố là có một người đưa tin mà anh không thể nào sản xuất ra nổi. Mà này, làm sao anh biết được về vụ cướp này, hả thiếu tá?”

“Guérin.”

Cái tên đó cứ thế bật ra. Người bạn đầu tiên mang cái tên như thế xuất hiện trong tâm trí ông. Khi tìm kiếm, ông không thấy được giải pháp nào, liền thuận theo tạo hóa, nhưng tạo hóa cũng giống như liệu pháp vi lượng đồng căn, nếu ta không tin tưởng... Kết quả thật thảm hại. Guérin, Camille sẽ phải gọi cho ông ấy nhưng Guérin sẽ chỉ giúp ông khi không có mấy rủi ro. Cảnh sát trưởng trầm ngâm. ,

“Thế còn Guérin, làm sao mà ông ta biết được vụ đó?”

Bà nói lại:

“Y tôi muốn nói là, tại sao ông ta lại nói chuyện này với anh?”

Viễn cảnh đang xấp lại trước mắt buộc Verhoeven phải tiếp tục việc ông vẫn không ngừng làm, ngay từ đầu.

“Thì tự nhiên thế thôi...”

Ông đã hoàn toàn cạn kiệt ý tưởng. Rõ ràng cảnh sát trưởng càng lúc càng quan tâm đến vụ này. Ông sẽ phải bàn giao lại. Có thể là tệ hơn. Lời đe dọa về việc đưa thông tin lên viện công tố, về một vụ điều tra của Tổng Thanh tra các vụ, đang dần hình thành ngày một rõ hơn.

Trong tích tắc, hình ảnh năm ngón tay bị cắt chen vào giữa ông và cảnh sát trưởng, đó là những ngón tay của Anne, ông nhận ra chúng rõ mồn một. Kẻ giết người đang trên đường đến đó.

Cảnh sát trưởng Michard nhích phần mông đồ sộ đến tận thềm nghi, bỏ mặc Camille với những suy nghĩ của ông.

Ông cũng nghĩ đến một điều giống bà: ông không thể không thừa nhận đã giúp kẻ giết người tìm thấy Ravic, nhưng ông hầu như không có giải pháp nào khác nếu muốn tiến hành nhanh chóng. Hafner muốn loại bỏ tất cả các nhân chứng và đồng phạm trong vụ cướp ở hẻm Monier: Ravic, Anne, và sắp tới có lẽ là nhân vật phụ cuối cùng, gã tài xế...

Trong mọi trường hợp, hăn là chìa khóa của vấn đề, là kẻ cầm đầu trong toàn bộ câu chuyện này.

Tổng Thanh tra các vụ, cảnh sát trưởng, thẩm phán, để tính sau đi, Camille tự nhủ. Đối với ông, điều khẩn cấp lúc này là bảo vệ Anne.

Ông nhớ đã học điều này ở trường lái xe, khi ta lỡ một khúc cua, sẽ có hai giải pháp. Phản ứng xấu là phanh lại, ta hoàn toàn có khả năng dính tai nạn. Thật ngược đời, tăng tốc sẽ hiệu quả hơn nhưng để làm được như thế, ta phải chống lại được phản xạ bảo toàn thúc đẩy ta dừng hết lại.

Camille quyết định tăng tốc.

Đó là cách duy nhất để thoát khỏi một khúc cua nguy hiểm. Ông không muốn nghĩ rằng đó cũng là cách phải áp dụng khi muốn lao xuống vực.

Và không có ba mươi sáu chước để vận dụng...

**18:00**

Mỗi lần nhìn thấy hắn, Camille thường tự nhủ rằng Mouloud Faraoui không có gì giống với một người có tên là Mouloud Faraoui. Những dấu vết về gốc gác Maroc của hắn vẫn còn hiển hiện trong cái tên, nhưng về mặt hình thể, mọi thứ đã bị tan loãng sau ba thế hệ do những lần kết hợp bất ngờ, những gặp gỡ khớp nối, một phép nhào trộn hỗn loạn nhưng mang lại kết quả đáng ngạc nhiên. Khuôn mặt gã trai này chính là sự cô đặc của lịch sử. Mái tóc màu hạt dẻ rất sáng, gần như vàng hoe, cái mũi khá dài, cái cằm vuông bị cắt ngang bởi một vết sẹo hắn đã gây nhiều đau đớn và mang lại cho hắn dáng vẻ của một kẻ xấu xa, đôi mắt màu xanh da trời pha xanh lá lạnh lùng. Tuổi hắn hẳn là nằm trong ngưỡng ba mươi và bốn mươi, không thể nào nói chính xác được. Để biết rõ thì phải đọc hồ sơ, trong đó ta sẽ phát hiện ra những công trạng khẳng định rằng hắn là một trong số những người hiếm hoi trưởng thành sớm. Trên thực tế, hắn ba mươi bảy tuổi.

Hắn bình thản, gần như lãnh đạm, tiết kiệm cả cử chỉ lẫn lời nói. Hắn ngồi xuống trước mặt Camille mà không rời mắt khỏi ông, căng thẳng, như thể đang chuẩn bị tinh thần nhìn thấy viên thiếu tá rút khẩu súng công vụ ra khỏi vỏ. Hắn đề phòng. Chắc hẳn là không đủ, bởi thay vì sống yên ổn tại nhà mình, thì hắn đang ở đây, trong phòng tiếp khách của nhà tù trung tâm: hắn có nguy cơ phải chịu án hai mươi năm, đã lĩnh án mười năm, vậy là sẽ còn phải chịu thêm bảy năm nữa, vì đã ở đây được hai năm rồi. Bất chấp vẻ cao ngạo bề ngoài, khi nhìn thấy hắn, Camille cảm thấy thời gian thật dài khủng khiếp.

Trước mặt một cảnh sát, trong một cuộc gặp bất ngờ, thái độ ngờ vực của Faraoui chuyển sang mức độ cảnh báo khẩn cấp. Hắn ngồi thẳng đơ, khoanh tay trước ngực. Hai người đàn ông này chưa từng nói với nhau điều gì, nhưng số lượng thông điệp được trao đổi giữa họ thì nhiều đến khó tin.

Chỉ riêng chuyến viếng thăm của thiếu tá Verhoeven, bản thân nó đã là một thông điệp vô cùng phức tạp.

Trong nhà tù, người ta biết hết mọi chuyện. Tù nhân còn chưa bước vào phòng tiếp khách thì tin tức đã truyền đi khắp các hành lang. Một tay

cớm hình sự có thể muốn gì ở một tên ma cô tầm cỡ như Faraoui, ai nấy đều bản khoăn tự hỏi, và xét cho cùng, nội dung câu chuyện cũng không mấy quan trọng, những lời đồn đại sẽ lan khắp nhà tù, những giả thuyết, từ hợp lý nhất đến điên rồ nhất, sẽ va vào nhau như trong một bàn chơi Pinball khổng lồ tùy theo lợi ích của mỗi người, tùy theo sức nặng của các băng nhóm hiện có, và mớ bòng bong sẽ tự nó trải ra.

Đó chính là lý do Camille ở đó, ngồi trong phòng tiếp khách, hai tay khoanh trước ngực, và chỉ nhìn Faraoui. Không làm gì khác. Công việc tự nó thực hiện, ông thậm chí không cần phải động ngón tay.

Nhưng bầu không khí im lặng quả là nặng nề.

Faraoui, vẫn ngồi trên ghế, chờ đợi và rình rập, không nói lời nào. Camille không nhúc nhích. Ông nghĩ đến cách cái tên của gã khốn vô lại này xuất hiện trong tâm trí ông khi cảnh sát trưởng truy hỏi. Phần vô thức trong ông đã biết trước ông sẽ làm gì với chuyện đó, nhưng phải sau này Camille mới hiểu ra: đây là con đường nhanh nhất dẫn đến Vincent Hafner.

Để đi đến cùng con đường mà ông vừa lựa chọn, đường hầm này, Camille sẽ phải vượt qua những thời khắc khó khăn, nỗi lo ngại dâng lên trong ông như nước dâng lên trong bồn tắm, ông sẽ không để mình bị Faraoui nhìn chăm chăm như vậy, ông sẽ đứng dậy, sẽ mở cửa sổ. Chỉ mới bước vào nhà tù trung tâm thôi ông đã cảm thấy rất khó nhọc.

Hít thở. Tiếp tục hít thở. Và thậm chí ông sẽ phải quay trở lại...

Ông cũng nhớ lại cách ông tuyên bố “một vụ nhắm tới ba mục tiêu”. Não bộ của ông đã hoạt động nhanh hơn ông, ông chỉ hiểu ra sau khi quyết định. Bây giờ thì ông đã hiểu.

Chiếc đồng hồ treo tường đếm từng giây, sắp vài phút trôi qua, trong không gian của phòng tiếp khách đóng kín, những ngẫm ý không ai bày tỏ phụt ra với tốc độ của những rung động.

Lúc đầu, Faraoui đề phòng, hẳn tưởng rằng đây là thử thách của im lặng, thử thách buộc người này chờ người kia lên tiếng, một thứ cánh tay sắt hoàn toàn trơn lì, một kỹ thuật khá tầm thường, và hẳn ngạc nhiên, hẳn

đã biết đến danh tiếng của thiếu tá Verhoeven, ông không phải loại cảnh sát hạ mình sử dụng cách làm này. Như thế có nghĩa là có chuyện khác, Camille nhìn thấy hăn cúi đầu, suy nghĩ thật nhanh trong khả năng của hăn. Và bởi vì hăn thông minh, nên sẽ đi đến kết luận khả dĩ duy nhất, hăn sắp sửa đứng dậy.

Camille lưỡng lự trước hành động đó, suýt suýt suýt... mà không nhìn hăn. Faraoui, vốn vô cùng nhạy cảm với lợi ích của bản thân, quyết định tham gia trò chơi. Thời gian tiếp tục trôi qua.

Họ chờ đợi. Mười phút. Rồi mười lăm phút. Hai mươi phút.

Camille liền ra tín hiệu. Ông thả hai cánh tay đang khoanh trước ngực ra.

“Được rồi. Không phải là tôi chán...”

Ông đứng dậy. Còn Faraoui, hăn vẫn ngồi. Kín đáo mỉm cười, gần như không nhận thấy, thậm chí hăn còn lùi người vào sát lưng ghế, như thể muốn nằm ra.

“Ông dùng tôi làm người đưa thư chẳng?”

Camille đã ra đến cửa. Ông đập lòng bàn tay lên cánh cửa để người ta đến mở, rồi quay lại.

“Theo một cách nào đó thì đúng thế.”

“Và chuyện đó mang lại cho tôi điều gì?”

Camille tỏ vẻ phẫn nộ.

“Nhưng mà... mà đã giúp đỡ cho nền tư pháp nước nhà! Dù sao thế cũng đáng rồi chứ, mẹ kiếp!”

Cánh cửa bật mở, viên lính gác tránh sang một bên để nhường lối cho Camille đi qua, nhưng ông vẫn đứng lại một lát trên ngưỡng cửa.

“Cho tao biết, Mouloud, về việc... Cái gã đã tố cáo mà, gã đó, ờ, hăn tên là gì nhỉ... Ái chà, mẹ kiếp, tao sắp nhớ ra tên hăn rồi...”

Faraoui chưa bao giờ biết kẻ nào đã tố cáo hăn, hăn đã làm mọi cách để biết kẻ đó, nhưng chẳng tìm được gì, hăn sẵn sàng ngồi tù thêm bốn năm

chỉ vì điều đó, mọi người đều biết. Và không một ai có thể hình dung thực sự Faraoui sẽ làm gì nếu hắn tìm ra kẻ đó.

Hắn mỉm cười và gật đầu. Đồng ý.

Đó là thông điệp đầu tiên của Camille.

Gặp gỡ Faraoui cũng giống như nói với ai đó: tao vừa có một thỏa thuận với một kẻ giết người.

Nếu tao cho hắn biết tên kẻ đã tố cáo hắn, hắn sẽ không thể từ chối tao bất kỳ điều gì.

Đổi lại cái tên ấy, tao có thể bắt hắn lần theo dấu vết của mày, hắn sẽ ở ngay sau lưng mày trước khi mày kịp lấy hơi.

Kể từ bây giờ, mày có thể đếm từng giây cuộc đời mày.

## **19:30**

Camille ngồi xuống bên bàn làm việc, các đồng nghiệp thò đầu vào, vẫy tay ra hiệu, ai nấy đều đã nghe nói về vụ của ông, rõ ràng ông đang là trung tâm của mọi cuộc trò chuyện. Chưa kể những người đã tham gia vụ “bạo lực phân biệt chủng tộc” kia, họ sẽ không cảm thấy lo lắng nhưng những lời đồn thổi đã lan đi, cảnh sát trưởng đã bắt đầu công việc phá hoại của mình. Một chuyện tồi tệ. Nhưng ông ấy đang làm trò gì vậy, Camille ấy? Không ai biết. Ngay cả với Louis, ông cũng gần như không nói gì, và thế là lời đồn càng được thể lan rộng, một cảnh sát ở cấp ấy, có vẻ ông ta có nhiều chuyện phải tự trách mình, một số người ngạc nhiên, những người khác cảm thấy bất ngờ, người ta biết rằng cảnh sát trưởng đang rất bực mình, mà còn chưa là gì so với thẩm phán, ông ấy sẽ triệu tập tất cả mọi người. Kể từ chiều nay, chính kiểm soát trưởng Le Guen cũng rất cáu kỉnh, và ngạc nhiên chưa, khi thò đầu vào phòng làm việc của ông, người ta thấy Verhoeven đang gõ báo cáo, bình thản như thánh Baptiste, như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, hoặc như thể vụ cướp với một nhóm những kẻ giết người chính là việc của cá nhân ông. Tôi chẳng hiểu gì cả, còn anh? Tôi cũng thế

thôi. Dù sao cũng thật lạ lùng. Nhưng người ta không dừng lại thêm ở đó, mà đã bị hút đi nơi khác, người ta nghe thấy cảnh ồn ào lộn xộn ở bên dưới, trong các hành lang, những giọng nói oang oang. Ở đây, người ta làm việc cả ngày lẫn đêm, chẳng bao giờ được nghỉ ngơi.

Camille phải bắt tay vào bản báo cáo, cố gắng khoanh vùng thảm họa đang được báo trước. Điều ông cần lúc này là một chút thời gian, rất ít ỏi thôi, nếu chiến lược của ông đúng đắn, ông sẽ nhanh chóng tìm ra Hafner.

Chỉ một hoặc hai ngày.

Đó chính là mục tiêu của bản báo cáo. Tranh thủ thêm hai ngày.

Ngay khi định vị được Hafner và bắt hãn, ông sẽ giải thích được mọi chuyện, những màn mây mù che phủ vụ án này sẽ tan biến, Camille sẽ tự biện minh được cho mình, ông sẽ xin lỗi, ông nhận bức thư bảo đảm với lời cảnh cáo của sở cảnh sát, có thể sẽ bị đình chỉ công việc, sẽ không được thăng chức cho đến hết thời gian phục vụ, thậm chí có thể ông sẽ phải tự đề nghị - hoặc chấp nhận - điều chuyển đi nơi khác, nhưng không sao: Hafner bị tống vào tù, Anne được an toàn. Những chuyện khác...

Đúng lúc bắt tay vào công việc viết lách tế nhị đó (vốn dĩ, với ông, món báo cáo đã...), Camille nhớ đến trang sổ mà ông đã vứt vào sọt rác chiều nay. Ông đứng dậy, nhặt nó ra. Khuôn mặt Vincent Hafner, khuôn mặt Anne trên giường bệnh. Trong khi đưa tay vuốt thẳng tờ giấy nhàu nát đặt trên mặt bàn làm việc, tay kia ông bấm số gọi lại cho Guérin, để lại cho ông ta một lời nhắn, lời nhắn thứ ba trong ngày. Nếu Guérin không nhanh chóng trả lời ông, thì có nghĩa là ông ta không muốn. Ngược lại, kiểm soát trưởng Le Guen đã đuổi theo Camille suốt nhiều giờ nay, người nọ đuổi theo người kia. Bốn lời nhắn liên tiếp: “Camille, anh đang làm trò quái quỷ gì thế! Gọi lại cho tôi đi!”, ông ấy đang rất lo lắng. Và thực sự có lý do để lo lắng. Camille vừa bắt đầu những dòng báo cáo đầu tiên thì điện thoại di động của ông lại rung lên. Le Guen. Lần này, ông bắt máy và nhắm mắt lại, chờ đợi trận tuyết lở.

Ngược lại, Le Guen nói bằng giọng trầm, bình tĩnh.

“Anh không nghĩ là chúng ta nên gặp nhau sao, Camille?”

Camille có thể nói có, hoặc nói không. Le Guen là bạn ông, là người duy nhất còn lại với ông sau tất cả những lần suy sụp của ông, người duy nhất có khả năng thay đổi con đường ông đã lao vào. Nhưng Camille không nói gì hết.

Ông đang rơi vào một trong những thời khắc quyết định, có thể cứu cuộc đời ông, hoặc không, ấy thế mà ông lại câm lặng.

Đừng nghĩ rằng ông đã đột nhiên trở thành kẻ khổ tâm hoặc thích tự sát. Ngược lại, ông cảm thấy mình rất minh mẫn. Bằng ba nét vẽ, trong một góc giấy còn trắng, ông phác họa chân dung Anne. Ông cũng thường làm thế với Irène, ngay khi có một giây rảnh rỗi, giống như những người khác cắn móng tay.

Le Guen tìm cách nói lý lẽ với Camille, bằng giọng thuyết phục nhất, hiệu quả nhất:

“Anh đã gây chuyện rắc rối cả chiều nay, tất cả mọi người đều tự hỏi phải chăng chúng ta đang truy tìm bọn khủng bố quốc tế, anh phá vỡ tất cả các thế cân bằng. Những người đưa tin gào lên rằng chúng ta coi họ như lũ phản bội. Anh đẩy tất cả các đồng nghiệp làm việc quanh năm với bộ phận dân cư này vào tình thế bị thù địch. Trong vòng ba giờ đồng hồ, anh phá hủy công việc cả năm của họ và với vụ giết chết gã người Serbia, gã Ravic đó, chuyện này thậm chí đã trở nên rất phức tạp. Bây giờ, anh phải nói cho tôi biết chính xác đã xảy ra chuyện gì.”

Camille không tham gia câu chuyện, ông ngắm nhìn bức tranh của mình. Chuyện có thể xảy ra với một phụ nữ khác, ông tự nhủ, ấy thế nhưng lại là cô ấy. Anne. Trong cuộc đời ông cũng như trong hẻm Monier. Tại sao lại là cô mà không phải là một người khác? Bí ẩn. Trong lúc tái tạo lại, trên bức tranh, đường viền môi của Anne, Camille gần như có thể cảm nhận vị kẹo tan, ông nhấn thêm một nét, chỗ này, ngay bên dưới hàm, nơi khiến ông rất xúc động.

“Camille, anh có nghe tôi nói không đấy?” Le Guen hỏi.



“Có, Jean ạ, tôi đang nghe anh nói đây.”

“Tôi không chắc là tôi có thể tiếp tục giúp anh thoát khỏi tình trạng tồi tệ một lần nữa, anh biết không? Tôi phải rất vất vả mới làm cho thẩm phán bình tĩnh lại được. Ông ấy là một người thông minh, và chính vì thế, không nên coi ông ấy là gã ngốc. Và đương nhiên, chỉ thị vừa dội vào đầu tôi cách đây chưa đầy một giờ, nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể hạn chế các thiệt hại.”

Camille đặt bút chì xuống, nghiêng đầu, chỉ vì ông ra sức sửa mà chân dung của Anne đã hoàn toàn bị phá hỏng. Luôn là như thế, ý tưởng phải được hoàn thành một mạch, chỉ cần ta bắt đầu chỉnh sửa là sẽ hỏng bét.

Và đột nhiên Camille bị thôi thúc bởi một ý tưởng mới toanh, hoàn toàn lạ lẫm, một câu hỏi, thật bất ngờ khi nó xuất hiện, bởi vì ông chưa từng tự hỏi mình câu đó: sau đây, mình sẽ ra sao? Mình muốn gì? Và giống như đôi khi vẫn xảy ra trong những cuộc đối thoại của người điếc, khi họ không thể lắng nghe cũng không thể hiểu nhau, thật đáng ngạc nhiên khi cả hai người đàn ông cùng đi đến một kết luận:

“Đó là một vụ việc cá nhân đúng không, Camille?” Jean hỏi. “Anh quen cô gái đó đúng không? Theo danh nghĩa cá nhân ấy?”

“Không đâu, Jean ạ, anh định nói gì vậy...”

Le Guen để mặc cho sự im lặng đầu đón bao trùm hai người. Rồi ông nhún vai.

“Nếu có thiệt hại, họ sẽ đào bới...”

Camille đột nhiên hiểu ra rằng toàn bộ chuyện này có thể không chỉ là vấn đề tình yêu, mà là vấn đề khác. Ông đã bắt đầu bước chân vào một con đường tối tăm và mấp mô, ông không hề biết mọi thứ sẽ dẫn mình đi đâu, nhưng ông cảm thấy, ông biết rằng ông không bị thúc đẩy bởi dục vọng mù quáng dành cho Anne.

Còn có thứ khác thúc đẩy ông tiếp tục, bằng bất cứ giá nào.

Nói cho cùng, ông đã đối xử với cuộc đời mình chẳng khác gì cách ông vẫn đối xử với các cuộc điều tra, ông theo đuổi đến tận cùng để hiểu

bằng cách nào mọi chuyện lại đi đến mức ấy.

“Nếu anh không giải thích ngay lập tức,” Le Guen nói tiếp, “nếu anh không làm chuyện đó lúc này, cảnh sát trưởng Michard sẽ thông báo cho viện công tố, Camille ạ. Chúng ta sẽ không thể tránh khỏi một cuộc điều tra nội bộ...”

“Nhưng... là về vấn đề gì, cái cuộc điều tra nội bộ ấy?”

Le Guen lại nhún vai lần nữa.

“Được thôi. Tùy anh vậy.”

## 20:15

Camille gõ khe khẽ vào cánh cửa phòng, không có tiếng trả lời, ông mở cửa, Anne đang nằm dài, hai mắt nhìn lên trần nhà, ông ngồi xuống cạnh cô.

Họ không nói chuyện với nhau. Ông chỉ cầm tay cô, cô để mặc ông, mọi thứ ở cô đều nói lên một sự buồn xuôi khủng khiếp, giống như từ bỏ. Tuy nhiên, vài phút sau, giống như một lời xác nhận đơn thuần:

“Em muốn ra...”

Cô chậm rãi nhòm dậy trên giường, chống hai khuỷu tay đỡ lấy thân mình.

“Bởi vì em không phải mỗ,” Camille nói, “em sẽ sớm được về thôi. Chỉ một hoặc hai ngày nữa là cùng.”

“Không, Camille ạ.” Cô nói chậm rãi. “Em muốn ra viện ngay lập tức, ngay bây giờ.”

Ông nhíu mày. Anne quay đầu sang phải rồi sang trái và nhắc lại:

“Ngay bây giờ.”

“Không ai ra viện như thế này, ngay giữa đêm. Với lại phải có giấy xuất viện, đơn thuốc, và...”

“Không! Em muốn ra viện, Camille ạ, anh có nghe em nói không?”

Camille rời khỏi ghế, phải giúp cô bình tĩnh lại, cô đang nổi giận. Nhưng cô đã hành động trước ông, thò chân ra khỏi giường, và đứng thẳng lên.

“Em không muốn ở lại đây, không ai có thể bắt em làm thế!”

“Nhưng có ai muốn bắt em...”

Cô đã vận toàn bộ sức lực, một cơn choáng váng xâm chiếm cô, cô níu vào Camille, ngồi lại xuống giường, cúi đầu.

“Em chắc chắn là hấn đã đến đây, Camille ạ, hấn muốn giết em, hấn sẽ không dừng lại ở đây đâu, em biết thế, em cảm thấy thế.”

“Em không biết gì cả, em không cảm thấy gì cả!” Camille nói.

Trấn áp bằng sức mạnh không phải là chiến lược hiệu quả, bởi vì thứ đang dẫn dắt Anne là một nỗi kinh hoàng, không thể nào tiếp cận bằng lý lẽ hoặc uy quyền. Cô lại bắt đầu run lên.

“Có một cảnh sát ở cửa phòng em, không thể xảy ra chuyện gì với em được...”

“Thôi đi, Camille! Khi không đi vệ sinh thì anh ta chơi bài trên điện thoại! Khi em rời phòng, thậm chí anh ta còn không nhận ra...”

“Anh sẽ yêu cầu đổi người khác. Ban đêm...”

“Cái gì, ban đêm làm sao?”

Cô cố xì mũi nhưng cái mũi làm cô đau đớn.

“Em biết mà... Ban đêm, ta sợ mọi thứ nhưng anh đảm bảo với em...”

“Không, anh chẳng đảm bảo được điều gì cho em cả. Đúng thế đấy...”

Ba từ này, chỉ riêng chúng, đã khiến họ đau đớn khủng khiếp, cả người này lẫn người kia. Cô muốn rời đi, *đúng thế đấy*, chỉ vì ông không thể đảm bảo an toàn cho cô. Tất cả là lỗi của ông. Cô vứt chiếc khăn giấy xuống sàn, giận dữ. Camille cố giúp cô nhưng cô không muốn gì hết, mặc kệ em đi, cô nói cô sẽ tự xoay xở một mình...

“Thế là thế nào, *một mình?*”

“Bây giờ thì mặc kệ em đi, Camille, em không cần anh nữa.”

Nhưng vừa nói câu đó, cô vừa nằm xuống giường, đúng không phải là chuyện đơn giản, cơn mệt mỏi đã đánh gục cô, ông kéo chăn lên. Mặc kệ em đi.

Ông liền mặc kệ cô, ngồi xuống, cố gắng cầm tay cô, nhưng đó là một bàn tay lạnh lẽo, mềm nhũn.

Tư thế của cô trong giường chẳng khác nào một lời xỉ vả.

“Anh có thể đi được rồi...,” cô nói.

Cô không nhìn ông. Quay mặt về phía cửa sổ.

## NGÀY 3

### 7:15

Camille gần như không ngủ từ hai ngày nay. Vừa ủ ấm hai bàn tay quanh cốc cà phê, ông vừa ngắm nhìn khu rừng qua ô cửa kính của càn xưởng. Chính ở đây, ở Montfort này, là nơi mẹ ông đã vẽ tranh trong nhiều năm dài, gần như cho đến khi bà mất. Sau đó, nơi này chìm vào quên lãng, bị bỏ hoang, bị cướp phá, Camille không bận tâm đến nó nhưng không bao giờ bán, mặc dù không hiểu lắm là tại sao.

Thế rồi một ngày, sau khi Irène chết, ông đã chọn cách không giữ thứ gì của mẹ ông nữa, không một tác phẩm nào, một món nợ rất cũ cần thanh toán với mẹ ông, chính vì chứng nghiện thuốc lá của bà mà ông chỉ cao có một mét bốn mươi lăm.

Một số bức tranh nằm trong các bảo tàng nước ngoài. Ông cũng từng tự hứa sẽ không động chạm gì đến số tiền kiếm được từ chúng, và đương nhiên, ông không làm gì với món tiền đó cả. Hay đúng hơn là có. Khi quay trở lại với cuộc sống xã hội, sau cái chết của Irène, ông đã xây dựng lại và cải tạo xưởng vẽ ở bìa rừng Clamart này, căn lều cũ của người canh gác một dinh cơ giờ đây đã biến mất. Trước đây, nơi này còn tách biệt hơn ngày nay khi mà những ngôi nhà đầu tiên chỉ còn cách chừng ba trăm mét, nhưng là ba trăm mét rừng rậm. Con đường không đi xa hơn, nó kết thúc ở đó.

Camille đã làm mới tất cả, cho lát gạch đỏ để thay thế thứ gạch lung lay dưới mỗi bước chân, xây một phòng tắm thực sự, dựng một căn gác lửng và đặt phòng ngủ của ông trên đó, toàn bộ bên dưới là một phòng

khách rộng, với khu bếp kiểu Mỹ với toàn bộ chiều rộng tạo bởi một vách kính lớn trông ra bìa rừng.

Giống như khi còn là một đứa trẻ, khi ông dành cả chiều để xem mẹ làm việc, khu rừng này tiếp tục khiến ông kinh sợ. Ngày nay, đó là nỗi sợ của một người trưởng thành, có chút gì đó hồi tưởng, ngọt ngào và đau đớn. Chút nhớ nhung duy nhất mà ông tự cho phép mình đã cô đặc trong cái lò sưởi lớn đốt củi, làm bằng gang sáng loáng, dựng giữa phòng, thay thế cho cái lò sưởi mà mẹ ông đã mua về và đã bị lấy trộm mất khi cửa nhà để mở tung cho gió thốc.

Nếu sử dụng không đúng, hơi nóng sẽ chỉ bốc lên, phòng ngủ bên trên nóng hầm hập trong khi tầng dưới lạnh cóng chân, nhưng cách thức sưởi ấm dân dã này khiến ông thích thú bởi vì ta phải biết cách làm cho mình trở nên xứng đáng, phải có cả sự chú ý lẫn kinh nghiệm. Camille biết cách chất củi và điều chỉnh để lò sưởi cháy suốt cả đêm. Vào thời điểm lạnh nhất trong mùa đông, không khí buổi sáng khá rét nhưng ông coi thử thách đầu tiên này, chất củi và mồi lửa cho lò sưởi, như một nghi thức nhỏ.

Ông cũng cho thay thế phần lớn mái nhà bằng vách kính, ta thường xuyên nhìn thấy bầu trời, những đám mây và mưa dường như rơi thẳng vào mặt ta khi ta ngược mắt lên. Khi tuyết rơi, cảnh tượng gần như đáng lo ngại. Khoảng mở lên trên này chẳng có tác dụng gì, nó mang lại ánh sáng nhưng rất cuộc, căn nhà này đâu có thiếu thứ đó. Khi đến thăm nhà, Le Guen, con người thực dụng, đương nhiên đã thắc mắc. Camille nói:

“Theo anh thì sao, tôi có tầm vóc của một con chó xù nhưng lại có những khát khao mang tầm vũ trụ.”

Ông đến đây bất cứ khi nào có điều kiện. Vào các kỳ nghỉ lễ, các kỳ nghỉ cuối tuần, nhưng ít khi mời ai. Và lại, trong đời ông, cũng không có nhiều người. Louis và Le Guen đã đến, Armand cũng thế, ông không quyết định như vậy nhưng nơi này vẫn khá kín đáo, ông dành thời gian ở đây để vẽ, lúc nào cũng là theo trí nhớ. Trong những chồng ký họa, trong hàng trăm cuốn sổ chất đống tại phòng khách rộng, người ta thấy chân dung của tất cả những kẻ đã bị ông bắt, tất cả những người chết mà ông đã nhìn thấy

và đã điều tra, tất cả những thẩm phán ông từng làm việc cùng, những đồng nghiệp mà ông từng gặp, với sự ưa thích đặc biệt rõ rệt dành cho các nhân chứng mà ông từng lấy lời khai, những bóng người từng đến rồi đi, những người qua đường chứng kiến rồi bị chấn động tâm lý, ngơ ngác, những khán giả mang thái độ dứt khoát, những phụ nữ bị sốc bởi các sự kiện, những cô gái trẻ chìm trong cảm xúc, những người đàn ông vẫn còn run rẩy vì vừa sượt qua cái chết, gần như tất cả họ đều có mặt ở đó, hai ngàn bức ký họa, có lẽ là ba ngàn, một phòng trưng bày chân dung khổng lồ vô song: cuộc sống hằng ngày của một cảnh sát thuộc Đội Hình sự, được thể hiện bởi một họa sĩ mà ông không bao giờ trở thành. Camille là một họa sĩ thuộc số hiếm, luôn gây choáng váng bằng sự chính xác, đôi khi ông nói rằng những bức vẽ của ông còn thông minh hơn ông, và điều đó là khá đúng. Đến mức ngay cả những bức ảnh chụp cũng tỏ ra kém chân thực, kém chính xác hơn. Trong một chuyến viếng thăm khách sạn Sale, Camille thấy Anne xinh đến nỗi ông bảo cô: đừng cử động, ông lấy điện thoại di động, chụp một bức ảnh cho cô, một bức duy nhất, để cô hiện ra trên điện thoại mỗi khi gọi đến, thế mà rốt cuộc ông lại phải chụp một bức ký họa của chính mình, chính xác hơn, thực hơn, gợi cảm hơn.

Đang là tháng Chín, trời còn chưa lạnh, nên khi đến đây đêm qua, Camille chỉ châm trong lò sưởi một ngọn lửa nhỏ mà ông gọi là ngọn lửa tiện nghi.

Lẽ ra phải để con mèo của ông, Doudouche, đến sống ở đây, nhưng nó không thích vùng quê, nó muốn Paris hoặc không gì hết, nó là như thế. Cả con mèo cũng được ông vẽ rất nhiều. Và Louis. Và Jean. Và Maleval, trước đây. Tối qua, ngay trước khi đi nằm, ông đã lấy ra tất cả các bức chân dung ông đã vẽ Armand, thậm chí ông còn tìm thấy bức phác họa ông thực hiện vào ngày anh chết, Armand nằm dài trên giường, khuôn mặt dài và rỗ cuộc cũng thanh thản, khuôn mặt khiến tất cả những người chết đều giống nhau không ít thì nhiều.

Đằng trước nhà, cách chừng năm mươi mét, ở tận cùng nơi được dùng làm sân, là điểm bắt đầu khu rừng. Độ ẩm tăng cùng với màn đêm, sáng

nay ô tô của ông phủ đầy nước.

Ông từng rất thường xuyên vẽ khu rừng này, thậm chí ông còn mạo hiểm vẽ tranh màu nước, tuy nhiên ông không có khiếu sử dụng màu sắc. Thế mạnh của ông là cảm xúc, chuyển động, phần sống động nhất của chủ thể, chứ ông không phải thợ tô màu. Mẹ ông thì có. Ông thì không.

Điện thoại di động của ông rung lên đúng vào lúc bảy giờ mười lăm phút.

Không đặt cốc cà phê xuống, ông cầm điện thoại lên. Louis xin lỗi.

“Không sao,” Camille trả lời, “nói đi...”

“Cô Forestier không còn ở bệnh viện nữa.”

Một quãng im lặng ngắn ngủi. Nếu phải viết tiểu sử của Camille Verhoeven, phần lớn nhất có lẽ sẽ được dành cho câu chuyện của những khoảng im lặng. Louis, vốn biết rõ điều đó, tiếp tục tự hỏi. Người phụ nữ mất tích này, thực ra cô ta giữ vị trí thế nào trong cuộc sống của ông? Phải chăng cô ta chính là lý do thực sự và duy nhất khiến ông hành xử như thế? Lời phù chú nào đã góp phần tác động vào thái độ của Camille? Dù sao chăng nữa, sự im lặng của thiếu tá Verhoeven cũng đủ để nói lên cuộc sống của ông đã bị đảo lộn đến thế nào.

“Biến mất từ bao giờ?” ông hỏi.

“Chúng tôi không biết, đêm qua. Nữ y tá ghé qua lúc khoảng hai mươi hai giờ, đã nói chuyện với cô ấy, cô ấy có vẻ bình tĩnh, nhưng một giờ trước, nữ y tá thay ca thấy phòng trống trơn. Cô ấy để lại phần lớn quần áo trong tủ đồ để khiến mọi người tin rằng cô ấy chỉ đi ra khỏi phòng. Và thế là họ phải mất một thời gian mới nhận ra rằng cô ấy đã thực sự biến mất.”

“Viên cảnh sát canh gác thì sao?”

“Anh ta nói anh ta có vấn đề về tuyến tiền liệt, khi anh ta vắng mặt thì việc đó có thể kéo dài khá lâu.”

Camille nuốt một ngụm cà phê.

“Cậu lập tức cử ai đó đến căn hộ của cô ấy.”



“Tôi đã tự làm thế trước khi gọi cho ông,” Louis nói. “Không ai nhìn thấy cô ấy...”

Camille nhìn chăm chăm về phía bìa rừng, như thể ông đang chờ cứu viện.

“Ông có biết cô ấy có người nhà nào không?” Louis hỏi.

Camille nói không, tôi không biết. Thật ra là có, Anne có một đứa con gái ở Mỹ. Ông nhớ lại cái tên. Agathe. Nhưng ông không nhắc đến chuyện đó.

“Nếu cô ấy đến khách sạn,” Louis nói tiếp, “việc tìm kiếm sẽ mất thời gian hơn nhưng cô ấy cũng có thể nhờ đến một người quen biết. Tôi sẽ tìm kiếm từ phía chỗ làm của cô ấy.”

Camille thở dài:

“Không, bỏ đi,” ông nói, “tôi sẽ làm việc đó. Còn cậu, hãy tiếp tục tập trung vào Hafner. Có thông tin gì không?”

“Cho đến lúc này thì chẳng có gì, dường như hãn đã biến mất vĩnh viễn. Chỗ ở cuối cùng mà chúng ta biết thì không có ai. Những nơi quen thuộc cũng không dấu vết. Những người quen của hãn cũng không nhìn thấy hãn từ hồi đầu năm...”

“Từ sau mấy vụ cướp hồi tháng Một?”

“Đúng, gần như thế.”

“Hãn đã xa chạy cao bay rồi...”

“Tất cả mọi người đều nghĩ thế. Một số người thậm chí còn cho rằng hãn đã chết, nhưng không có căn cứ nào cả. Người ta cũng nói là hãn bị bệnh, thông tin đó thường xuyên được nhắc lại, nhưng cứ nhìn vào hoạt động của hãn ở hẻm Monier, tôi lại thấy hãn khá lạnh lợi. Chúng tôi đang tiếp tục tìm kiếm nhưng tôi không tin tưởng cho lắm...”

“Thế còn kết quả của phòng xét nghiệm về cái chết của Ravic, khi nào chúng ta sẽ có?”

“Chưa có gì, ít nhất là cho đến ngày mai.”

Louis để một khoảng im lặng tế nhị lướt qua, trong văn hóa của anh đó là một thứ im lặng rất đặc biệt, dành cho những câu hỏi khó. Rồi anh lên tiếng:

“Liên quan đến cô Forestier, ai sẽ thông báo cho cảnh sát trưởng, ông hay tôi?”

“Tôi sẽ làm việc đó.”

Câu trả lời tự bật ra. Quá nhanh. Camille đặt cốc cà phê vào chậu rửa. Louis, vốn luôn có trực giác nhạy bén, chờ phần tiếp theo, chẳng mấy chốc sẽ được nói ra.

“Nghe này, Louis... tôi muốn tự đi tìm cô ấy.”

Người ta cảm thấy Louis cần trọng gặt đầu.

“Tôi nghĩ tôi có thể tìm thấy cô ấy... khá nhanh.”

“Không vấn đề gì,” Louis quyết định.

Thông điệp đó rõ ràng muốn nói rằng họ sẽ không nói chuyện này với cảnh sát trưởng Michard.

“Tôi đến đây, Louis. Rất nhanh thôi. Trước đó, tôi có một cuộc hẹn, nhưng sẽ đến ngay sau đây.”

Thứ mờ hôi lạnh mà Camille cảm thấy đang chảy dọc lưng ông chẳng có gì liên quan đến nhiệt độ trong phòng.

## **7:20**

Ông mặc xong quần áo, rất nhanh, nhưng không thể cứ thế mà đi ngay, ông không cưỡng nổi ý muốn đó, phải đảm bảo mọi thứ đều an toàn, cái cảm giác khó chịu ấy, rằng mọi thứ luôn phụ thuộc vào ông.

Ông lên gác xép, nhón bước trên đầu mũi chân.

“Em đâu có ngủ...”

Ông liền bước đến mạnh dạn hơn, rồi ngồi xuống mép giường.

“Em đã ngáy à?” Anne hỏi mà không quay lại.

“Với một chỗ gãy ở mũi thì điều đó là không thể tránh khỏi.”

Đột nhiên, ông cảm thấy xúc động trước dáng nằm này. Ngay từ lúc ở bệnh viện, lúc nào cũng quay mặt sang hướng khác, về phía cửa sổ, cô ấy không muốn nhìn thấy ta nữa, cô ấy cảm thấy ta không thể bảo vệ cô ấy.

“Em được an toàn ở đây, sẽ không thể xảy ra chuyện gì với em đâu.”

Anne gục gặc đầu, khó mà biết được chuyển động đó có nghĩa là đồng ý hay không.

Là không.

“Hắn sẽ tìm thấy. Hắn sẽ đến.”

Cô liền xoay lưng lại và nhìn ông. Cô gần như đã khiến ông cảm thấy nghi ngờ.

“Không thể nào, Anne ạ. Không ai có thể biết được là em ở đây.”

Anne chỉ gục gặc đầu lần nữa. Ý nghĩa của hành động đó quá rõ ràng: anh có thể nói bất cứ điều gì anh muốn, hắn sẽ tìm thấy em, hắn sẽ đến giết em. Chuyện đó đang biến thành nỗi ám ảnh, trở nên không thể kiểm soát nổi. Camille cầm lấy tay cô.

“Sau những gì đã xảy ra với em, đương nhiên em sẽ cảm thấy sợ. Nhưng anh đảm bảo với em...”

Lần này, cái gục gặc đầu có thể muốn nói: làm thế nào để giải thích với anh đây? Hoặc: bỏ qua đi.

“Anh sắp phải đi,” Camille vừa nói vừa xem đồng hồ. “Em có mọi thứ cần thiết ở bên dưới, anh đã chỉ cho em rồi đấy...”

Vâng. Bằng một cái gật đầu. Cô vẫn còn rất mệt. Ngay cả ánh tranh tối tranh sáng trong phòng cũng không thể che giấu sự tàn phá của những vết tụ máu và bầm tím.

Ông đã chỉ dẫn hết cho cô, cà phê, phòng tắm, hộp y tế để dùng khi cần. Ông không muốn cô rời bệnh viện, ai sẽ trông chừng diễn tiến tình trạng của cô, cắt chỉ những vết khâu cho cô? Nhưng chẳng ích gì, cô cuồng

loạn, căng thẳng, cô không muốn ở bệnh viện nữa, cô dọa sẽ quay về nhà mình. Ông không thể nói với cô rằng chúng đang đợi cô ở đó, nhà cô là cái bẫy, làm thế nào bây giờ, làm gì bây giờ, đưa cô đi đâu, nếu không phải đến đây, nơi tận cùng thế giới?

Và thế là Anne đã ở đây.

Chưa từng có người phụ nữ nào đến đây. Camille xua đuổi ý nghĩ này, bởi vì trên thực tế, chính ở bên dưới, gần cánh cửa, là nơi Irène đã bị giết. Từ bốn năm nay, tất cả đã thay đổi, ông đã làm lại mọi thứ nhưng đồng thời mọi thứ vẫn như cũ. Cả ông cũng đã được “rửa sạch”. Theo cách của ông, nghĩa là chẳng bao giờ sạch được, những mảnh đời vẫn còn mắc lại chỗ này chỗ kia, nếu nhìn xung quanh ông sẽ thấy chúng ở khắp nơi.

“Em làm như anh đã nói nhé,” ông tiếp tục, “em đóng...”

Anne đặt bàn tay cô lên tay ông. Với những cái nẹp ở ngón tay, cử chỉ này chẳng có chút gì là lãng mạn. Cô muốn nói: anh đã nói hết những chuyện đó với em rồi, em hiểu rồi, anh đi đi.

Camille chuồn đi. Ông bước xuống các bậc thang của căn gác lửng, ra ngoài, khóa cửa, lên xe.

Tình cảnh của ông đã trở nên phức tạp hơn rất nhiều nhưng Anne lại được an toàn hơn rất nhiều. Ông tự đứng ra cáng đáng, nâng đỡ cả thế giới trên vai. Nếu có tầm vóc bình thường, liệu ông có cảm thấy trách nhiệm của mình nặng nề đến thế không?

## **8:00**

Khu rừng khiến tôi suy sụp tinh thần, tôi vẫn luôn ghét rừng. Khu rừng này còn tệ hơn những khu rừng khác. Clamart, Meudon, cũng có nghĩa là một nơi khi ho cò gáy. Buồn tẻ như một ngày Chủ nhật trên thiên đường. Một tấm biển báo cho biết gần đây có một thị trấn, chẳng biết là thị trấn nào, những căn nhà chòi, tài sản của đám giàu xổi, không phải thành phố, không phải làng, cũng chẳng phải ngoại ô. Đây là vùng ngoại biên. Ngoại

biên của thứ gì mới được chứ, người ta bắn khoản tự hồi. Cứ nhìn sự chăm chút mà họ dành cho những khu vườn, những hàng hiên của nhà mình, người ta không biết điều gì là đáng sợ nhất, cảnh hiu quạnh của nơi này hay sự thỏa mãn dường như đang bao trùm các cư dân ở đây.

Đi qua những căn nhà chòi xếp thẳng hàng ấy, chẳng còn gì khác ngoài khu rừng trải ra hút mắt, con phố Pavé-de-Meudon mà hệ thống GPS phải mất không biết bao nhiêu thời gian mới tìm được ra, và ở bên trái là con phố Morte-Bouteille\*, kẻ nào đã sáng tác ra cái tên đó? Đây là còn chưa kể đến việc hoàn toàn không thể đỗ xe một cách kín đáo được, phải leo lên cao tít mù tắp rồi lại tiếp tục đi bộ.

Tôi đang cáu kỉnh, tôi ăn không đủ no, tôi mệt, tôi muốn làm mọi việc cùng một lúc. Và tôi không thích đi bộ. Trong rừng lại càng không...

Cô ta chỉ việc trụ cho vững, bà cô ấy, tôi sẽ cho cô ta một lời giải thích thật ấn tượng, chính tôi, chuyện này sẽ không kéo dài được. Tôi đã chuẩn bị để diễn đạt thật rõ ràng. Và khi đã kết thúc tất cả những chuyện này, tôi sẽ đến một nơi rừng bị cấm tiệt. Tôi không muốn có bất cứ cái cây nào ít nhất là trong bán kính một trăm ki lô mét, tôi muốn một bãi biển, những bữa tiệc cocktail thác loạn, vài tay chơi bài poker sành sỏi và muốn lấy lại sự cân bằng cảm xúc. Tôi có tuổi rồi. Khi tất cả những chuyện này chấm dứt, tôi muốn tận hưởng trong khi vẫn còn có thời gian. Để làm được việc đó, phải bình tĩnh trở lại, vừa bước đi trong khu rừng ngu ngốc này vừa chú ý đến tất cả những gì xảy ra, thật khó mà tưởng tượng nhưng thật điên rồ vì có rất nhiều người ở cái nơi hoang vắng đến nhường này, nào trẻ, nào già, nào những cặp đôi, dạo chơi ngay từ khi ngày vừa rạng, lang thang thơ thẩn, tập thể dục. Thậm chí tôi còn gặp cả người cưỡi ngựa.

Mặc dù vậy, tôi càng đi tiếp, người càng thưa dần. Căn nhà nằm lùi vào trong khá xa, chừng hơn ba trăm mét, và con đường chỉ dẫn đến đó, sau đấy thì chẳng còn gì khác, chỉ có mỗi khu rừng.

Di chuyển ở đây với một khẩu súng bắn tĩa, mặc dù nó được bỏ trong một cái bao, trông cũng không giống dân địa phương cho lắm, nên tôi đã

nhét nó vào một cái túi thể thao. Thế nhưng trông tôi vẫn không thực sự có dáng dấp của một gã trai đang đi tìm hái nấm.

Đã vài phút trở lại đây, tôi không nhìn thấy ai nữa, hệ thống định vị GPS đã mất kết nối, nhưng không có con đường nào khác ngoài con đường này.

Ta sẽ bình tĩnh. Ta sẽ làm việc thật tốt.

## 8:30

Mỗi cánh cửa đóng sầm, mỗi mét hành lang, mỗi ánh mắt hướng về phía hàng rào, mọi thứ đều khiến ông khổ tâm, mọi thứ đều nặng nề. Bởi vì trong thâm tâm, Camille đang sợ hãi. Cách đây đã lâu, khi niềm tin chắc rằng một ngày nào đó ông sẽ phải đến đây xâm chiếm tâm trí Camille, ông đã lập tức xua đuổi nó. Nhưng nó lại nổi lên, tiếp tục gây náo động, chẳng khác nào một con cá bự ở đáy sâu, tiếp tục thì thầm với ông rằng cuộc gặp gỡ quan trọng đó sớm muộn gì cũng sẽ diễn ra. Ông chỉ còn thiếu một cơ hội để thực hiện nó, để nhượng bộ cái nhu cầu không thể kìm nén kia mà không phải đổ mặt về chính mình.

Những cánh cửa nặng nề bằng kim loại của nhà tù trung tâm mở ra rồi đóng lại, đằng trước, đằng sau, xung quanh ông.

Vừa bước đi bằng những bước chân ngắn như bước nhảy của chim sẻ, thật khẽ khàng, Camille vừa cố nén cảm giác buồn nôn, đầu óc ông quay cuồng.

Anh chàng lính gác hộ tống ông tỏ vẻ tôn kính, gần như cẩn trọng, như thể anh ta đã nắm rõ tình hình và biết rằng Camille có quyền, trong bối cảnh khác thường này, được tôn kính đặc biệt. Camille nhìn thấy các dấu hiệu ở khắp nơi.

Một căn phòng, thêm một căn phòng nữa rồi đến phòng tiếp khách. Người ta mở cánh cửa. Ông bước vào, ngồi xuống trước cái bàn bằng sắt bắt vít chặt xuống đất, tim ông đập với một nhịp điệu hoang tưởng, cổ họng

khô khốc. Ông chờ đợi. Áp hai bàn tay lên mặt bàn, ông nhìn thấy chúng run rẩy, ông liền nhét chúng xuống gầm bàn.

Rồi cánh cửa thứ hai mở ra, chính là cánh cửa ở cuối phòng.

Lúc đầu ông chỉ nhìn thấy đôi giày, đặt ngay ngắn trên mép viền kim loại của chiếc xe lăn, đôi giày bằng da màu đen, bóng loáng một cách thái quá, rồi chiếc xe lăn trườn tới, rất chậm rãi, khiến người ta có cảm giác người ngồi trên xe đang cảm thấy lo lắng hoặc đề phòng. Rồi xuất hiện hai cái cẳng chân với hai đầu gối vồng lên bên dưới lớp vải, nói lên sự béo tốt của người kia, rồi chiếc xe lăn dừng lại đó, ở nửa đường, ngay ngưỡng cửa phòng, chỉ cho người ta nhìn thấy hai bàn tay múp múp, trắng trẻo, không có đường gân nào, nắm chặt hai chiếc bánh xe to tướng lót cao su. Còn một mét nữa, rồi cuối cùng gã đàn ông xuất hiện.

Hắn dừng lại một lát. Ngay khi vào phòng, hắn đã nhìn chòng chọc vào mắt Camille và không rời mắt khỏi ông nữa. Viên lính gác đi ra phía trước, kéo chiếc ghế kim loại ra khỏi bàn để nhường chỗ cho chiếc xe lăn, và theo một cử chỉ ra hiệu của Camille, anh ta đi ra ngoài.

Chiếc xe lăn tiến đến, xoay tròn một vòng với sự nhẹ nhàng đến bất ngờ.

Xong rồi. Hai người đã đối diện nhau.

Camille Verhoeven, thiếu tá Cảnh sát Hình sự, lần đầu tiên từ bốn năm nay, đang đối mặt với kẻ sát nhân đã giết vợ ông.

Trước đây, ông từng biết đến gã đàn ông cao lớn này, khi ấy vẫn còn mảnh dẻ nhưng đã có nguy cơ phát phì, mang vẻ thanh lịch thái quá, có chút suy đồi, nét dâm dục gần như khiến người ta phát ngượng, nhất là cái miệng. Còn gã tù nhân đang ở trước mặt ông thì phì nộn và ăn mặc cầu thả. Các đường nét trên cơ thể hắn vẫn giống hệt trước đây, nhưng bị chìm lấp trong một tổng thể mà tất cả các tỷ lệ đều đã thay đổi. Chỉ có khuôn mặt trước đây là vẫn còn lại, như thể một chiếc mặt nạ được tô vẽ tinh tế đặt lên cái đầu của một gã béo phì. Mái tóc hắn dài ngoẵng và bóng nhờn. Ánh mắt hắn vẫn y hệt như trước đây, xảo quyệt, thâm hiểm.

“Định mệnh đã an bài rồi,” Buisson nói. Giọng hắn run rẩy, the thé, quá to. “Và chính là lúc này, hắn kết luận như thế cuộc trò chuyện vừa kết thúc.”

Ngay từ thời kỳ huy hoàng của mình, hắn đã thích chơi chữ. Trên thực tế, thậm chí đó chính là thứ khiến máu ưa giết chóc của hắn tăng lên gấp bội, cái sở thích khoa trương, sự ngạo mạn huênh hoang. Camille và hắn lập tức căm thù nhau, ngay khi gặp mặt. Sau đó, những chuyện đã xảy ra tiếp tục khẳng định rằng linh cảm của họ đã đưa ra những lựa chọn đúng đắn. Đây không phải là lúc ngược về tận thời xa xưa ấy.

“Đúng thế,” Camille giản dị đáp, “chính là lúc này.”

Giọng nói của ông thì không run rẩy. Bây giờ ông đã bình tĩnh hơn, khi đối diện với Buisson. Ông có nhiều kinh nghiệm trong việc phải mặt đối mặt và hiểu rằng mình sẽ không bùng nổ. Gã đàn ông này, trước đây ông thường xuyên mơ được thấy hắn chết, thấy hắn bị hành hạ, thấy hắn bị đau đốn, không còn giống với gã hồi đó, và khi nhìn thấy hắn như thế này, vài năm sau, Camille hiểu rằng giờ đây ông có thể buông xuôi trong một nỗi hận thù thanh thản, mối hận thù cuối cùng bởi vì không còn gì là gấp rút nữa. Trong suốt chừng ấy năm, ông đã chất lên kẻ giết hại Irène tất cả nỗi căm ghét, sự hung dữ và mối oán giận trong ông, nhưng bây giờ mọi sự đã trở thành chuyện cũ.

Buisson, thế là hết.

Ngược lại, câu chuyện của chính ông, Camille, thì chưa hề chấm dứt.

Sai lầm của bản thân ông trong cái chết của Irène sẽ tiếp tục giao tranh với chính ông. Ông sẽ không bao giờ dứt điểm được với nó, chính sự ghi nhận, niềm tin chắc chắn soi rọi tất cả. Mọi chuyện khác đều chỉ là chạy trốn.

Khi ý thức được điều đó, Camille ngẩng đầu nhìn lên trần nhà và để mặc nước mắt dâng lên, chúng lập tức mang ông xích lại gần một Irène nguyên vẹn, rạng rỡ, dường như vĩnh viễn tươi trẻ, chỉ dành riêng cho một mình ông. Ông thì già đi, còn bà thì rạng rỡ hơn bao giờ hết, sẽ không bao



giờ thay đổi, những gì Buisson đã làm với bà chẳng thể tác động đến ký ức về bà, chòm sáng trong sâu thẳm tâm trí ông rơi vào những hình ảnh, những hồi ức, những cảm giác đã cô đọng tình yêu mà Camille dành cho Irène.

Và để lại trong cuộc đời ông một vết hằn chẳng khác nào vết sẹo trên má, khuất lấp nhưng bất di bất dịch.

Buisson không nhúc nhích. Ngay từ đầu cuộc trò chuyện, hắn đã thấy sợ.

Cảm xúc của Camille, trong thoáng chốc, nhanh chóng được kiểm soát, và không gây ra chút khó xử nào giữa ông và Buisson. Rồi ông sẽ tìm ra những lời lẽ phù hợp, trước hết phải để im lặng chiếm chỗ của nó đã. Camille khịt khịt mũi, ông không muốn Buisson nhìn thấy, trong cơn bối rối bất ngờ và sự im lặng này của cả hai người, bất cứ mối giao cảm tâm lạnh nào. Ông không muốn chia sẻ bất cứ điều gì như thế với hắn. Ông hí mũi, nhét khăn mùi soa vào túi, chống hai khuỷu tay lên bàn, đan hai bàn tay kê dưới cằm và nhìn chòng chọc vào Buisson.

Từ hôm qua, Buisson đã ngờ sẽ có khoảnh khắc này. Từ khi biết - và chuyện đó thì không mất nhiều thời gian - rằng Verhoeven đến thăm Mouloud Faraoui, hắn đã hiểu rõ cuộc giờ của hắn cũng sắp điếm. Hắn đã thao thức suốt đêm, trần trọc vật vã trên giường, nhưng vẫn không thể nào tin nổi lại là lúc này. Cái chết của hắn không còn là cái bóng của một mối nghi hoặc. Băng nhóm của Faraoui, ở nhà tù trung tâm này, có mặt khắp nơi, thậm chí Faraoui sẽ không cho phép một con gián nào ẩn náu. Nếu Camille tìm ra được thứ gì đó giúp Faraoui - tên của kẻ đã tố cáo hắn chẳng hạn, thì chỉ một giờ, hoặc hai ngày nữa, Buisson sẽ bị cầm tù vào cổ họng khi ra khỏi phòng ăn, bị thít cổ từ phía sau bằng một sợi dây thép trong khi hai tên lực sĩ kẹp nách hai bên. Cả hắn lẫn chiếc xe lăn sẽ bị ném qua lan can tầng ba. Hoặc hắn sẽ bị đè cho chết ngạt bên dưới tấm nệm.

Mọi chuyện sẽ phụ thuộc vào yêu cầu đặt hàng, thậm chí, Verhoeven có thể, nếu ông muốn, yêu cầu một cái chết thật từ từ, Buisson có thể hấp hối suốt đêm, miệng bị nhét giẻ, trong phòng vệ sinh hôi thối, hoặc bị chảy

hết máu, từng giọt từng giọt một, cả người bị trói chặt trong ngăn tủ của một phòng làm việc...

Buisson sợ chết.

Hắn đã thôi tin rằng Camille sẽ trả thù. Nỗi sợ này, vốn đã rời bỏ hắn suốt thời gian vừa qua, bỗng trở lại và mãnh liệt hơn, kinh khủng hơn khi mà ngày nay hắn cảm thấy mình không còn phải sợ như trước nữa. Những năm ngồi tù vừa qua, với tất cả những điều đã xảy đến với hắn ở đây, vị trí mà hắn tạo dựng được, sự tôn trọng mà hắn biết cách gọi lên, quyền lực mà hắn đạt được, tất cả đã khiến đầu óc hắn tin tưởng rằng mối thù kia đã hết hạn, và sự hết hạn đó bị Verhoeven phá hủy chỉ trong vài giờ. Chỉ cần ông đến thăm Faraoui là tất cả mọi người đều hiểu rằng thời hiệu chỉ là thứ bề ngoài, rằng Buisson đã bước vào những giờ sống sót cuối cùng. Người ta đã nói nhiều đến chuyện này trong các hành lang, Faraoui đã loan tin rộng rãi, hắn đó cũng chính là một phần trong thỏa thuận với Verhoeven, làm Buisson khiếp sợ. Một số cai ngục biết điều ấy, dám tù nhân cũng không còn có thái độ như trước mỗi khi nhìn hắn.

Tại sao lại là lúc này, toàn bộ câu hỏi là thế.

“Có vẻ như mày đã trở thành một tay anh chị rồi...”

Buisson tự hỏi liệu nhận xét đó có phải là câu trả lời. Nhưng không. Camille chỉ đơn thuần đưa ra một phán đoán. Buisson là một gã rất thông minh. Khi hắn chạy trốn, Louis đã nã cho hắn một viên đạn vào lưng, viên đạn khiến hắn phải đóng đinh vào chiếc xe lăn này, nhưng trước đó, hắn đã gây cho cảnh sát rất nhiều mối dây nợ phải tháo gỡ. Trước khi hắn vào tù thì danh tiếng đáng nể của hắn đã lan đến đây rồi, thậm chí hắn còn trở thành một kiểu ngôi sao vì đã chứng tỏ được quyền lực với Cảnh sát Hình sự trong một thời gian dài đến thế, chút vốn liếng thiện cảm ít ỏi mà hắn đã biết cách làm cho sinh sôi nảy nở một cách tài tình ở các tù nhân khác, bằng việc vượt lên khỏi các cuộc chiến băng nhóm, giúp đỡ kẻ này kẻ khác: một trí thức ở nơi này, một người biết nhiều hiểu nhiều, chính là một thứ của hiếm. Trong vòng mấy năm qua, hắn đã dệt nên một mạng lưới dày đặc những mối quan hệ, lúc đầu là ở đây, sau đó là ở bên ngoài, nhờ vào những

tù nhân được ra tù mà hắn vẫn tiếp tục hỗ trợ, hắn đã giới thiệu, đã sắp xếp các cuộc nói chuyện, đã chủ trì các cuộc gặp. Năm ngoái, thậm chí hắn còn can thiệp được vào một cuộc chiến huynh đệ tương tàn giữa hai băng nhóm vùng ngoại ô phía Tây, xoa dịu hai bên, đưa ra thời hạn thỏa thuận, hắn đã thương thuyết, đúng là công việc của một thợ kim hoàn. Hắn không tham gia bất cứ đường dây buôn bán nội bộ nào nhưng biết hết. Và đối với những việc ở bên ngoài nhà tù, trong lĩnh vực phạm tội, miễn là ở cấp độ đáng kể, Buisson biết tất cả những gì cần biết, hắn nắm được lượng thông tin đáng kể và do đó, là một kẻ có quyền lực.

Mặc dù vậy, bây giờ khi Camille đã quyết, có thể là ngày mai, hoặc trong vòng một giờ nữa, hắn sẽ là một kẻ đã chết.

“Mày có vẻ lo lắng...,” Camille nói.

“Tao đang đợi đây.”

Buisson lập tức hối tiếc vì câu nói đó giống với một lời khiêu khích, nghĩa là giống với thất bại. Camille giơ tay lên, không vấn đề gì, ông hiểu.

“Ông sẽ giải thích cho tôi...”

“Không,” Camille nói, “tao chẳng giải thích gì hết. Tao chỉ nói cho mày biết mọi việc sẽ diễn ra thế nào, thế thôi.”

Mặt Buisson tái nhợt. Sự dừng dưng trong thái độ của Verhoeven, đối với hắn, chẳng khác nào một sự đe dọa bổ sung. Điều đó khiến hắn nổi xung.

“Tôi có quyền được giải thích!” Buisson hét lên.

Về mặt hình thể, ngày nay hắn đã trở thành một người khác, nhưng ở bên trong thì chẳng có gì thay đổi. vẫn là cái tôi cao ngạo thái quá ấy. Camille lục tìm trong túi. Rồi đặt lên bàn một bức ảnh.

“Vincent Hafner. Đây là...”

“Tôi biết hắn là ai...”

Phản xạ đó bật ra như thể hắn vừa bị sỉ nhục. Đồng thời cũng là kết quả của cảm giác nhẹ nhõm khi vừa trút được gánh nặng. Trong tích tắc,

Buisson hiểu rằng hắn đã nắm được vận may.

Camille bất chợt cảm nhận được thoáng hưng phấn tự phát và không chú ý trong giọng hắn, nhưng không chú tâm vào điều đó. Vì ông đã dự kiến trước là sẽ như thế. Buisson lập tức tìm cách ngăn đám cháy lan rộng bằng việc châm lửa chặn đằng trước nó, tìm cách làm đối thủ rối trí.

“Tôi không trực tiếp quen biết hắn... Hắn không phải một huyền thoại, nhưng dù sao cũng là kẻ có máu mặt. Hắn nổi tiếng là khá... hoang dã. Một kẻ tàn nhẫn.”

Lẽ ra phải gắn các điện cực lên hộp sọ của hắn để thấy các xung động thần kinh kết nối với nhau ở tốc độ đáng kinh ngạc đến mức nào.

“Hắn đã biến mất hồi tháng Một vừa rồi,” Camille nói tiếp. “Hắn mất tăm mất tích trong suốt một thời gian dài, ngay cả với những kẻ thân thiết, những kẻ đã làm việc với hắn. Hắn không để lộ tin tức nào nữa. Thế rồi hắn xuất hiện trở lại, đột ngột, thậm chí còn có thể nói hắn đã làm một vụ như hồi trẻ, quay trở lại với những cách thức cũ mèm quen thuộc. Hắn hành động trở lại, khỏe khoắn sung sức.”

“Và ông thấy chuyện đó thật kỳ quặc.”

“Tao thấy hơi khó gắn kết việc hắn biến mất, hết sức đột ngột... với lần trở lại phô trương âm ỉ vừa rồi. Xét từ khía cạnh một kẻ đang ở giai đoạn cuối của sự nghiệp, thì chuyện đó thật đáng ngạc nhiên.”

“Và nghĩa là có điều gì đó không ổn.”

Camille liền trưng ra khuôn mặt lo lắng, khuôn mặt của một người không hài lòng về bản thân, gần như giận dữ.

“Có thể nói như thế, có điều gì đó không ổn. Có điều gì đó mà tao không hiểu nổi.”

Trước nụ cười vô cùng khó nhận biết của Buisson, Camille tự hài lòng vì đã đặt cược vào tính tự mãn của hắn. Tính cách đã biến hắn thành kẻ giết người tái phạm nhiều lần. Cũng là tính cách đã đưa hắn vào tù. Chính vì tính cách ấy mà một ngày nào đó hắn sẽ chết trong tù. Tuy nhiên, hắn không rút ra được bài học nào cả, thói ái kỷ trong hắn vẫn còn nguyên vẹn,

và là một cái giếng không đáy, lúc nào cũng sẵn sàng khiến hăn ngã hăn về phía hăn đang nghiêng sang. “Mà tao không hiểu nổi”, cụm từ chìa khóa, cụm từ then chốt dành cho Buisson, bởi vì hăn thì hiểu. Và hăn không thể nào che giấu được điều đó.

“Có thể hăn đang có chuyện gấp...”

Phải đi đến cùng. Camille không để lộ cho hăn thấy ông đau đớn đến thế nào khi phải hạ mình nói dối. Ông là điều tra viên, kết quả sẽ biện minh cho phương tiện. Ông liền ngược mắt nhìn Buisson, tỏ vẻ tò mò.

“Người ta bảo Hafner bệnh khá nặng...” Buisson chậm rãi nói.

Khi đã chọn lựa một chiến thuật, cách tốt nhất là bám trụ với chiến thuật đó, cho đến khi có bằng chứng chứng tỏ điều ngược lại:

“Vậy là hăn sắp chết,” Camille trả lời.

Kết quả xuất hiện ngay lập tức:

“Đúng thế, đó chính là điều giày vò hăn, hăn sắp chết! Hăn đang ở cùng một đứa con gái trẻ hơn hăn nhiều... Một con điểm hạng bét, mười chín tuổi con bé đó đã thu hút một lượng khách tương đương với khách sạn Châteauroux. Hăn là con bé thích ăn đòn, không thể khác được ...”

Camille tự hỏi không biết Buisson có đủ dũng khí, hoặc vô thức, để đẩy cuộc trò chuyện này đến tận cùng không. Câu trả lời là có.

“Mặc dù vậy, có vẻ như Hafner lại chết mê chết mệ con bé ấy. Tình yêu, thiếu tá ạ, quả là một quyền năng, phải không? Hăn ông cũng biết đôi điều về thứ đó...”

Camille không thể hiện ra, nhưng ông đang đau khổ, chỉ chút xíu nữa thôi là sợi dây kiên nhẫn sẽ đứt phụt. Bên trong, ông là một người thua cuộc. Ông vừa cho phép Buisson đắm chìm vào câu chuyện của ông. “Tình yêu, thiếu tá ạ...”

Hăn là Buisson cảm nhận được điều đó, bản năng bảo toàn sinh mạng vượt lên trên cảm giác thỏa mãn trước hoàn cảnh hiện tại.

“Nếu hãn bệnh rất nặng,” Buisson nói tiếp, “có thể Hafner muốn giúp cô ả của hãn có đủ những gì cần thiết. Ông biết đấy, ta tìm thấy những hành động hào hiệp nhất trong những tâm hồn đen tối nhất...”

Người ta từng đồn thổi như thế, Louis cũng đã nói với ông, nhưng lời khẳng định rất đắt giá này kể cũng đáng để hy sinh.

Đối với Camille, một tia sáng vừa được thắp lên, ở đó, tận cuối đường hầm. Vẻ nhẹ nhõm đó không thoát khỏi mắt Buisson. Nhưng hãn là một kẻ nham hiểm, ngay trong lúc mạo hiểm mạng sống của bản thân hãn vẫn không thể ngăn mình lợi dụng nhu cầu của thiếu tá Verhoeven, lợi dụng tầm quan trọng của cuộc tìm kiếm này đối với ông, cuộc tìm kiếm mà vì nó ông phải hạ mình nói chuyện với hãn. Lợi dụng tình cảnh gấp gáp của ông. Mạng sống của hãn vừa được cứu, hãn đã tự hỏi có thể trục lợi được gì trong vụ này.

Camille không để hãn có thời gian làm việc đó.

“Hafner, tao cần có hãn, ngay lập tức. Tao cho mày mười hai giờ đồng hồ.”

“Không thể được!” Buisson cuống cuồng, giọng nghẹn lại.

Nhìn Camille đứng dậy, hãn thấy cơ hội sống cuối cùng của mình đang biến mất. Hãn cuống quýt nắm tay vào hai bên tay vịn của chiếc xe lăn. Camille vẫn lạnh như tiền.

“Mười hai giờ đồng hồ, không thêm giờ nào nữa. Khi gấp gáp ta luôn làm việc hiệu quả hơn.”

Ông đập tay vào cánh cửa. Lúc nó mở ra, ông quay về phía Buisson:

“Mặc dù sau đó, tao vẫn có thể cho giết mày khi nào tao muốn.”

Chỉ cần ông nói ra điều đó là cả ông lẫn Buisson đều nhận ra rằng ông phải nói nhưng sẽ không phải là như thế.

Rằng Buisson có lẽ đã chết từ lâu rồi nếu phải như thế.

Rằng đối với Camille Verhoeven, đặt hàng một vụ giết người không xứng đáng với con người ông.

Và bây giờ khi hẳn biết mình không còn rủi ro gì, bây giờ khi hẳn hiểu rằng có lẽ trên thực tế, hẳn chưa bao giờ có nguy cơ gì, Buisson quyết định sẽ tìm cho ra điều mà Verhoeven cần biết.

Khi ra khỏi nhà tù, Camille cảm thấy vừa nhẹ nhõm vừa mệt mỏi khủng khiếp, chẳng khác nào người cuối cùng còn sống sót trong một vụ đắm tàu.

## 9:00

Không khí mát lạnh gây cho tôi nhiều rắc rối không kém gì cơn mệt mỏi. Ta không cảm nhận được nó ngay lập tức, nhưng nếu ta không hoạt động, ta sẽ nhanh chóng đông cứng đến tận xương. Thật không dễ dàng để bắn cho chính xác!

Nhưng ít ra, cái xó này cũng yên tĩnh. Căn nhà nằm trên một mặt bằng, trải rộng, không tầng, mặc dù mái nhà khá cao. Không gian đằng trước rất thoáng đãng. Tôi xoay sở để ẩn mình trong một chái nhà nhỏ xíu nằm ở tận cuối sân, trước kia đây chắc hẳn là một cái chuồng thỏ hoặc một thứ gì đại loại thế.

Tôi cất khẩu súng bắn tia ở đó, chỉ giữ lại khẩu Walther và con dao săn, và men theo lối đi rộng rãi để tìm hiểu căn nhà.

Điều cốt yếu là phải nắm được cách bố trí. Phải gây ra những thiệt hại xác đáng, ở đúng nơi cần thiết, cẩn thận. Chính xác. Người ta nói thế nào ấy nhỉ? À đúng rồi. “Phẫu thuật”. Ở đây, sử dụng khẩu Mossberg chẳng khác nào dùng dao mổ trâu mà cắt tiết gà. Phẫu thuật, từ đó có nghĩa là tạo ra những cái lỗ chính xác, ở những vị trí chính xác. Và bởi vì cửa kính rõ ràng là chống lại được không ít thứ, tôi tự hài lòng vì đã chọn khẩu M40A3 có kính ngắm, khẩu súng này rất chính xác. Xuyên thủng rất tốt.

Chếch về phía bên phải của ngôi nhà một chút, có một thứ giống như cái gò. Trên đỉnh gò, đất đã bị nước mưa cuốn trôi, đó là một cái cồn tạo bởi các loại vật liệu xây dựng, vôi vữa, những tảng xi măng, những thứ mà

chắc hẳn người ta đã tự hứa với mình là sẽ dọn đi, nhưng rồi rốt cuộc lại không làm. Đây không phải vị trí lý tưởng, nhưng là tất cả những gì tôi có được. Từ đây, tôi nhìn thấy phần lớn căn phòng chính nhưng chéo góc. Để bản, tôi sẽ phải đứng lên. Vào giây cuối cùng.

Tôi đã nhìn thấy cô ta đi qua một hay hai lần gì đó, nhưng quá nhanh. Không cần tiếc, vì như thế tôi sẽ phải lao bổ vào. Ấy thế nhưng lại phải làm mọi việc cho thật tốt.

Vừa trở dậy, Anne đã đi đến bên cánh cửa kiểm tra để biết chắc rằng Camille đã khóa kỹ tất cả các ổ khóa.

Ông từng bị trộm đột nhập nhiều lần, trong một cái xó hẻo lánh như thế này, chẳng có gì đáng ngạc nhiên, thế nên mọi thứ đều được bọc thép. Ô kính lớn làm bằng kính cường lực hai lớp, dù có dùng búa tấn công thì cũng chẳng rung rinh gì.

“Đây là mã báo động,” Camille vừa nói vừa đưa cho cô một trang giấy xé ra từ một cuốn sổ tay. “Em gõ dấu thăng, gõ mã số rồi lại dấu thăng. Hệ thống báo động sẽ được kích hoạt. Hệ thống này không được kết nối với sở cảnh sát, nó chỉ kéo dài một phút nhưng anh đảm bảo với em, sẽ rất có tác dụng răn đe đấy.”

Dãy số đó là: 29091571, cô không muốn hỏi chúng tương ứng với điều gì.

“Ngày sinh của Caravage\*...” Ông có vẻ hối lỗi. “Không phải một ý tưởng tồi đối với một mật mã, không nhiều người biết ông ấy. Nhưng anh đảm bảo với em, một lần nữa, là em sẽ không cần đến nó đâu.”

Cô cũng đã đi ra đằng sau. Có một phòng giặt và phòng tắm. Cánh cửa duy nhất thông ra bên ngoài được bọc thép và cũng khóa chặt.

Sau đó Anne đi tắm, trong khả năng của cô, không thể gội đầu cho tử tế, cô lưỡng lự không biết có nên tháo những cái nẹp ở ngón tay ra không. Nhưng cô không tháo, bởi vì vẫn còn rất đau, vừa chạm vào đầu các đốt



ngón tay cô đã phải nén một tiếng kêu. Phải sống với chúng. Cứ như thể tay cô đã biến thành chân gấu, cầm nắm bất cứ thứ gì cũng trở thành một kỳ công. Cô làm mọi việc với ngón cái tay phải, ngón cái tay trái đã bị bầm giập.

Chầu tắm khiến cô vô cùng dễ chịu, suốt cả đêm cô cảm thấy mình bần thiêu, có cảm giác như người cô bốc lên toàn mùi bệnh viện.

Làn nước, lúc đầu nóng bỏng, rồi vô cùng dịu dàng, đã ru vỗ cô hồi lâu, sau đó cô hé mở cửa sổ và làn gió mát ngọt ngào tiếp cho cô thêm sức mạnh.

Còn khuôn mặt cô thì dường như không hề thay đổi. Trong gương, trông nó vẫn như tối qua, nhưng càng lúc càng xấu xí, phù nề hơn, xanh hơn ở chỗ này, vàng hơn ở chỗ kia, và mấy cái răng gãy...

Camille lái xe cẩn trọng. Quá cẩn trọng. Quá chậm, nhất là khi khúc đường cao tốc không dài lắm, các tài xế có xu hướng quên mất các hạn chế về tốc độ. Đầu óc Camille đang mông lung, bận rộn đến mức chế độ lái xe tự động đã giảm tốc độ xuống đến mức tối thiểu: bảy mươi ki lô mét một giờ, sáu mươi, rồi năm mươi, với hậu quả thông thường, là dòng thác của những tiếng còi, lời lăng nhục của những người vượt lên trên, những ánh đèn nháy, chiếc xe bò ra đến tận con đường ngoại vi. Mọi thứ đều xuất phát từ câu hỏi này: ông đã ngủ, ở nơi bí mật nhất trong đời ông, với người phụ nữ ấy, nhưng thực ra thì ông biết gì về cô? Anne và ông, người nọ biết gì về người kia?

Ông nhanh chóng tổng kết những gì Anne biết về ông. Ông đã kể với cô những điều cốt yếu, Irène, mẹ ông, bố ông. Cuộc đời ông, nói cho cùng, cũng không có gì nhiều hơn. Với cái chết của Irène, đó có lẽ chỉ là thêm một bi kịch so với phần lớn những người khác.

Còn những gì ông biết về Anne thực sự cũng chẳng nhiều hơn. Một công việc, một cuộc hôn nhân, một người em trai, một vụ ly hôn, một đứa

con.

Đi đến nhận xét này, Camille rẽ vào làn xe ở chính giữa, lấy điện thoại ra, gắn nó vào chỗ để bật lửa trên xe, kết nối Internet, mở trình duyệt tìm kiếm, và bởi vì màn hình thực sự nhỏ, ông đeo kính lên, chiếc điện thoại tuột khỏi tay ông, phải cúi xuống tìm nó bên dưới ghế hành khách, khi ta cao có một mét bốn mươi lăm, hãy thử hình dung xem việc đó có dễ dàng không.

Thế là chiếc xe nhập vào làn xe bên phải, làn xe nơi ta có thể bò như rùa, ngay sát làn đường dành cho xe dừng khẩn cấp, rồi bập bênh ở đó hồi lâu, trong lúc Camille nhặt lại chiếc điện thoại, nhưng suốt thời gian đó, bộ não ông tiếp tục đà suy nghĩ.

Những gì ông biết về Anne.

Con gái cô Em trai cô. Công việc của cô ở hãng du lịch.

Còn gì khác nữa?

Đèn hiệu trong ông nhấp nháy bằng cảm giác nhoi nhói như kim châm. Ở khoảng giữa hai vai.

Và nước miếng đột nhiên trào ra.

Khi đã nhặt được chiếc điện thoại, Camille gõ vào bàn phím: “Wertig & Schwinder”. Không dễ gõ, trong hai cái tên này đầy những ký tự khó, nhưng dù sao ông cũng hoàn thành.

Ông cúi kính đập tay vào vô lăng trong lúc chờ trang chủ hiện ra, cuối cùng nó cũng xuất hiện với những cây cọ và những bãi biển đẹp như trong mơ - ít ra là đối với những người mơ được đến bãi biển, một chiếc xe bán tải cúi kính vượt lên trong tiếng gào rú ầm ĩ, Camille khẽ đánh lái lệch sang bên nhưng vẫn cúi nhìn vào màn hình bé xíu, tổ chức, thư ngỏ của chủ tịch, những điều ngớ ngẩn, rồi cuối cùng là sơ đồ tổ chức của công ty, Camille lái đề lên vạch phân làn đường dừng khẩn cấp, ông đột ngột ngồi thẳng lên, một chiếc xe sượt qua bên tay trái, lại những tiếng gào hét, tưởng như ở tận đây ta cũng có thể nghe được những lời xỉ vả của tay tài xế hùng hực kích động kia. Bộ phận điều hành và kiểm soát quản lý, dưới quyền

lãnh đạo của Jean-Michel Faye. Một mắt liếc nhìn điện thoại, một mắt liếc nhìn đường, sắp đến Paris, Camille dí sát màn hình vào mặt hơn nữa, có ảnh của anh ta, Jean-Michel Faye, ba mươi tuổi, béo tốt, mái tóc thừa thớt nhưng có vẻ hài lòng về bản thân, đúng là một bộ mặt quản lý.

Khi vào đến đường ngoại vi, Camille đang cho lướt dần qua trang hiển thị mục Liên hệ dài dằng dặc, trang trưng bày phả hệ của tất cả những người có vai vế trong công ty, ông tìm ảnh của Anne trong danh sách các cộng tác viên, từng bức ảnh lần lượt lướt qua, ngón cái ấn lên mũi tên đi xuống, ông bỏ lỡ phần chữ F, trong lúc ngược lên thì đằng sau vang tiếng còi hụ, ông ngược mắt nhìn vào gương chiếu hậu, quay lại phía bên phải của làn bên phải ngoài cùng nhưng vô ích, chiếc xe mô tô của cảnh sát đã vượt lên, ra hiệu cho ông ra khỏi con đường ngoại vi, Camille buông điện thoại xuống. Mẹ kiếp.

Ông đỗ xe. Đám cảnh sát thật là phiền toái.

Ở đây chẳng có gì dành cho phụ nữ cả. Không có máy sấy tóc, không có gương, đúng là nơi dành cho đàn ông. Cũng không có trà. Anne tìm thấy mấy cái cốc, cô chọn cái có in dòng chữ Kirin:

Мой дядя самых честных правил, Когда не в шутку занемог

Cô tìm thấy trà thảo dược nhưng đã quá cũ rồi, không còn vị gì cả.

Cô nhận ra gần như ngay lập tức rằng trong căn nhà này, cô sẽ không ngừng buộc phải thay đổi các cử chỉ của mình, phải nỗ lực thêm một chút cho bất cứ việc gì. Bởi vì đây là nhà của một người đàn ông cao một mét bốn mươi lăm, mọi thứ ở đây đều thấp hơn ở nơi khác một chút, các tay nắm cửa, các ngăn kéo, các đồ vật, các công tắc điện... Nhìn lướt toàn cảnh, ta sẽ thấy khắp nơi có những phương tiện để trèo lên, thang nhỏ, thang to, ghế đẩu... bởi vì, thật lạ lùng, cũng chẳng có gì thật sự vừa với tầm vóc của Camille. Ông không hoàn toàn loại bỏ việc chia sẻ không gian này với ai

đó, mọi thứ đều nằm ở độ cao trung gian, giữa mức thuận tiện với ông và mức chấp nhận được với người khác.

Anne tiếp nhận nhận xét đó như một cú đấm vào ngực. Cô chưa bao giờ thấy thương hại Camille, đó không phải loại cảm xúc mà ông gọi lên, ở bất kỳ ai, không, cô xúc động. Cô cảm thấy tội lỗi, ở đây lại càng nhiều hơn ở bất kỳ nơi nào khác, bây giờ lại càng nhiều hơn bất cứ khi nào khác, tội lỗi vì đã chiếm cứ cuộc đời ông như thế, vì đã lôi ông vào chuyện của cô. Cô không còn muốn khóc, cô đã quyết định sẽ không khóc nữa.

Bình tĩnh trở lại. Cô ném gói trà thảo dược vào chậu rửa bằng một cử chỉ quyết tâm, một cử chỉ giận dữ với chính mình.

Cô đang mặc chiếc quần trong bộ đồ thể dục màu tím, bên trên là một chiếc áo thun cao cổ, ở đây cô không còn thứ gì khác. Bộ đồ cô mặc khi đến bệnh viện dính đầy máu, nhân viên y tế đã vứt hết còn những gì Camille mang từ nhà cô đến thì ông quyết định để lại phân lớn trong tủ bệnh viện, để khiến mọi người, nếu có vào phòng khi cô vắng mặt, thì cũng tin rằng cô chỉ vừa ra ngoài. Ông đã đỗ xe gần lối thoát hiểm của khoa cấp cứu, Anne lách người qua phía sau quầy tiếp đón, leo vào xe rồi nằm lên băng ghế sau.

Ông đã hứa sẽ mang quần áo về cho cô tối nay. Nhưng tối nay là một ngày khác.

Trong chiến tranh, hẳn là ngày nào người ta cũng tự hỏi mình một câu: phải chăng hôm nay tôi sẽ chết?

Bởi vì mặc dù Camille đã ra sức khẳng định, hẳn sẽ đến.

Câu hỏi duy nhất là: khi nào? Lúc này, Anne đang đứng chôn chân trước ô kính lớn. Từ khi quay trở vào phòng, từ khi Camille đi khỏi, cô bị thu hút bởi sự hiện diện của khu rừng này.

Trong ánh sáng buổi sáng, quả là một phong cảnh huyền hoặc. Cô quay người để đi vào phòng tắm, nhưng rồi lại quay trở lại với khu rừng. Có điều gì đó ngu ngốc vừa lướt qua tâm trí cô: trong phim *Sa mạc Tartar*,

cái trạm gác đó, ngay trước sa mạc, thường là nơi kẻ thù không thể thỏa hiệp xuất hiện.

Làm sao ta có thể sống sót qua chuyện này được?

Cảnh sát thật là tốt.

Ngay khi Camille ra khỏi xe (để ra ngoài, ông phải nhảy khỏi ghế bằng cách quăng mạnh hai chân ra phía trước, chẳng khác nào một thằng nhóc), anh chàng đồng nghiệp đi xe mô tô đã nhận ra thiếu tá Verhoeven. Anh chàng đang làm việc theo cặp và có phạm vi nhiệm vụ riêng, nên không thể đi quá xa nhưng đã đề nghị sẽ mở đường giúp ông một đoạn, có lẽ là đến tận cửa ô Saint-Cloud, trước đó anh chàng nói rằng dù sao đi nữa, thừa thiếu tá, dùng điện thoại khi đang lái xe, ngay cả khi có lý do chính đáng, thì cũng là rất bất cần, vai trò Cảnh sát Hình sự cũng không cho phép ta được quyền trở thành một mối hiểm nguy đối với cộng đồng, ngay cả khi ta đang rất bận. Camille đã tiết kiệm được cả nửa giờ đồng hồ, ông tiếp tục gõ ngón tay trên bàn phím điện thoại di động, một cách kín đáo. Khi ông đến bờ kè thì anh chàng đồng nghiệp đưa tay vẫy ông, Camille lại đeo kính vào, ông đã phải mất cả chục phút để nhận thấy rằng cái tên Anne Forestier không hiển thị trong danh sách các cộng tác viên của Wertig & Schwindel. Nhưng, sau khi kiểm tra lại, thì trang web đã không được cập nhật kể từ tháng Mười hai năm 2005... Hẳn là hồi đó Anne vẫn đang ở Lyon.

Ông đậu xe trong bãi đỗ, xuống xe, ông bước lên được mấy bậc tam cấp đi về phía phòng làm việc thì điện thoại đổ chuông.

Guérin. Camille vòng lại, bắt máy rồi nhanh chóng đi xuống sân, không cần để mọi người nghe thấy những điều ông yêu cầu Guérin.

“Anh thật tốt vì đã gọi lại cho tôi,” ông nói bằng giọng vui vẻ.

Ông giải thích chính xác những việc cần làm, không làm đồng nghiệp phát hoảng nhưng vẫn thành thực, tôi đang nhờ anh giúp một việc, tôi sẽ giải thích, nhưng ông không cần làm thế, Guérin đã nắm được thông tin rồi,

cảnh sát trưởng Michard cũng đã để lại tin nhắn cho ông ta, hẳn là cũng nhằm cùng một mục đích. Và lát nữa, khi gọi lại cho bà ấy, ông ta sẽ buộc phải nói với bà ấy, cũng giống như với Camille, rằng ông ta không thể thông báo cho ông về vụ cướp, bằng bất cứ cách nào:

“Tôi đã nghỉ phép từ bốn ngày nay, anh bạn ạ... Tôi đang gọi cho anh từ Sicily.”

Chết tiệt thật. Camille muốn tự tát vào mặt mình. Ông cảm ơn, không, không sao đâu, anh đừng lo, vâng, cả anh cũng thế nhé, rồi gác máy. Đầu óc ông đã ở nơi khác, bởi vì cuộc gọi của người đồng nghiệp vẫn không cắt ngang được cảm giác kim châm ở cột sống, cũng không làm nước miếng đỡ chảy, rất khó chịu, ở ông đây chính là những dấu hiệu rõ rệt của sự kích động nghề nghiệp.

“Chào thiếu tá!” thẩm phán nói.

Camille trở về với thực tại. Từ hai ngày nay, ông có cảm giác mình bị giam trong một con quay khổng lồ, với gia tốc quay chóng mặt. Cả sáng nay đi khắp nơi, con quay đó hành xử giống như một electron tự do.

“Chào ông thẩm phán!...”

Camille nở nụ cười rạng rỡ hết mức. Nếu là thẩm phán Pereira, bạn sẽ cá rằng Camille đang sốt ruột chờ mình. Hơn thế nữa, bạn còn đánh cược rằng Camille đang lao về phía mình và sự xuất hiện của bạn khiến ông vô cùng nhẹ nhõm, ông xòe rộng bàn tay trước mặt, ông gật đầu với vẻ đầy kinh ngạc, những trí tuệ vĩ đại đang gặp nhau.

Ông thẩm phán có trí tuệ vĩ đại dường như không phấn khởi bằng Camille. Ông ta bắt tay Camille khá lạnh lùng. Còn Camille thì tìm kiếm cô nàng thư ký đi cà kheo sau lưng ông ta, nhưng không kịp, thẩm phán đã vượt qua ông, ông ta bước đi cứng nhắc và vội vã, leo lên cầu thang, toàn bộ thái độ của ông ta thể hiện rằng ông ta không muốn tranh luận.

“Thưa ông thẩm phán?”

Pereira quay người, dừng lại, tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Tôi có thể gặp ông một lát không?” Camille hỏi. “Là về vụ hẻm Monier...”

Vì cái nóng dễ chịu của phòng tắm mà giờ đây không khí mát lạnh trong phòng khách khiến cô phải trở lại với cuộc đời thực một cách sỗ sàng.

Camille đã chỉ dẫn rất tỉ mỉ, rất kỹ thuật về cái lò sưởi, và đương nhiên Anne đã nhanh chóng quên bẵng. Bằng que cời, cô mở nắp gang và nhét vào cái lỗ há hoác một khúc củi phải khó khăn lắm mới chui vào được, cô ra sức đẩy, khúc củi nhượng bộ, đến khi cô đóng nắp lại, trong phòng đã phảng phất hơi lửa đốt củi hăng hắc. Cô quyết định sẽ pha cho mình một cốc cà phê hòa tan.

Cô không thể nào làm ấm mình lên được, vì cảm thấy lạnh từ bên trong. Lại nhìn ra rừng lần nữa trong lúc chờ nước nóng...

Rồi cô ngồi vào ghế sofa, lật giở những bức vẽ của Camille, thật khó lựa chọn, chỗ nào cũng có tranh. Những khuôn mặt, những vóc dáng, những người đàn ông mặc đồng phục, cô ngạc nhiên gặp lại anh chàng cảnh sát cao nghều có vẻ mặt góc ghech và hai bọng mắt màu vàng, người đã canh gác trước cửa phòng bệnh của cô, người đã ngủ rất say, ngáy khò khò khi cô bỏ trốn. Anh ta đang canh gác đâu đó, chỉ ba nét vẽ của Camille mà chân thực đến kỳ lạ.

Đó là những bức vẽ khiến ta xúc động nhưng không nhân nhượng. Đôi khi Camille thể hiện mình là một người vẽ chân dung rất tinh tế, tàn nhẫn hơn là khôi hài, không ảo tưởng.

Và đột nhiên (cô không hề ngờ đến) trong một cuốn sổ đặt trên chiếc bàn thấp bằng kính, chính là cô, Anne. Trên nhiều trang giấy. Không bao giờ ghi ngày tháng. Nước mắt lập tức trào ra. Đầu tiên là vì Camille, khi cô tưởng tượng ông đơn độc ở đây, suốt nhiều ngày, vẽ lại bằng trí nhớ những khoảnh khắc họ đã chia sẻ cùng nhau. Rồi vì chính cô. Không còn gì giống với người phụ nữ là cô ngày hôm nay, những bức vẽ này thuộc về thời kỳ

cô vẫn còn xinh đẹp, với hàm răng nguyên vẹn, không có những vết tụ máu, những vết sẹo trên má và quanh môi hay ánh mắt thất thần. Chỉ bằng vài nét bút chì, Camille phác họa khung cảnh xung quanh, nhưng gần như lần nào Anne cũng nhận ra bối cảnh đã mang lại cho ông cảm hứng. Anne đang cười rất to, cảnh này diễn ra ở nhà hàng Fernand, ngày họ gặp nhau, Anne đứng ở lối vào trụ sở làm việc của Camille, chỉ cần giở theo từng trang của cuốn sổ là vẽ lại được câu chuyện của họ, đây là Anne ở Verdun, quán cà phê nơi họ đến để nói chuyện, vào tối thứ Hai. Cô đội một chiếc mũ không vành, cô mỉm cười, cô vô cùng tự tin và cứ nhìn vào cách Camille ghi nhớ khoảnh khắc đó, thì cô hoàn toàn có lý khi tự tin như thế.

Anne sụt sịt, cô tìm một chiếc khăn giấy. Đây là dáng cô đang đi trên phố, gần nhà hát Opéra, cô đến gặp ông, ông đã đặt chỗ xem vở *Madame Butterfly*, và thế là, ngay sau đó, Anne đang bắt chước Cio-Cio-San\*, trong xe taxi. Mỗi trang sổ đều kể lại những lúc họ bên nhau, tuần này sang tuần khác, tháng này sang tháng khác, kể từ ngày đầu tiên. Anne ở đây và ở kia, dưới vôi sen rồi trong giường, trên nhiều trang sổ, cô khóc, cô cảm thấy mình xấu xí nhưng Camille thì dành cho cô ánh nhìn thật đẹp đẽ. Cô đưa tay về phía hộp khăn giấy, và phải đứng lên để với được nó.

Đúng lúc cô tóm được chiếc khăn giấy thì viên đạn xuyên qua lớp kính và làm nổ tung cái bàn thấp.

Anne lo sợ khoảnh khắc này từ khi thức dậy, tuy thế cô vẫn ngạc nhiên. Đây không phải là âm thanh quen thuộc của tiếng súng nổ, mà là cú va đập của viên đạn khiến cô có cảm giác toàn bộ mặt tiền ngôi nhà sắp sụp đổ. Lại còn cái bàn đột ngột vỡ tung dưới bàn tay cô, chuyện đó khiến Anne sửng sốt. Cô hét lên một tiếng. Thật nhanh chóng theo bản năng cho phép, cô co rúm người, chẳng khác nào một con nhím. Khi đưa mắt nhìn ra ngoài lần đầu tiên, cô thấy toàn bộ vách kính không bị nổ tung. Ở chỗ viên đạn xuyên qua, có một lỗ thủng lớn lấp lánh ánh ngũ sắc, từ đó tỏa ra những đường rạn lớn... Nó còn trụ được bao lâu nữa?

Anne lập tức hiểu ra rằng cô là một mục tiêu hoàn hảo. Không thể hiểu cô đã lấy đâu ra sức lực: bằng một cú lắc hông, cô lăn người qua lưng



ghế sofa.

Cú lảo nhông người khiến những chiếc xương sườn bị rạn của cô như nát vụn, cô nghẹt thở, nặng nề rơi xuống, hét lên, nhưng bản năng bảo toàn sinh mạng mạnh hơn, mặc cơn đau, cô vội vàng ngõi tựa vào lưng ghế, lập tức tự hỏi liệu viên đạn có xuyên qua đó để găm vào cô không. Tim cô đập như muốn vỡ tung trong lồng ngực. Cô lại bắt đầu run lên từng đợt, từ đầu đến chân, như thể đang bị lạnh.

Phát đạn thứ hai sượt qua ngay trên đầu cô. Viên đạn xuyên thủng bức tường, cô cúi đầu xuống theo bản năng, lĩnh trọn những mảnh vữa vào mặt, vào cổ, vào mắt, cô liền nằm rạp xuống sàn, hai tay ôm đầu.

Trong tư thế gằn giống với tư thế cô đã nằm ở khu vệ sinh của hẻm Monier, cái ngày cô bị nện như tử.

Một chiếc điện thoại. Gọi cho Camille. Ngay lập tức. Hoặc cảnh sát. Gọi cho ai đó đến đây. Thật nhanh.

Anne hiểu ra tình thế khó khăn của mình: điện thoại di động của cô ở trên gác, gần giường, và để lên được gác xép thì cô phải chạy qua cả căn phòng.

Hoàn toàn lộ liễu.

Khi viên đạn thứ ba bắn vào lò sưởi, nó gây ra một tiếng chiêng mạnh khủng khiếp, Anne gằn như lịm đi, cô áp chặt hai bàn tay vào tai. Dưới tác động của viên đạn nảy ra, một khung ảnh phía dưới bị đập vào tường vỡ tan. Cô kinh hoàng đến nỗi tâm trí không thể cố định vào bất kỳ ý nghĩ nào, cô rơi vào một cảm giác mờ đẫn với sự pha trộn của những hình ảnh ở hẻm Monier, những hình ảnh ở bệnh viện, và luôn luôn, lúc nào cũng là khuôn mặt của Camille, nghiêm nghị, trách móc, như trong một cảnh quay tua ngược, những suy nghĩ hằn là sẽ nảy sinh trong đầu óc ta ngay trước khi chết.

Đó chính là điều đang xảy đến. Hẳn sẽ không bắn trượt mãi. Và lần này, cô hoàn toàn đơn độc, không có bất kỳ hy vọng nào là sẽ có người đến cứu.

Anne nuốt nước bọt. Cô không thể ở mãi chỗ này, hẳn sẽ vào được trong nhà, cô còn chưa biết bằng cách nào, nhưng hẳn sẽ vào được. Nhất thiết cô phải gọi cho Camille. Ông đã dặn cô kích hoạt hệ thống báo động, nhưng tờ giấy có ghi mật mã lại để trên hộp điều khiển, phía bên kia phòng khách. Còn điện thoại thì ở trên gác xép.

Cô phải lên gác.

Cô ngẩng đầu lên, nhìn xung quanh, mặt sàn, tấm thảm với những mảnh vữa vương vãi, nhưng đó không phải là nơi có thể đưa ra giải pháp cứu trợ, mà chính là cô. Cô đã quyết định xong. Cô lặn người nằm ngửa ra, rồi bằng cả hai tay cô kéo chiếc áo thun khỏi người, những mắt lưới mắc vào các thanh nẹp, cô kéo, cô giật, đếm đến ba, rồi đúng đến số ba, cô ngồi dậy, tựa lưng vào lưng ghế sofa, chiếc áo thun vo tròn áp chặt vào bụng. Nếu hẳn bắn vào lưng ghế, cô sẽ chết.

Ngay tắp lự.

Liếc mắt nhìn sang bên phải, cầu thang cách cô chừng chục mét. Liếc mắt sang trái, nhưng chủ yếu là nhìn lên khoảng không; từ chỗ cô đang ngồi, qua lớp vách kính của mái nhà, cô nhìn thấy những cành cây, liệu hẳn có thể leo lên đó, rồi vào nhà qua đường mái không? Điều khẩn cấp bây giờ là gọi cứu trợ, Camille, cảnh sát, bất kỳ ai.

Cô sẽ không có cơ hội thứ hai. Cô co chân lại và ném chiếc áo thun thật xa về phía bên trái, không quá mạnh, cô những muốn nó bay trong không trung thật lâu, bay ra khá xa. Vừa buông tay là cô đã đứng dậy, chạy về phía cầu thang. Như đã đoán trước, viên đạn đầu tiên cô nghe thấy nổ ngay đằng sau cô...

Tôi đã học được điều này, từ rất lâu rồi: bắn xen kẽ. Ta đặt một mục tiêu ở bên phải, một mục tiêu khác ở bên trái, phải bắn trúng hết mục tiêu này đến mục tiêu khác, càng nhanh càng tốt.

Tôi kê súng lên vai, quan sát căn phòng qua kính ngắm. Khi chiếc áo bay lên từ phía này, tôi đã sẵn sàng, tôi bắn, nếu một ngày nào đó cô ta muốn mặc lại nó, thì sẽ phải vá lại, vì tôi vừa bắn trúng nó.

Rồi lập tức tôi đổi hướng, tôi nhìn thấy cô ta lao chạy về phía cầu thang, tôi ngắm, cô ta chạy lên đến bậc thứ hai thì phát đạn của tôi trúng vào bậc thứ nhất, tôi nhìn thấy cô ta biến mất trên gác xép.

Đã đến lúc thay đổi chiến thuật. Tôi đặt khẩu súng bắn tia trong chuồng thỏ và lấy khẩu súng lục ra. Và nếu cần thiết, để kết liễu, đã có con dao săn. Tôi đã thử nghiệm nó với anh bạn Ravic. Một dụng cụ rất tốt.

Lúc này cô ta ở trên gác xép. Không quá khó để dẫn dắt cô ta lên đó, rốt cuộc, tôi đã chuẩn bị tinh thần đối mặt với vô số khó khăn, để rồi trên thực tế, chỉ việc làm sao để hướng cho cô ta đi thật đúng đường. Bây giờ, chỉ cần đi một vòng xung quanh. Dù sao cũng phải chạy một chút, chẳng bao giờ có thứ gì được dâng tặng không cho ta cả, bởi vì cuối cùng cô ta sẽ hiểu ra.

Nhưng nếu mọi chuyện diễn ra đúng như dự kiến, tôi sẽ đến trước cô ta.

Bậc cầu thang đầu tiên nổ tung dưới chân cô.

Anne cảm thấy cầu thang rung lên bên dưới, cô leo lên nhanh đến nỗi bị vấp và ngã sóng soài trên thềm nghi dẫn lên gác xép, đập đầu vào chiếc tủ com mốt, chỗ này hẹp quá.

Nhưng cô đã đứng lên. Liếc mắt nhìn xuống dưới, cô kiểm tra để biết chắc rằng người ta không thể nhìn thấy cũng không thể bắn vào cô, cô sẽ ở lại đây. Trước hết, gọi cho Camille. Ông phải đến đây ngay lập tức, ông phải giúp cô. Cô điên cuồng lục lọi trên nóc tủ com mốt, không, nó nằm ở chỗ khác. Trên chiếc bàn đầu giường, vẫn không có. Cái điện thoại chết tiệt ấy đang ở đâu. Rồi cô nhớ ra, cô đã để nó ở phía bên kia giường, lúc đi ngủ, cô đã cắm nó vào ổ điện để sạc pin, cô lục dưới đồng quần áo, tìm thấy điện

thoại, bật lên. Cô thở hỗn hển, tim cô đập mạnh trong lồng ngực đến nỗi cô cảm thấy buồn nôn, cô nắm tay đấm vào đầu gối, cái điện thoại này khởi động mới lâu làm sao. Camille... Cuối cùng, cô cũng bấm được số của ông.

Camille, nhắc máy đi, nhắc ngay đi. Em xin anh...

Chuông đổ một hồi, hai hồi...

Camille, làm ơn đi, nói cho em biết em phải làm gì... Hai bàn tay Anne run rẩy trên chiếc điện thoại.

*“Xin chào, bạn đang gọi đến hộp thư thoại của Camille Verh...”*

Cô gác máy, bấm lại số nhưng vẫn chỉ bắt gặp hộp thư thoại. Lần này, cô để lại lời nhắn:

*“Camille, hẵn đang ở đây! Trả lời em đi, em xin anh...!”*

Pereira xem đồng hồ. Có vẻ không dễ dàng để có được một chút thời gian với thẩm phán. Ông ta rất bận. Đối với Verhoeven, thông điệp đã rõ ràng, vụ án này không còn thực sự thuộc về ông. Thẩm phán gật đầu, ông ta đang phật ý, cái thời gian biểu này thật khủng khiếp. Camille bổ sung: quá nhiều điều bất thường, quá nhiều chỗ mờ ám, quá nhiều điều nghi hoặc, thậm chí có thể vụ này sẽ bị giao cho đội khác. Hậu quả là, để phản kháng và để bảo đảm cho chính mình, cảnh sát trưởng Michard sẽ thông báo cho viện công tố, lời đe dọa về một cuộc điều tra của Tổng Thanh tra các vụ liên quan đến các hoạt động của thiếu tá Verhoeven hiện ra rõ nét đến khủng khiếp.

Thẩm phán Pereira những muốn có chút thời gian, ông ta lưỡng lự, khẽ nhăn mặt, để xem nào, nhìn đồng hồ, không hẵn, thật là trở ngại, chúng ta có thể làm thế nào, ông ta dừng lại hai bậc phía trên Camille, ông ta nhìn ông, ông ta lưỡng lự thực sự, chạy trốn theo cách này không phải tính cách của ông ta. Ông ta không nhượng bộ thiếu tá Verhoeven, nhưng dẫn đo về mặt đạo đức.

*“Lát nữa tôi sẽ gọi cho ông, thiếu tá ạ. Trong buổi sáng...”*

Camille xòe hai bàn tay ra, cảm ơn. Thẩm phán Pereira gật đầu, không thành vấn đề.

Cuộc gặp này là cơ hội cuối cùng, Camille biết điều đó. Giữa tình bạn cùng sự hỗ trợ của Le Guen và thái độ khá rộng lượng của thẩm phán, ông vẫn còn chút hy vọng nhỏ nhoi là có thể thoát khỏi cơn đại hồng thủy. Ông bám víu vào chút hy vọng đó, thẩm phán đọc thấy điều ấy rõ mồn một trên mặt ông. Còn có cả tác động của sự tò mò, không che giấu điều đó, những gì đã xảy đến với Verhoeven, những gì người ta nói về ông từ hai ngày nay, dường như lạ lùng đến độ người ta muốn đến quan sát gần hơn, để có suy nghĩ của riêng mình.

“Cảm ơn,” Camille nói.

Mấy từ đó vang lên như một lời thú nhận, như một yêu cầu, Pereira ra hiệu cho Camille, rồi, ngượng nghịu, ông ta quay người, đi mất.

Cô đột ngột ngẩng đầu lên. Hẳn không bắn nữa. Hẳn đâu rồi?

Đằng sau nhà. Cửa sổ phòng tắm bên dưới vẫn mở hé. Quá hẹp để lách cả người vào, nhưng đó là một khoảng hở, và bắt đầu từ đó, chẳng ai biết hẳn có thể làm những gì.

Không nghĩ đến những nguy hiểm đang rình rập, Anne hấp tấp hành động mà không may mắn nghĩ rằng có thể hẳn vẫn còn ở đó, đang phức kích đằng sau vách kính, cô lao xuống cầu thang, nhảy qua bậc cuối cùng, rẽ phải, suýt ngã.

Khi cô vào đến phòng giặt, hẳn đứng ngay trước mặt cô, ở phía bên kia cửa sổ.

Khuôn mặt tươi cười của hẳn đóng khung ở đó, chẳng khác nào trong một bức tranh sinh hoạt. Hẳn đã thò tay qua chỗ cửa mở. Ở đầu cánh tay đó là một khẩu súng đang chĩa về phía cô, có gắn ống giảm thanh. Nòng súng dài kinh khủng.

Vừa nhìn thấy cô, hẳn lập tức nhả đạn.

Viên thẩm phán đi khỏi, Camille lao lên các bậc cầu thang. Ở thềm nghỉ, Louis hiện ra, đẹp như một vì tinh tú, bộ vest Christian Lacroix, áo sơ mi Savile House có những đường kẻ sọc mảnh, giày Forzieri.

“Lát nữa tôi sẽ gặp cậu, Louis, xin lỗi nhé...”

Louis khẽ vẫy tay, tôi chờ ông, ông cứ bình tĩnh. Anh tránh sang một bên, anh sẽ ghé qua sau, anh chàng này chính là hiện thân của sự kín đáo.

Camille bước vào phòng làm việc của ông, ném chiếc áo choàng lên một cái ghế tựa, vừa tìm và bấm số điện thoại của văn phòng Wertig & Schwindel vừa nhìn đồng hồ. Chín giờ mười lăm. Có ai đó nhắc máy.

“Làm ơn cho gặp Anne Forestier?”

“Đừng gác máy,” nữ tổng đài viên trả lời, “để tôi tìm.”

Hít thở. Gọng kìm nói lỏng. Chỉ thiếu chút nữa là ông đã hét lên một tiếng đầy nhẹ nhõm.

“Xin lỗi... ông vừa nói ai nhỉ?” cô gái trẻ hỏi. “Xin thứ lỗi,” giọng nói tươi cười, tìm kiếm sự đồng cảm, “tôi là nhân viên trực thay...”

Camille nuốt nước bọt. Gọng kìm lại siết chặt quanh đám rối trong não ông, nhưng lúc này sự đau đớn đã lan ra khắp cơ thể, cảm giác lo sợ dâng lên với một tốc độ...

“Anne Forestier,” Camille nói.

“Chị ấy làm việc ở bộ phận nào?”

“Ờ... kiểm soát quản lý hay bộ phận nào đó đại loại thế.”

“Tôi rất tiếc, tôi không tìm thấy chị ấy trong danh bạ... Đừng gác máy, tôi chuyển máy cho ông nói chuyện với người khác...”

Camille cảm thấy hai vai ông lún xuống. Một phụ nữ trả lời, có thể là người mà Anne từng gọi là: “Một con bệnh ghê”, nhưng người này không thể là cô ta, bởi vì Anne Forestier à, không, cô ta chẳng biết gì cả, chẳng ai biết gì về người này cả, để chúng tôi tìm xem, ông có chắc chắn là đúng tên không? Tôi có thể chuyển máy cho ông nói chuyện với người khác, vấn đề của ông là gì nhỉ?

Camille gác máy.

Cổ họng ông khô khốc, lẽ ra ông phải uống một cốc nước, nhưng không có thời gian, hai bàn tay ông run bần.

Mặt khẩu của ông.

Chỉ một cú nhấp chuột, ông rơi vào hệ thống dữ liệu an ninh: “Anne Forestier”. Có cả tấ. Đơn giản hóa đi nào. “Anne Forestier, sinh ngày...”

Ngày tháng, ông có thể tìm ra, họ gặp nhau hồi đầu tháng Ba và ba tuần sau, khi biết được rằng hôm đó là sinh nhật cô, Camille đã mời Anne đến nhà hàng Nénesse. Ông đã không đủ thời gian tìm một món quà, mà chỉ đưa ra lời mời, Anne đã vừa cười vừa nói rằng để mừng sinh nhật thì một bữa ăn là rất tốt rồi, cô thích mê các món tráng miệng. Ông đã vẽ chân dung cô trên khăn ăn và tặng nó cho cô, ông không bình luận gì nhưng rất hài lòng về bức chân dung đó, rất có cảm hứng, rất giống. Có những ngày như thế.

Ông lấy điện thoại di động ra, mở lịch: ngày 23 tháng Ba.

Anne bốn mươi hai tuổi. 1965. Sinh ở Lyon chẳng? Không chắc. Ông lục tìm trong ký ức về buổi tối hôm đó, cô có nói đến nơi sinh của mình không nhỉ? Ông xóa “Lyon”, khởi động quá trình tìm kiếm, kết quả trả lại cho ông hai Anne Forestier, điều này thường xuyên xảy ra, hãy gõ ngày sinh của bạn, nếu tên họ của bạn đủ phổ biến, bạn sẽ thấy mình có những người anh chị em sinh đôi ở khắp nơi.

Anne Forestier đầu tiên không phải Anne của ông. Người này đã chết ngày 14 tháng Hai năm 1973, ở tuổi lên tám.

Người thứ hai cũng không phải. Chết ngày 16 tháng Mười năm 2005. Cách đây hai năm.

Camille xoa hai lòng bàn tay vào nhau nhiều lần. Nỗi phẫn khích mà ông đang cảm thấy, vốn rất quen thuộc đối với ông, nó nằm trong chính nghề nghiệp của ông, nhưng đó không còn là nỗi phẫn khích nghề nghiệp nữa, mà đã là sự xuất hiện của một điều bất thường. Và nói đến bất thường, thì ông đúng là một nhà vô địch không ai có thể phản bác nổi, mọi người

đều nhìn ra ngay là như thế. Chỉ có điều lần này, sự bất thường lại là kết quả của một sự bất thường khác, sự bất thường trong chính cách hành xử của ông, cách hành xử mà chẳng ai có thể hiểu nổi.

Và chính bản thân ông cũng đang không còn hiểu nổi nữa.

Tại sao ông lại chiến đấu?

Chống lại ai?

Một số phụ nữ gian lận về ngày sinh của mình. Anne không phải kiểu người đó, nhưng biết đâu đấy.

Camille đứng dậy và mở tủ. Không ai xếp đồ gì ở trong đó. Còn cái cơ ông đưa ra để không bao giờ dùng nó, là tầm vóc của ông. Với ông, khi cái cơ đó tiện dụng... Phải mất nhiều phút ông mới tìm ra cách làm. Ông không thể nhờ bất kỳ ai giúp đỡ.

“Việc lâu dài nhất, sau khi ly hôn, đó là dọn dẹp,” Anne đã nói thế.

Camille úp hai bàn tay xuống mặt bàn để tập trung. Không, không thể, ông phải có một cái bút chì, một tờ giấy. Ông phác họa. Ông tìm kiếm. Họ đang ở nhà Anne. Cô ngồi trên chiếc xô pha giường, ông vừa nói rằng căn hộ này khá... nói thế nào nhỉ, trên thực tế, trông nó thật thảm hại. Ông tìm một từ không gây tổn thương, nhưng dù ông có làm gì, thì một câu nói bắt đầu bằng cách ấy, sau một quãng im lặng dài đầy ngỡ ngàng nghịu, cũng chính là một cách đim chết người khác, vấn đề chỉ là thời gian mà thôi.

“Em hoàn toàn không quan tâm,” Anne nói cộc lốc. “Em đã muốn rũ bỏ tất cả.”

Ký ức trôi lên. Phải quay trở về với vụ ly hôn, họ chưa từng thực sự nói về chuyện đó, Camille đã không hỏi han gì.

“Cách đây hai năm rồi,” cuối cùng Anne nói.

Camille lập tức buông rơi cây bút chì. Đặt một ngón trỏ lên những dòng chỉ dẫn, ngón trỏ còn lại trên bàn phím, ông đặt lệnh tìm kiếm liên quan đến việc kết hôn và/hoặc ly hôn vào năm 2005 của một người tên là Anne Forestier, ông sàng lọc giữa các kết quả, lựa chọn, loại bỏ tất cả



những gì vượt ra ngoài phạm vi tìm kiếm, chỉ còn lại một cô Forestier, Anne, sinh ngày 20 tháng Bảy năm 1970. Ba mươi bảy tuổi... Camille kiểm tra thông tin: “kết án lừa đảo ngày 27 tháng Tư năm 1998”.

Anne có tiền án trong hồ sơ lưu.

Thông tin này khiến ông bối rối đến mức không nắm được tầm quan trọng của nó ngay lúc đó. Ông thả rơi cây bút. Anne, có hồ sơ lưu. Ông đọc. Kết án mới nhất vì tội làm giả séc, séc giả và sử dụng séc giả. Ông choáng váng đến nỗi phải mất mấy giây mới nhận ra: Anne Forestier bị giam ở nhà tù trung tâm Rennes.

Không phải là Anne mà là một người khác. Một người có họ là Forestier, có tên là Anne, nhưng chẳng liên quan gì đến Anne của ông.

Mặc dù... Người này đã được trả tự do. Khi nào? Hồ sơ này có được cập nhật không? Ông phải thay đổi cách thức tìm kiếm để biết làm thế nào lần ra được ảnh chụp nhận dạng của nữ tù nhân đó, mình đang bị căng thẳng, quá mức căng thẳng, ông tự nhủ, ông đọc: “ấn F4, xác nhận”. Người phụ nữ hiện ra trong bức ảnh chụp chính diện và chụp nghiêng là một người rất béo, và rõ ràng là gốc châu Á.

Nơi sinh: Đà Nẵng.

Quay trở lại màn hình. Nhẹ nhõm. Anne, Anne của ông, không có dính dáng gì đến cơ quan cảnh sát. Nhưng cô quả thực là khó tìm.

Camille có thể hít thở đôi chút, nhưng không, lồng ngực ông bị ép chặt, phòng này bị thiếu khí, ông đã nói thế cả ngàn lần rồi.

Ngay khi nhìn thấy khuôn mặt trước mặt mình, Anne đổ sụp xuống sàn nhà, viên đạn cắm vào khung cửa, cách vài xăng ti mét phía trên đầu cô. Sau viên đạn nẩy lên trên lò sưởi bằng gang trong tiếng hét của cô, thì tiếng nổ lần này gần như êm tai nhưng tác động của nó đến lớp gỗ lại làm vang lên một âm thanh khủng khiếp.

Anne, trong tư thế bò bốn chân, điên cuồng vùng vẫy để ra khỏi căn phòng. Kinh hoàng. Thật điên rồ, chính xác là cảnh tượng đã xảy ra hai ngày trước tại hẻm Monier. Lại một lần nữa, cô phải trượt trên sàn nhà trước khi bị hấn bắn trúng vào lưng...

Cô lăn một vòng, những chiếc nẹp trượt trên lớp gạch lát bóng loáng, cảm giác đau đớn không còn quan trọng nữa, không còn đau đớn, chỉ còn bản năng.

Một viên đạn khác sượt qua vai phải của Anne và cắm vào cánh cửa. Anne chạy như một con chó nhỏ, lăn thêm một vòng nữa để vượt qua ngưỡng cửa căn phòng. Giống như một phép màu, cô lại ngồi trong chỗ khuất, tựa lưng vào tường. Liệu hấn có vào được không? Bằng cách nào?

Thật lạ lùng, cô vẫn không buông tay khỏi chiếc điện thoại di động. Cô đã lao xuống cầu thang, đã lăn xả, đã chạy đến tận chỗ này mà không buông nó ra, giống như những đứa trẻ bít chặt lấy con thú bông trong khi xung quanh chúng bom đạn đổ xuống như mưa.

Hấn đang làm gì? Cô những muốn nhìn xem, nhưng nếu hấn đang mai phục, cô sẽ lĩnh một viên đạn vào đầu.

Suy nghĩ. Thật nhanh. Ngón tay cô đã bấm lại số điện thoại của Camille. Cô gác máy, cô chỉ có một mình.

Gọi cho cảnh sát ư? Ở cái xó xỉnh này, cảnh sát đang ở đâu? Giải thích với họ sẽ mất rất nhiều thời gian, và nếu có đến, thì phải mất bao lâu họ mới đến được tận đây?

Gấp mười lần thời gian cần thiết để giết chết Anne. Bởi vì hấn đang ở đó, sát gần cô, ngay phía bên kia vách kính.

Giải pháp lúc này, chính là Caravage.

Trí nhớ thật là một thứ công cụ lạ lùng, bây giờ khi các giác quan của ông trở nên sắc bén như dao, mọi thứ bỗng trở lại. Agathe, con gái Anne, là sinh viên ngành quản trị. Con bé đang ở Boston. Camille tin chắc như thế,

Anne đã nói rằng cô từng đến đó (cô đến từ Montreal, cũng chính ở đó cô đã nhìn thấy một bức vẽ của Maud Verhoeven), rằng thành phố rất xinh đẹp, rất có phong cách châu Âu, “phong cách cổ”, cô nói thêm, mà Camille không hiểu chính xác thì cô muốn nói gì trong câu đó, nó nhắc ông mơ hồ nhớ đến Louisiana, Camille vốn không thích du lịch.

Phải dùng đến một tủ lưu trữ hồ sơ khác, nghĩa là một cách thức tìm kiếm khác. Quay trở lại tủ, rồi danh sách các lệnh tìm kiếm, trước tiên thì vẫn chưa cần đến quyền hạn của cấp cao hơn ông, mạng chạy nhanh, trường đại học Boston, bốn ngàn giảng viên, ba mươi ngàn sinh viên, kết quả này không thể khai thác được, Camille xem một vòng quanh các hội sinh viên, ông copy lại tất cả các danh sách, dán vào một tập tin nơi ông đã cài một công cụ tìm kiếm dựa vào họ tên.

Chẳng có Forestier nào cả. Con gái Anne, chẳng lẽ con bé đã kết hôn? Con bé mang họ của bố chẳng? Chắc chắn nhất là tìm kiếm bằng tên riêng. Rất nhiều Agata, Agatha, nhưng chỉ có hai Agathe, một Agate. Ba lý lịch tóm tắt.

Agathe Thomasson, hai mươi bảy tuổi, người Canada. Agate Leandro, hai mươi ba tuổi, người Argentina. Agathe Jackson, người Mỹ. Không có bất kỳ ai người Pháp.

Không có Anne. Bây giờ thì không có Agathe.

Camille lưỡng lự không biết có nên tiến hành tìm kiếm về ông bố của Anne không.

“Bố em được bầu làm thủ quỹ của bốn mươi hiệp hội. Ông ấy đã dốc hết tiền của bốn mươi tài khoản trong cùng một ngày, không ai còn nhìn thấy ông ấy nữa.”

Khi kể chuyện đó, Anne vẫn cười nhưng là một cái cười kỳ lạ. Với những thông tin ít ỏi như thế, mọi chuyện sẽ rất khó khăn: ông ấy là thương gia, ông ấy bán gì? Ông ấy sinh sống ở đâu? Những sự việc đó diễn ra khi nào? Quá nhiều điều Camille không biết.

Chỉ còn Nathan, em trai Anne.

Không thể nào có chuyện một nhà nghiên cứu (mà về cái gì ấy nhỉ, vật lý thiên văn, hay thứ gì đó đại loại thế), người, về nguyên tắc, đã phải có công trình được xuất bản, lại không thể tìm thấy trên mạng Internet. Hít thở thật khó khăn. Việc tìm kiếm đòi hỏi thời gian.

Không có nhà nghiên cứu nào có cái tên đó, ở bất cứ đâu. Gần giống nhất là một người có tên Nathan Forest, người New Zealand, bảy mươi ba tuổi.

Camille thay đổi góc tìm kiếm nhiều lần, ông thử Ly on, Paris, các hãng du lịch... Khi đưa ra lệnh tìm kiếm cuối cùng bằng số điện thoại cố định của Anne, cảm giác kim châm nhói nhói giữa hai vai ông chấm dứt. Ông đã biết rồi. Gần như chắc chắn.

Số điện thoại này nằm trong danh sách đỏ, ông phải đi đường vòng, thật phiền toái nhưng chẳng có gì phức tạp.

Tên chủ thuê bao: Maryse Roman. Địa chỉ: 26, phố Fontaine-au-Roi. Rõ ràng là căn hộ nơi Anne đang ở thuộc về người hàng xóm, và mọi thứ đều đứng tên bà ta, bởi vì mọi thứ đều thuộc về bà ta, điện thoại cố định, đồ đạc, và chắc hẳn là cả cái thư viện với mớ sách thập cẩm được chất đống không theo bất kỳ logic nào.

Anne đã thuê nhà có sẵn đồ đạc.

Camille có thể làm theo phương pháp, cử ai đó đến kiểm tra lại, nhưng việc đó là không cần thiết. Chẳng có gì thuộc về cái bóng ma mà ông biết đến dưới cái tên Anne Forestier. Ông có lật đi lật lại vấn đề theo mọi hướng thì kết luận cuối cùng vẫn chỉ là một.

Trên thực tế, Anne Forestier không tồn tại.

Vậy ai là người đang bị Hafner truy đuổi?

Anne đặt điện thoại xuống sàn, sẽ phải bò, cô làm việc đó bằng khuỷu tay, chậm rãi, giá cô có thể tan lẫn vào sàn nhà... Bò một vòng rộng quanh phòng khách.

Và mảnh giấy nhỏ trên đó Camille đã ghi lại mật mã đây rồi.

Hộp báo động nằm gần cửa ra vào.

#29091571#

Ngay khi còi báo động bắt đầu réo lên, Anne áp chặt hai bàn tay vào tai và theo bản năng, cô quỳ xuống, như thể tiếng còi hụ kia chỉ là sự tiếp nối của những phát đạn thực sự, dưới một hình thức khác. Tiếng còi rú âm ã, như khoan vào đầu ta.

Hắn đang ở đâu? Mặc dù toàn bộ con người cô đều phản đối, cô vẫn chậm rãi đứng dậy và nhìn thử ra ngoài. Không có ai hết. Cô khẽ nhấc hai bàn tay ra nhưng tiếng còi hụ quá to, nó ngăn cản cô tập trung, không cho cô suy nghĩ. Hai lòng bàn tay áp chặt vào tai, cô bước đến sát bên vách kính.

Hắn đi rồi ư? cổ họng Anne không thể nào mở ra nổi. Như thế thì quá đơn giản. Hắn không thể bỏ trốn như thế được. Không nhanh như thế.

Camille gần như không nghe thấy giọng Louis, anh vừa thò đầu vào phòng ông, anh đã gõ cửa nhưng ông không trả lời.

“Thẩm phán Pereira qua gặp ông...”

Camille vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tâm trạng sững sờ. Phải mất thời gian, phải là người rất thông minh, mạnh mẽ, lý trí, dửng dưng để có thể hiểu nổi, để có thể rút ra những bài học bổ ích, phải có cả đồng phẩm chất mà Camille không có.

“Cái gì?” ông hỏi.

Louis nhắc lại. Được rồi, Camille vừa thì thầm vừa đứng dậy. Ông vớ lấy chiếc áo vest.

“Ông ổn chứ?” Louis hỏi.

Camille không nghe anh nói. Ông vừa bật điện thoại di động. Một tin nhắn hiện lên. Anne đã gọi! Ông vội vàng nhấn nút, mở hộp tin nhắn thoại.

Vừa nghe thấy những từ đầu tiên, “Hắn đang ở đây! Trả lời em đi, em xin anh...!”, ông đã ra đến cửa, ông vượt qua và xô vào người Louis, ông ra đến hành lang, băng vòng qua thềm nghỉ, cầu thang, tầng dưới, suýt thì xô ngã một phụ nữ, chính là cảnh sát trưởng Michard, đi cùng thẩm phán Pereira, đúng lúc họ đang lên gặp ông, nói chuyện với ông, viên thẩm phán mở miệng, Camille thậm chí không tỏ dấu hiệu dừng lại một tích tắc nào, vừa lao xuống cầu thang ông vừa hét:

“Để sau đi, tôi sẽ giải thích với hai người!”

“Verhoeven!” cảnh sát trưởng Michard hét lên.

Nhưng ông đã xuống đến dưới, đã ra đến xe. Cánh cửa đóng sập lại, xe bắt đầu lùi thì cũng là lúc cánh tay trái thò qua cửa kính để đặt đèn hiệu lên nóc xe, còi hụ đã rống lên và đèn pha bật sáng, ông lao hết tốc lực ra đường, một cảnh sát thối còi để ngăn dòng xe cộ, nhường đường cho ông qua.

Camille đi vào làn của xe buýt, taxi, ông bấm lại số điện thoại của Anne. Bật loa hết cỡ.

Trả lời đi, Anne!

Trả lời đi!

Anne đứng dậy. Cô chờ đợi hồi lâu. Không thể giải thích tại sao cô không thấy hắn. Có thể đó là một mảnh khóc, nhưng nhiều giây trôi qua, mà vẫn không có gì xảy ra. Còi hụ vừa ngừng, nhường chỗ cho bầu không khí im lặng đầy những tiếng ong ong.

Anne bước đến sát bên vách kính, cô đứng chênh chếch, một nửa người được che chắn, sẵn sàng lùi lại. Hắn không thể bỏ trốn như thế. Nhanh như thế. Đột ngột như thế.

Đúng vào khoảnh khắc ấy, hắn xuất hiện, trước mặt cô.

Anne lùi lại một bước, kinh hoàng.

Cô và hãn chỉ cách nhau chưa đầy hai mét, mỗi người đứng ở một bên vách kính.

Hãn không cầm súng, hãn nhìn thẳng vào mắt cô, lại gần thêm một bước. Nếu giơ tay ra, có lẽ hãn sẽ chạm vào vách kính. Hãn mỉm cười, gật đầu. Anne nhìn chòng chọc vào mắt hãn. Cô lùi thêm một bước. Hãn xòe hai bàn tay ra, giống như Đức Chúa Jesus trong một bức tranh mà Camille đã chỉ cho cô xem. Nhìn thẳng vào mắt nhau, hai bàn tay xòe rộng. Hãn giơ hai bàn tay lên rồi chậm rãi xoay người một vòng, như thể chính cô đang là người nhắm bắn.

Nhìn xem, tao không có vũ khí.

Và khi đã xoay tròn một vòng, hãn lại đứng trước mặt cô, hãn mỉm cười, lần này nụ cười còn mở rộng hơn, hai bàn tay vẫn xòe rộng, đầy mời gọi.

Anne vẫn không nhúc nhích. Người ta nói rằng lũ thỏ, khi bị thôi miên bởi ánh đèn pha ô tô, sẽ đứng như thế, tê liệt, để chờ đợi cái chết.

Không rời mắt khỏi cô, hãn bước thêm một bước, hai bước, chậm rãi tiến đến sát tay nắm cửa gắn trên vách kính, đặt bàn tay lên đó, rất nhẹ nhàng, có cảm giác hãn không muốn làm cô hoảng sợ, vả lại Anne vẫn không hề nhúc nhích, cô nhìn hãn, hơi thở dồn dập, tim cô tiếp tục nhịp đập phập phồng nặng nề, đau đớn. Hãn không nhúc nhích nữa, ngay cả nụ cười của hãn cũng đông đặc lại, hãn chờ đợi.

Chuyện này phải kết thúc thôi, Anne tự nhủ, ta đã gần cùng đường rồi.

Cô quay đầu nhìn về phía mặt sàn của hàng hiên. Cô đã không nhìn thấy hãn để chiếc áo blu-dông da xuống đất, cái báng của khẩu súng lục hiện ra rõ ràng, công khai, và thò ra từ túi áo là một thứ khác, là cán của con dao găm. Chẳng khác nào những món chiến lợi phẩm của một chiến binh La Mã. Hãn thọc tay vào túi rồi lại chậm rãi rút ra, lộn trái lớp vải lót bên trong túi, nhìn xem, tao chẳng có gì trong tay, cũng chẳng có gì trong túi.

Hai bước chân. Cô đã bước lên hai bước. Còn hăn thì không nhúc nhích lấy một ly.

Cuối cùng, cô cũng đưa ra quyết định, đột ngột, như thể sắp lao mình vào lửa. Một bước chân, sự khó khăn khi phải xoay cái then ngang với những thanh nẹp ngón tay này, đây là chưa kể cô không còn chút dũng khí nào.

Ngay khi cái then ngang bị kéo ra, ngay khi mở được cánh cửa, khi hăn chỉ cần bước một bước để vào nhà, cô vội vàng lùi lại, đặt một bàn tay lên miệng, như thể đột nhiên ý thức được mình vừa làm gì.

Anne đứng, buông thõng hai tay. Hăn bước vào. Và cô không thể cưỡng lại:

“Ồ khốn nạn!” Cô hét lên. “Khốn nạn, khốn nạn, khốn nạn...”

Vừa bước lùi về phía sau, cổ họng căng ra, lời lảng mạ xen với những giọt nước mắt từ xa thẳm, tận trong lòng dâng lên, khốn nạn, khốn nạn...

“Ồi chà chà...”

Rõ ràng, hăn thấy việc này rất mệt mỏi. Hăn bước ba bước, với vẻ mặt tò mò và quan tâm của một người khách thăm nhà, một nhân viên môi giới bất động sản, cái gác xép không tồi, ánh sáng không tồi... Còn Anne, hụt hơi, trốn ra gần cầu thang dẫn lên gác xép.

“Ồn hơn chưa?” hăn vừa hỏi vừa quay sang nhìn cô. “Mày đã bình tĩnh lại chưa?”

“Tại sao anh lại muốn giết tôi?” Anne gào lên.

“Nhưng... mày lôi đầu ra ý nghĩ đấy thế!”

Thực sự phật ý, gần như phẫn nộ.

Anne cuống cuống, toàn bộ nỗi sợ hãi, toàn bộ cơn giận dữ trong cô ào ra, giọng cô lạnh lạnh, cô không còn che mu bàn tay trước miệng nữa, không còn chút dè dặt nào, chỉ có nỗi căm thù, nhưng đồng thời cô vẫn sợ hăn, sợ bị đánh lần nữa, cô lùi lại...

“Anh đang cố giết tôi!”



Hắn thở dài, chưa gì đã thấy mệt mỏi... Thật là nhọc. Anne nói tiếp:

“Dự kiến có như thế đâu!”

Lần này, hắn gật đầu, tuyệt vọng trước sự ngây thơ đến mức ấy.

“Có đấy!”

Thực sự hắn cần giải thích với cô mọi chuyện. Nhưng Anne vẫn chưa nói xong.

“Không! Anh chỉ cần xô ngã tôi! Chính anh đã nói như thế: ‘Tôi sẽ xô đẩy cô một chút!’”

“Nhưng...” Hắn thở hỗn hển, nghẹn giọng khi phải giải thích những điều sơ đẳng như thế này. “Nhưng phải làm thế nào cho đáng tin! Mà hiểu không? Đáng - tin!”

“Anh đuổi theo tôi khắp nơi!”

“Đúng thế, nhưng chú ý này! Chỉ vì sự nghiệp thôi mà...”

Hắn cười khẩy. Cơn giận trong Anne càng nhân lên gấp bội.

“Chúng ta đâu có thống nhất như thế, đồ khốn kiếp!”

“Thôi được rồi, tao đã không nói hết các chi tiết với mày, đúng thế... Với lại, đừng có gọi tao là đồ khốn kiếp, bởi vì tao sẽ nện cho mày một trận, ngay tức khắc đấy.”

“Ngay từ đầu anh đã muốn giết tôi!”

Lần này, cơn giận dữ xâm chiếm hắn.

“Giết mày? Ái chà, chuyện đó thì chắc chắn là không đâu, cô bé ạ! Nếu thực sự muốn giết mày, tao có thể đảm bảo với mày rằng với những cơ hội tao đã có, mày sẽ không còn ở đây mà nói về chuyện đó nữa đâu.” Hắn giơ ngón trỏ lên để nhấn mạnh. “Thông qua mày, tao chỉ muốn gây tác động thôi, chuyện đó là rất khác đấy! Và tin tao đi, việc đó còn khó hơn ta tưởng rất nhiều. Tao đảm bảo với mày là riêng ở bệnh viện, để làm tay cớm của mày phát hoảng mà không đánh động đến Vệ binh quốc gia, đã là việc rất khó, đòi hỏi phải có kỹ năng đấy!”

Lập luận đó có tác dụng. Nó khiến Anne nổi xung.

“Anh đã đánh vỡ mặt tôi! Anh đã làm gãy răng tôi! Anh...”

Hắn khễ nhả mặt tỏ vẻ thông cảm.

“Cái này thì, tao phải nói thật, trông mày chẳng đẹp chút nào.” Hắn chật vật nín cười. “Nhưng rồi sẽ ổn thôi, giờ người ta sửa sang lại giỏi lắm. Này, liên quan đến cái mặt, nếu lấy được tiền, tao sẽ tặng mày hai cái răng vàng, hoặc bạc, tùy theo mày thích cái nào hơn, mày cứ việc chọn. Nếu mày muốn lấy chồng, thì liên quan đến mặt tiền, như thế này, tao khuyên mày nên chọn răng vàng, trông đẳng cấp hơn...”

Anne quỳ sụp xuống, cả người co rúm. Nước mắt không dâng lên nữa, chỉ còn nỗi hận thù.

“Một ngày nào đó tôi sẽ giết anh...”

Hắn cười.

“Và đây hận thù nữa, với cái vẻ mặt này... Mày nói thế vì mày đang giận dữ.” Hắn bước đi trong phòng khách, như thể đang ở nhà mình. “Không, không, hắn nói bằng giọng nghiêm trang hơn, tin tao đi, nếu mọi chuyện tốt đẹp, mày sẽ đi rút chỉ, mày sẽ đi trồng răng nhựa và sẽ ngoan ngoãn trở về nhà.”

Hắn dừng lại và ngẩng nhìn lên trên, căn gác xép, cái cầu thang.

“Ở đây cũng không tồi, sắp xếp rất ổn, nhỉ?” Hắn nhìn đồng hồ. “Thôi được rồi, thứ lỗi cho tao... tao sẽ không thể ở lại đây được.”

Hắn bước đến. Cô lập tức ép sát người vào tường.

“Nhưng tao sẽ không động vào mày đâu!”

Cô hét lên:

“Cút ngay!”

Hắn ra hiệu là được rồi, nhưng lại đang bận tâm chuyện khác, hắn đang đứng dưới chân cầu thang, ngắm nghía bậc thang đầu tiên, quay lại nhìn dấu tích của viên đạn trên vách kính.

“Tao thực sự giỏi, đúng không?” Hắn quay về phía Anne, thỏa mãn, hắn những muốn thuyết phục cô. “Tao đảm bảo với mày, khó mà làm được

thế lắm đấy! Mà không tưởng tượng nổi đâu!”

Hắn cảm thấy bị tổn thương khi người ta không tôn vinh tài khéo léo của hắn.

“Anh cút đi...!”

“Đúng, mà nói đúng.” Đưa mắt nhìn quanh một vòng. Thỏa mãn. “Tao tin là chúng ta đã làm tất cả những gì có thể làm. Ta là một đội ăn ý, nhỉ? Bây giờ,” hắn chỉ vào những thiệt hại gần như khắp phòng, “mọi chuyện hắn là sẽ suôn sẻ thôi, hoặc là tao mù tịt về lĩnh vực này.”

Sải vài bước đầy quyết đoán, hắn đã ra đến ngưỡng cửa hàng hiên.

“Mà này, đám hàng xóm chẳng có chút dũng khí nào! Thứ này có kêu suốt cả ngày, thì cũng chẳng có con chuột nào đến xem sự thế ra sao. Mà thấy đấy, chuyện này cũng không khó đoán, ở đâu cũng thế cả thôi. Nào...”

Hắn bước ra hàng hiên, nhặt chiếc áo blu-dông, thọc tay vào túi trong rồi quay lại.

“Cái này,” hắn vừa nói vừa ném một chiếc phong bì về phía Anne, “mày chỉ dùng đến nó khi nào mọi chuyện diễn ra đúng như dự kiến. Và mày rất nên làm thế nào đó để mọi chuyện diễn ra như dự kiến. Trong mọi trường hợp, mày sẽ không ra đi nếu không được tao cho phép, chúng ta đã hiểu nhau rồi chứ? Nếu không, mày có thể coi những gì mày đã trải qua ở đây như một khoản tạm ứng.”

Hắn không chờ nghe câu trả lời. Mà biến mất.

Cách đó vài mét, chiếc điện thoại di động của Anne đổ chuông và rung lên trên sàn gạch. Sau tiếng còi báo động, tiếng chuông điện thoại nghe lạnh lạnh, như tiếng chuông điện thoại của trẻ con.

Là Camille. Trả lời.

*“Mày làm như tao đã nói và mọi chuyện sẽ tốt đẹp.”*

Anne nhấn nút nghe. Thậm chí cô còn không giả vờ là mình đã mệt nhoài.

“Hắn đi rồi...,” cô nói.

“Anne?” Camille hét lên. “Em vừa nói gì? Anne?”

Camille đang hoảng hốt, giọng ông không còn chút âm sắc nào.

“Hắn đã đến đây,” Anne nói. “Em đã kích hoạt hệ thống báo động, hãy sợ, hãy bỏ đi...”

Camille nghe không rõ. Ông tắt còi hụ trên nóc xe.

“Em có ổn không? Anh đang trên đường, nói với anh là em ổn đi...!”

“Em ổn, Camille ạ!” cô nâng giọng, “bây giờ thì mọi chuyện ổn rồi.”

Camille đi chậm lại, ông thở phào. Sau cơn hoảng sợ là cảm giác hăng hái. Ông những muốn mình đã có mặt ở đó.

“Đã xảy ra chuyện gì, nói cho anh nghe đi!”

Vòng tay ôm lấy hai đầu gối, Anne òa khóc.

Cô muốn chết.

## 10:30

Camille bình tĩnh lại đôi chút, ông đã tắt và cất đèn hiệu cảnh sát đi. Ông có nhiều yếu tố cần tổng hợp, và những cảm xúc vẫn đổ xuống dồn dập, không thể nào lập lại trật tự được...

Từ hai ngày nay, ông bước đi trên một tấm ván bấp bênh, mỗi bên là một miệng vực. Và Anne vừa đào thêm một vực sâu nữa, ngay dưới chân ông.

Trong khi có lẽ ông đang mạo hiểm cả sự nghiệp của mình, trong khi từ hai ngày nay người phụ nữ trong đời ông đã bị dọa giết ba lần liên tục, thì ông lại vừa phát hiện ra rằng cô sống bên ông dưới một cái tên giả, rằng ông không còn biết chính xác cô giữ vị trí gì trong câu chuyện này, lẽ ra ông phải đặt ra cho mình những câu hỏi chiến lược, tìm ra lý lẽ phải trái, nhưng tâm trí ông đã bị độc chiếm bởi một câu hỏi duy nhất xác định tầm quan trọng của tất cả những câu hỏi khác: Anne đang làm gì trong cuộc đời ông?

Không, không phải một câu hỏi duy nhất, còn có một câu hỏi khác nữa: nếu cô không phải Anne, thì có thay đổi gì không?

Ông lần ngược đến khi chuyện của họ bắt đầu, những tối tìm nhau, chỉ khẽ chạm vào nhau rồi quấn lấy nhau trong chăn... Hồi tháng Tám, cô rời bỏ ông, rồi một giờ sau, ông bắt gặp cô trong cầu thang, phải chăng đó chỉ là một mảnh khóc của cô? Một thủ đoạn khéo léo? Những lời lẽ, những vuốt ve, những cái ôm hôn, những giờ và những ngày, phải chăng chỉ là một trò gian xảo không hơn không kém?

Lát nữa thôi, ông sẽ đối mặt với người phụ nữ tự xưng là Anne Forestier, người ông đã ngủ cùng nhiều tháng nay và đã nói dối ông ngay từ ngày đầu. Ông không biết phải nghĩ gì, đầu óc ông trống rỗng, như thể ông vừa ra khỏi một cái máy vắt nước.

Giữa nhân thân giả mạo của Anne và vụ án ở hẻm Monier có mối liên hệ gì với nhau?

Và nhất là ông, chính ông, có vai trò gì trong chuyện này?

Nhưng điều cốt yếu là: có ai đó đang cố gắng giết người phụ nữ này.

Ông không còn biết cô là ai, nhưng ông tin chắc một điều. Đó là việc của ông là phải bảo vệ cô.

Khi ông bước vào nhà, Anne vẫn ngồi dưới sàn, tựa lưng vào cánh cửa bên dưới bồn rửa, hai tay ôm siết lấy đầu gối.

Trong cơn bối rối, Camille quên mất người phụ nữ mà cô đã trở thành lúc này. Trong suốt chuyến đi, cô là một Anne khác, Anne của thuở ban đầu, người mà ông luôn nghĩ đến, xinh xắn và tươi cười, với đôi mắt xanh và hai lúm đồng tiền. Với những vết khâu, làn da vàng ệch, mớ băng gạc, những thanh nẹp bần thiu, gặp lại cô với khuôn mặt biến dạng như thế khiến ông như bị đánh gục. Cú sốc cũng gần giống với cú sốc đã giáng xuống ông hai ngày trước, khi nhìn thấy cô trong phòng cấp cứu.

Lập tức, ông mất phương hướng, nỗi thương cảm trào lên. Anne không nhúc nhích, không nhìn ông, đôi mắt cô chăm chăm vào một điểm tăm tối, như người bị thôi miên.

“Em có ổn không, cưng của anh?” Camille vừa hỏi vừa tiến lại gần.

Chẳng khác nào ông đang muốn thuần hóa một con vật. Ông ngồi xổm xuống bên cô, ra sức ôm siết lấy cô, với tầm vóc của ông, rõ ràng việc đó không hề dễ dàng, ông nâng cằm cô lên, buộc cô phải ngẩng mặt về phía ông, rồi mỉm cười với cô.

Cô nhìn ông như thế tận bây giờ mới phát hiện ra sự hiện diện của ông.

“Ôi, Camille...”

Cô ngả đầu về phía ông, tựa đầu vào hõm vai ông.

Tận thế có thể xảy đến được rồi.

Nhưng lúc này chưa phải là thời điểm dành cho tận thế.

“Nói cho anh biết...”

Anne nhìn sang phải, nhìn sang trái, khó mà biết được cô đang xúc động hay không biết phải bắt đầu từ đâu.

“Hắn chỉ có một mình? Hay bọn chúng có nhiều tên?”

“Không, chỉ có một mình...”

Giọng cô trầm đục, run rẩy.

“Chính là gã mà em đã nhận diện trên những bức ảnh phải không? Hafner, có đúng là hắn không?”

Đúng. Anne chỉ gật đầu. Đúng, là hắn.

“Hãy kể cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra.”

Trong khi Anne kể lại (chỉ là những lời lẽ đứt đoạn, không thành câu), Camille tái lập cảnh tượng. Phát súng đầu tiên. Ông quay đầu nhìn về phía những mảnh kính rải đầy sàn nhà ở chỗ trước đây từng là cái bàn thấp, những mảnh gỗ anh đào trông như bị xé nát trong một trận bão. Vừa lắng nghe, ông vừa đứng dậy, đi đến sát vách kính, cái lỗ do viên đạn tạo ra nằm quá cao nên ông không thể chạm vào, ông hình dung ra đường đạn.

“Em nói tiếp đi...” ông nói.

Ông đứng tựa tường, rồi quay trở về phía lò sưởi, đặt ngón tay trở lên cái vết do viên đạn tạo ra, tìm thêm lần nữa, đứng từ xa nhìn cái lỗ to tướng trên tường, sau đó đi về phía cầu thang. Ông đứng đó một lúc lâu, áp bàn tay lên những gì còn lại của bậc thang thứ nhất, ông nhìn lên phía trên cầu thang, trầm ngâm, trở lại nơi viên đạn xuất phát, ở phía bên kia căn phòng, rồi ông leo lên bậc thang thứ hai.

“Rồi sau đó?” ông vừa hỏi vừa đi xuống.

Ông rời phòng chính, đi sang phòng tắm. Giọng Anne lúc này trở nên xa xôi, gần như không rõ. Camille vẫn đang tái lập cảnh tượng, ông đang ở nhà mình nhưng nơi này lại là hiện trường vụ án. Và thế là: giả thuyết, ghi nhận, kết luận.

Cửa sổ mở hé. Anne đi vào phòng chính, Hafner chờ cô ở phía bên kia, toàn bộ cánh tay thò qua cửa kính, hấn chìa về phía cô khẩu súng có gắn ống giảm thanh. Trên đầu ông, Camille phát hiện vết đạn ở khung cửa, ông quay ra phòng khách.

Anne đã im bật.

Ông đi tìm cái chổi dưới chân cầu thang và hối hả quét những mảnh kính và mảnh gỗ vỡ ra từ chiếc bàn thấp, dồn vào chân tường. Ông nhanh chóng phủi bụi trên ghế xô pha. Rồi đun nước.

“Lại đây nào...” cuối cùng ông nói. “Chuyện đã qua rồi...”

Hai người họ cùng ngồi, Anne nép vào người ông, họ nhắm nháp thứ nước mà Camille gọi là trà, thực sự rất dở, Anne không để tâm đến chuyện đó.

“Anh sẽ đưa em đi nơi khác.”

Anne lắc đầu không đồng ý.

“Tại sao?”

Không quan trọng, đối với cô, không là không. Những vết đạn trên vách kính, trên cánh cửa, trên bậc cầu thang, chiếc bàn thấp trong phòng khách vỡ tan, tuy nhiên tất cả đều thể hiện sự bất cẩn trong quyết định đó.

“Anh nghĩ rằng...”

“Không,” Anne cắt ngang.

Vấn đề đã được giải quyết. Camille tự nhủ rằng Hafner đã không vào được trong nhà, ít có khả năng hấn mạo hiểm lần nữa trong ngày hôm nay. Ngày mai, họ sẽ tính sau. Dường như đã biết bao năm trôi qua trong vòng ba ngày, thế nên thử nghĩ mà xem, ngày mai...

Và một thay đổi nữa, đó là cuối cùng Camille cũng chuyển sang hành động tiếp theo.

Ông phải có thời gian, thời gian cần thiết cho mọi võ sĩ bị đánh ngã có thể đứng dậy, quay trở lại trận đấu.

Bây giờ, ông cũng sắp sửa vào trận.

Ông chỉ còn cần chừng một đến hai giờ. Không nhiều hơn. Trong lúc chờ đợi, ông sẽ khóa hết cửa lần nữa, kiểm tra lại các lối ra, để Anne lại đây.

Hai người thôi không nói chuyện. Chỉ có tiếng rung từ chiếc điện thoại di động của Camille vang lên cắt ngang dòng suy nghĩ của họ, những cuộc gọi không ngừng. Không cần nhìn, ta cũng biết ai đang gọi.

Thật là một cảm giác lạ lùng khi ôm siết một phụ nữ xa lạ mà lại quen thuộc với ta đến thế. Sẽ phải đặt ra nhiều câu hỏi, nhưng đó là chuyện sau này. Trước hết, phải gỡ mớ bòng bong này đã.

Cảm giác mệt mỏi xâm chiếm Camille. Với bầu trời đầy mây, cánh rừng trước mặt, căn nhà nặng nề và chậm chạp đã biến thành lô cốt, thân hình chứa đầy bí ẩn kia nép sát vào ông, Camille có thể ngủ cả ngày nếu ông nghe theo cơ thể mình. Nhưng chính Anne mới là người đang được ông lắng nghe, hơi thở của cô, tiếng động phát ra từ miệng cô khi cô uống nốt cốc trà, sự im lặng của cô, bầu không khí im ắng nặng nề đã chen vào giữa hai người họ.

“Anh sẽ tìm ra hấn chứ?” cuối cùng, Anne khẽ hỏi.

“Ồ, đúng thế.”



Câu trả lời vang lên không chút cố gắng, sự thể hiện của một niềm tin chắc chắn thật sâu kín, thật mạnh mẽ đến nỗi chính Anne cũng cảm thấy ấn tượng.

“Anh sẽ nói cho em biết việc đó ngay lập tức, đúng không?”

Đối với Camille, ẩn ý trong mỗi câu hỏi sẽ làm thành một cuốn tiểu thuyết đối với riêng ông. Ông nhú mày: *tại sao?*

“Em muốn được yên tâm, anh có thể hiểu không?”

Anne đã cao giọng, và lần này, cô không đưa tay che miệng, phần nướu với những chiếc răng gãy chường ra, chẳng khác nào vừa bị một cái tát.

“Đương nhiên rồi...”

Suýt nữa thì ông đã nói lời xin lỗi.

Cuối cùng, những khoảng im lặng của họ cũng ăn khớp với nhau. Anne ngủ thiếp đi. Camille không còn biết nói gì, ông cần một cây bút chì, ông sẽ vẽ, bằng vài nét, nỗi cô đơn chung của cả hai người, mỗi người ở một đầu câu chuyện của riêng mình, họ ở cùng nhau mà lại thật cách biệt. Không thể giải thích nổi, ông chưa bao giờ cảm thấy gần gũi với cô hơn lúc này, một sự đoàn kết khó hiểu gắn bó ông với người phụ nữ này. Ông gượng nhẹ tránh người sang một bên, khẽ khàng đặt đầu Anne vào ghế sofa rồi đứng dậy.

Đi nào. Bây giờ là lúc ông phải đi tìm lời giải chính xác.

Ông đi lên cầu thang với sự chậm rãi của một người da đỏ, ông thuộc từng bậc thang, từng chỗ cọt kẹt, ông không gây bất cứ tiếng động nào, và hơn nữa ông cũng không nặng nề.

Bên trên, căn phòng được làm theo kiểu buồng áp mái, mái nhà dốc xuống thành một đường thoải chóng mặt, đầu mút căn phòng chỉ cao chừng vài chục xăng ti mét. Camille nằm dài xuống sàn, bò vào tận cuối gầm giường, đến sát một tấm ván gỗ bập bênh mở vào trong các rầm mái, đó là một cánh cửa sập. Bên trong đầy bụi và mạng nhện, thò tay vào đó quả là một điều mạo hiểm, Camille thọc cánh tay vào, quờ quạng tìm kiếm, đụng

vào một thứ bằng ni lông, nắm lấy nó và kéo về phía mình. Một cái túi đựng rác bọc kín một tập hồ sơ dày được buộc chặt bằng dây chun. Ông đã không mở nó ra từ khi...

Có thể nói rằng chuyện này không ngừng đặt ông đối diện với những điều làm ông sợ hãi.

Ông tìm kiếm xung quanh, lật một cái vỏ gối, cẩn thận nhét cái túi ni lông vào đó, khiến lớp bụi bẩn, chẳng khác nào tro than, bốc lên thành một đám mây mỗi khi ông cử động. Ông đứng dậy, mang theo toàn bộ cái gói, hết sức cẩn trọng bước xuống thang.

Vài phút sau, ông để lại một lời nhắn cho Anne. “Em nghỉ ngơi đi. Gọi cho anh khi nào em muốn. Anh sẽ quay về rất nhanh thôi.” Anh sẽ đưa em đến nơi an toàn, không, câu đó thì ông không dám viết. Sau đó, ông đi một vòng quanh nhà, xoay thử tất cả các tay nắm cửa, kiểm tra tất cả các chốt và khóa.

Trước khi rời nhà, từ xa, ông ngắm nhìn thân hình Anne đang nằm dài trên ghế sofa. Tim ông thắt lại khi phải để cô ở nhà. Thật khó khăn khi phải đi, nhưng ông không thể ở lại.

Đi thôi. Kẹp dưới nách tập hồ sơ to tướng bọc trong chiếc vỏ gối kẻ sọc, cuối cùng Camille cũng đi qua sân, tiến về phía khu rừng, nơi ông đã đỗ xe.

Rồi ông quay lại. Cứ như thể căn nhà im ắng đang nằm trên một cao nguyên, giữa khu rừng, giống như đối tượng của một sự phù phiếm hồi thế kỷ 17, một cái tráp. Ông nghĩ đến Anne đang thiếp ngủ.

Nhưng thực ra, khi chiếc xe của ông, ở tốc độ chậm, rời khỏi khoảnh sân và đi sâu vào rừng, Anne, vẫn nằm dài trên ghế sofa, đang mở to mắt.

## **11:30**

Càng đến gần Paris, khung cảnh trong tâm trí Camille càng quang đãng hơn. Không phải là sáng sủa hơn, nhưng lúc này ông đã biết phải đặt

các dấu chấm hỏi vào đầu.

Điều khẩn cấp là phải đặt ra được những câu hỏi chính xác.

Trong một vụ cướp, một kẻ giết người tóm lấy người phụ nữ tự xưng là Anne Forestier này. Hắn truy đuổi cô, hắn muốn giết cô và vừa săn tìm cô đến tận đây.

Nhân thân bị che giấu của Anne và vụ cướp đó có liên hệ gì với nhau?

Mọi chuyện xảy ra như thế cô rơi vào tình cảnh đó một cách ngẫu nhiên, như thế cô chỉ đến đó để lấy chiếc đồng hồ đã đặt hàng cho Camille, nhưng hai sự việc ấy, dường như rất tách biệt, lại có liên hệ với nhau. Chặt chẽ.

Liệu có tồn tại hai sự việc nào không có liên hệ với nhau không?

Trong điện thoại di động của ông, ba cuộc gọi nhờ của Louis, anh không để lại tin nhắn thoại, đúng theo phong cách của anh. Chỉ có một tin nhắn SMS: “Có cần giúp không?” Một ngày nào đó, khi đã giải quyết xong hết những chuyện này, Camille sẽ đề nghị với Louis để nhận anh làm con nuôi.

Và ba tin nhắn thoại của Le Guen, tất cả đều về cùng một chuyện. Nhưng âm sắc thì có tiến triển, giọng nói của Jean lịm dần sau mỗi lời nhắn càng lúc càng ngắn. Và càng lúc càng cẩn trọng hơn. “Nghe này, anh nhất thiết phải gọi lại cho tôi...”, Camille bỏ qua. “Thôi được... Tại sao anh không...”, Camille bỏ qua. Trong lời nhắn cuối cùng, giọng Le Guen rất nghiêm trọng. Trên thực tế, ông ấy có vẻ đau khổ: “Nếu anh không giúp tôi, tôi không thể giúp anh.” Camille bỏ qua.

Tâm trí ông loại bỏ tất cả những gì cản trở ông, và tiếp tục hoạt động theo đà của nó. Tập trung vào điều cốt yếu.

Mọi chuyện đang trở nên đặc biệt phức tạp.

Viễn cảnh vừa thay đổi đột ngột, bởi vì đã có những thiệt hại đáng ngạc nhiên trong căn nhà.

Những thiệt hại rất kinh khủng, tất nhiên, nhưng không cần phải là một chuyên gia về đường đạn, ta cũng phải tự đặt ra nhiều câu hỏi.

Anne chỉ có một mình đằng sau một vách kính rộng hai chục mét. Phía bên kia là một gã đàn ông có động cơ giết người, khéo léo, được trang bị vô cùng đầy đủ. Việc hắn không thể nào bắn trúng Anne chỉ hoàn toàn là vận rủi. Nhưng sau đó, đứng bên ngoài cửa sổ để mở, tay giương thẳng, cách sáu mét, mà hắn vẫn không thể nào găm một viên đạn vào đầu cô, thì chuyện lần này là đáng lo ngại. Thậm chí ta có thể nói rằng từ sau vụ hém Monier, mọi chuyện gần như một lời nguyền. Hắn gặp vận rủi đến mức ấy ngay từ đầu chẳng? Đen đủi đến thế thì thật khó tin...

Thậm chí người ta còn có quyền nghĩ rằng để có thể không giết Anne với từng ấy cơ hội giết cô, thì phải là một tay súng xuất sắc. Trong số những người làm việc với Camille, chưa bao giờ có nhiều người làm được việc đó.

Và khi đã tự đặt ra câu hỏi này, dĩ nhiên ta sẽ đặt ra tất cả các câu hỏi khác.

Chẳng hạn: hắn làm thế nào để truy đuổi được Anne đến tận Montfort?

Đêm hôm trước Camille cũng đi đúng con đường này, theo hướng ngược lại, từ Paris về. Anne, mệt rũ, đã thiếp ngủ ngay từ đầu chuyến đi, cô chỉ thức dậy khi họ đến nơi.

Mặc dù là ban đêm, trên đại lộ ngoại vi, trên đường cao tốc, trên đường quốc lộ, vẫn luôn đông người. Nhưng Camille đã dừng lại hai lần, ông đã chờ đợi nhiều phút, ông đã quan sát luồng xe cộ lưu thông rồi kết thúc chuyến đi bằng cách đánh lạc hướng, men theo ba con đường phụ nơi ta có thể nhìn thấy ánh đèn xe từ xa.

Ở đây, có một sự lặp lại đáng lo ngại: ông đã dẫn đường cho những kẻ giết người tìm đến tận Ravic khi tiến hành chiến dịch truy soát trong cộng đồng người Serbia, rồi ông lại dẫn chúng tìm đến Anne khi đưa cô về Montfort.

Đó là giả thuyết khả dĩ nhất, ít ra, đó là những gì người ta muốn khiến ông tin. Bởi vì bây giờ ông đã biết rằng Anne không phải là Anne, rằng câu chuyện này không hề giống với câu chuyện ông đã tin tưởng cho đến tận lúc này, những giả thuyết chắc chắn nhất lại trở thành những giả thuyết khó tin nhất.

Camille chắc chắn một điều, không có ai bám theo ông. Điều này muốn nói lên rằng có kẻ đến tìm Anne ở Montfort là vì kẻ đó đã biết trước rằng cô sẽ đến đó.

Vậy thì phải đưa ra một giải pháp khác. Và lần này, số lượng giải pháp chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Mỗi giải pháp là một cái tên, tên của một người thân cận. Đủ thân cận với Camille để biết về Montfort. Để biết rằng ông là người thân thiết của người phụ nữ bị dẫn như tử trong hẻm Monier.

Để biết rằng ông sẽ đưa cô đến đây để cô được an toàn.

Camille cố gắng đào bới, nhưng mặc cho ông ra sức tìm kiếm, vẫn không có quá hai chục cái tên. Nếu loại trừ Armand, đã về với cát bụi bốn mươi tám giờ trước, thì danh sách thậm chí còn rất ngắn.

Và Vincent Hafner, người mà ông chưa từng gặp, không nằm trong số đó.

Kết luận này chẳng khác nào một vực thăm đối với Camille.

Ông đã biết chắc rằng Anne không phải là Anne. Bây giờ ông chắc chắn rằng Hafner không phải là Hafner.

Cứ như thể toàn bộ cuộc điều tra đang bắt đầu lại từ đầu.

Quay trở về ô xuất phát.

Và đối với Camille, sau tất cả những gì ông đã làm, làm như vậy gần như là ông đặt cửa một vé vào ô ngòi tù.

Ông ta lại lên đường, tay cầm Camille, để đi đi lại lại giữa Paris và căn nhà ngoại ô, cứ như thể một con sóc trong cái vòng quay của mình. Một con chuột hamster. Ông ta cuống quýt, tôi hy vọng rất cuộc chuyện này sẽ đáng giá. Không phải với ông ta, đương nhiên, với ông ta thì thậm chí tôi còn nghĩ rằng thế là hết rồi, ông ta đã mắc bẫy, chuyện đó sẽ sớm được khẳng định thôi. Mặc cho vóc dáng thấp bé, ông ta sẽ vẫn ngã chổng gọng. Không, tôi hy vọng rằng chuyện này sẽ đáng giá với tôi.

Bây giờ, không thể có chuyện thoát khỏi tay tôi nữa.

Cô ả đã làm những điều phải làm, thậm chí ta còn có thể công nhận rằng cô ả đã trả giá bằng chính bản thân mình, chẳng có gì phải nói nữa. Mọi chuyện sẽ khó khăn nhưng ngay lúc này, tất cả đều trơn tru như chạy trên con lăn.

Tôi là người phải kết thúc mọi thứ. Với anh bạn Ravic, tôi đã có một màn khởi động ra trò. Nếu vẫn còn trên cõi đời này, có lẽ hẳn có thể làm chứng cho điều đó, mặc dù, với số lượng ngón tay còn lại, chắc hẳn sẽ không thể thề trên cuốn Kinh Thánh được.

Nghĩ lại thì, với hẳn, tôi đã rất tử tế, thậm chí còn tỏ lòng thương hại. Nã cho hẳn một viên đạn vào đầu, đó gần như là một hành động từ thiện. Rõ ràng đám Serbia, cũng giống đám Thổ Nhĩ Kỳ, thấy đều không biết nói cảm ơn. Đó là văn hóa của chúng. Chúng là như thế. Và chúng than thở vì gặp những chuyện buồn phiền.

Chúng ta sẽ chuyển sang những việc nghiêm túc. Từ nơi hẳn đang ở lúc này (tôi không biết liệu có thiên đường nào dành cho đám kẻ cướp người Serbia hay không, nhưng chắc chắn là có một thiên đường cho lũ khùng bố), Ravic sẽ hài lòng. Hẳn sẽ thực hiện một cú phục thù sau khi chết, bởi vì tôi bỗng có mong muốn mãnh liệt được róc xương kẻ khác. Tôi phải có chút may mắn, cho đến tận lúc này tôi vẫn chưa cần đến thứ đó, tôi phải có được sự tín nhiệm của cõi trên ấy, sự tín nhiệm của những thế lực có quyền quyết định.

Và nếu Verhoeven làm việc của ông ta, thì sẽ không còn lâu nữa đâu.

Ngay lúc này, tôi sẽ quay về cái hang ổ bình yên của mình cho lại sức đôi chút, bởi vì sẽ phải hành động rất nhanh chóng.

Các phản xạ của tôi đã phần nào bị cùn đi, nhưng động lực trong tôi vẫn còn nguyên vẹn, đó mới là điều cốt yếu.

## 12:00

Trong phòng tắm, Anne lại ngắm nghía phần nướu, cái lỗ hồng ấy, cái thứ xấu xí ấy. Cô đã vào bệnh viện dưới một cái tên giả, cô sẽ không thể lấy được hồ sơ bệnh án, các phim chụp, các phân tích, các chẩn đoán, sẽ phải bắt đầu lại mọi thứ. Bắt đầu tất cả từ con số không, theo mọi nghĩa của từ này.

Hắn đã khẳng định là không muốn giết cô bởi vì hắn cần cô. Hắn muốn nói gì mặc lòng, cô không tin lấy nửa lời. Có lẽ Anne chết hay sống thì cũng được việc như nhau. Hắn đã đánh cô tàn nhẫn đến thế, đã bám riết đến thế... Hắn có thể quả quyết rằng việc đó là cần thiết cho màn trình diễn, cô không nghi ngờ gì, hắn rất thích thú khi được đánh đập cô, nếu có thể làm cô biến dạng hơn thế này, có lẽ hắn cũng đã làm.

Trong tủ thuốc gia đình, cô tìm thấy một chiếc kéo nhỏ có đầu nhọn và một chiếc nhíp. Viên bác sĩ, anh chàng người Ấn trẻ tuổi, đã đảm bảo với cô rằng vết thương đó không sâu lắm, anh ta nghĩ có thể cắt chỉ sau chừng chục ngày, nhưng cô muốn làm việc đó ngay lập tức. Cô cũng đã tìm thấy một chiếc kính lúp trong ngăn kéo bàn làm việc của Camille, nhưng hai dụng cụ không chuyên này trong một căn phòng không đủ ánh sáng, đối với kiểu công việc này, không phải là điều kiện lý tưởng. Chỉ có điều cô không muốn chờ đợi. Và lần này, không phải là do cái tật thích xóa bỏ của cô. Đó là điều cô từng nói với Camille trước đây khi họ bên nhau, rằng cô muốn xóa bỏ hết. Không phải lần này. Ngược với những gì sau này ông sẽ nghĩ, khi mọi chuyện chấm dứt, cô đã nói dối ông rất ít. Ở mức tối thiểu.

Bởi vì đó là Camille, rất khó nói dối ông. Hoặc quá dễ, cũng như nhau cả thôi.

Anne đưa ống tay áo lên lau mắt, tự cắt chỉ ở vết khâu đã không đơn giản rồi, thế mà mắt cô lại còn ướt nhòe... Có mười một mũi khâu tất cả. Cô cầm kính lúp ở tay trái, cây kéo bên tay phải. Nhìn gần, những sợi chỉ đen nhỏ này giống như những con côn trùng. Cô lách mũi kéo vào dưới mũi khâu đầu tiên, cái đau lập tức dội lên, sắc nhọn chẳng khác nào mũi kéo. Thông thường, lẽ ra việc này phải không mấy đau đớn, nhưng ở đây là vì vết thương còn chưa liền miệng. Hoặc bị nhiễm trùng. Phải thọc mũi kéo khá sâu mới có thể cắt đứt sợi chỉ, Anne nhăn mặt, một cú cắt gọn, con côn trùng đầu tiên vừa chết, chỉ còn việc kéo nó ra. Hai tay cô run rẩy. Sợi chỉ cưỡng lại, vẫn dán chặt vào da, cô phải dùng nhíp kéo mặc dù bàn tay run rẩy. Cuối cùng sợi chỉ cũng chịu thua, trườn đi bên trong vết thương gây ra một cảm giác kỳ lạ, Anne lập tức nhắm mắt nhưng vẫn chưa nhìn thấy gì, cô tấn công sợi chỉ thứ hai, cô căng thẳng, bồn chồn đến nỗi phải ngồi xuống, hít thở đôi chút...

Quay trở lại trước gương, cô vừa vắn vò vết thương vừa nhăn mặt, sợi chỉ thứ hai đây rồi, và đến sợi thứ ba. Cô rút chúng ra quá sớm, nhìn qua kính lúp vết thương vẫn còn đỏ, chưa khép miệng. Sợi thứ tư là một kẻ kháng cự, bám chặt vào da thịt hơn những sợi trước, nhưng quyết tâm của Anne là không thể lay chuyển, cô dùng mũi kéo gảy nó ra, nghiêng răng, lách được mũi kéo vào trong, tóm lấy nó, bị hụt, lặp lại từ đầu, vết thương bắt đầu rỉ máu, há miệng trở lại, cuối cùng sợi chỉ cũng đầu hàng, cô kéo nó ra, bây giờ vết thương chảy nhiều máu, phía bên trên màu hồng còn phía dưới đỏ ối, những giọt máu to tướng chẳng khác nào những giọt nước mắt, đến lượt những sợi chỉ tiếp theo hồn lìa xác và trượt đi dưới làn da, cô ném xác chúng vào bồn rửa, và đối với những sợi chỉ cuối cùng, Anne làm việc đó gần như mò mẫm, bởi vì cứ vừa lau xong thì máu lại trào lên ngay lập tức, nhưng cô chỉ dừng lại khi toàn bộ chỗ chỉ đã ra đi. Máu chảy. Chảy tiếp. Không suy nghĩ, cô vớ một lọ nhựa đựng cồn chín mươi độ trong tủ thuốc, không có gạc, cô xòe bàn tay, đổ cồn vào đó rồi cứ thế áp lên mặt.



Cơn đau đớn kéo đến... Anne gào lên và nắm tay đấm mạnh vào bồn rửa, các ngón tay cô, không được bảo vệ vì những thanh nẹp đã bị rơi ra, làm cô lại hét lên lần nữa. Nhưng hôm nay tiếng hét này là của cô, thuộc về cô, không có kẻ nào đến đây đoạt mất nó khỏi cô.

Lần thứ hai, xòe bàn tay, đổ cồn ra rồi áp trực tiếp lên mặt. Anne tì hai bàn tay vào mép bồn rửa, tưởng như sắp xỉu đến nơi, nhưng cô vẫn đứng vững.

Rồi, khi cơn đau đã dịu xuống, một miếng gạc thấm đẫm cồn được áp chặt lên má. Khi cô nhấc nó ra, miếng băng để lộ một vết thương sưng vù, xấu xí, vẫn tiếp tục chảy máu đôi chút.

Một vết sẹo sẽ còn lại mãi. Thằng tuột, rạch ngang một bên má. Đối với đàn ông, người ta sẽ gọi là gã mặt sẹo. Khó mà biết được hình thù của thứ ở lại, nhưng không khó để hiểu ra rằng thứ này sẽ không bao giờ mất đi.

Nó là vĩnh viễn.

Và nếu có phải dùng dao khoét vào vết thương, cô cũng sẽ làm.

Bởi vì cô muốn ghi nhớ việc này. Mãi mãi.

## **12:30**

Bãi đỗ xe của khoa cấp cứu vẫn luôn đông nghịt như thế. Lần này, để được quyền vào đó, Camille buộc phải trình thẻ.

Nữ nhân viên trực quầy tiếp đón tươi rói như một bông hồng. Một bông hồng đã hơi phai màu nhưng vẫn buộc người ta phải có cảm tình.

“Thế nào, cô ấy trốn rồi à?”

Cứ như thế biết rõ tầm quan trọng của việc này đối với thiếu tá Verhoeven, cô ta khẽ bĩu môi tỏ vẻ buồn rầu, đã xảy ra chuyện gì, hẳn là các ông đã bị một vố nhĩ, đó là một thất bại đối với ngành cảnh sát, phải

không? Camille muốn thoát khỏi cô ta, nhưng việc đó không dễ dàng như ông hy vọng.

“Thế còn hồ sơ bảo hiểm của cô ấy?”

Camille vòng trở lại.

“Đây không phải việc của tôi, ông biết đấy, nhưng khi một nữ bệnh nhân bỏ trốn và thậm chí chúng tôi còn không có số bảo hiểm xã hội của cô ta để viết hóa đơn, thì tôi có thể nói với ông rằng, ở bên trên, sẽ có xáo trộn đấy. Và các sếp trên, họ sẽ tấn công tất cả mọi người theo cảm hứng, dù có trách nhiệm hay không có trách nhiệm thì họ cũng không phân biệt, cả tôi nữa, tôi cũng bị liên đới... Chính vì thế mà tôi phải hỏi.”

Camille gật đầu, tôi hiểu, vẻ thông cảm, trong khi cô nàng nhân viên quay trở lại với các cuộc gọi. Đương nhiên là khi vào đây dưới một cái tên giả, Anne không thể cung cấp thẻ bảo hiểm xã hội hay thẻ bảo hiểm bổ sung. Chính vì thế, ông đã không tìm thấy bất cứ giấy tờ nào mang tên Anne ở nhà cô. Cô chẳng có giấy tờ gì, ít ra là với cái tên vay mượn đó.

Ông bất chợt muốn gọi cho cô, chỉ là như vậy thôi, không vì lý do gì, như thể ông sợ phải giải quyết vụ này mà không có cô, trừ cô ra, ông muốn nói với cô rằng Anne...

Và ông nhận ra rằng chắc hẳn cô không tên là Anne. Tất cả những gì cái tên này gợi ra trong trí tưởng tượng của ông đều đáng vứt đi, Camille bối rối, ông đã mất đến cả cái tên của cô.

“Không ổn sao?” cô gái trực tổng đài hỏi.

Có, tôi ổn, Camille lấy lại vẻ lo lắng, đó là cách hiệu quả nhất khi ta cần đánh lạc hướng.

“Hồ sơ của cô ấy,” ông hỏi, “nó đang ở đâu? Hồ sơ bệnh án của cô ấy.”

Anne đã bỏ trốn đêm qua, mọi thứ vẫn còn ở trên tầng.

Camille cảm ơn. Lên đến tầng trên, ông vẫn không biết mình sẽ làm thế nào, chưa có bất cứ ý tưởng gì. Ông liền đi đi lại lại đôi chút để suy

ngĩ. Ông đang ở đầu hành lang, cách vài mét là phòng chờ nhỏ được biến thành phòng dùng cho mọi mục đích, nơi ông đã ứng biến buổi tổng hợp tình hình đầu tiên với Louis.

Ông nhìn thấy tay nắm cửa chậm chạp bẻ xuống, cánh cửa rụt rè mở ra, cứ như thể có một đứa trẻ sẽ từ đó bước ra, nhút nhát hoặc sợ hãi.

Trên thực tế, đứa trẻ đó đã gần đến tuổi về hưu thì đúng hơn là gần đến tuổi đi mẫu giáo: người vừa xuất hiện không ai khác chính là Hubert Dainville, sếp lớn, trưởng khoa, mái tóc trắng như tuyết dựng thẳng trên đầu, cứ như thể ông ta vừa tháo những chiếc lô uốn tóc. Và ông ta đỏ bừng như một bông mẩu đơn khi nhìn thấy Camille. Thông thường, chẳng có ai ở nơi này, căn phòng này không trông ra đâu cả, cũng không dùng làm gì cả, không ai đến đó.

“Ông làm trò quái quỷ gì ở đây thế?” ông ta hỏi, giận dữ, hách dịch, sẵn sàng cắn người.

Thế còn ông? Câu hỏi đáp lại cháy bỏng trên môi Camille, nhưng đây không phải là phương pháp hiệu quả, ông liền tỏ vẻ ngỡ ngác.

“Lạc đường...” Rồi tỏ vẻ an phận. “Tôi đã đi nhầm hướng hành lang.”

Mặt bác sĩ phẫu thuật chuyển từ đỏ sang hồng, cảm giác bối rối tan biến, vẻ tiết chế trở lại, ông ta hắng giọng và bước ra hành lang bằng bước chân quyết đoán. Ông ta bước đi rất nhanh, như thể đang bị gọi đi xử lý một ca khẩn cấp.

“Ông chẳng còn việc gì để làm ở đây đâu, thiếu tá ạ.”

Camille lóc cóc chạy theo, ông thấy khá vất vả, nhất là khi phải suy nghĩ càng nhanh càng tốt.

“Nhân chứng của ông đã rời khỏi bệnh viện đêm qua!” bác sĩ Dainville nói tiếp như thể đang trách móc chính Camille.

“Vâng, tôi đã biết chuyện đó.”

Camille không tìm ra giải pháp nào khác, ông thọc tay vào túi, lấy điện thoại di động ra rồi buông tay, chiếc điện thoại rơi xuống đất gây ra

một tiếng động sắc nét, tiếng động của một sự cố trong nhà.

“Chết tiệt!”

Bác sĩ Dainville, đã đi đến bên thang máy, quay lại và nhìn thấy viên thiếu tá quỳ gối, xoay lưng lại phía ông ta, đang nhặt các chi tiết của chiếc điện thoại. Đúng là đồ đầu đất. Cửa thang máy mở ra, ông ta bước vào.

Camille nhặt chiếc điện thoại còn nguyên vẹn lên, giả vờ vừa ráp các chi tiết vừa quay ngược trở lại, đi về phía căn phòng nhỏ.

Nhiều giây trôi qua. Một phút. Ông lưỡng lự không biết có nên đi vào hay không, có điều gì đó cấm ông làm thế. Thêm vài giây nữa. Chắc chắn là ông đã nhầm. Ông chờ đợi. Chẳng có gì. Cũng không sao. Ông sắp sửa quay đi. Nhưng rồi không.

Cánh cửa lại mở ra, lần này thì rất dứt khoát.

Người phụ nữ vừa từ đó đi ra tỏ vẻ bần rợn, chính là Florence, nữ y tá. Đến lượt cô ta đỏ mặt khi nhìn thấy Camille, đôi môi bươm mọng vẽ thành một vòng tròn hoàn hảo, một giây lưỡng lự và thế là đã quá muộn, cô ta không còn cơ hội nào để đánh lạc hướng Camille nữa. Cử chỉ cho thấy cô ta đang bối rối, cô ta vén một món tóc ra sau tai, vừa nhìn Camille vừa đóng cánh cửa lại với thái độ bình tĩnh cố ý, đầy vẻ chứng tỏ, tôi là một phụ nữ đang làm việc, tôi bận rộn và tập trung vào nhiệm vụ của mình, tôi chẳng có gì phải tự trách bản thân. Không ai có thể tin điều đó, kể cả cô ta. Lẽ ra Camille không bao giờ cần phát huy lợi thế của mình, ông sẽ không hành xử theo cách đó... Ông tự giận mình kinh khủng, nhưng vẫn phải làm. Ông chăm chú nhìn cô ta, nghiêng đầu, gia tăng áp lực, tôi đã không muốn làm phiền cô khi cô đang làm việc riêng, tôi thật tế nhị, đúng không? Ông hành xử như thế vừa sửa xong điện thoại di động, trong lúc ở hành lang chờ cô ta xong công việc riêng tư kia với bác sĩ Dainville.

“Tôi cần hồ sơ của cô Forestier,” ông nói.

Florence bước đi trong hành lang nhưng không sai bước chân giống như bác sĩ Dainville đã cố tình làm lúc trước. Không có ý tự vệ cho lắm. Và không hề nanh nọc.

“Tôi không biết...,” cô ta lên tiếng.

Camille nhắm mắt, ông thầm cầu xin cô ta đừng buộc ông phải nói: tôi sẽ đi nói chuyện này với bác sĩ Dainville, tôi nghĩ rằng...

Họ đến văn phòng.

“Tôi không biết... liệu hồ sơ còn ở đây không.”

Cô ta không lần nào quay sang phía ông, cô ta mở ngăn kéo lớn chứa các hồ sơ đang điều trị. Không chần chừ, cô ta lấy ra tập hồ sơ Forestier, một bìa hồ sơ dày với kết quả chụp cắt lớp, phim chụp X-quang, các biên bản, đưa thứ này cho bất cứ ai yêu cầu, kể cả một tay cớm, là hành vi rất nghiêm trọng của một y tá...

“Tôi sẽ cho người mang yêu cầu của thẩm phán đến cho cô vào cuối buổi chiều,” Camille nói. “Trong lúc chờ đợi, tôi có thể ký cho cô một giấy biên nhận.”

“Không,” cô ta vội nói. “Ý tôi muốn nói, nếu thẩm phán...”

Camille cầm bộ hồ sơ, cảm ơn. Hai người nhìn nhau. Điều đau đớn đối với ông, đã đến mức gần như trở thành điều khó chịu, không chỉ là sự hèn hạ trong phương pháp ông đã áp dụng để cưỡng đoạt những thông tin mà ông không hề có quyền tiếp cận, mà còn là việc ông hiểu người phụ nữ này.

Ông hiểu rằng đôi môi mọng kia, không phải là vì mong muốn được trẻ trung, mà vì nhu cầu được yêu không thể phủ nhận.

## 13:00

Ta vượt qua hàng rào, ta đi vào con đường có trồng cây hai bên. Trước mặt ta, tòa nhà màu hồng, trên đầu ta, những ngọn cây cao, ta có thể nghĩ rằng mình đang đến một cơ ngơi đồ sộ, khó mà tưởng tượng được rằng đằng sau những cửa sổ kia người ta xếp hàng các thi thể và cắt xẻ chúng. Ở đây, người ta cân trọng lượng những quả tim và những bộ gan, người ta cửa

các hộp sọ. Camille thuộc lòng các vị trí ở nơi này, ông ghét chúng. Nhưng ông yêu mến chính những con người nơi đây, các nhân viên, các kỹ thuật viên, các bác sĩ, nhất là Nguyễn. Ông có không ít kỷ niệm với Nguyễn, những kỷ niệm tồi tệ, những kỷ niệm đau đớn, chúng tạo nên những mối dây gắn kết.

Camille có nhiều người quen ở đây, ông khẽ ra hiệu cho người này người kia. Ông cảm nhận rõ rằng họ có vẻ dè dặt, rằng lời đồn đã đi trước ông đến tận đây. Ông cảm thấy nó trong những nụ cười ngượng nghịu, những bàn tay chìa ra, ngần ngại.

Còn Nguyễn, ông ta vẫn như thế, một kiểu người khó hiểu, không thể dò đoán, ông ta cao hơn Camille một chút, cũng thanh mảnh như ông, lần cuối cùng ông ta mỉm cười là vào năm 1984. Ông ta bắt tay Camille, lắng nghe, quan sát tập hồ sơ mà ông đưa cho. Thận trọng.

“Chỉ cần anh xem qua thôi. Lúc nào anh có thời gian.”

*Chỉ cần anh xem qua thôi*, có nghĩa là: tôi muốn nghe ý kiến của anh, tôi có chút nghi ngờ, chính anh phải cho tôi biết, tôi không nói gì với anh cả, tôi không muốn gây ảnh hưởng đến anh, và giá anh có thể làm nhanh việc này...

*Lúc nào anh có thời gian* có nghĩa là: việc này không chính thức, tức là việc cá nhân - và điều này đã khẳng định lời đồn theo đó Verhoeven đang nằm trong tâm bão, và thế là Nguyễn nói *được*, với Camille ông ta không bao giờ từ chối điều gì. Nhất là khi ông ta không gặp rủi ro gì và chính ông ta cũng ưa thích những điều bí ẩn, phát hiện ra những lỗ hổng, xem xét một cách chi tiết, ông ta rất thích thú, ông ta là bác sĩ pháp y.

“Khoảng mười bảy giờ anh gọi cho tôi nhé?”

Vừa nói câu đó, ông ta vừa cất tập hồ sơ vào ngăn kéo, đây là việc cá nhân.

**13:30**

Bây giờ, đã đến lúc ghé qua văn phòng. Với những gì đang chờ đợi, ông không hề muốn đến đó, nhưng vẫn phải đến.

Trong hành lang, Camille chào các đồng nghiệp, không cần phải là nhà tâm lý học cũng có thể cảm thấy sự khó chịu. Ở Viện pháp y, mọi thứ còn mơ hồ. Còn ở đây, rõ mồn một. Giống như trong mọi văn phòng khác, ba ngày là thời hạn quá đủ cho một tin đồn. Và càng mơ hồ, tin đồn đó càng lan rộng, tự động gây ra các tác động. Chuyện đương nhiên. Một vài cử chỉ thân thiện có chút sắc thái của những lời chia buồn.

Cho dù mọi người có hỏi han, thì Camille cũng không hề muốn nói chuyện hay giải thích, với bất kỳ ai, hơn nữa ông không biết phải nói gì, phải bắt đầu từ đâu. May mắn thay, trong nhóm của ông, gần như tất cả mọi người đều đang bận việc, chỉ hai người có mặt trong văn phòng, Camille khẽ vẫy tay ra hiệu, anh chàng đồng nghiệp đang nghe điện thoại giơ tay lên, chào thiếu tá, người kia chỉ kịp quay lại, Camille đã đi qua rồi.

Louis đến ngay lập tức. Anh bước vào phòng làm việc của viên thiếu tá, không nói một lời. Hai người đàn ông nhìn nhau.

“Mọi người tìm ông mãi...”

Camille cúi xuống bàn làm việc của ông. Một giấy triệu tập của cảnh sát trưởng Michard.

“Tôi thấy rồi...”

Mười chín giờ ba mươi. Giờ làm việc muộn. Phòng họp. Địa điểm trung lập. Giấy triệu tập không nói rõ ai sẽ có mặt ở đó. Không phải là quy trình quen thuộc. Khi một cảnh sát rơi vào tầm ngắm, người ta không triệu tập anh ta để giải thích, điều này dành để cảnh báo anh ta rằng một cuộc điều tra có thể sẽ được mở ra liên quan đến anh ta. Như vậy có nghĩa là, dù được cảnh báo hay không, cũng không thay đổi được điều gì, rằng Michard nắm được những yếu tố chắc chắn mà Camille không còn thời gian để vô hiệu hóa.

Ông không tìm cách để hiểu, đó không phải là chuyện khẩn cấp, mười chín giờ ba mươi, cũng có nghĩa là cả nghìn năm nữa.

Ông treo áo choàng lên, thọc tay vào túi và thao tác bằng cả hai tay để lấy ra một cái túi ni lông, giống như người ta làm với một thanh thuốc nổ, để không chạm ngón tay vào thứ đựng bên trong. Ông đặt cái cốc lên bàn. Louis lại gần, tò mò cúi xuống nhìn, anh khẽ đọc:

Мой дядя самых честных правил, Когда не в шутку занемог

“Đây là câu thơ đầu tiên trong *Eugene Onegin*\*, không phải sao?”

Lần này, Camille có câu trả lời. Đúng là thế. Cái cốc này là của Irène, ông không nói điều đó với Louis.

“Tôi muốn cậu cho phân tích vãn tay. Nhanh lên.”

Louis gật đầu chấp thuận, đóng kín cái túi ni lông lại.

“Tôi đưa vào bảng kê của... vụ Pergolin nhé?”

Claude Pergolin, anh chàng thích giả trang bị bóp cổ tại nhà.

“Chẳng hạn thế...” Camille tán thành.

Càng lúc càng khó hành động theo cách này, mà không nói gì với Louis. Camille lưỡng lự không biết có nên nói hay không, trước hết là vì nếu kể hết câu chuyện này thì sẽ rất dài, nhưng cũng còn vì chừng nào Louis còn không hay biết gì, thì chừng ấy người ta còn không có gì để trách cứ anh.

“Được rồi, nếu chúng ta muốn có kết quả ngay lập tức,” Louis nói, “tôi phải tận dụng lúc bà Lambert vẫn còn ở đó.”

Bà Lambert là người Louis rất quý mến; cũng giống như thiếu tá Verhoeven, bà sẽ là ứng cử viên nhận anh làm con nuôi. Bà là một đại diện công đoàn nhiệt huyết, cuộc chiến của bà là về hưu ở tuổi sáu mươi. Bà đã sáu mươi tám tuổi, năm nào bà cũng tìm ra một kế nào đó để tiếp tục làm việc. Nếu không ai ném bà qua cửa sổ, thì bà vẫn còn ba chục năm chiến đấu nhiệt tình trước mắt.

Mặc dù tình trạng khẩn cấp, Louis vẫn không nhúc nhích, cầm chiếc túi ni lông trong tay, chìm đắm vào dòng suy nghĩ cao độ, anh đứng ở



ngưỡng cửa văn phòng, giống như một thanh niên đang chuẩn bị ngỏ lời cầu hôn.

“Tôi đã bỏ lỡ không ít chuyện, tôi nghĩ thế...”

“Cậu yên tâm đi, tôi cũng thế,” Camille vừa nói vừa mỉm cười.

“Ông đã muốn giữ khoảng cách cho tôi...” Louis lập tức giơ tay lên. “Đó không phải là một lời trách móc!”

“Có đấy, Louis ạ, đấy là một lời trách móc. Và cậu hoàn toàn có lý do để làm việc đó. Chỉ có điều lúc này...”

“Đã là quá muộn rồi?...”

“Thế đấy.”

“Quá muộn để giải thích hay quá muộn để trách móc?”

“Còn rầy rà hơn thế, Louis ạ. Đã quá muộn cho mọi việc. Quá muộn để hiểu, để phản ứng, để giải thích với cậu... Và chắc hẳn là thậm chí còn quá muộn để tôi có thể rút lui trong danh dự. Tình hình chẳng có gì sáng sủa cả, cậu cũng thấy đấy.”

Louis phác một cử chỉ mơ hồ chỉ lên trần, lên phía trên. Anh khẳng định:

“Không phải ai cũng kiên nhẫn như tôi đâu.”

“Cậu sẽ là người đầu tiên được biết tin riêng đặc biệt,” Camille trả lời. “Đảm bảo đấy. Tôi nợ cậu ít nhất là điều đó. Và nếu mọi chuyện diễn ra như dự kiến, thậm chí tôi còn dành cho cậu một điều ngạc nhiên. Thành công lớn nhất mà ta có thể mơ đến khi làm trong ngành cảnh sát: tỏa sáng trong mắt cấp trên.”

“Thành công, là...”

“Ồ đúng thế, làm đi, Louis! Hãy trích dẫn một câu nào đó đi!”

Louis mỉm cười.

“Không,” Camille nói tiếp, “để tôi đoán nhé: Saint-John Perse! Không, tốt hơn nữa: Noam Chomsky!”

Louis rời khỏi phòng.

“À, nếu...” anh vừa nói vừa thò đầu vào. “Trên tấm lót tay của ông... tôi tin là có thứ gì đó dành cho ông, tôi không chắc lắm...”

Cậu nói đùa chắc.

Một tờ giấy nhắn. Nét chữ to tướng góc cạnh của Jean: “Bastille, lối Roquette, 15 giờ”, thứ này còn hơn cả một cuộc hẹn.

Việc kiểm soát trường thà để lại một lời nhắn nặc danh trên tấm kê tay của ông thay vì gọi vào điện thoại di động là một tín hiệu khá xấu. Jean Le Guen nói rõ: tôi đang áp dụng các biện pháp cần trọng. Ông cũng nói: tôi là bạn anh đủ mức để mạo hiểm nhưng gặp anh rất có thể sẽ đẩy tôi đến đoạn chấm dứt sự nghiệp nhanh chóng hơn, thế nên chúng ta sẽ làm việc đó một cách kín đáo.

Với tầm vóc của mình, Camille có thói quen tự khai trừ nhất định, chỉ riêng việc thỉnh thoảng đi tàu điện ngầm... Nhưng trở thành kẻ tình nghi trong chính ngành cảnh sát, mặc dù không còn là điều thực sự đáng ngạc nhiên với ông, nhất là với những gì xảy ra từ ba ngày nay, vẫn khiến ông cảm thấy hết sức khó chịu.

## 14:00

Fernand là một gã tử tế. Ngu ngốc nhưng không hay cãi lại. Nhà hàng đã đóng cửa, anh ta mở lại. Tôi đói, anh ta làm cho tôi món trứng ốp nấm. Anh ta là đầu bếp giỏi. Lẽ ra anh ta có thể làm tốt hơn nếu chỉ dừng ở đó, thế nhưng, bao giờ cũng thế, nhân viên chỉ mơ thành chủ. Anh ta nợ nần ngập cổ, mà tại sao chứ? Tại cái thú vui được làm “ông chủ”. Thật ngu ngốc. Đối với tôi thì chuyện này rất tiện, lũ ngu ngốc phục vụ chúng ta. Cứ nhìn vào những khoản lãi suất cao ngất mà tôi áp đặt cho anh ta, thì anh ta nợ tôi nhiều tiền hơn mức anh ta không bao giờ có thể trả nổi. Trong một năm rưỡi, tôi đã cứu trợ việc kinh doanh của anh ta, gần như tháng nào cũng thế. Tôi không biết liệu Fernand có thực sự ý thức được điều này

không, nhưng nhà hàng của anh ta là của tôi, chỉ cần một cái búng tay, và thế là kẻ đang được gọi là ông chủ sẽ phải lê thân ra quỳ phát xúp từ thiện. Tôi tránh không nhắc anh ta điều đó. Anh ta giúp tôi không ít việc. Anh ta giúp tôi có bằng chứng ngoại phạm, là hộp thư, là văn phòng, là nhân chứng, là người bảo lãnh, là cây rút tiền, tôi dốc sạch hầm rượu của anh ta và anh ta nấu ăn cho tôi những khi cần. Mùa xuân vừa rồi, phục vụ cho cuộc gặp gỡ với Camille Verhoeven, anh ta đã làm rất tốt. Vả lại, tất cả mọi người đều làm rất tốt. Vụ cãi lộn đã diễn ra một cách tuyệt vời. Vào đúng thời điểm, viên thiếu tá tôi ưa thích rốt cuộc đã đứng dậy khỏi bàn và làm việc phải làm. Nỗi lo sợ duy nhất của tôi là có người nào khác đứng dậy để can thiệp, bởi vì cô ả đó thực sự dễ thương. Dễ thương hơn bây giờ, tất nhiên. Hôm nay, với những vết sẹo, những chiếc răng gãy và cái đầu trông như cái chụp đèn, cho dù cô ta có gây ra một vụ bê bối trong nhà hàng, thì chắc hẳn cũng chẳng có mấy người đàn ông lao vào giải cứu, nhưng trước kia, cô ta thực sự khiến người ta muốn lao vào ăn thua đủ với anh chàng Fernand tử tế kia. Xinh xắn, và khéo léo, cô ta đã biết đưa mắt nhìn vào nơi cần nhìn, vào người cần nhìn. Dù muốn hay không, rốt cuộc lão Verhoeven đó đã phải đến chỗ cô ta...

Tôi nhớ lại tất cả những chuyện đó bởi vì tôi đang có chút thời gian. Và nơi này lại gợi nhắc đến chúng.

Tôi để điện thoại di động lên bàn, không thể ngăn mình thường xuyên kiểm tra nó. Trong lúc chờ đợi kết cục, tôi bằng lòng với những kết quả riêng rẽ từng phần. Tôi hy vọng rằng đây sẽ là một món rất lớn, bởi vì nếu không tôi sẽ lại nổi cơn cuồng nộ, cảm thấy mình cần phải róc xương bất kỳ kẻ nào.

Trong lúc chờ đợi, tôi nhăm nháp những giờ thư giãn thực sự đầu tiên kể từ hơn ba ngày nay, và có Chúa mới biết là tôi đang rất bận rộn.

Nói cho cùng, làm mấy trò gian xảo có rất nhiều điểm chung với đi cướp. Cần dày công chuẩn bị và có nhân sự chấp hành thật tốt. Tôi không biết cô ta đã làm thế nào để dụ Verhoeven đưa cô ta rời khỏi bệnh viện và đến căn nhà nông thôn của ông ta, nhưng rõ ràng việc đó đã suôn sẻ.

Chắc hẳn là trò lên cơn cuồng loạn. Với những người đàn ông nhạy cảm, đó là cách hiệu quả nhất.

Liếc mắt vào điện thoại.

Khi nó đổ chuông, tôi sẽ có câu trả lời cho mình.

Hoặc tôi đã mất công vô ích, và nếu thế thì chẳng còn gì để nói, ai về nhà nấy.

Hoặc tôi sẽ hướng về phía túi tiền to tướng, và nếu là thế, tôi không biết mình sẽ có được bao nhiêu thời gian. Chắc chắn là không nhiều, sẽ phải hành động nhanh chóng.

Và không có chuyện chỉ còn cách kết quả có ba bước chân mà tôi để tuột tay. Thế nên tôi yêu cầu Fernand mang nước lọc ra, bây giờ không phải lúc để làm điều ngu ngốc.

Anne tìm thấy băng gạc trong tủ thuốc. Cô phải dán hai chiếc, nối vào nhau, mới che kín được vết thương. Bên trong vẫn bỏng rát như thế. Không hề hối tiếc.

Sau đó, cô cúi xuống để nhặt chiếc phong bì mà hẳn đã ném cho cô, chẳng khác nào người ta ném một miếng thịt cho con vật trong rạp xiếc. Chiếc phong bì như thiêu đốt đầu ngón tay cô. Cô mở nó ra.

Bên trong là một xấp tiền, cô đếm được hai trăm euro.

Một loạt các số điện thoại: các hãng taxi trong vùng.

Một sơ đồ, nhìn từ trên cao xuống, người ta thấy ngôi nhà của Camille, con đường mòn, khu đầu làng, Montfort.

Toàn bộ phần cần phải thanh toán.

Cô để chiếc điện thoại di động bên cạnh mình, trên ghế sofa.

Chờ đợi.

**15:00**

Camille đã chuẩn bị tinh thần gặp mặt một Le Guen sôi sục như núi lửa phun trào, nhưng lại thấy ông nặng nề ủ rũ. Ngồi trên một chiếc ghế dài ở bến tàu điện ngầm, Le Guen nhìn xuống chân mình, dáng vẻ của một người vỡ mộng. Không một lời trách móc. Hay đúng hơn là có. Nhưng giống như một lời than vãn thì đúng hơn.

“Lẽ ra anh đã có thể nhờ tôi giúp...”

Camille nhận thấy Le Guen dùng thời quá khứ. Đối với ông ấy, một phần vụ việc đã khép lại.

“Với một người ở cấp bậc của anh...” Le Guen nói. “Thật sự, anh toàn sưu tầm những chuyện...”

Mà đây là ông ấy còn chưa biết hết đây, Camille nghĩ.

“Anh đã xin nhận vụ đó, về bản chất, như thế đã khá đáng ngờ rồi. Bởi vì câu chuyện người đưa tin đó, anh sẽ thú nhận rằng...”

Thế vẫn chưa là gì. Chẳng mấy chốc nữa, Le Guen sẽ biết rằng Camille đã đích thân giúp đỡ nhân chứng quan trọng của vụ án này rời khỏi bệnh viện, nghĩa là trốn tránh tổ chức tư pháp.

Vả lại, Camille cũng không biết nhân chứng này là ai, nhưng nếu rốt cuộc người ta chứng tỏ được rằng Anne là thủ phạm gây ra chuyện gì đó nghiêm trọng, rồi sẽ biết, ông có thể bị buộc tội đồng lõa... Kể từ đó, có thể hình dung ra mọi chuyện: tòng phạm giết người, trộm cắp, bắt cóc, cướp có vũ trang... Và ông sẽ khó mà khiến người ta tin rằng ông vô tội.

Ông không trả lời Jean, mà nuốt nước bọt.

“Về các mối quan hệ với thẩm phán,” Le Guen nói, “anh thật sự ngốc nghếch: anh đã qua mặt ông ấy một thời gian, anh nói với tôi, chúng ta đã dàn xếp mọi việc, và không nói đến chuyện đó nữa. Ấy thế nhưng Pereira là một người chúng ta có thể cùng bàn bạc mọi việc.”

Le Guen sẽ sớm biết được rằng, kể từ đó, Camille còn làm mạnh hơn thế nhiều, rằng ông đã đánh cắp hồ sơ bệnh án của nhân chứng đó. Nhân

chứng mà, hơn thế nữa, ông đang chứa chấp trong chính nhà mình.

“Vụ vây đồn hôm qua của anh đã gây ra những làn sóng kinh khủng. Chuyện đó là có thể dự kiến, anh có nhận thức được mình đang làm gì không? Tôi cứ cảm giác anh hoàn toàn không nhận thức được!”

Và kiểm soát trưởng thậm chí còn không hình dung được rằng cái họ Verhoeven có mặt trên một tài liệu của hồ sơ mà ông đã xoáy được từ hiệu kim hoàn, và ông đã cung cấp một danh tính giả cho Sở. Và bây giờ thì đã quá muộn.

“Trong mắt cảnh sát trưởng Michard,” Le Guen nói tiếp, “xoay xở để được giao vụ án này cũng chính là muốn che đậy nó.”

“Thật ngốc quá!” Camille buột miệng.

“Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng từ ba ngày nay, anh hành xử cứ như đang làm việc riêng vậy. Thế nên chắc chắn là...”

“Chắc chắn là thế,” Camille thừa nhận.

Những đoàn tàu nối tiếp nhau trước mặt họ. Le Guen ngắm nhìn tất cả những cô gái đi qua, không chừa cô nào, không có chút gì là dâm dục, ông ngưỡng mộ tất cả bọn họ, ông nợ tất cả bọn họ một lễ cưới. Camille vẫn luôn là nhân chứng của ông.

“Còn tôi, điều tôi muốn biết là tại sao anh lại biến vụ điều tra này thành một việc cá nhân!”

“Tôi tin rằng ngược lại mới đúng, Jean ạ. Đây là một việc cá nhân đã trở thành một cuộc điều tra.”

Khi nói câu đó, Camille hiểu rằng ông vừa chạm đúng mạch. Ông đang bị xáo trộn, phải mất một chút thời gian mới nhận ra tất cả các hậu quả của nó. Thậm chí ông còn cố gắng khắc ghi những từ này trong trí nhớ: đây là một việc cá nhân đã trở thành một cuộc điều tra.

Thông tin đó đã khiến Le Guen rơi vào tâm trạng thiếu chắc chắn.

“Một việc cá nhân... Anh biết người nào, trong vụ này?”

Thật là một câu hỏi thú vị. Chỉ vài giờ trước, có lẽ Camille sẽ trả lời: Anne Forestier. Tất cả đã thay đổi.

“Tên cướp,” Camille nói như một cái máy, ông vẫn tiếp tục dòng suy nghĩ bên lề câu chuyện.

Còn Le Guen, ông chuyển từ tâm trạng thiếu chắc chắn sang lo lắng.

“Anh có *dây dưa* với một tên cướp? Một tên cướp đồng phạm trong một vụ giết người, có đúng là tôi phải hiểu thế không?” Ông có vẻ lo lắng, thật ra ông đã lên cơn hoảng hốt. “*Cá nhân* anh có quen biết Hafner?”

Camille lắc đầu. Không. Việc giải thích sẽ quá phức tạp.

“Tôi không biết chắc,” Camille bắt đầu trả lời nước đôi. “Tôi không thể nói với anh lúc này...”

Le Guen chấp hai ngón tay trở lại rồi đặt lên miệng, dấu hiệu cho thấy ông đang suy nghĩ rất nung và tinh tế.

“Anh có vẻ không hiểu cho lắm tại sao tôi lại đến đây.”

“Có chứ, Jean, tôi rất hiểu.”

“Chắc chắn Michard sẽ muốn kéo viện công tố vào cuộc. Bà ấy có quyền làm thế, bà ấy cần tự bảo vệ chính mình, bà ấy không thể nhắm mắt làm ngơ trước các hành động của anh, và tôi không biết mình có thể đối phó với việc đó bằng cách nào. Và trong bối cảnh ấy, nếu tôi cho anh biết chuyện, tôi cũng đang phạm lỗi. Đấy, vào lúc này, tôi đang phạm lỗi đấy.”

“Tôi biết, Jean ạ, tôi cảm ơn anh...”

“Không phải vì câu đó mà tôi nói chuyện với anh, Camille ạ! Tôi không cần những lời cảm ơn của anh! Nếu anh còn chưa bị Tổng Thanh tra các Vụ truy xét, thì cũng sắp rồi. Điện thoại của anh sẽ bị nghe trộm, hoặc đã bị rồi, và anh sẽ bị theo dõi, hoặc đã bị rồi, những lần di chuyển của anh bị giám sát, hành vi của anh bị phân tích... Và theo những gì anh vừa cho tôi biết, thì anh không chỉ có nguy cơ mất việc, mà còn có nguy cơ phải ngồi tù, Camille ạ!”

Le Guen để cho một đoàn tàu bổ sung đi qua, vài giây im lặng, trong thời gian đó ông rất hy vọng, ông muốn rằng Camille trấn tĩnh lại. Hoặc lên tiếng giải thích. Và để buộc Camille làm thế, ông không có nhiều quân bài trong cuộc chơi này.

“Nghe này,” ông tiếp tục, “tôi không nghĩ rằng Michard sẽ kéo viện công tố vào cuộc mà không nói với tôi. Bà ấy đang đến, bà ấy cần tôi ủng hộ, chuyện của anh sẽ khiến bà ấy có cơ hội quá mức mong đợi để nâng uy tín với tôi... Chính vì thế mà tôi hành động trước. Tôi lợi dụng việc đó, anh hiểu không? Anh bị triệu tập lúc mười chín giờ ba mươi, chính tôi đã sắp xếp việc đó.”

Các thảm họa nối tiếp nhau với một nhịp điệu gần như khiến người ta choáng váng. Camille nhìn Le Guen, dò hỏi.

“Đây là vận may cuối cùng của anh, Camille ạ. Chúng ta sẽ họp hội đồng rút gọn. Anh sẽ kể cho chúng tôi nghe chuyện của mình và chúng tôi sẽ xem làm thế nào để có thể hạn chế các thiệt hại. Tôi không thể hứa với anh rằng mọi chuyện sẽ dừng ở đó, tất cả phụ thuộc vào những gì anh sắp nói với chúng tôi. Anh sẽ nói gì với chúng tôi, hả Camille?”

“Tôi còn chưa biết, Jean ạ.”

Ông có ý tưởng của mình, nhưng làm sao có thể giải thích được, trước hết ông phải gạt bỏ các nghi ngờ đã. Le Guen phật ý. Và lại, ông nói thẳng ra điều đó:

“Anh làm tôi phật ý đấy, Camille ạ. Tình bạn của tôi dành cho anh chẳng có tác dụng gì.”

Camille đặt bàn tay ông lên phần đầu gối to tướng của người bạn, ông gõ gõ đầu ngón tay như thể muốn an ủi, đảm bảo với Le Guen về tình đoàn kết ông dành cho bạn.

Thế giới đảo ngược hết rồi.

**17:15**



“Anh muốn tôi nói gì bây giờ... Một trận đòn có nguyên tắc.”

Qua điện thoại, Nguyễn nói giọng mũi đặc sệt. Hãn là ông đang trả lời từ một căn phòng rộng, có trần rất cao, giọng ông vang vọng, chẳng khác nào lời phán truyền. Và lại, đối với Camille, đó cũng chính là một lời sấm. Do đó, ông hỏi:

“Hãn có ý định giết chết không?”

“Không... không, tôi không nghĩ thế. Hãn muốn gây đau đớn, trừng phạt, ghi dấu ấn, anh nghĩ thế nào cũng được, nhưng không muốn giết chết...”

“Anh chắc chứ?”

“Anh đã thấy một bác sĩ chắc chắn về điều gì đó chưa, hả Camille? Tôi sẽ chỉ nói rằng trừ phi bị ngăn cản làm thế, còn không thì gã đó chỉ cần dồn hết sức lực là hộp sọ của người phụ nữ sẽ vỡ tung như một quả dưa.”

Để điều đó không xảy ra, Camille nghĩ, hãn đã phải kiềm chế. Tính toán. Ông hình dung gã đàn ông đang giơ cao khẩu súng, nện báng súng xuống gò má và cằm thay vì hộp sọ, kim cú đánh của hãn lại vào tích tắc cuối cùng. Một gã đàn ông máu lạnh.

“Với những cú đập chân cũng tương tự,” vị bác sĩ pháp y nói tiếp. “Báo cáo của bệnh viện nói là tám cú, tôi thì đếm được chín, nhưng đó không phải là điều quan trọng nhất. Điều chủ yếu là cách thức hãn đập chân. Hãn muốn đập gãy hoặc đập rạn xương sườn, gây đau đớn, đúng thế, gây ra các thiệt hại, tất nhiên, nhưng căn cứ vào vị trí đập chân và loại giày hãn đi lúc đó, nếu thực sự muốn giết chết người phụ nữ này, thì mọi việc còn dễ dàng hơn. Hãn có thể đập vỡ lá lách cô ấy, ba cú đập chân liên tiếp vào cùng một vị trí, sẽ gây chảy máu trong. Người phụ nữ này có thể đã chết, nhưng chỉ là do tai nạn: ý muốn của hãn là để cô ấy sống.”

Vụ đánh đập do Nguyễn miêu tả giống như một lời cảnh cáo. Kiểu dẫn dắt để thông báo rằng chuyện này còn có thể tệ hại hơn, không đủ để đánh cược tương lai nhưng đủ dữ dằn để người khác phải lắng nghe.

Nếu kẻ tấn công (bây giờ thì không còn là Hafner nữa, Hafner đã là chuyện cũ rồi) không muốn giết chết Anne (cũng không còn là Anne nữa), thì chuyện đó đặt ra câu hỏi về sự đồng lõa của Anne (cho dù tên thật của cô là gì), sự đồng lõa đã trở nên rất khả dĩ, gần như chắc chắn.

Chỉ có điều, trong trường hợp đó, mục tiêu đích thực không phải Anne, mà là Camille.

## 17:45

Chỉ còn một việc là chờ đợi. Tối hậu thư mà Camille đã đặt ra với Buisson kết thúc lúc hai mươi giờ, nhưng đó chỉ là từ ngữ, là khả năng. Buisson đã ra lệnh và gọi vài cuộc điện thoại. Hãn đã khuấy động các mạng lưới, đám oa trữ đồ ăn cắp, những kẻ mua đi bán lại, những kẻ làm giấy tờ giả, những mối quan hệ cũ của Hafner. Hãn phải tiêu tốn toàn bộ vốn liếng uy tín mình đang có để đạt được điều hãn muốn. Hãn có thể thành công trong vòng hai giờ đồng hồ nhưng cũng có thể cần đến hai ngày, và Camille sẽ phải chờ đợi câu trả lời trong khoảng thời gian cần thiết bởi vì ông không thể làm khác được.

Quả là một sự nhạo báng: tiếng chiêng báo hiệu sẽ - hoặc không - do chính Buisson gióng lên.

Lúc này, cuộc đời Camille đang phụ thuộc vào hiệu quả hoạt động của kẻ đã sát hại vợ ông.

Còn Anne, cô ngồi trên ghế sofa trong phòng khách, không bật đèn, ánh tranh tối tranh sáng của khu rừng đã tràn vào bên trong căn nhà. Nguồn sáng duy nhất là những ngọn đèn nháy, đèn báo động, đèn điện thoại di động, sáng lên từng giây. Anne không cử động, nhắc đi nhắc lại những lời lẽ cô sắp nói. Cô cảm thấy có thể mình sẽ không đủ nghị lực để làm việc đó, nhưng cô nhất thiết phải thành công, đó là vấn đề sống còn.

Nếu cái chết đó là của cô, vào đúng thời khắc này, cô sẽ nhượng bộ.  
Cô không muốn chết nhưng sẽ chấp nhận.  
Nhưng cô phải thành công, đó là bậc thang cuối cùng phải vượt qua.

Fernand coi chơi bài như lẽ sống, đó là một điểm yếu. Anh ta sợ tôi, anh ta cố tình để thua, anh ta nghĩ việc đó sẽ khiến tôi vui lòng, anh ta quá là ngu ngốc. Anh ta không nói gì nhưng anh ta đang sợ hãi. Trong chưa đầy một giờ nữa, anh ta phải gọi nhân viên quay lại, điều hành mọi việc cho ca bán hàng buổi tối, đầu bếp đã đến rồi, chào ông chủ, câu nói đó khiến Fernand hết sức hãnh diện, chỉ vì một câu nói như thế mà anh ta đã bán cả cuộc đời mình, và còn thấy vụ mua bán đó là có lời.

Còn tôi, đầu óc tôi đang để ở chỗ khác.

Tôi nhìn thời giờ trôi qua, có thể sẽ kéo dài như thế này cả ngày, cả đêm tiếp theo. Tôi hy vọng rằng Verhoeven sẽ chứng tỏ ông ta là người làm việc hiệu quả, năng lực của ông ta nằm trong số các biến số mà tôi đã đầu cơ. Ông ta không nên làm tôi thất vọng.

Theo các tính toán của tôi, thời hạn cuối cùng chính là trưa mai.

Nếu tôi không thu được thắng lợi vào trưa mai, tôi nghĩ thế là chết chắc rồi.

Theo mọi nghĩa của từ này.

## **18:00**

Phố Durestier. Trụ sở của công ty Wertig & Schwindel. Sảnh được chia làm hai phần, bên phải là các thang máy dẫn lên các văn phòng, bên trái là cửa hàng bán vé. Trong những tòa nhà cổ này, sảnh vô cùng rộng. Để bày biện và khiến nơi tiếp đón đỡ lạnh lẽo, người ta đã giảm độ cao của

trần, đặt những chậu cây xanh, những chiếc sofa rộng, những quầy trưng bày với các catalog du lịch, những chiếc bàn thấp gần như khắp nơi.

Camille đứng ở cửa ra vào. Ông hình dung rất rõ hình ảnh Anne, ngồi trong một chiếc ghế bành, mắt liếc nhìn đồng hồ đeo tay, chờ đến giờ để ra ngoài gặp ông.

Cô thường tỏ vẻ bận rộn khi xuất hiện, lúc nào cũng hơi muộn so với giờ hẹn, và khẽ phác một cử chỉ, xin lỗi, em đã cố gắng hết sức, kèm một nụ cười và khiến người ta lúc nào cũng muốn nói: không sao đâu, em đừng lo.

Thậm chí kế hoạch còn khéo léo hơn thế. Camille nhận ra điều đó khi nhìn thấy, ở góc thang máy, đột nhiên hiện ra một nhân viên chạy vật sốt sáng cặp mũ ở nách. Camille tiến đến. Một lối ra khác dẫn vào phố Lessard. Không còn gì tiện hơn. Nếu Anne đến muộn, cô có thể đi vào lối này rồi lập tức đi ra lối phố Durestier.

Trên vỉa hè lúc ấy, Camille đang rạng rỡ, mọi người đều hài lòng.

Ông bỏ đại lộ lại sau lưng, ngồi vào hàng hiên của nhà hàng Roseraie, ở góc phố Faubourg-Laffite. Thay vì để thời gian trôi, chẳng thà làm việc gì đó, ăn không ngồi rồi sẽ giết ta khi ta cảm thấy mình đang suy sụp.

Camille nhìn chòng chọc vào điện thoại. Chẳng có gì hết.

Đã đến giờ tan sở. Ông nhăm nháp cốc cà phê, đưa mắt qua phía trên mép cốc, ngắm nhìn những khách bộ hành bận rộn băng qua phố, chào nhau từ xa, mỉm cười với nhau, hoặc đầy lo lắng, vội vàng đi về phía tàu điện ngầm. Đủ các loại người, ánh mắt ông túm lấy khuôn mặt của một chàng trai trẻ, kết nối khuôn mặt ấy với hàng trăm khuôn mặt khác đang sống trong trí nhớ của ông, hoặc cái bụng của người đàn ông nọ, kiêu căng, tự phụ, hoặc vóc dáng co ro, khom lưng của một cô gái mặc dù vẫn còn rất trẻ, người đang cầm chiếc xác trong tay, không vui thích, không ham muốn,

bởi vì cô gái nào cũng phải có một cái xác tay. Nếu chú ý vào đó quá lâu, cuộc đời sẽ xuyên thủng Camille từ bên này sang bên kia.

Và đột nhiên, cô ta hiện ra ở góc phố Bleue, dừng lại, hai bàn chân thận trọng đặt cách lối dành cho người đi bộ bốn mươi centimet, áo choàng màu xanh lính thủy. Một khuôn mặt giống với *Chân dung gia đình* của Holbein đến lạ lùng trừ tật lác mắt, chính nhờ phép so sánh thâm lặng này mà Camille nhớ được về cô ta đầy đủ đến thế. Khi cô ta bắt đầu sang đường, ông đã đẩy cánh cửa của hàng hiên bằng kính, bước ra ngoài và chờ cô ta ở gần đèn đỏ, cô ta dừng lại trong chốc lát, ánh mắt biểu lộ nỗi tò mò và thoáng chút lo sợ. vẻ bề ngoài của Camille thường xuyên gây ra hiệu ứng này. Nhất là khi ông nhìn thẳng vào mắt cô ta, cô ta vẫn bước lên, đi qua trước mặt Camille như thể đã quên ông.

“Xin lỗi...”

Cô ta quay lại và cụp mắt nhìn xuống ông. Cô ta cao một mét bảy mươi mốt, theo đánh giá của Camille.

“Xin lỗi,” ông nói, “cô không nhận ra tôi...”

Cô ta dường như muốn nói là có chứ, nhưng lại không làm thế. Nụ cười của cô ta đỡ buồn rầu hơn ánh mắt, nhưng cũng chất chứa từng ấy sắc điệu nhân hậu và đau đớn.

“Cô... Charroi?”

“Không,” cô ta vừa nói vừa mỉm một nụ cười nhẹ nhõm, “hẳn là ông nhầm tôi với...”

Nhưng cô ta dừng ở đó, hiểu rằng không phải vì thế mà câu chuyện sẽ chấm dứt.

“Chúng ta đã gặp nhau ở đây một hay hai lần gì đó...” Camille nói tiếp.

Ông chỉ tay về phía ngã tư. Nếu tiếp tục theo đà này, ông sẽ vướng vúi vào một hồi giải thích mệt mỏi, nên ông lựa chọn cách lấy điện thoại di động ra, bấm nút, người phụ nữ cúi xuống, tò mò muốn xem ông đang làm gì và muốn hiểu ông muốn gì.

Ông không nhận thấy là có một tin nhắn của Louis. Rất ngắn gọn: “Dấu vân tay: KNDD”.

Không nhận dạng được. Anne không có trong hồ sơ lưu trữ của cảnh sát. Hướng điều tra sai lầm.

Trước mặt Camille mở ra một hành lang dài nơi tất cả các cánh cửa lần lượt đóng lại. Trong một giờ ba mươi phút nữa, cánh cửa cuối cùng, cánh cửa cốt yếu, mà ông chưa từng hình dung là sẽ đóng lại, đến lượt nó cũng sẽ sập vào, đó là cánh cửa nghề nghiệp của ông.

Ngành cảnh sát sẽ tổng cổ ông sau một quy trình dài và nhọc nhằn. Chính ông là người xác định mình có muốn điều đó hay không. Ông tự nhủ ông không có lựa chọn nào khác, vì biết rõ rằng lựa chọn hay không lựa chọn, thì cũng vẫn luôn là lựa chọn. Bị cuốn vào vòng xoáy, ông không còn biết mình muốn gì, đoạn đường vòng, đoạn xoắn ốc này thật đáng sợ.

Ông ngẩng đầu lên, người phụ nữ vẫn đứng đó, tò mò, chăm chú.

“Tôi xin lỗi...”

Camille lại cúi xuống chiếc điện thoại di động, đóng màn hình này lại, mở màn hình kia ra, bị nhầm, lặp lại động tác đó, nhấp chuột vào danh sách liên hệ và cuối cùng giơ ra chiếc điện thoại mà trên màn hình hiển thị chân dung của Anne.

“Cô không làm việc với cô ấy...”

Đó không hẳn là một câu hỏi. Tuy nhiên, khuôn mặt người phụ nữ rạng lên.

“Không, nhưng tôi biết cô ấy...”

Vui sướng vì giúp được người khác. Hiểu lầm sẽ không kéo dài. Cô ta làm việc trong khu này từ mười lăm năm nay, số người cô ta quen biết theo cách ấy, vì gặp mặt nhau nhiều lần, quả là ấn tượng.

“Một hôm, trong phố, chúng tôi khẽ vẫy tay chào nhau. Sau đó, khi gặp nhau, chúng tôi chào nhau nhưng chưa bao giờ nói chuyện với nhau cả.”

“Một con bệnh ghê thật sự”, Anne đã từng nói thế.

## 18:35

Anne đã quyết định là cô sẽ không chờ lâu hơn nữa. Chấp nhận bất cứ điều gì sẽ xảy ra. Không sao cả, thế này là quá lâu rồi. Và bây giờ căn nhà khiến cô khiếp sợ, cứ như thế, cùng với sự xuất hiện của màn đêm, khu rừng cũng sẽ quây kín lấy cô.

Cô đã lại thấy, ở Camille, những cử chỉ xua đuổi tà ma lẽ ra phải là của cô, họ nhận ra nhau nhờ những biểu hiện mê tín. Chẳng hạn, tối nay, để không khiêu khích số phận đen đui (và cứ như thế vẫn có thể xảy ra chuyện gì đó tồi tệ hơn với cô), cô không bật đèn. Để di chuyển, cô bằng lòng với ánh đèn ngủ bao phủ thềm nghi, dưới chân cầu thang. Ánh đèn chiếu sáng bậc cầu thang bị viên đạn bắn vỡ tung, nơi Camille đã dừng lại lâu đến thế.

Khi nào ông ấy sẽ quay lại tìm mình và phi nhổ vào mặt mình? Anne tự hỏi.

Cô không muốn chờ đợi nữa. Khi đã đến sát đích thế này, chuyện đó quả là vô lý, nhưng dường như với cô, chính việc đạt được mục đích mới là không thể vượt qua. Ra đi. Ngay lập tức.

Cô cầm điện thoại di động lên và bấm số của hãng taxi.

Doudouche đang dỗi, rồi nó sẽ ổn thôi. Chỉ cần hiểu ra rằng Camille không có tâm trạng để chịu đựng tính khí thất thường của nó, là nó nhẹ nhàng chuồn đi. Một hôm, Camille bỗng mơ ước có được một nữ quản gia khó tính quàu quạu, một người tai ác, người ngày nào cũng sẽ dọn dẹp đến tận chân các đồ đạc trong nhà và nấu cho ông món khoai tây chán ngắt như bộ môn của chính ông. Thay vào đó, ông nuôi con mèo này, Doudouche, nó cũng gần như thế. Ông tôn thờ nó. Ông vuốt ve sống lưng nó, mở cho nó

một hộp đồ ăn, rồi đặt nó lên bậu cửa sổ, con mèo quan sát hoạt động của con kênh ngay bên dưới tòa nhà.

Sau đó, ông vào nhà tắm, cẩn thận thao tác với chiếc túi đựng rác để bụi không bay ra phủ khắp phòng.

Rồi ông mang tập hồ sơ được buộc chặt để lên chiếc bàn thấp trong phòng khách.

Từ cửa sổ, Doudouche chăm chú nhìn ông. Anh bạn, không nên làm thế đâu.

“Có cách nào khác chẳng?” Camille trả lời.

Ông mở tập hồ sơ và lập tức lấy ra chiếc phong bì lớn có chứa những bức ảnh.

Đầu tiên là một bức ảnh lớn in màu hơi thừa sáng, cho thấy những phần còn lại của một thân thể bị mổ bụng, những chiếc xương sườn gãy xuyên qua một cái túi đỏ và trắng, chắc hẳn là dạ dày và một bên ngực phụ nữ bị cắt rời, chi chít các vết cắn. Bức ảnh thứ hai chụp đầu của một phụ nữ, bị cắt rời khỏi thân người và ghim chặt lên tường bằng những cái đinh xuyên qua má...

Camille đứng dậy, đi ra tận cửa sổ để hít thở trở lại. Đây không phải là những bức ảnh kinh khủng nhất so với vô số các vụ án bắn thiêu mà ông từng phá trong suốt sự nghiệp của mình, nhưng theo cách nào đó, chúng là những bức ảnh của chính ông. Những bức ảnh gần gũi với ông nhất, mà ông vẫn luôn cố giữ khoảng cách với chúng. Ông vừa ngấm nhìn con kênh một lát vừa vuốt ve lưng Doudouche.

Đã hai năm nay ông không mở tập hồ sơ này ra.

Vậy là câu chuyện đã bắt đầu như thế, bằng xác một người phụ nữ bị cắt xẻ trong một căn gác xép ở Courbevoie. Nó chấm dứt với cái chết của Irène. Camille quay trở lại bàn.

Lẽ ra ông phải xem đến cuối tập hồ sơ, nhanh chóng tìm ra điều đang tìm, rồi lập tức đóng nó lại, và lần này, thay vì cất kín nó trong gian gác xép phòng ngủ của ông... Ông chợt nhận ra rằng ở Montfort, ông đã ngủ bên



cạnh tập hồ sơ này trong suốt nhiều tháng liền mà không hề nghĩ đến nó, và ngay cả đêm qua, khi Anne nằm nép vào người ông, khi cả đêm ông nắm tay cô, tìm cách trấn an cô, còn cô vẫn không ngừng trở mình, quay bên này rồi lại quay bên kia.

Camille bỏ qua một tập ảnh, rồi dừng lại ngẫu nhiên. Bức ảnh này cho thấy một thân thể, cũng là phụ nữ. Đúng ra là một phần thân thể, phần bên dưới. Trên đùi trái cả một khoảng da thịt đã bị rút ra, và một vết sẹo to tướng, đã đen lại, để lộ một vết thương sâu chạy từ eo đến tận vùng kín. Căn cứ vào tư thế của chúng, người ta đoán rằng hai cẳng chân đã bị bẻ gãy ở đoạn ngang đầu gối. Trên một mắt cá chân, in rõ dấu vết của một ngón tay bằng dấu mực in.

Đó là những vụ giết người đầu tiên của Buisson.

Cuối cùng, tất cả các vụ này đều dẫn đến vụ sát hại Irène, nhưng tất nhiên, vào thời gian Camille phát hiện ra các hiện trường vụ án này, còn lâu ông mới ngờ đến việc đó.

Tiếp theo là một phụ nữ trẻ, Camille còn nhớ rất rõ, Maryse Perrin, cô ta hai mươi ba tuổi. Buisson đã giết cô ta bằng búa. Camille bỏ qua.

Và cô gái người nước ngoài, bị bóp cổ. Phải mất nhiều thời gian mới nhận diện được cô gái này. Người đàn ông phát hiện ra cô tên là Blanchet hay Blanchard gì đó, ông không thể nhớ nổi cái tên nhưng vẫn hình dung rất rõ khuôn mặt ông ta, như mọi khi, mái tóc bạc trắng lơ thơ, đôi mắt kèm nhèm đầy dử, ta luôn muốn đưa cho ông ta một chiếc khăn mùi soa, đôi môi mỏng như một lưỡi dao, cái gáy hồng hào lấm tấm mồ hôi. Còn cô gái trẻ, bùn phủ kín người, chiếc tàu nạo vét lòng sông nơi cô bị ném xuống đã thô bạo trút xác cô xuống bờ kè. Blanchet bỗng cảm thấy thương hại, bởi vì có đến cả chục người đứng nhìn cảnh ấy từ trên cầu - trong đó có Buisson, kẻ không bao giờ bỏ lỡ cảnh tượng dù chỉ một giây - ông đã dùng chiếc áo vest của mình che chở cô gái trần truồng. Camille không thể ngăn mình lật giở các bức ảnh, bàn tay trắng muốt của cô gái thò ra dưới làn áo vest, ông đã vẽ nó cả hai chục lượt.

Chấm dứt những chuyện này thôi, ông tự nhủ, đi đến việc chính yếu nào.

Ông cầm một tập văn bản dày nhưng sự ngẫu nhiên, vốn không tồn tại, lại rất cứng đầu: ông bắt gặp bức ảnh chụp Grace Hobson. Đã nhiều năm trôi qua nhưng ông vẫn nhớ nguyên văn, thậm chí đến từng dấu phẩy: “Thân thể cô bị lá cây che phủ một phần. Đầu và cổ tạo thành một góc kỳ quặc, như thể cô đang cố lắng nghe điều gì. Trên thái dương bên trái ông nhìn thấy một nốt ruồi, cô vẫn tưởng rằng cái nốt ruồi ấy phá hỏng các vận may của mình.” Trích từ một tiểu thuyết. William McIlvanney. Một người Scotland. Cô gái trẻ đã bị cưỡng hiếp, bị quan hệ qua đường hậu môn. Người ta tìm thấy cô cùng với toàn bộ quần áo, trừ một thứ.

Thôi nào, lần này, Camille kiên quyết cắt ngang, ông cầm tập hồ sơ bằng hai tay, lật hẳn nó lại và xem từ trang cuối cùng ngược trở lại.

Điều ông không muốn là bắt gặp những bức ảnh của Irène. Ông chưa bao giờ đủ sức nhìn chúng, chưa bao giờ dám đối diện chúng. Vài phút sau khi bà chết, ông đã nhìn thấy xác vợ mình, trong một giây chớp nhoáng, vừa đúng khoảng thời gian để ngắt đi, sau đó không còn gì nữa, chỉ duy nhất hình ảnh cuối cùng đó ở lại. Trong tập hồ sơ, có tất cả các bức ảnh khác, ảnh do bộ phận Nhận dạng chụp, ảnh do Viện pháp y chụp, ông chưa bao giờ xem. Không xem bất cứ ảnh nào.

Và đó không phải là thứ ông đang tìm.

Trong suốt sự nghiệp giết người lâu dài của mình, Buisson không cần đến bất kỳ ai. Hắn có đầu óc tổ chức kinh khủng. Nhưng để giết chết Irène, để kết thúc chặng đường giết chóc của hắn bằng một dấu mắt ngỗng thật ấn tượng, sát hại vợ của thiếu tá Verhoeven, hắn phải có được những thông tin rất chắc chắn, rất đáng tin cậy. Theo cách nào đó, hắn đã lấy được những thông tin ấy từ chính Camille. Từ những người trực tiếp làm việc với ông, từ một thành viên trong đội của ông.

Camille quay trở về với thực tại, đưa mắt liếc nhìn đồng hồ đeo tay, ông nhắc điện thoại lên:

“Cậu vẫn còn ở văn phòng chứ?”

“Tôi ấy à, vâng...”

Hiếm khi Louis tự cho phép mình nói ra một câu như thế, gần như một lời trách móc. Nỗi lo lắng của anh được thể hiện cùng với một nụ cười nửa miệng. Camille chỉ còn hai mươi phút nữa để đến dự buổi triệu tập của kiểm soát viên trưởng\*, và, ngay từ âm tiết đầu tiên, Louis đã hiểu rằng ông đang ở xa. Rất xa.

“Tôi không muốn lạm dụng, Louis ạ.”

“Ông đang cần gì?”

“Hồ sơ của Maleval.”

“Maleval... Jean-Claude?”

“Cậu biết một Maleval khác à?”

Lấy ra từ tập hồ sơ liên quan đến cái chết của Irène, một bức ảnh đang được đặt trước mặt Camille.

Jean-Claude Maleval, một gã trai cao lớn, đồ sộ nhưng rất nhanh nhẹn, từng là võ sĩ judo.

“Tôi muốn cậu chuyển cho tôi tất cả những gì chúng ta đang có về anh ta. Gửi vào mail cá nhân của tôi,” Camille bổ sung.

Bức ảnh được chụp trong lúc anh ta bị bắt. Những đường nét đầy nhục dục, anh ta chắc hẳn trạc tuổi ba mươi lăm, hơn một chút, Camille không bao giờ nhớ được tuổi tác của mọi người.

“Tôi có thể biết anh ta liên quan gì trong chuyện này không?” Louis hỏi.

Bị đuổi khỏi ngành cảnh sát sau cái chết của Irène vì đã cung cấp thông tin cho Buisson. Vào thời điểm đó, anh ta không biết rằng Buisson là kẻ sát nhân, nên không cấu thành tội đồng lõa cố ý, bản án đã tính đến điều đó. Chỉ có điều Irène đã chết. Camille những muốn giết cả hai người, Buisson và Maleval, nhưng ông chưa bao giờ giết bất cứ ai. Cho đến tận hôm nay.

Maleval là đầu mối chính của vụ này. Camille biết điều đó. Ông đã dựng lại toàn bộ câu chuyện kể từ loạt bốn vụ cướp hồi tháng Một vừa rồi cho đến vụ cướp ở hẻm Monier. Điều duy nhất mà ông không biết, đó là những vụ này có liên quan gì đến Anne.

“Bạn có mất nhiều thời gian để tập hợp thông tin không?”

“Không, mọi thứ đều có thể tiếp cận ngay, tôi cần khoảng nửa giờ.”

“Tốt rồi... Tôi cũng cần cậu giữ liên lạc, Louis ạ.”

“Tất nhiên rồi.”

“Hãy xem lại cả bảng phân công công việc, có thể cậu sẽ cần thêm người đấy.”

“Tôi ư?”

“Còn ai khác nữa, hả Louis?”

Camille khẳng định như thể ông đứng ngoài cuộc. Đó là một cú sốc đối với Louis. Chẳng ai hiểu chuyện gì hết.

Trong lúc đó, không khó hình dung điều gì đang diễn ra trong phòng họp ở tầng năm. Le Guen, ngồi thụt sâu trong chiếc ghế bành, gõ gõ ngón tay lên mặt bàn và cảm bản thân nhìn đồng hồ. Bên phải ông, cảnh sát trưởng Michard, giấu mặt đằng sau một chõng hồ sơ cao ngất, lật giở tài liệu với tốc độ ánh sáng, ký đủ tên, ký tắt, gạch chân, tô đậm, ghi chú, toàn bộ thái độ của bà thể hiện rõ ràng bà là một phụ nữ năng động đến mức nào, người không bỏ phí một giây, hoàn toàn làm chủ được... và chết tiệt!

“Tôi phải ngắt máy đây, Louis...”

Thời gian còn lại, Camille ngồi trên ghế sofa, Doudouche nằm trên đầu gối ông. Chờ đợi.

Lúc này, tập hồ sơ đã đóng lại.

Ông chỉ chụp Jean-Claude Maleval một bức bằng điện thoại di động, rồi nhét bừa tất cả giấy tờ vào tập hồ sơ, buộc dây lại. Thậm chí ông còn để nó ở gần cửa vào, cũng có nghĩa là cửa ra.

Một người ở Paris, một người ở Montfort, cả Anne và Camille đều ngồi trong ánh tranh tối tranh sáng, để chờ đợi.

Bởi vì, đương nhiên là cô đã không gọi taxi, cô đã gác máy ngay lập tức.

Cô vẫn luôn biết rằng mình sẽ không ra đi. Ánh sáng vẫn còn mờ mờ, Anne nằm dài trên ghế, cầm điện thoại di động trên tay, thỉnh thoảng lại giơ lên xem, kiểm tra vạch pin, hoặc để chắc chắn rằng không có cuộc gọi nhờ nào, hoặc để đếm số vạch chỉ chất lượng sóng điện thoại.

Chẳng có gì hết.

Le Guen đã bắt tréo chân, bàn chân phải đung đưa trong không khí. Ông nghĩ mình nhớ rằng đối với Freud, cử chỉ giống với nổi sốt ruột này chỉ là sự thay thế của thủ dâm. Cái gã Freud đó mới ngu ngốc làm sao, Le Guen tự nhủ, tính tổng cộng thì ông đã có mười một năm nằm ngủ ở ghế dài trong số hai mươi năm kết hôn. Ông đưa mắt liếc nhìn cảnh sát trưởng Michard, người đang tra cứu bản in các email với tốc độ cao. Mặc kẹt giữa Michard và Freud, Le Guen không đánh giá cao phần còn lại của ngày hôm nay.

Ông vô cùng lo lắng cho Camille. Thậm chí ông không biết phải thổ lộ điều đó với ai. Sáu đám cưới trong vòng hai mươi năm phỏng có ích gì, nếu ta không thể nói chuyện này với bất cứ ai?

Sẽ chẳng có ai gọi điện thoại cho Camille để hỏi có phải ông chỉ đến muộn hay không. Sẽ chẳng còn ai giúp đỡ ông nữa. Thật rồi ren.

**19:00**

“Tắt thứ đó đi, chết tiệt!”

Fernand xin lỗi, anh ta vội vàng lao đến bên công tắc, tắt nó đi, lầm bầm những lời xin lỗi, quá hài lòng vì rốt cuộc đã được phép quay trở vào

phòng ăn của nhà hàng nơi công việc phục vụ đang cần anh ta có mặt.

Tôi ngồi lại một mình trong căn phòng nhỏ cùng nơi chúng tôi đã chơi bài. Tôi thích ở trong bóng tối hơn. Nó giúp tôi suy nghĩ.

Chính việc chờ đợi, trong bất lực, khiến tôi mệt mỏi. Tôi cần hoạt động. Cảnh nhàn rồi khiến tôi trở nên tồi tệ. Từ hồi còn trẻ tôi đã thế rồi. Với tuổi tác, chẳng có gì tốt hơn. Có lẽ ta nên chết khi còn trẻ.

Đột nhiên, một tiếng bíp kéo Camille khỏi dòng suy nghĩ. Màn hình máy tính nhấp nháy và thông báo mới có email của Louis.

*Hồ sơ Maleval.*

Camille đeo kính, hít một hơi thật sâu rồi mở email.

Những hoạt động đầu tiên của Jean-Claude Maleval trong ngành cảnh sát rất xuất sắc. Tốt nghiệp hạng ưu Trường Cảnh sát, anh ta tự khẳng định mình là một đối tượng đầy hứa hẹn, điều đó đã giúp anh ta, vài năm sau, được bổ nhiệm về đội Cảnh sát Hình sự do thiếu tá Verhoeven chỉ huy.

Thời kỳ rực rỡ nhất, với những vụ án quan trọng, khá có giá trị.

Những gì Camille ghi nhớ không nằm trong hồ sơ. Maleval làm việc chăm chỉ, anh ta rất tích cực, có nhiều ý tưởng, một cảnh sát năng động, nhạy bén, anh ta có những ngày bận rộn và cả những đêm đầy xáo trộn. Anh ta đi chơi nhiều, bắt đầu uống rượu hơi quá đà, yêu phụ nữ điên cuồng, thực ra không phải là phụ nữ, thứ anh ta ưa thích là quyến rũ. Camille thường xuyên nghĩ rằng nghề cảnh sát, cũng giống như chính trị, là một căn bệnh tình dục. Thời kỳ đó, Maleval quyến rũ, không ngừng quyến rũ phụ nữ, một dấu hiệu đáng lo ngại mà Camille không thể làm gì để ngăn chặn, việc đó không thuộc thẩm quyền của ông, và cũng không nằm trong phạm vi mối quan hệ của họ. Maleval quay cuồng quanh đám con gái, kể cả các nhân chứng nếu họ dưới ba mươi tuổi, buổi sáng anh ta đến sở làm với bộ dạng của người không hề chớp mắt suốt đêm. Cuộc sống có đôi chút buồn tuồng của anh ta khiến Camille lo lắng. Louis cho anh ta mượn những

khoản tiền không bao giờ được hoàn lại. Rồi tiếng đồn bắt đầu lan rộng. Hình như Maleval luôn quấy nhiễu đám bán lẻ ma túy nhiều hơn mức cần thiết một chút, và không phải lúc nào cũng nộp lại cho phòng lục sự tất cả những gì rơi ra từ túi chúng. Một ả điểm đâm đơn kiện vì bị trấn lột, không ai thèm nghe cô ta nhưng Camille thì hiểu. Ông nói chuyện với Maleval, ông tách riêng anh ta ra, ông mời anh ta ăn tối. Nhưng mọi chuyện đã quá trễ. Cho dù có ra sức thề độc, thì Maleval cũng đã lên chuyến tàu nhanh hướng đến tình cảnh bị đuổi việc. Những cuộc đi tìm chỗ ăn chơi, những đêm, rượu whisky, gái, câu lạc bộ, những mối quan hệ xấu, thuốc lắc.

Một số cảnh sát chậm rãi trượt dốc, dần dần cho phép môi trường xung quanh quen với điều đó, chuẩn bị tinh thần đón nhận điều đó. Còn Maleval, anh ta là kẻ thô lỗ, anh ta hành động nhanh như chớp.

Anh ta bị bắt về tội đồng lõa với Buisson, kẻ đã gây ra bảy vụ giết người, một vụ bê bối mà các cấp lãnh đạo đã chế ngự được. Câu chuyện của Buisson điên rồ đến nỗi nó chiếm trọn các mặt báo, bóp nghẹt mọi thứ trên đường đi của nó, chẳng khác nào ngọn lửa trong một khu rừng nhiệt đới. Việc bắt giữ Maleval gần như biến mất sau những ngọn lửa.

Ngay sau khi Irène chết, Camille nằm viện vì trầm cảm nặng, ông ở trong bệnh viện suốt nhiều tháng trời, để nhìn qua cửa sổ, để lặng lẽ vẽ, từ chối mọi cuộc thăm viếng, thậm chí người ta còn nghĩ rằng sẽ không bao giờ được gặp lại ông ở Sở Cảnh sát Tư pháp nữa.

Maleval được đưa ra xét xử, bản án của anh ta được trừ vào giai đoạn giam giữ, anh ta ra tù, Camille không biết việc đó ngay, không ai muốn nói với ông chuyện đó. Khi biết chuyện, ông không nói gì, như thể chuyện đã quá lâu rồi, như thể số phận của Maleval không còn chút quan trọng nào, như thể cá nhân ông không hề có liên quan gì.

Được ra tù và trở về với cuộc sống của một dân thường, Maleval biến mất. Rồi người ta bắt đầu gặp lại anh ta, rải rác, lờ mờ. Camille bắt gặp tên anh ta đây đó trong hồ sơ mà Louis đã tập hợp được.

Đối với Maleval, đoạn kết của thời kỳ làm cảnh sát trùng khớp với đoạn đầu của giai đoạn lưu manh, khi mà anh ta chứng tỏ những năng khiếu không thể phủ nhận, chắc hẳn đó cũng chính là lý do đã từng giúp anh ta là một cảnh sát giỏi đến thế, trước đây.

Camille nhanh chóng lật giở các trang, nhưng mọi chuyện dần dần rõ nét, đây là những biên bản trình báo trong đó Maleval xuất hiện trở lại, những tội trạng vặt vãnh, những vụ án nho nhỏ, ông lo lắng, chẳng có gì nghiêm trọng nhưng người ta thấy rõ là anh ta đã lựa chọn hướng đi cho mình, tự tin vào việc đã từng là cảnh sát, anh ta sẽ không hài lòng với việc làm việc cho một công ty bảo vệ nào đó, trông chừng cho một siêu thị hoặc lái một chiếc xe hòm bọc thép. Anh ta đã ba lần bị hỏi cung và được thả. Và ta đến với mùa hè năm trước, cách đây mười tám tháng.

Một cuộc chất vấn rồi tiếp theo đó là một đơn kiện.

Nathan Monestier.

Đây rồi, Camille thở dài. Monestier, Forestier, người ta đã không tìm kiếm xa xôi cho lắm. Phương pháp truyền thống: để nói dối thật đạt, hãy nói càng gần sự thật càng tốt. Cần phải tìm hiểu xem Anne có mang cùng họ với em trai cô không. Anne Monestier ư? Có thể lắm. Tại sao lại không chứ?

Gần với sự thật nhất: em trai của Anne, Nathan, quả thực là một nhà khoa học tiềm năng, trưởng thành sớm và có nhiều bằng cấp, nhưng cũng có vẻ hơi đáng ngại.

Anh ta bị bắt lần đầu tiên về tội tàng trữ cocain. Ba mươi ba gram, không phải là không đáng kể. Anh ta tự bào chữa, hoảng sợ, nhắc đến Jean-Claude Maleval, kẻ hình như đã cung cấp cho anh ta, hoặc giới thiệu anh ta với người cung cấp, lời khai của anh ta thay đổi, phập phù, anh ta chối tội. Trong lúc chờ tòa đưa ra bản án, anh ta ra ngoài. Và nhanh chóng quay trở lại, bị nhập viện sau một trận đòn khá như tử. Không ngạc nhiên, anh ta từ chối đâm đơn kiện... Người ta đã thấy rằng Maleval giải quyết vấn đề hoàn toàn bằng bạo lực. Người ta đã phát hiện ra, trong phương pháp giải quyết



chóng vánh của Maleval, sở thích cướp có sử dụng cơ bắp của anh ta trong tương lai.

Camille không nắm được các chi tiết, nhưng ông dễ dàng đoán ra điều cốt yếu. Tình huống đã được xác định. Maleval và Nathan Monestier có quan hệ làm ăn với nhau. Nathan có thể mắc nợ gì Maleval? Rốt cuộc, anh ta có nợ Maleval nhiều tiền không? Maleval sẽ đe dọa gì chàng trai trẻ ấy?

Những cái tên khác xuất hiện, xung quanh tay cựa cảnh sát. Một số cái tên đầy đe dọa. Chẳng hạn như Guido Guarnieri. Camille biết tiếng hẳn, cũng giống như mọi người, đó là một chuyên gia về nợ nần: hẳn mua lại các món nợ với giá thấp rồi nhận phần đi thu tiền về cho mình. Năm ngoái, hẳn đã vướng víu với một gã mà thi thể được tìm thấy một cách thần kỳ trên một công trường xây dựng. Bác sĩ pháp y đã khẳng định, người đàn ông đó bị chôn sống. Phải mất nhiều ngày, rất nhiều ngày mới chết được, lời miêu tả những đau đớn mà anh ta phải trải qua hoàn toàn vượt ra ngoài khả năng tưởng tượng. Guarnieri thuộc loại người biết mình phải làm gì để được nể sợ. Maleval đã đe dọa Nathan là sẽ bán món nợ của anh ta cho một kẻ như Guarnieri chẳng? Có thể lắm.

Vả lại, chuyện đó cũng không mấy quan trọng, bởi vì với Camille, điều cốt yếu không phải là Nathan, người mà ông không quen biết, thậm chí còn chưa từng nhìn thấy.

Điều cốt yếu là tất cả những chuyện đó lại dẫn đến Anne.

Cho dù món nợ của em trai cô với Maleval là bao nhiêu, Anne vẫn là người phải trả.

Cô cáng đáng hết. Giống như một người mẹ, “vả lại, em chính là như thế”, cô đã nói câu ấy.

Bao giờ cô cũng luôn luôn phải cáng đáng.

Và cũng như đôi khi chuyện vẫn thường xảy ra, chính là khi ta cần điều gì đó, chúng sẽ xuất hiện.

“Ông Bourgeois phải không?”

Số điện thoại bị ẩn. Camille đã để chuông reo nhiều lần. Cho đến khi Doudouche ghéch mồm lên. Một giọng phụ nữ. Chừng bốn mươi tuổi. Thô lỗ.

“Không,” Camille bình thản trả lời, “chắc là cô nhầm số rồi...”

Nhưng ông không tỏ vẻ gì là sẽ gác máy.

“Thế à?”

Cô ta bị sốc. Chỉ thiếu chút nữa, có lẽ cô ta sẽ hỏi lại là ông có chắc thế không. Cô ta đọc một tờ giấy:

“Ở đây, tôi có: ông Éric Bourgeois, số 15, phố Escudier ở Gagny.”

“Thế thì, cô nhầm rồi.”

“Được rồi,” người phụ nữ nói bằng giọng tiếc nuối. “Xin thứ lỗi cho tôi...”

Ông nghe thấy cô ta lẩm bầm điều gì đó nhưng không rõ là gì... Cô ta gác máy, phật ý.

Thế là xong rồi. Buisson đã làm xong việc cho Camille. Giờ đây, Camille có thể cho giết hãn khi nào ông muốn.

Trước mắt, thông tin này mở ra một hành lang mới nhưng chỉ có một cánh cửa duy nhất. Hafner đã thay đổi nhân thân. Giờ đây, hãn là ông Bourgeois. Không thể tốt hơn được, với một kẻ về vườn, rửa tay gác kiếm.

Đằng sau mỗi quyết định đều có một quyết định khác thành hình. Camille nhìn vào màn hình điện thoại di động.

Ông có thể chạy đến buổi triệu tập: đây là địa chỉ của Hafner, nếu hãn đang ở nhà mình, ta có thể bắt hãn ngay sáng mai, tôi sẽ giải thích mọi chuyện với các vị. Le Guen liền thở ra một hơi dài thật nhẹ nhõm nhưng quá mạnh, ông không muốn lời thú nhận này, trước mặt cảnh sát trưởng Michard, vang lên giống như một chiến thắng, ông chỉ nhìn Camille, khẽ gật đầu với bạn, một cử chỉ thoáng qua gần như không thể nhận biết, anh

làm tốt lắm, anh đã làm tôi sợ đấy, rồi ông tiếp lời, giận dữ: việc này không giải thích cho mọi chuyện được, Camille ạ, tôi rất tiếc!

Nhưng Le Guen không hề có vẻ gì là rất tiếc và cũng chẳng ai tin là ông cảm thấy thế. Cảnh sát trưởng Michard cảm thấy mình bị lừa, bà đã thích thú biết bao khi chèn ép được thiếu tá Verhoeven, bà đã phải trả giá bằng vị trí của mình, thế mà người ta lại đánh cắp mất buổi trình diễn của bà. Đến lượt bà lên tiếng, bà lấy giọng ung dung, có phương pháp. Tỏ vẻ trịnh trọng. Bà ưa thích những sự thật vang dội, bà không chọn nghề nghiệp này để làm đẹp, nói cho cùng, bà là một phụ nữ đức hạnh. Cho dù anh giải thích thế nào, thiếu tá Verhoeven ạ, nên biết rằng tôi không có ý định nhắm mắt cho qua. Về bất cứ chuyện gì...

Camille giơ tay lên, không vấn đề gì. Ông giải thích.

Sự ăn khớp của mớ bong bóng các sự việc.

Đúng thế, ông có mối quan hệ riêng tư với người đã bị tấn công ở hẻm Monier, mọi chuyện xuất phát từ đó. Lập tức cả dòng thác câu hỏi đổ xuống: anh đã quen biết cô ta thế nào? Cô ta có liên quan gì tới vụ cướp đó? Tại sao anh không...?

Người ta có thể đoán được đoạn tiếp theo, không có gì đáng ngạc nhiên. Điều quan trọng bây giờ là tổ chức nhân lực và đến tìm Hafner-Bourgeois trong hang ổ của hắn ở ngoại ô, tóm cổ hắn vì tội cướp có vũ khí, giết người, hành hung người khác. Chúng ta sẽ không dành cả đêm để làm rõ vụ việc của thiếu tá Verhoeven, chúng ta sẽ xem xét sau, cảnh sát trưởng rất đồng tình, chúng ta hãy thực tế, đó là câu nói đặc trưng của bà ta, “thực tế”. Trong khi chờ đợi, Verhoeven, anh ở lại đây.

Ông sẽ không tham gia bất cứ chuyện gì, mà chỉ đóng vai khán giả. Khi làm diễn viên, ông đã chứng tỏ nhiều điều không thể chối cãi. Và khi quay trở lại, người ta sẽ quyết định, các lỗi vi phạm, tạm đình chỉ, điều chuyển... Tất cả những chuyện đó đều có thể dự đoán được, đến nỗi thậm chí không còn là một sự kiện nữa.

Khả năng là thế. Từ lâu, Camille đã biết rằng mọi chuyện sẽ không diễn ra theo cách ấy.

Ông đã đưa ra quyết định, thậm chí ông còn không biết mình đã quyết định như thế từ bao giờ.

Nó gắn với Anne, với câu chuyện này, với cuộc đời ông, mọi thứ đều nằm trong đó, không ai có thể làm gì được nữa.

Ông đã tưởng mình bị hoàn cảnh vùi dập, nhưng không phải.

Những điều xảy đến với chúng ta, đều là do chúng ta tự tạo ra chúng.

## 19:45

Ở Pháp, gần như có bao nhiêu cư dân thì có bấy nhiêu phố Escudier. Đó là những con phố thẳng, nằm vuông góc, với những ngôi nhà giống hệt nhau bằng đá cối hoặc bê tông trát vữa nhám, cũng những khu vườn ấy, những hàng rào tạp nham ấy, những mái che lợp kính mua ở cùng những cửa hàng giống nhau. Số nhà 15 không phải ngoại lệ. Đá cối, mái che lợp kính, hàng rào bằng sắt rèn, khu vườn, chẳng thiếu thứ gì.

Camille đã chạy xe lướt qua hai hay ba lượt gì đó, theo cả hai hướng, với các tốc độ khác nhau. Trong lần lướt qua cuối cùng, cửa sổ trên tầng hai đột ngột tắt đèn. Không cần tiếp tục nữa.

Ông đỗ xe ở đầu kia của con phố. Trong góc phố có một siêu thị nhỏ, nơi mua bán duy nhất suốt nhiều ki lô mét vuông vắng vẻ. Trên ngưỡng cửa, một người Ả Rập chừng ba mươi tuổi, như thể vừa thoát ra từ một bức tranh của Hopper, đang nhai một cái tằm.

Khi Camille tắt động cơ xe, đã mười chín giờ ba mươi lăm phút. Ông đóng sập cánh cửa xe. Ông chủ cửa hàng giơ bàn tay phải về phía ông, xin chào, Camille cũng vẫy tay ra hiệu và chậm rãi đi ngược phố Escudier. Những căn nhà chỉ thỉnh thoảng có chút khác biệt với một con chó rống lên không mấy tin tưởng, hoặc một con mèo cuộn tròn trên bức tường thấp và nhìn ta bằng ánh mắt hình viên đạn, những bóng đèn đường nhuộm thứ ánh

sáng vàng vọt lên via hè mấp mô, người ta đã đưa các thùng chứa rác ra, những con mèo khác, những con không có nhà, bắt đầu đánh nhau để giành ăn.

Ta đã đến số nhà 15. Hàng rào cách bậc tam cấp của ngôi nhà chừng mười hai mét. Ở bên phải, một cánh cửa lớn đóng kín, bên trong là ga ra.

Một ánh đèn khác, trên tầng, đã tắt khi Camille lướt qua trước đó. Chỉ còn hai cửa sổ sáng đèn, cả hai đều ở tầng trệt. Camille bấm chuông. Nếu không phải là vào giờ này, có lẽ ông có thể là một người chào hàng trông chờ vào sự nhiệt tình của chủ nhà. Cánh cửa hé mở, một bóng phụ nữ hiện ra. Trong ánh ngược sáng, ta không nhìn rõ cô ta ra sao, nhưng giọng nói còn trẻ:

“Có việc gì thế?”

Cứ như thể cô ta không hề biết, cứ như thể vũ điệu của những ô cửa sổ sáng đèn rồi tắt ngấm chưa nói lên rằng ông đã bị người trong nhà phát hiện, nhìn thấy, nhìn rõ. Người phụ nữ này, nếu cô ta đang ngồi trước mặt ông trong phòng hỏi cung, ông sẽ bảo cô ta: cô không biết nói dối, sẽ không có triển vọng gì đâu. Cô ta quay về phía một người nào đó ở bên trong nhà, biến mất một lát. Rồi quay sang phía Camille:

“Tôi ra đây.”

Cô ta đi xuống. Còn trẻ, tuy nhiên thân hình đã nặng nề bởi phần bụng xệ xuống như bụng một bà già, khuôn mặt hơi húp híp. Cô ta mở cánh cửa nhỏ. “Một con điếm hạng bét, mới mười chín tuổi, nó đã...”, Buisson đã nói thế. Camille không rõ cô ta bao nhiêu tuổi, nhưng ở cô ta có thứ gì đó rất đẹp đẽ, đó là nỗi sợ hãi của cô ta, thể hiện rõ mồn một qua cách cô ta bước đi, cặp mắt xuống liếc xéo, không có gì là nhu mì, tất cả đều được tính toán bởi vì đó là một nỗi sợ hãi dửng dưng, đầy ngờ vực, gần như hung hăng, sẵn sàng chịu đựng tất cả, khiến ta ấn tượng. Kiểu phụ nữ có thể đâm dao vào lưng ta mà không chút lưỡng lự.

Cô ta tránh sang một bên, không nói lời nào, không hề nhìn ông, vóc dáng cô ta đã nói lên toàn bộ thái độ thù địch và sự quyết tâm. Camille đi

qua khoảng sân nhỏ xíu, bước lên các bậc tam cấp, đẩy cánh cửa đã khép lại đôi chút. Một hành lang đơn giản với một chiếc mắc áo gắn tường trống trơn. Ở bên phải là phòng khách, và cách đó vài mét, ngồi trong một chiếc ghế bành, quay lưng ra cửa sổ, một người đàn ông gầy kinh khủng, hai mắt thụt sâu, bồn chồn. Mặc dù đang ở trong nhà, ông ta vẫn đội một chiếc mũ len nhỏ càng tôn thêm đường nét tròn trĩnh hoàn hảo của hộp sọ. Các đường nét trên mặt ông ta hõm sâu, Camille lập tức nhận ra sự giống nhau giữa ông ta và Armand.

Giữa hai người đàn ông dày dạn kinh nghiệm ở mức này, có rất nhiều điều không cần nói ra, nếu không sẽ chẳng khác gì một lời sỉ nhục. Hafner biết Verhoeven là ai, một cảnh sát có tầm vóc như thế, mọi người đều biết ông. Hãn cũng biết rằng nếu đến đây để bắt hãn, ông sẽ hành xử hoàn toàn khác. Nghĩa là ông đến đây vì mục đích khác. Phức tạp hơn. Cứ chờ rồi sẽ biết.

Đằng sau Camille, cô gái trẻ đang mân mê mấy ngón tay, thói quen chờ đợi. “Hãn là cô ta ư bị đòn, không thể nào khác được...”

Camille vẫn đứng bất động trong hành lang, bị kẹp giữa Hafner, ngồi đó, trước mặt ông, và cô gái trẻ đứng sau lưng. Bầu không khí im lặng nặng nề, khiêu khích, nói lên khá rõ ràng rằng hai người này không dễ đối phó. Nhưng với Hafner và vợ, bầu không khí này cũng nói lên rằng viên cảnh sát nhỏ bé không hề ra dáng cảnh sát này mang theo cảnh hỗn độn. Trong cuộc sống của họ, đó là một danh từ khác để chỉ cái chết.

“Chúng ta sẽ phải nói chuyện với nhau...” cuối cùng Hafner khẽ nói.

Hãn nói với Camille, với vợ hãn, hay nói với chính hãn?

Camille bước lên vài bước, không rời mắt khỏi Hafner, lại gần, đứng cách hãn hai mét. Ở con người Hafner, chẳng có chút gì của con mãnh thú được miêu tả qua hành trình của hãn. Và lại, ta thường xuyên nhận thấy một điều, đó là ngoại trừ vài phút khi chúng dẫn thân vào những hành động hung hãn nhất, những tên cướp, những tên trộm, những tay anh chị đều giống với tất cả mọi người. Kẻ sát nhân cũng chính là anh và tôi. Nhưng tất

nhiên còn có thứ khác nữa, bệnh tật, cái chết đang trườn đến. Và cả sự im lặng này, bầu không khí nặng nề này, đã thấm tóat toàn bộ các mối đe dọa.

Camille tiến thêm một bước nữa trong phòng khách nơi một ngọn đèn đặt trong góc phòng tỏa ra thứ ánh sáng xanh yếu ớt, tản mát. Cũng không ngạc nhiên hơn khi ta phát hiện ra những thứ đồ nội thất không chút khiêu thắm mỹ, một tivi màn hình phẳng lớn, một chiếc ghế sofa phủ chăn len, những thứ đồ trang trí không chút cá tính, và trên chiếc bàn tròn, một tấm vải dầu trang trí họa tiết. Những tên cướp vĩ đại thường có khiêu thắm mỹ ở mức bình dân.

Cô gái đã rời khỏi phòng, Camille không nghe thấy cô ta bỏ đi, trong một lát, ông hình dung ra cô ta đang ngồi trong cầu thang, với một khẩu súng sẵn. Còn Hafner, hẳn không nhúc nhích khỏi chiếc ghế bành, hẳn chờ xem mọi việc sẽ xoay theo chiều hướng nào. Lần đầu tiên Camille tự hỏi liệu hẳn có súng không, ý nghĩ đó không nảy ra trong đầu ông sớm hơn. Điều này cũng chẳng có gì quan trọng, ông nghĩ, nhưng dù sao ông cũng thực hiện những cử chỉ chậm rãi, biết đâu đấy.

Ông lấy điện thoại di động từ trong túi áo choàng, bật lên, hiển thị ảnh của Maleval, bước lên một bước rồi đưa cho Hafner, hẳn chỉ khẽ nhếch môi, kèm một âm thanh trong cổ họng, hẳn gật đầu, tôi hiểu, rồi chỉ vào chiếc ghế sofa. Camille muốn ngồi ghế tựa hơn, ông liền kéo nó về phía mình, đặt mũ lên bàn, hai người đàn ông đối diện nhau, như thể người nọ đang chờ được người kia phục vụ.

“Có người đã báo trước cho ông là tôi sẽ đến...”

“Có đôi chút...”

Logic thôi. Kẻ đã buộc phải cho Buisson biết họ tên mới của Hafner cùng địa chỉ của hẳn cũng cần tự bảo vệ mình. Điều đó chẳng làm tình hình thay đổi chút nào.

“Tôi tổng kết lại nhé?” Camille đề xuất.

Ngay lúc đó, ông bỗng nghe thấy, đâu đó trong căn nhà, vang lên một tiếng hét lạnh lạnh, xa xôi, và ngay lập tức, lần này thì ở ngay trên đầu ông,

những tiếng bước chân vội vã rồi giọng nói của một phụ nữ, nghèn nghẹt. Camille tự hỏi liệu tham số mới này sẽ làm vụ việc thêm phức tạp hay đơn giản hơn. Ông chỉ tay lên trần.

“Mấy tuổi rồi?”

“Sáu tháng.”

“Con trai à?”

“Con gái.”

Một người nào khác có lẽ sẽ hỏi tên, nhưng tình huống này không thích hợp cho lắm.

“Vậy là, hồi tháng Một, vợ ông đang có thai sáu tháng.”

“Bảy.”

Camille chỉ vào chiếc mũ trùm tai.

“Và bỏ trốn luôn là một việc phức tạp. Nhân tiện đây, tôi có thể biết ông hóa trị ở đâu không?”

Hafner chờ một lát, rồi lên tiếng:

“Ở Bỉ, nhưng tôi đã ngừng rồi.”

“Quá đắt?”

“Không, quá muộn.”

“Vậy có nghĩa là quá đắt.”

Hafner như thoáng mỉm cười, quá ít ỏi, chỉ là một cái bóng đầu đó trên môi hẳn.

“Ngay từ hồi tháng Một,” Camille nói tiếp, “ông đã không còn nhiều thời gian để gây dựng một nơi an toàn cho gia đình nhỏ của mình. Thế nên ông đã tổ chức Phi vụ Lớn. Bốn mục tiêu trong một ngày. Một món lớn. Các đồng phạm quen thuộc của ông không mấy sẵn sàng - cũng có thể ông cảm thấy ngại không muốn chơi xấu họ, tóm lại, ông đã tuyển mộ Ravic, gã người Serbia, và Maleval, cựu cảnh sát. Nhân nói đến chuyện này, tôi không biết là hẳn có tham gia tấn công bằng vũ khí.”



Hafner dẫn đo một lát.

“Hắn đã tìm kiếm đường đi đôi chút khi các ông đuổi hắn,” cuối cùng Hafner nói. “Hắn đã làm không ít phi vụ dính líu đến cocain.”

“Đúng, tôi nghĩ mình đã hiểu...”

“Nhưng đi cướp là việc hắn thích nhất. Khá hợp với tính cách hắn.”

Từ khi hiểu ra mọi việc, Camille cố gắng hình dung Maleval trong dáng dấp của một tên cướp, nhưng khó mà hình dung nổi. Ông không có trí tưởng tượng phong phú. Hơn nữa, cả Maleval và Louis đều trưởng thành trong đội của ông, thật khó mà tưởng tượng ra họ bên ngoài khuôn khổ ấy. Cũng giống như những người đàn ông không bao giờ có con, Camille chuyên hình dung mình ở địa vị một người cha. Tầm vóc của ông góp phần lớn vào chuyện đó. Cứ thế, ông tạo ra cho mình những đứa con, hai đứa, một bên là Louis đứa con trai hoàn hảo, học sinh ngoan, không thể chê vào đâu được, bù đắp cho ông tất cả, và một bên là Maleval, đứa con hung hãn, hào phóng, đen tối, đứa con đã phản bội ông, đã khiến ông phải trả giá bằng chính vợ mình. Người mang theo sự đe dọa trong cả cái tên\*.

Hafner chờ phần tiếp theo. Bên trên đầu họ, giọng nói của người phụ nữ dần lịm đi, hắn là cô ta đang ru đứa bé.

“Hồi tháng Một,” Camille nói tiếp, “ngoại trừ việc có một người chết, mọi việc đã diễn ra như dự kiến.” Phải rất ngây thơ mới chờ đợi bất cứ phản ứng nào từ một người như Hafner. “Ông đã có kế hoạch lừa bịp cả đám đồng đảng và ôm tiền bỏ trốn. Toàn bộ số tiền.” Camille lại giơ ngón trỏ chỉ lên trần. “Cũng bình thường thôi, khi ta có tinh thần trách nhiệm, ta muốn người thân của mình được an toàn. Nói cho cùng, kết quả của bốn vụ cướp đó cũng giống như một thứ của cải di chúc lại, nếu ta muốn. Tôi chưa từng biết, nhưng những thứ đó có bị đánh thuế không?”

Hafner vẫn không hề nhúc nhích. Sẽ không có gì khiến hắn chệch khỏi quỹ đạo của mình. Với kẻ vừa tìm ra hắn ở tận đây, kẻ mang đến những tin tức tồi tệ, kẻ thông báo kết cục, hắn sẽ không ban phát dù chỉ là một nụ cười, một lời tâm sự, hay bất cứ sự thông đồng nào.

“Xét về mặt đạo đức,” Camille nói tiếp, “không ai có thể phê phán quan điểm của ông. Ông làm như tất cả các ông bố tốt khác, ông chỉ cố gắng làm sao để bao bọc vợ con mình. Nhưng đồng bọn của ông, chắc ông cũng biết tại sao, không muốn chấp nhận điều đó. Điều này là vô ích, bởi vì ông đã chuẩn bị rất kỹ càng cho kế hoạch của mình. Cho dù chúng có ra sức tìm cách tóm được ông, ông đã tính toán trước, ông đã mua một nhân thân mới, cắt đứt toàn bộ các mối dây liên hệ gắn kết ông với cuộc sống trước kia. Tôi ngạc nhiên vì ông không muốn ra nước ngoài.”

Lúc đầu, Hafner không nói gì, nhưng hẳn sẽ cần đến Camille, hẳn cảm thấy thế. Nên hẳn buộc phải nhả ra chút thông tin để đổi lại, ở mức tối thiểu.

“Đấy là vì con bé...,” hẳn buông thông.

Camille không biết hẳn nói đến người mẹ hay đứa trẻ. Vả lại, cũng giống nhau cả thôi.

Những bóng đèn ngoài phố bỗng tắt phụt, có thể do đã đến giờ tắt đèn hoặc do sự cố về điện. Ánh sáng trong phòng khách giảm xuống một bậc. Vóc dáng Hafner nổi lên trong luồng ngược sáng, chẳng khác nào một bộ khung xương to lớn trống rỗng và đáng sợ, đầy vẻ ma quái. Bên trên đầu họ, đứa bé lại bắt đầu khóc khe khẽ, lại vang lên những tiếng bước chân vội vã và gượng nhẹ, tiếng khóc lại ngừng. Rốt cuộc, Camille cảm thấy khá ổn khi ở đây. Cái ánh tranh tối tranh sáng này, bầu không khí im ắng này. Với lại, có gì đang chờ đợi ông kia chứ? Ông nghĩ đến Anne. Tiếp tục nào.

Còn Hafner, hẳn hết bắt tréo lại duỗi hai chân ra, chậm rãi đến nỗi có thể nói rằng hẳn không muốn khiến Camille sợ. Trừ phi hẳn đang đau đớn. Có thể lắm. Tiếp tục nào.

“Ravic...” Camille bắt đầu nói. Ông nhận thấy giọng mình đã đồng bộ với bầu không khí trong ngôi nhà, trầm hơn một quãng, nhỏ nhẹ hơn. “Về Ravic, tôi không đích thân quen biết hẳn nhưng tôi giả định rằng hẳn không hài lòng khi bị đánh lừa và không nhận được xu nào. Nhất là câu chuyện này lại khiến hẳn bị kết tội giết người. Đúng, tôi biết, đó là lỗi của hẳn, vì

thiếu bình tĩnh, vân vân. Không quan trọng. Hãn đã kiếm được phần của hãn, thế mà ông lại mang đi mất. Ông biết hãn ra sao rồi chứ, Ravic ấy?”

Camille tưởng như vừa nhìn thấy Hafner đờ người ra trong một thoáng ngắn ngủi.

“Hãn chết rồi. Bạn gái hãn, hoặc cô ả được coi là bạn gái hãn, đã lãnh một viên đạn vào đầu. Và Ravic, trước khi trút hơi thở cuối cùng, đã phải chứng kiến chính mình bị cắt cụt cả mười ngón tay, hết ngón này đến ngón khác. Bằng dao sấn. Kẻ làm việc đó là một kẻ hoang dại, theo ý tôi, Ravic là người Serbia nhưng rất cuộc, nước Pháp chính là vùng đất tị nạn của hãn, không phải sao? Ông thì sao, ông thấy việc đó có tốt cho ngành du lịch hay không, vụ cắt người nước ngoài thành từng mảnh nhỏ ấy?”

“Ông đang làm phiền tôi đấy, Verhoeven ạ.”

Camille thầm thở một hơi dài nhẹ nhõm. Nếu không thể lôi Hafner khỏi thái độ câm lặng kia, ông sẽ không thu hoạch được gì hết, sẽ buộc phải tiếp tục độc thoại. Ấy thế nhưng ông lại cần một cuộc đối thoại.

“Ông nói đúng,” ông nói, “bây giờ không phải là lúc để đưa ra những lời đả kích. Ngành du lịch là một chuyện, ăn cướp lại là một chuyện khác. Mặc dù có liên quan. Và cả Maleval nữa. Hãn thì, trái ngược với Ravic, trước khi hãn cắt lìa cả bàn tay người ta bằng dao sấn, tôi biết hãn khá rõ.”

“Nếu tôi là ông, tôi đã giết hãn rồi.”

“Tôi hiểu ông, làm thế sẽ tránh cho ông giờ đây bị hãn bám gót. Bởi vì hãn không chỉ trở thành một kẻ tàn nhẫn, một kẻ khát máu, mà anh chàng Maleval của tôi dạo ấy, hãn vẫn giữ được đôi chút ranh ma. Hãn cũng không thích bị lừa, hãn đã tìm kiếm ông rất tích cực...”

Hafner chậm rãi gật đầu. Hãn có những kẻ đưa tin riêng, hãn là hãn đã theo dõi, từ xa, các chặng tìm kiếm của Maleval.

“Nhưng do việc ông thay đổi nhân thân, do ông cắt cầu khá triệt để với tất cả mọi người và tất cả mọi thứ, do sự đồng lõa nhiệt thành của tất cả những kẻ quý mến hoặc sợ hãi ông, cho dù Maleval có khuấy tung cả trời đất, thì vì không có được sự hỗ trợ của ông, các mối quan hệ của ông, danh

tiếng của ông, hẳn đã phải chấp nhận sự thật hiển nhiên là hẳn sẽ không thể tìm thấy ông.”

Hafner nhíu mày.

“Hẳn đã có một ý tưởng rất hay.”

Hafner chờ Camille nói tiếp.

“Hẳn đã giao phó công việc này cho cảnh sát.” Camille xòe rộng hai bàn tay. “Chính người phục vụ này của ông đã được hẳn trao vụ điều tra. Và hẳn có lý do làm thế, bởi vì tôi là một tay cớm khá có năng lực, tôi chỉ cần chưa đầy hai mươi tư giờ để tìm ra một kẻ như ông khi có động cơ thúc đẩy. Và để tăng cường động cơ của một người đàn ông, còn gì tốt hơn một người phụ nữ... Nhất là một phụ nữ bị đánh đập, ông thử tưởng tượng xem, một người nhạy cảm như tôi, không có thứ gì hiệu quả hơn. Vài tháng trước, hẳn đã sắp xếp để cô ấy gặp tôi, và ngay lập tức tôi mắc bẫy.”

Hafner gật đầu. Cho dù rất bấn loạn vì cảm thấy cái thời điểm đến lượt mình phải chiến đấu đang đến gần, hẳn vẫn ngưỡng mộ âm mưu đó. Có thể, ở đó, trong bóng tranh tối tranh sáng, hẳn đang khẽ mỉm cười.

“Để giao phó cho tôi vụ điều tra này, Maleval đã tổ chức một vụ cướp gọi nhớ rất nhiều đến cách làm của ông, mang dấu ấn của ông, nếu tôi có thể nói thế: tiệm kim hoàn, khẩu Mossberg cửa nòng, cách thức mạnh tay. Đối với chúng tôi, không còn nghi ngờ gì nữa, vụ cướp ở hẻm Monier chính là tác phẩm của Hafner. Bản thân tôi thì rất có liên quan. Biết làm sao được, người phụ nữ trong đời tôi đã bị hành hung gần chết khi đến nhận một món đồ trang sức để tặng cho tôi, chắc chắn điều đó sẽ khiến tôi phẫn nộ, tôi lao vào. Tôi làm tất cả để được giao điều tra vụ án đó, và bởi vì tôi khá ranh ma, nên tôi đạt mục đích. Để khẳng định linh cảm của tôi, khi tiến hành nhận diện, người phụ nữ là nhân chứng duy nhất - và tất nhiên, là người mới chỉ nhìn thấy ông qua một bức ảnh mà hẳn là Maleval đã cho cô ấy xem, đã chính thức nhận diện ông. Ông và Ravic. Thậm chí cô ấy còn khẳng định đã nghe thấy những từ tiếng Serbia, ông thử tưởng tượng xem!

Đối với chúng tôi, vụ cướp ở hẻm Monier, chính là ông làm, điều đó đã được đảm bảo, được chứng thực, không một chút băn khoăn.”

Hafner chậm rãi gật gù, có vẻ hần thấy vụ việc đã được chuẩn bị đặc biệt kỹ lưỡng. Và như thể tự nhủ rằng với gã Maleval này, hần đang phải đối mặt với một đối thủ tầm cỡ.

“Tôi liền bắt đầu công cuộc tìm kiếm ông, vì lợi ích của Maleval,” Camille kết luận. “Tôi trở thành điều tra viên riêng của hần. Hần duy trì sức ép mạnh mẽ với nhân chứng, tôi đẩy nhanh tiến độ. Hần đe dọa giết cô ấy, tôi tăng tốc gấp đôi. Và nói cho cùng, hần đã lựa chọn chuẩn xác. Tôi hoạt động rất hiệu quả. Để tìm ra ông, tôi đã phải trả giá bằng một cách làm hết sức đau đớn, tôi...”

“Cách làm nào?” Hafner cắt ngang.

Camille ngẩng đầu lên, biết nói thế nào đây? Ông chìm trong dòng suy nghĩ một hồi, Buisson, Irène, Maleval, rồi từ bỏ.

“Tôi đây,” ông tiếp tục, như đang nói với chính mình, “tôi chẳng có nợ nần gì với ai...”

“Điều đó thì không bao giờ đúng.”

“Ông nói đúng. Bởi vì Maleval, hần có một món nợ với tôi từ rất lâu rồi. Khi cung cấp thông tin cho Buisson, kẻ đã gây ra bảy vụ án mạng, hần đã vi phạm lỗi nghề nghiệp rất nặng. Và điều đó đồng nghĩa với bắt giữ, sỉ nhục, đuổi việc, đăng hình lên trang nhất các báo, thậm chí phán dự thẩm, xét xử. Và cuối cùng là đi tù. Không lâu lắm, nhưng đối với một cảnh sát, ông có hình dung được bầu không khí khi hần ngồi tù không? Thế nên, lần này, hần tự nhủ hần đang nắm giữ cơ hội đáng mơ ước, hần có thể khiến tôi rơi vào cùng hoàn cảnh đó. Một mũi tên trúng hai đích. Hần giao cho tôi nhiệm vụ tìm ra ông, đồng thời hần tìm cách khiến tôi bị sa thải.”

“Bởi vì chính ông đã muốn thế.”

“Một phần nào đó... Sẽ rất phức tạp nếu phải giải thích với ông.”

“Hơn nữa tôi cũng hoàn toàn không quan tâm.”

“Lần này, ông nhầm rồi. Bởi vì bây giờ khi tôi đã tìm được ông, Maleval sẽ đến đây. Và hắn sẽ không chỉ đến để đòi món nợ của mình, tin tôi đi. Hắn sẽ muốn có tất cả.”

“Tôi chẳng còn gì hết.”

Camille tỏ vẻ đang cân nhắc.

“Đúng,” cuối cùng ông nói, “ông có thể thử cách đó, ai không mạo hiểm thì sẽ chẳng có được thứ gì. Tôi nghĩ chắc hẳn cả Ravic cũng đã thử: tôi tiêu hết rồi, chắc là tôi vẫn còn một ít, nhưng không đáng bao nhiêu...” Camille ngoác miệng cười. “Chúng ta hãy nghiêm túc nào. Số tiền đó, ông giữ lại để đề phòng cho cái ngày ông không còn sống trên đời để bảo vệ vợ đại con thơ, và như thế có nghĩa là ông vẫn còn tiền. Câu hỏi không phải là liệu Maleval có tìm ra khoản tiền tiết kiệm của ông không, mà là hắn sẽ mất bao lâu để tìm ra. Và thêm vào đó là hắn sẽ dùng những phương cách nào để tìm ra.”

Hafner quay đầu nhìn ra cửa sổ, ta có thể tự hỏi liệu có phải hắn đã chuẩn bị tinh thần để nhìn thấy Maleval xuất hiện, tay cầm một con dao sắc. Vẫn im lặng.

“Hắn sẽ đến thăm ông. Khi nào tôi quyết định. Chỉ cần tôi nói địa chỉ của ông với cô gái tòng phạm của hắn, mười phút sau Maleval sẽ lên đường, một giờ đồng hồ sau hắn sẽ bắn tung cửa nhà ông bằng khẩu Mossberg.”

Hafner nghiêng đầu rất khẽ.

“Tôi biết ông đang nghĩ gì rồi,” Camille nói. “Rằng ông sẽ hạ hắn ngay tại chỗ. Tôi không muốn xúc phạm ông, nhưng tôi thấy dường như ông không có được phong độ sung mãn nhất. Hắn trẻ hơn ông hai mươi tuổi, hắn được rèn luyện tốt và rất ranh ma, ông đã đánh giá thấp hắn một lần, và ông đã sai lầm. Ta luôn có thể có được một phát bắn may mắn, tất nhiên, nhưng đó là hy vọng duy nhất còn lại của ông. Và nếu ông muốn nghe một lời khuyên, thì đừng có bắn trượt. Bởi vì hắn đang rất giận dữ đối với ông, và sau khi đã nã một viên đạn vào giữa hai mắt của người mẹ trẻ,

khi bắt đầu róc xương đưa con gái bé bỏng của ông, ở tầng trên, những ngón tay, đôi bàn tay, đôi bàn chân nhỏ xíu của con bé, nếu ông bắn trượt hẳn, ông sẽ phải hối tiếc, chắc chắn là thế...”

“Đừng có nói những điều ngu ngốc nữa, Verhoeven, tôi đã gặp cả hai chục kẻ như hẳn!”

“Chuyện quá khứ rồi, Hafner ạ, và tương lai của ông đang ở phía sau ông. Cho dù ông có tìm cách che giấu hai cô gái của ông cùng với đồng tiền - cứ giả định là tôi cho ông có thời gian làm việc đó, thì cũng chẳng ích gì. Maleval đã tìm ra ông, chính ông, và đó là công việc khó khăn nhất. Tìm ra hai mẹ con họ thì chỉ là trò trẻ con.” (Im lặng.) “Cơ may duy nhất của ông,” Camille kết luận, “là tôi.”

“Ông cú đi.”

Camille chậm rãi gật đầu chấp thuận, ông đưa tay nhật chiếc mũ. Tất cả các đường nét ở ông đều thể hiện sự mâu thuẫn, dáng vẻ thì chấp thuận nhưng khuôn mặt lại phật ý, thôi được, tôi đã làm hết khả năng rồi. Ông tiếc nuối đứng lên. Hafner không hề phác dù chỉ là một cử chỉ.

“Thôi được,” Camille nói, “tôi sẽ để ông sống cuộc sống gia đình. Tận hưởng đi nhé.”

Ông bước về phía hành lang.

Ông không chút nghi ngờ về giá trị chiến lược của mình, chuyện này sẽ cần có khoảng thời gian cần thiết, ông sẽ đi ra đến bậc thềm, sẽ xuống đến các bậc tam cấp, sẽ ra đến ngoài vườn, có thể ra đến tận hàng rào, không sao cả, nhưng Hafner sẽ gọi ông lại. Ánh đèn ngoài phố đã bật sáng trở lại, những ngọn đèn đường, ở khoảng cách rất xa nhau, đổ xuống vỉa hè và đầu khu vườn một thứ ánh sáng vàng vọt.

Camille vẫn đứng trên ngưỡng cửa, nhìn ra con phố yên bình, rồi ông quay lại, khẽ hất cằm về phía trên đầu cầu thang.

“Con bé tên là gì vậy?”

“Ève.”

Camille tán thưởng, một cái tên xinh xắn.

“Đó là một khởi đầu tốt,” ông vừa bỏ đi vừa buông thông. “Miễn là nó có thể kéo dài.”

Ông bước ra ngoài.

“Verhoeven!”

Camille nhắm mắt.

Ông quay trở lại.

## 21:00

Anne ở lại, không thể biết cô hành động như thế vì dửng cảm hay hèn nhát, chỉ biết rằng cô vẫn ngồi đó, chờ đợi. Nhưng thời gian trôi đi và nỗi mệt mỏi siết chặt lồng ngực cô. Cô có cảm giác mình đã trải qua một thử thách, đã sang đến phía bên kia: cô không còn làm chủ được bất cứ thứ gì, một cái vỏ ốc trống rỗng, cô không thể chịu nổi nữa.

Chính là bóng ma của Anne, hai mươi phút trước, đã thu nhặt đồ đạc của cô, cũng chẳng có gì nhiều nhận. Chiếc áo blu-dông, tiền, điện thoại di động, mảnh giấy có vẽ sơ đồ và những số điện thoại. Cô đi về phía cánh cửa bằng kính, vòng trở lại.

Tài xế taxi vừa gọi cho cô từ Montfort, anh ta không tìm thấy con đường chết tiệt ấy, chuyện đó khiến anh ta thất vọng. Anh ta nói giọng châu Á. Cô đã phải bật đèn trong nhà để xem sơ đồ và cố gắng chỉ đường cho anh ta, chẳng ích gì, cô nói là sau phố Longe à? Vâng, ở bên phải, nhưng thậm chí cô còn không biết anh ta đang đi theo hướng nào. Cô sẽ đến gặp anh ta, hãy đến nhà thờ, đừng có đi đâu cả và chờ tôi ở đó, được không? Anh ta đồng ý, anh ta thích giải pháp này hơn, anh ta rất tiếc nhưng hệ thống GPS... Anne gác máy. Rồi cô quay trở lại, ngồi xuống.

Chỉ vài phút thôi, cô tự hứa với mình như thế. Nếu năm phút nữa điện thoại đổ chuông... Và nếu nó không đổ chuông...



Trong bóng tối, cô đưa ngón tay trở mết mồi sờ lên vết sẹo trên má, sờ vào phần nướu, vợ lấy một cuốn sổ phác họa, một cách ngẫu nhiên. Ở đây, ta có thể làm động tác đó cả trăm lần mà không bao giờ bắt gặp cùng một bức tranh.

Chỉ vài phút thôi. Anh chàng tài xế gọi lại, anh ta sốt ruột, anh ta không biết liệu anh ta nên chờ hay nên đi, anh ta lưỡng lự.

“Chờ tôi,” cô nói, “tôi đến ngay đây.”

Anh ta nói rằng đồng hồ tính cước đang chạy.

“Cho tôi vài phút nữa. Mười phút...”

Mười phút. Sau đó, dù Camille có gọi cho cô hay không, cô cũng sẽ đi. Làm tất cả những chuyện này chỉ để tốn công vô ích thôi sao?

Và sau đó, chuyện gì sẽ xảy ra?

Đúng lúc đó, điện thoại của cô đổ chuông.

Là Camille.

Chờ đợi quả là một việc kinh khủng. Tôi đã gọi người trái độn, mang lên một chai Bowmore Mariner và thịt nguội, nhưng biết trước rằng sẽ không thể nào nhắm mắt được.

Từ phía bên kia vách ngăn, tôi nghe tiếng sột soạt trong phòng ăn của nhà hàng, Fernand đang kiểm tiền bỏ vào két cho tôi, lẽ ra tôi phải cảm thấy thỏa mãn, nhưng đó không phải là điều tôi muốn, không phải là điều tôi chờ đợi. Tôi đã phải rất vất vả...

Ấy thế nhưng thời gian càng trôi đi, cơ hội của tôi càng giảm. Rủi ro lớn nhất là Hafner đã trốn đi Bahamas cùng với ả gái điếm của lão. Mọi người đều khẳng định lão đang bị bệnh, có thể lão muốn được tắm mình trong ánh mặt trời, để rồi xem. Với tiền của tôi! Có thể lão đang hồi phục sức khỏe với khoản tiền lương của đám nhân viên, chuyện đó khiến tôi giận điên người.

Ngược lại, nếu lão chọn cách ẩn náu tại địa bàn, ngay khi biết được lão đang ở đâu, tôi sẽ nhảy bổ vào lão trước khi đám cảnh sát kịp tổ chức đội ngũ, tôi sẽ đến tận hang ổ của lão để lôi lão ra và bắt đầu cuộc trò chuyện thân mật.

Trong lúc chờ đợi, tôi vừa nhắm nháp vừa bắt mình phải bình tĩnh, tôi nghĩ đến cô ả đang bị tôi túm tóc, nghĩ đến Verhoeven, kẻ đang bị tôi túm chặt hai hòn cà, tôi nghĩ đến Hafner, kẻ sắp bị tôi đóng đinh câu rút...

Bình tĩnh nào.

Quay trở ra xe, Camille ngồi hồi lâu sau vô lăng, bất động. Phải chăng đó là hệ quả của việc làm sáng tỏ vấn đề? Sự xuất hiện của đoạn cuối con đường? Ông cảm thấy mình lạnh lùng như một con rắn, sẵn sàng làm tất cả mọi việc. Ông đã sắp đặt mọi thứ để có được một kết cục theo đúng các nguyên tắc nghệ thuật. Ông chỉ nghi ngờ duy nhất một điều: liệu ông có đủ mạnh mẽ không?

Ông chủ cửa hàng tạp hóa người Ả Rập, từ ngưỡng cửa gian hàng, vừa nhìn ông vừa mỉm một nụ cười ân cần và tiếp tục màn nhai tăm. Camille cố gắng tua lại cuộn phim về mối quan hệ giữa ông với Anne, nhưng chẳng có gì trỗi dậy, bộ phim đã kết thúc. Đó là hệ quả của thử thách đang chờ đợi ông.

Không phải là ông không đủ khả năng nói dối, ông còn có thể làm tốt hơn thế, mà chỉ là ta luôn lưỡng lự đôi chút trước kết cục của mọi sự.

Anne phải tự giải thoát mình khỏi Maleval, và để làm được việc đó, cô đã thỏa thuận sẽ theo dõi Camille khi ông tiến hành vụ điều tra.

Cô đã cam kết sẽ đưa cho hắn địa chỉ nơi Hafner ẩn náu.

Chỉ duy nhất Camille mới có thể giúp cô tự giải thoát. Nhưng hành động đó sẽ đánh dấu kết cục cho câu chuyện giữa hai người họ. Giống như đã từng đánh dấu cho kết cục của biết bao chuyện khác. Có sự kiệt sức trong lần lưỡng lự cuối cùng của Camille.

Thôi nào, ông tự nhủ. Ông thở phì phì, cầm lấy điện thoại di động, gọi cho Anne. Cô nhanh chóng nhắc máy:

“Vâng, Camille à?...”

Im lặng. Rồi từ ngữ cứ thế tuôn ra.

“Bọn anh đã xác định được chỗ ở của Hafner. Bây giờ thì em có thể yên tâm rồi.”

Thế đấy. Thế là hết.

Ông lấy giọng bình thản, để thể hiện ông làm chủ tình huống đến mức nào.

“Anh chắc chắn là thế chứ?” cô hỏi.

“Chắc chắn tuyệt đối.” Ông nghe có tiếng động xung quanh cô, giống như một hơi thở. “Em đang ở đâu?”

“Ngoài hiên.”

“Anh đã bảo em đừng ra khỏi nhà mà!”

Anne không tỏ vẻ gì là đã hiểu. Giọng cô run rẩy, vội vã.

“Các anh bắt hãn chưa?”

“Chưa, Anne ạ, mọi việc không tiến hành như thế. Bọn anh chỉ vừa định vị được hãn, anh muốn báo cho em biết ngay lập tức. Em đã yêu cầu anh điều đó, em đã nài nỉ. Anh sẽ không thể nói chuyện qua điện thoại lâu được. Điều quan trọng là, em...”

“Hãn đang ở đâu, hả Camille? Ở đâu?”

Camille lưỡng lự, chắc hãn là lần cuối cùng.

“Bọn anh đã tìm thấy hãn trong một chỗ ẩn náu...”

Xung quanh Anne, khu rừng xào xạc. Gió nổi lên trên những tán cây, ánh sáng chiếu rọi hàng hiên hơi run rẩy. Cô không nhúc nhích. Lẽ ra cô phải hối thúc Camille bằng những câu hỏi, thu thập toàn bộ sức lực trong cô, nói những câu chằng hạn như: em muốn biết hãn đang ở đâu. Đó là kiểu câu nói mà cô đã chuẩn bị. Hoặc: em sợ, anh biết đấy! Cao giọng đến mức

the thé, khiến Camille lo lắng, nài nỉ: chỗ ẩn náu nào? nó ở đâu? Và nếu thế vẫn chưa đủ, hãy chuyển sang tấn công thuần chất và đơn giản: các anh đã tìm thấy hãn... nhưng làm sao anh biết chắc được? Anh chẳng nói gì với em cả! Cũng có thể là một kiểu đe dọa ngọt ngào: chuyện này càng khiến em lo lắng thêm, Camille ạ, em cần phải biết, anh có thể hiểu điều đó không? Hoặc nhắc lại các sự kiện: hãn đã đánh đập em, Camille, gã đàn ông đó đã muốn giết em, em có quyền được biết! Vân vân..., vân vân.

Thay vì thế, chỉ có im lặng, cô chẳng nói lời nào.

Cô đã trải qua một thời khắc giống hệt như thế này ba ngày trước, đứng trên đường phố, người đầy máu, hai bàn tay bấu vào nắp một chiếc xe đang đỗ, chiếc xe hai cầu của mấy tên cướp lao đến, gã đàn ông lôi súng ra ngay trước mặt cô, cô như lại nhìn thấy mũi súng, ấy thế nhưng cô chẳng làm gì, trống rỗng, mệt mỏi, sẵn sàng chết, không thể thu thập dù chỉ một chút sức lực. Giờ đây, cũng như thế. Cô câm lặng.

Camille giải thoát cho cô, một lần nữa.

“Bọn anh đã phát hiện ra hãn ở vùng ngoại ô phía Đông,” ông nói, “ở Gagny. Số nhà 15, phố Escudier. Khu đó rất yên tĩnh, toàn là nhà riêng. Anh còn chưa biết hãn ở đó từ bao giờ, anh chỉ vừa mới biết tin. Hãn lấy tên là Éric Bourgeois, anh chỉ biết có thể thôi.”

Lần im lặng cuối cùng.

Camille tự nhủ đây là lần cuối cùng mình nghe thấy tiếng cô ấy, nhưng không phải thế vì Anne tiếp tục hỏi ông.

“Bây giờ, mọi chuyện sẽ diễn ra thế nào?” cô hỏi.

“Hãn rất nguy hiểm, Anne ạ, em cũng biết rồi đấy. Bọn anh sẽ nghiên cứu địa bàn. Trước hết, cần phải kiểm tra để biết chắc là hãn ở đó, tìm hiểu xem hãn ở đó với ai, chúng có thể có nhiều người, bọn anh không thể biến một khu ngoại ô Paris thành pháo đài Alamo, bọn anh sẽ đưa đến đó một đơn vị đặc biệt. Và chờ đến thời điểm thích hợp. Bọn anh đã biết phải tìm hãn ở đâu. Và bọn anh có đủ khả năng để khiến hãn không còn khả năng gây hại.” Ông bắt mình phải mỉm cười. “Em ổn hơn chưa?”

“Ôn rồi,” cô nói.

“Bây giờ, anh phải gác máy đây. Hẹn em lát nữa nhé?”

Im lặng.

“Hẹn lát nữa gặp lại.”

## 21:45

Trên thực tế, tôi không còn dám tin vào điều đó nữa. Ấy thế nhưng, kết quả đã có: Hafner đã bị khoan vùng.

Không ngạc nhiên khi người ta không thể tìm ra lão, kể giờ đây đã trở thành ông Bourgeois. Khi đã biết đến lão ta hồi đang trên đỉnh vinh quang, rồi lại thấy lão gán cho mình một cái tên như thế, thì thật là đáng buồn\*.

Nhưng Verhoeven đã chắc chắn về điều đó. Thế nên tôi cũng chắc chắn.

Tin đồn lão bị bệnh nặng là có căn cứ, tôi chỉ hy vọng lão chưa tiêu hết số tiền kiếm được vào xét nghiệm và thuốc men, hy vọng số tiền còn lại của lão đủ để bù đắp cho những nỗ lực của tôi, bởi vì nếu không, so với những gì tôi dành cho lão, thì ung thư di căn cũng vẫn còn là nhẹ. Theo logic, lão phải tìm cách duy trì số tiền chặt bóp được và giữ nó bên mình, để phòng trường hợp cần thiết.

Nhảy lên xe, ngốn hết con đường ngoại vi, một quãng đường cao tốc, ngoại ô, tôi đã đến nơi.

Một ngôi nhà lụp xụp... Gần như không thể tưởng tượng Vincent Hafner ở một nơi thế này. Nơi ăn náu này quả là tài tình, nhưng tôi không thể ngăn mình nghĩ rằng để đến mức phải ăn náu ở vùng ngoại ô nghèo nàn này, chắc hẳn phải có một cô ả trong cuộc đời lão, không thể khác được. Chắc hẳn là con bé chúng tôi từng nghe nói đến, một niềm say đắm của tuổi già, thứ tình cảm khiến ta chấp nhận trở thành ông Bourgeois trong mắt hàng xóm.

Kiểu nhận xét đó khiến ta suy nghĩ về ý nghĩa của cuộc đời: Vincent Hafner, kẻ đã dành cả nửa đời để đánh giết đồng loại, lại rơi vào vòng yêu đương, và bây giờ dễ sai khiến như một năm bột nhào.

Lợi thế của tôi, đó là sự hiện diện của một đứa con gái luôn là sự trợ giúp rất quý giá. Thứ đòn bẫy tốt nhất. Ta đập nát hai bàn tay ả, người ta sẽ dâng cho ta số tiền tiết kiệm, ta móc một bên mắt ả, ta sẽ có được tiền của cả gia đình, cứ thế tăng dần. Một đứa con gái cũng gần giống như một người hiến tạng tình nguyện, mỗi bộ phận trên người ả đều đáng giá vàng ròng, với khối lượng tương đương.

Tất nhiên, không có gì sánh bằng một đứa nhóc. Khi ta muốn đạt được điều gì đó, một đứa trẻ chính là thứ vũ khí tuyệt đối. Thậm chí ta còn chẳng dám mơ đến nó.

Trước hết, tôi lái xe vòng vòng trong khu, khá xa phố Escudier. Phải rất lâu nữa, đến đêm muộn, cảnh sát mới tiếp cận mục tiêu.

Với lại, chuyện đó còn chưa hề chắc chắn, bởi vì bọn chúng sẽ phải lầy đả rất lâu. Bao vây khu này chẳng có gì khó, chỉ cần khóa hết các con phố, nhưng xâm nhập căn nhà kia rõ ràng là sẽ phức tạp hơn. Trước hết, phải chắc chắn rằng Hafner đang ở nhà lão - đó là điều tối thiểu - và trong nhà chỉ có mình lão. Điều đó sẽ không đơn giản, chẳng có chỗ nào để tập hợp xe cảnh sát, và bởi vì trong khu này gần như không có xe cộ gì qua lại, một chiếc xe săn mồi sẽ bị phát hiện ngay lập tức. Sẽ phải kín đáo áp sát bằng hai hoặc ba xe theo kiểu “tàu ngầm” để giám sát căn nhà, và không thể làm được việc đó chỉ trong nửa ngày, chắc chắn là thế.

Lúc này, những gã thuộc Lực lượng Hiến binh Đặc nhiệm Quốc gia chắc chắn đang xây dựng các kế hoạch trên trời, vẽ ra các quỹ đạo trên các bản đồ hàng không, các vùng, các khu, bọn chúng chẳng hề vội vàng. Bọn chúng có tối thiểu là một đêm trước mắt, không thể có gì xảy ra, ít nhất là trước sáng mai, và sau đó, là giám sát, giám sát, giám sát... Chuyện đó có thể mất một ngày, hai ngày, ba ngày. Và từ giờ đến lúc đó, con mồi của bọn chúng đã không còn là một mối nguy hiểm nữa, bởi vì tôi sẽ đích thân phụ trách lão.

Xe của tôi đỗ cách phố Escudier hai trăm mét, tôi đeo ba lô băng qua các hàng rào, giáng hai hay ba cú dùi cui vào lũ chó muốn giở trò hăm dọa, và sau khi vượt qua hết hàng rào này đến hàng rào khác, giờ đây tôi ngồi trong một khu vườn, dưới một gốc thông. Mấy vị chủ nhà, ở tầng trệt, đang xem tivi. Ở phía bên kia, cách chừng ba chục mét, qua hàng rào ngăn cách giữa hai ngôi nhà, tôi có một tầm nhìn hoàn hảo vào phần phía sau của căn nhà số 15.

Chỉ một phòng duy nhất, ở tầng hai, được chiếu sáng, bằng thứ ánh sáng phơn phớt xanh, lập lòe, cho thấy đó là một chiếc tivi. Toàn bộ phần còn lại của ngôi nhà tối om. Chỉ có ba giả thuyết: hoặc Hafner đang xem tivi trên tầng hai, hoặc lão đã ra ngoài, hoặc lão đã đi ngủ và chính đứa con gái đó đang trau dồi kiến thức trước kênh TF1.

Nếu lão đã ra ngoài, tôi đảm bảo sẽ dành cho lão một hội đồng đón tiếp khi lão quay về.

Nếu lão đã đi ngủ, tôi sẽ đóng vai đồng hồ biết nói phục vụ lão.

Nếu lão đang ngồi trước tivi, lão sẽ bỏ lỡ phần quảng cáo, bởi vì tôi sẽ tặng cho lão một màn giải trí khác.

Tôi dành chút thời gian để quan sát bằng ống nhòm, sau đó tôi tiếp cận và xâm nhập ngôi nhà. Khi nhận ra rằng mọi việc đang diễn ra theo cách vô cùng thuận lợi, gần như hơn cả mức tôi đã hy vọng, tôi buộc bản thân phải kiên nhẫn, bởi vì bản chất tôi là người nóng vội. Khi đến đây, suýt chút nữa tôi đã bắn chỉ thiên vài phát, và vừa lao bổ vào tấn công ngôi nhà vừa gào hét như một kẻ bị đày đọa. Nhưng đến được đây là kết quả của rất nhiều công sức, rất nhiều suy nghĩ và sức lực, tôi chỉ còn cách miếng bánh lớn chừng hai ngón tay, thế nên tôi kiềm chế bản thân. Và một nửa giờ đồng hồ sau, bởi vì chẳng có động tĩnh gì, tôi dành thời gian sắp xếp đồ nghề thật cẩn thận và đi một vòng quanh nhà. Không có hệ thống báo động. Hafner đã không muốn thu hút sự chú ý bằng việc biến hang ổ yên bình của lão thành một cái boong-ke. Lão thật ranh ma, lão hòa tan vào khung cảnh, cái quý ông Bourgeois này.

Tôi quay trở lại vị trí của mình, tiếp tục ngồi xuống, kéo sát hai vạt áo choàng lót lông và tiếp tục quan sát bằng ống nhòm.

Thế rồi, cuối cùng, khoảng hai mươi hai giờ ba mươi, tivi ở tầng hai phụt tắt, ô cửa sổ nhỏ ở giữa sáng lên trong một phút. Cửa sổ này nhỏ hơn các cửa sổ khác, đó là phòng vệ sinh. Tôi không thể nào mơ đến một tình huống thuận lợi hơn. Nếu căn cứ vào động tĩnh duy nhất này mà đánh giá, thì trong nhà có người nhưng không nhiều. Tôi quyết định, tôi đứng dậy và chuyển sang hành động.

Ngôi nhà thuộc kiểu nhà chòi xây dựng từ hồi những năm ba mươi của thế kỷ trước, với phòng bếp được bố trí ở phần phía sau của tầng trệt. Ta vào đó qua một cửa lờng bên trên mấy bậc tam cấp nhỏ trông ra vườn. Tôi lặng lẽ bước lên, ổ khóa đã cũ lắm rồi, ta có thể mở nó bằng một cái mở nắp chai.

Từ đó trở đi là một lãnh địa xa lạ.

Tôi để chiếc túi du lịch gần cửa ra vào, chỉ giữ lại khẩu Walther đã lắp ống giảm thanh, và, trong cái túi bằng da đeo ở thắt lưng, là con dao săn của tôi.

Một bầu không khí im lặng phập phồng chế ngự nơi này, căn nhà, màn đêm, những thứ này luôn khiến ta cảm thấy lo lắng đôi chút. Trước hết, tôi phải làm dịu nhịp tim mình, nếu không sẽ chẳng nghe thấy gì hết.

Tôi đứng đó hồi lâu, trong thế mai phục.

Không một tiếng động.

Thế rồi tôi trượt đi trên lớp gạch lát sàn, thật chậm rãi bởi vì một số viên gạch rỗng gây ra tiếng kêu. Ra khỏi phòng bếp, tôi đến một khoảng thềm nghỉ. Bên phải tôi là cầu thang dẫn lên hai tầng trên. Trước mặt tôi là cửa ra vào. Bên trái tôi là một khoảng mở, chắc hẳn là phòng khách hoặc phòng ăn, nơi hai cánh cửa được mở ra cho thông gió.

Tất cả mọi người đang ở tầng trên, cẩn trọng, tôi áp sát thân mình vào vách tường đi qua đằng trước cánh cửa phòng khách rồi bước lên cầu thang, hai tay cầm chắc khẩu Walther, chúc nòng súng xuống đất...



Tôi rất đỗi ngạc nhiên, nói đúng hơn là hoàn toàn sửng sốt: đúng lúc tôi băng qua khoảng thềm nghỉ hướng về phía cầu thang, ở bên tay trái tôi, từ đầu kia phòng khách, trong bóng tối gần như đen đặc, chỉ được chiếu sáng bằng ánh đèn đường bên ngoài, Hafner ở đó, trước mặt tôi, lão ngồi trong một chiếc ghế bành.

Cảnh tượng đó khiến tôi sửng sờ.

Chỉ đủ thời gian để nhìn thấy chiếc mũ trùm tai bằng len kéo sụp xuống đến tận lông mày, đôi mắt trợn trừng của lão...

Hafner ngồi trong chiếc ghế đó, tôi xin thề với các bạn, trông chẳng khác nào Ma Barker\* đang ngồi trong chiếc ghế xích đu của mẹ.

Lão chìa khẩu Mossberg về phía tôi.

Tôi vừa hiện ra, lão bắn luôn.

Tiếng súng đột ngột vang lên lấp đầy toàn bộ không gian, một phát bắn như thế sẽ giết chết bất kỳ ai. Tôi vốn rất nhanh. Trong một phần nghìn giây, tôi văng người lên thềm nghỉ. Tôi không nhanh đến mức tránh được loạt đạn bắn rải khắp toàn bộ lối vào, nhưng đủ nhanh để chỉ lĩnh một viên đạn vào chân.

Hafner đang chờ tôi, tôi dính đạn, tôi không chết, tôi đã quỳ sụp xuống, bị viên đạn găm vào bắp chân.

Các sự kiện nối tiếp nhau nhanh đến nỗi não bộ tôi phải rất vất vả mới kiểm soát được thông tin truyền đến. Vả lại, nó đang bị chậm trong một phản xạ gần như thuộc về não bò sát, một phản ứng xuất phát từ tủy sống. Bởi vì tôi đang làm chính xác những điều mà không ai có thể ngờ tới: bị bắt chột, dính đạn, bị thương, tôi chuyển sang hành động.

Tôi quay người mà thậm chí không thềm cân nhắc hậu quả, một cú bật tôm thực sự, tôi lao mình vào giữa khuôn cửa, ngang tầm mặt đất, tôi nhìn thấy trên khuôn mặt Hafner biểu hiện cho thấy lão đã chuẩn bị tinh thần đón nhận mọi chuyện ngoại trừ việc nhìn thấy tôi bật dậy như thế, ngay tại nơi lão vừa hạ gục tôi.

Tôi quỳ trước mặt lão, cánh tay chìa thẳng.

Ở đầu cánh tay đó là khẩu Walther.

Viên đạn đầu tiên của tôi xuyên qua họng lão, viên thứ hai cắm vào đúng giữa trán, thậm chí lão còn không kịp bóp cò lần thứ hai, năm viên đạn tiếp theo cắm sâu vào lồng ngực lão. Cả thân hình lão co giật điên cuồng, chẳng khác nào lão đang tuyệt vọng chiến đấu chống lại một cơn ho.

Tôi chỉ vừa kịp ý thức được rằng mình bị thương ở cẳng chân, rằng Hafner đã chết và rằng toàn bộ nỗ lực của tôi đã đưa đến một thất bại hoành tráng, thì não bộ truyền đến cho tôi một thông tin mới: mi đang quỳ gối trong hành lang, súng của mi hết đạn và có một họng súng đang chĩa vào gáy mi.

Tôi lập tức đờ người. Đặt khẩu Walther xuống sàn, thật chậm rãi.

Khẩu súng đó được cầm trong một bàn tay rắn chắc. Nòng súng khẽ ấn vào gáy tôi. Thông điệp rất rõ ràng, tôi đẩy khẩu Walther ra xa, nó trượt đi chừng hai mét rồi dừng lại.

Tôi vừa bị lừa một vố ngoạn mục. Tôi dang rộng hai tay để tỏ ý không phản kháng, rồi quay người thật chậm, đầu cúi thấp, tránh gây ra bất cứ chuyển động đột ngột nào.

Chẳng cần nhiều thời gian tìm hiểu để đoán xem kẻ nào đang sẵn sàng giết tôi đến mức ấy. Lời khẳng định lập tức được đưa ra, khi tôi nhìn thấy đôi giày có kích cỡ rất nhỏ. Đôi giày của một người lùn. Não bộ tôi, vẫn đang tiếp tục cuộc đua điên cuồng để tìm một lối thoát, đặt ra cho tôi câu hỏi: làm sao ông ta lại đến đây trước mi được?

Nhưng tôi không nấn ná lâu với việc phân tích thất bại, bởi vì trước khi có được câu trả lời, tôi sẽ lĩnh một viên đạn vào đầu mà ông ta thì không hề bị trừng phạt. Và lại, nòng súng đang trượt đi trên đầu tôi để rồi dừng sừng giữa trán, đúng vào chỗ Hafner đã lĩnh viên đạn thứ hai của tôi, tôi ngẩng đầu lên.

“Xin chào, Maleval,” Verhoeven nói với tôi.

Ông ta mặc áo choàng, đầu đội mũ, một tay đút túi. Cứ như thế ông ta sắp rời đi.

Tuy nhiên, có một điểm xấu, đó là ở bàn tay kia, bàn tay đang nắm chắc khẩu súng, ông ta đeo găng. Nỗi lo lắng bắt đầu xâm chiếm tôi. Cho dù tôi hành động rất nhanh, nếu ông ta bắn, tôi sẽ chết. Nhất là với một cẳng chân dính đạn, tôi đã mất không ít máu, tôi nghĩ vậy, không có cách nào để biết được, nó đang bỏ rơi tôi, tôi không biết cái cẳng chân này sẽ phản ứng thế nào nếu tôi yêu cầu nó một điều gì.

Vả lại, Verhoeven biết rất rõ điều đó.

Vì cần trọng, ông ta lùi lại một bước, cánh tay ông ta vẫn chắc chắn, giờ ra thẳng tắp, ông ta không sợ hãi, ông ta quyết đoán, khuôn mặt góc cạnh của ông ta thể hiện một sự thanh thản chừng mực, khiêm tốn.

Tôi đang quỳ gối, ông ta đang đứng, mắt chúng tôi không ngang hàng nhau nhưng sự khác biệt về độ cao cũng không đáng kể. Có thể đây chính là cơ may của tôi, cơ may cuối cùng. Ông ta ở trong tầm tay tôi, nếu tôi có thêm được vài xăng ti mét, có thêm được vài phút nữa...

“Tôi thấy cậu vẫn luôn suy nghĩ nhanh như thế, anh bạn ạ...”

*Anh bạn...* Ông ta vẫn luôn như thế, tay thiếu tá Verhoeven này, lúc nào cũng che chở, gia trưởng. Cứ nhìn tầm vóc ông ta, thì điều đó thật sự là nực cười. Nhưng ông ta rất tinh tế. Và tôi, vốn biết rõ về ông ta, tôi thấy mặt ông ta không có gì là vui vẻ cả.

“Rốt cuộc, nhanh...,” ông ta nói tiếp. “Nhìn chung là thế. Bởi vì đêm nay, cậu đến muộn một chút. Khi đã đến gần đích như thế, thì thật là khó chịu.” Ông ta không rời mắt khỏi tôi. “Nếu cậu đến tìm một vali đầy tiền, thì sẽ thật tốt cho cậu khi biết rằng đúng là nó đã từng ở đây. Một giờ trước, vợ Hafner đã mang nó đi theo. Chính tôi đã gọi cho cô ta một chiếc taxi. Cậu biết rõ tôi mà, tôi là một người đàn ông rất ân cần với phụ nữ. Chỉ cần họ xách một chiếc va li hoặc gây ra một trận cãi vã trong nhà hàng, tôi luôn sẵn sàng giúp đỡ.”

Ông ta sẽ không mắc bất cứ sai lầm nào, súng ông ta nạp đầy đạn và đó không phải là vũ khí công vụ...

“Đúng thế,” ông ta nói như thể đang dõi theo suy nghĩ của tôi, “khẩu súng này thuộc về Hafner. Ở tầng hai, có cả một kho vũ khí, cậu không hình dung nổi đâu. Chính Hafner đã khuyên tôi lấy khẩu này. Còn tôi, trong tình huống này, tôi dùng súng nào cũng được, khẩu này hay khẩu khác...”

Anh mắt ông ta không rời khỏi tôi, nó gần như có tác dụng thôi miên. Tôi vẫn thường xuyên nhìn thấy, khi còn làm việc dưới quyền ông ta, ánh mắt lạnh băng này, ánh mắt chẳng khác gì một lưỡi dao.

“Cậu đang tự hỏi làm sao tôi đến được đây, nhưng chủ yếu là cậu có thể thoát khỏi chuyện này bằng cách nào. Bởi vì cậu đoán được rằng tôi đang giận dữ ra sao.”

Tư thế bất động hoàn hảo của ông ta khẳng định rằng lối thoát chỉ còn là chuyện vài giây.

“Và phạt ý nữa,” Verhoeven nói tiếp. “Chủ yếu là phạt ý. Đó là điều tồi tệ nhất, đối với một người đàn ông như tôi. Cơ giận dữ thì rồi cũng sẽ nguôi, cuối cùng ta sẽ bình tĩnh lại, nhìn nhận vấn đề khách quan hơn, nhưng tính tự ái thì có thể gây ra những thiệt hại khủng khiếp. Nhất là đối với một người đàn ông không còn gì để mất, một người đàn ông chẳng còn gì cho riêng mình. Một gã như tôi chẳng hạn. Đối với một vết thương của lòng tự ái, gã có thể làm bất cứ điều gì...”

Tôi không nói gì. Tôi nuốt nước bọt.

“Còn cậu,” ông ta nói, “cậu sẽ dẫn thân. Tôi cảm nhận thấy điều đó.” Ông ta mỉm cười. “Nếu là cậu, có lẽ tôi cũng làm như thế. Được ăn cả ngã về không, bản chất của chúng ta là thế. Chúng ta cũng khá gần gũi nhau đấy, đúng không, chúng ta giống nhau không ít điểm đâu. Đó chính là điều khiến câu chuyện này trở nên khả dĩ, tôi nghĩ thế.”

Ông ta thao thao bất tuyệt, nhưng không rời mắt khỏi bối cảnh.

Tôi căng cứng các cơ bắp lên.

Ông ta rút bàn tay trái ra khỏi túi.

Không rời mắt đi, tôi tính toán đường đạn mà tôi sẽ bắn ra.

Ông ta cầm khẩu súng bằng cả hai tay, nhắm chính xác vào mắt tôi. Tôi sẽ khiến ông ta bất ngờ, ông ta đã chuẩn bị tinh thần chờ tôi tấn công hoặc chạy trốn, còn tôi sẽ lùi lại.

“Tsst tsst tsst...”

Một bàn tay ông ta rời khỏi khẩu súng và đưa lên tai.

“Nghe đi...”

Tôi lắng nghe. Tiếng còi hụ. Chúng tiến đến rất nhanh, Verhoeven không mím cười, không nhăm nháp chiến thắng của chính mình, ông ta vẫn buồn rầu.

Nếu đang không ở trong hoàn cảnh tồi tệ này, tôi sẽ thương xót ông ta.

Tôi vẫn luôn biết rằng tôi từng yêu quý người đàn ông này.

“Bị bắt vì tội giết người,” ông ta nói, hạ giọng thật thấp, phải thật sự tập trung mới nghe được, “cướp tài sản, đồng lõa giết người vào hồi tháng Một... Đối với Ravic, tra tấn và giết người, đối với bạn gái hẳn là giết người. Cậu sẽ ở tù rất lâu đấy, và chuyện đó khiến tôi rất buồn, cậu biết không?”

Ông ta nói chân thành.

Tiếng còi hụ đổ dồn về phía ngôi nhà với một tốc độ nhanh chóng, ít nhất phải có đến năm chiếc xe, có thể nhiều hơn. Ánh sáng từ những chiếc đèn hiệu cảnh sát lọt qua cửa sổ và chiếu sáng bên trong ngôi nhà, chẳng khác gì ánh đèn nê ông ở hội chợ. Ở đầu kia phòng khách, khuôn mặt tắt lịm của Hafner, kẻ đã nằm gục trong chiếc ghế bành, hết nhuộm xanh rồi lại nhuộm đỏ.

Những bước chân vội vã. Cánh cửa ra vào dường như bị vỡ tung. Tôi quay đầu lại.

Chính Louis, anh bạn Louis của tôi, là người bước vào đầu tiên. Quần áo sạch sẽ, đầu tóc chải mượt như một người đang chịu lễ ban thánh thể.

“Chào Louis...”

Tôi những muốn tỏ vẻ dửng dưng, tỏ ra vô liêm sỉ, tiếp tục vở kịch ngẩn của mình, nhưng gặp lại Louis theo cách ấy, toàn bộ quá khứ đã qua, tất cả mớ hỗn độn này khiến trái tim tôi tan vỡ.

“Chào Jean-Claude...” Louis vừa nói vừa tiến lại gần.

Anh mắt tôi quay lại phía Verhoeven. Ông ta không còn ở đó nữa.

## 22:30

Tất cả các căn nhà đều sáng đèn, kể cả các khu vườn. Các chủ nhà đều đứng trên bậc tam cấp nhà mình, thỉnh thoảng có người gọi nhau, hỏi han nhau, một số người đã ra đến sát hàng rào, những người khác, bạo gan hơn, ra đến tận giữa phố nhưng dù sao cũng ngại ngần không dám lại gần. Hai cảnh sát mặc đồng phục vừa vào vị trí ở hai đầu phố để ngăn cản những người không liên quan tiếp cận hiện trường.

Thiếu tá Verhoeven, đầu đội mũ sùm sụp, hai tay thọc sâu trong túi áo choàng, đã quay lưng với cảnh tượng đó, ông nhìn con phố dài thẳng tắp được chiếu sáng trưng như trong đêm Giáng sinh.

“Tôi xin lỗi cậu, Louis ạ.” Ông nói chậm rãi, giống như một người bị cơn mệt mỏi hạ gục. “Tôi đã giữ cậu tách khỏi mọi chuyện, như thế tôi để phòng cậu. Nhưng hoàn toàn không phải thế, cậu biết điều đó chứ?”

Đó hoàn toàn không phải là một câu hỏi lấy lệ.

“Tất nhiên rồi,” Louis nói.

Anh những muốn phản đối nhưng Verhoeven đã nhìn đi chỗ khác. Giữa hai người họ luôn là như thế, có bắt đầu nhưng hiếm khi có kết thúc. Lần này thì đương nhiên là khác. Mỗi người đều có cảm giác họ đang gặp nhau lần cuối cùng.

Viễn cảnh đó khiến Louis đột nhiên trở nên liêu lĩnh.

“Người phụ nữ đó...,” anh mở màn.

Chỉ bốn từ như vừa rồi, đã là rất nhiều đối với Louis. Camille phản ứng ngay lập tức:

“Ồ không, Louis, nhất thiết cậu không được nghĩ như vậy!” Camille không phật ý, nhưng phản ứng dữ dội. Như thế ông có nguy cơ trở thành nạn nhân của một điều bất công. “Khi cậu nói ‘người phụ nữ đó’, tôi có cảm giác mình là nạn nhân của một câu chuyện tình.”

Ông lại nhìn ra phố hồi lâu.

“Không phải tình yêu khiến tôi hành động, mà là tình huống.”

Đường phố phía ngôi nhà có tiếng lao xao, tiếng động cơ xe, họ nghe thấy những giọng nói, những mệnh lệnh, không khí không căng thẳng như tích điện mà yên ả, gần giống như ở trường học.

“Từ sau cái chết của Irène,” Camille nói tiếp, “tôi tưởng tất cả những chuyện này đã chấm dứt. Trên thực tế, tàn tro vẫn âm thầm cháy mà tôi không biết. Maleval đã biết thổi bùng nó lên, vào thời điểm thích hợp, chỉ có thể thôi. Nói cho cùng, ‘người phụ nữ đó’ như cậu nói... cô ấy không liên quan nhiều lắm.”

“Dù sao cũng có liên quan,” Louis nhấn mạnh, “dối trá, phản bội...”

“Ôi, Louis, chỉ là từ ngữ thôi... Khi hiểu ra mọi chuyện, lẽ ra tôi có thể dừng tất cả lại, dối trá có lẽ sẽ chấm dứt ở đó, sẽ không có chuyện phản bội.”

Louis im lặng, như thể anh đang hỏi: thế rồi sao?

“Thực ra...”

Camille quay sang phía Louis, dường như ông đang tìm kiếm những lời ông muốn nói trên khuôn mặt chàng trai trẻ.

“Tôi đã không muốn dừng lại, tôi muốn đi đến cùng, để chấm dứt hẳn chuyện này. Tôi tin rằng... đó là sự chung thủy.” Dường như chính ông cũng ngạc nhiên về từ này. Ông mỉm cười. “Với lại người phụ nữ này... tôi sẽ không bao giờ tin rằng cô ấy hành động vì một động cơ tồi tệ. Nếu tin như thế, có lẽ tôi đã bắt cô ấy ngay lập tức. Khi tôi hiểu ra thì đã hơi muộn

nhưng tôi vẫn có thể chấp nhận các thiệt hại, tôi vẫn có thể làm công việc của mình. Nhưng không. Tôi vẫn luôn nghĩ rằng chấp nhận tất cả những gì cô ấy đã phải chịu đựng... thì không thể là vì một nguyên nhân xấu xa được.” Ông gục gặc đầu, như thể vừa tỉnh giấc, rồi mỉm cười. “Và tôi đã đúng. Cô ấy hy sinh vì em trai mình. Đúng thế, tôi biết, *hy sinh* là một từ nực cười!... Đó không còn là một từ dùng cho ngày nay nữa, mà đã khá cổ lỗ rồi, nhưng rất cuộc... Cậu nhìn Hafner mà xem, hẳn không phải là một thiên thần, nhưng hẳn đã hy sinh bản thân vì vợ con mình. Còn Anne, cô ấy hy sinh vì em trai... vẫn còn tồn tại những điều như thế.”

“Thế còn ông?”

“Tôi cũng vậy.”

Ông lưỡng lự, rồi tiếp tục. “Cho dù có rơi vào tình cảnh bi đát nhất, tôi vẫn thấy là không tồi khi có ai đó để ta có thể vì họ mà hy sinh một điều quan trọng.” Ông mỉm cười. “Trong thời đại của chủ nghĩa vị kỷ này, thậm chí đó còn là một thứ xa xỉ, cậu không thấy thế sao?”

Ông kéo cao cổ áo choàng lên.

“Được rồi, chưa hết đâu, tôi còn chưa kết thúc ngày hôm nay của mình. Tôi còn phải viết một bức thư xin từ chức. Tôi đã không ngủ...”

Tuy nhiên, ông vẫn không nhúc nhích.

“Này, Louis!”

Louis quay lại. Một kỹ thuật viên vừa gọi anh, cách đó chừng mười lăm mét, trên vỉa hè trước cửa nhà Hafner.

Camille ra hiệu, cậu đi đi, Louis, đừng chần chừ nữa.

“Tôi sẽ quay lại,” Louis nói.

Nhưng khi anh quay lại, Camille đã đi rồi.

**1:30**



Camille cảm thấy tim ông đột ngột đập nhanh hơn khi nhìn thấy ánh đèn sáng trong nhà.

Ông lập tức dừng xe, tắt động cơ. Ông vẫn ngồi đằng trước vô lăng, tự hỏi mình sẽ phải xử sự thế nào. Anne đang ở đó.

Ông không cần thêm nỗi thất vọng này, thử thách này. Ông cần ở một mình.

Ông thở dài, nhặt áo choàng, cầm mũ, cầm tập hồ sơ dày có buộc dây rồi vừa chậm rãi đi bộ ngược lên vừa tự hỏi ông và Anne sẽ gặp lại nhau thế nào, ông sẽ nói gì với cô, và sẽ nói điều đó như thế nào. Ông hình dung ra cô vẫn đang ở nguyên chỗ cũ, ngồi bệt trên sàn, bên cạnh chậu rửa trong phòng bếp.

Cánh cửa hàng hiên hơi hé mở.

Ánh sáng mờ trong phòng khách chỉ tỏa ra từ ngọn đèn ngủ, bên dưới cầu thang, không đủ để nhìn xem Anne đang ở đâu. Camille đặt tập hồ sơ xuống sàn, cầm tay nắm cửa trên ô cửa kính, kéo cánh cửa trượt sang bên. Ông mỉm cười.

Ông chỉ có một mình. Không cần đặt câu hỏi, nhưng dù sao ông vẫn gọi:

“Anne...! Em có đó không?”

Ông đã biết trước câu trả lời.

Ông đi đến tận bên lò sưởi, đó luôn là điều đầu tiên cần làm. Một khúc củi. Và mở cửa thông gió.

Rồi ông cởi áo choàng, tiện tay bật chiếc ấm điện khi đi ngang qua, nhưng lại tắt ngay lập tức và đi đến sát chiếc tủ nơi ông cất trữ rượu, lưỡng lự: whisky? hay cognac?

Thôi chọn cognac đi.

Chỉ một chút dưới đáy cốc thôi.

Sau đó, ông quay trở lại nhặt tập hồ sơ để ngoài hàng hiên và đóng cánh cửa kính lại.

Ông sẽ thong thả ngồi xuống, dành thời gian nhắm nháp vài ngụm rượu. Ông yêu căn nhà này. Phía trên đầu ông, mái nhà bằng kính phủ đầy những tán lá um tùm liên tục lay động. Ở đây ta không cảm nhận được ngọn gió, mà chỉ nhìn thấy nó.

Thật lạ lùng, vào đúng thời khắc này - mặc dù ông đã đến tuổi làm người lớn rồi - ông thấy nhớ mẹ. Nhớ vô cùng. Có lẽ ông sẽ khóc nếu để mặc cho cảm xúc trào dâng.

Nhưng ông cưỡng lại. Khóc một mình thì chẳng có ý nghĩa gì.

Ông liền đặt cốc, quỳ xuống, mở tập hồ sơ dày cộp đầy những bức ảnh, những báo cáo, những biên bản, những bài báo cắt ra, chắc hẳn ở đó phải có những bức ảnh cuối cùng của Irène.

Ông không tìm kiếm, không nhìn, mà lần lượt nhét tất cả những thứ đó, từng nắm một, vào cái miệng ngoác rộng của chiếc lò sưởi giờ đây đang kêu ro ro đầy bình yên, ở tốc độ trung bình hiệu quả nhất.

Courbevoie, tháng Mười hai năm 2011

# Table of Contents

[NGÀY 1](#)

[NGÀY 2](#)

[NGÀY 3](#)